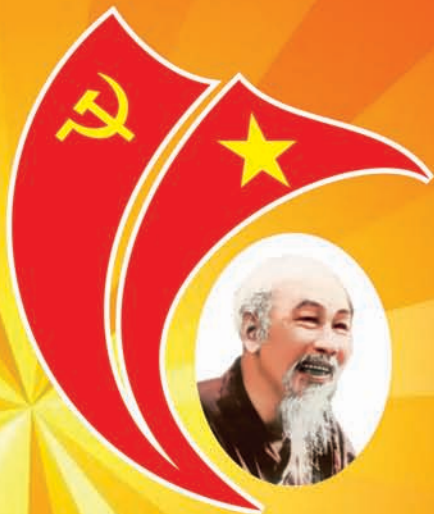




Tuyên giáo

Cần Thơ

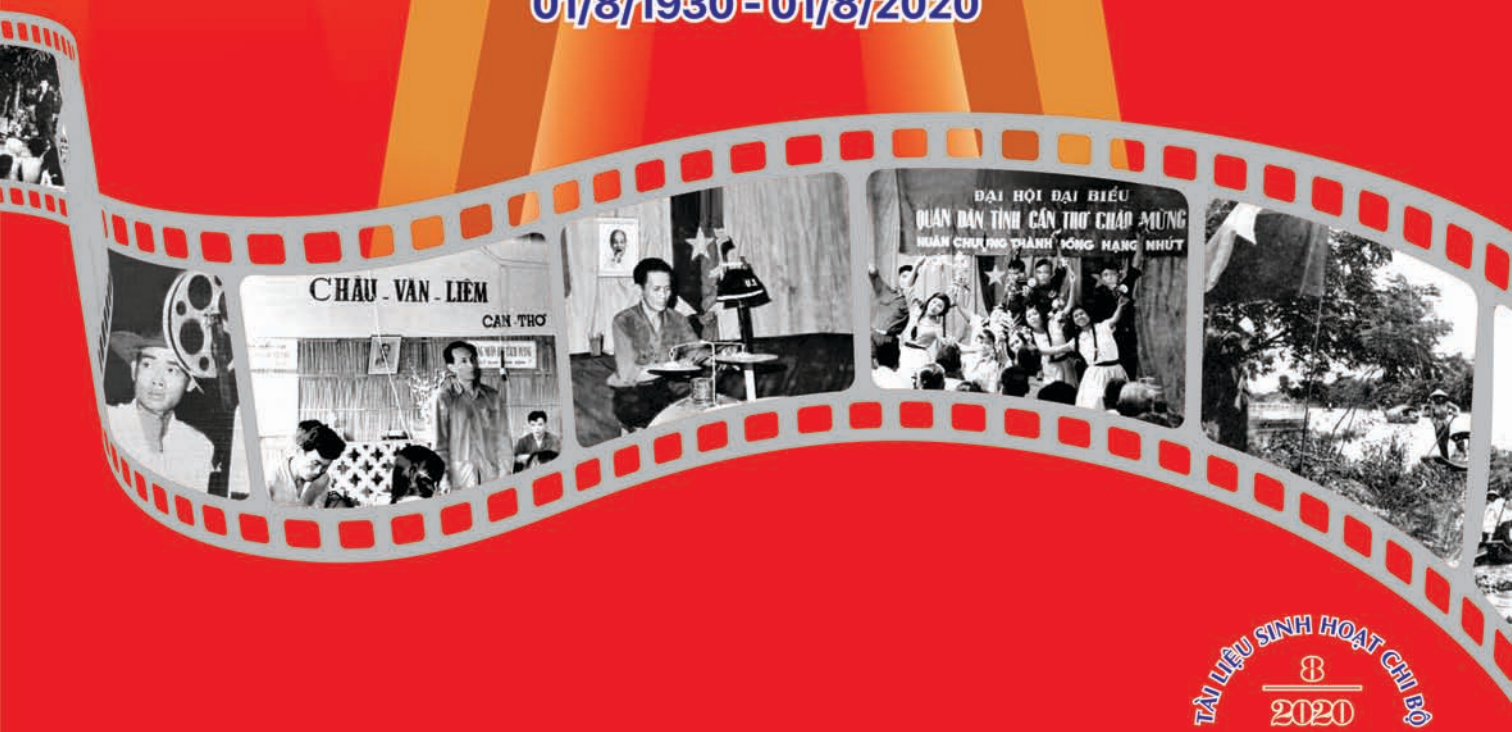
BẢN TIN BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY CẦN THƠ



NĂM

**NGÀY TRUYỀN THỐNG
NGÀNH TUYÊN GIÁO CỦA ĐẢNG**

01/8/1930 - 01/8/2020

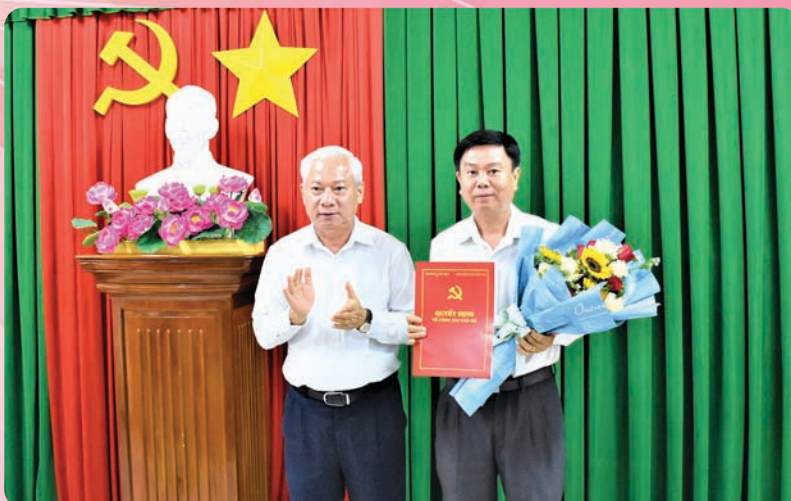


TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ
8
2020

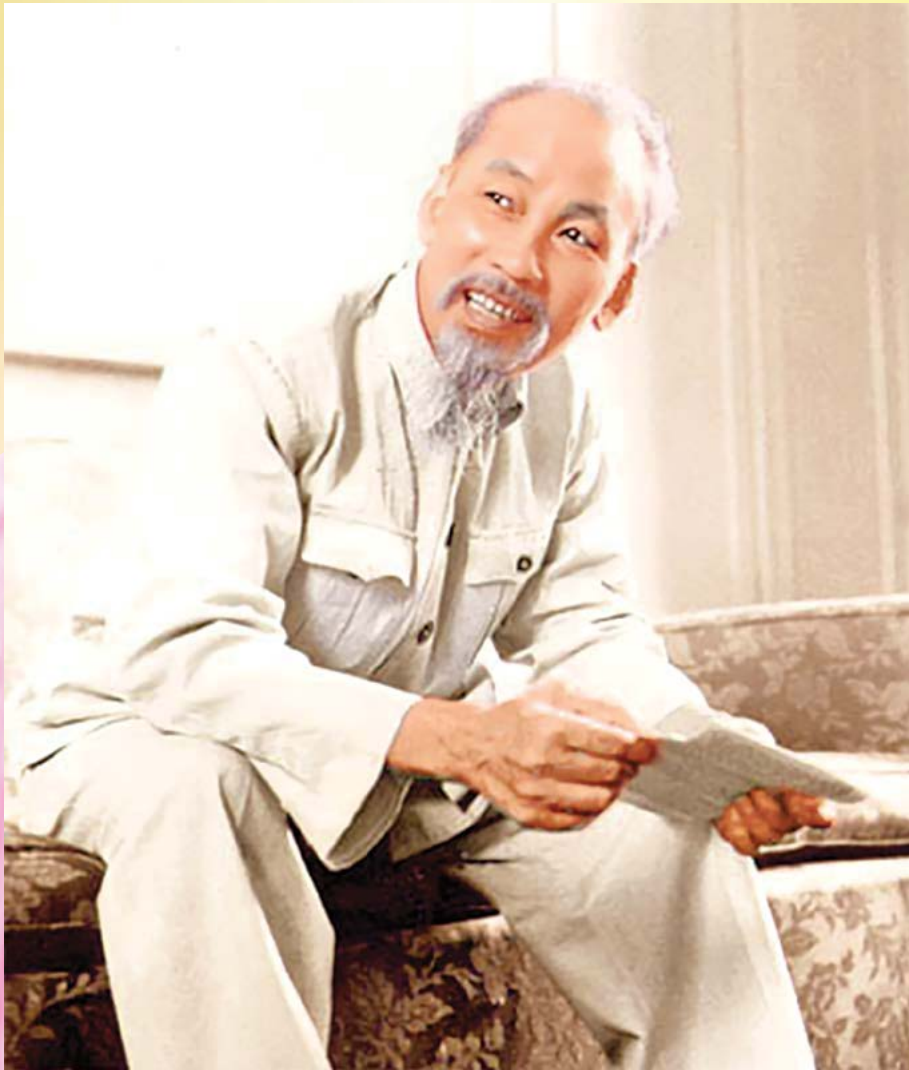


Đồng chí Trần Quốc Trung, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy cùng lãnh đạo thành phố chụp ảnh lưu niệm tại buổi tiếp Đoàn công tác của Đại sứ quán nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào tại Việt Nam, do Ngài Seng Phet Hung Bun Nhuong, tân Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào làm Trưởng đoàn, đến thăm và làm việc tại TP Cần Thơ. *Ảnh: Hồng Vân.*

Tại Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân sự TP Cần Thơ lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025. Đồng chí Phạm Văn Hiếu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố trao Quyết định của Ban Thường vụ Thành ủy chỉ định đồng chí Trần Quốc Trung, Bí thư Thành ủy tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy, giữ chức Bí thư Đảng ủy Quân sự thành phố nhiệm kỳ 2020-2025; chỉ định Đồng chí Lê Quang Mạnh, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ Quân sự thành phố nhiệm kỳ 2020-2025. *Ảnh: Anh Dũng.*



Đồng chí Mai Thanh Dân, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy trao Quyết định của Ban Thường vụ Thành ủy Cần Thơ cho đồng chí Huỳnh Minh Truyền, thôi giữ chức Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố Cần Thơ, điều động, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức Bí thư Đảng ủy Khối Doanh nghiệp thành phố Cần Thơ, nhiệm kỳ 2015 - 2020. *Ảnh: Quang Minh.*



Bác Hồ tại phòng khách Phủ Chủ tịch. Ảnh tư liệu.

“Lãnh đạo quan trọng nhất là lãnh đạo tư tưởng, phải hiểu tư tưởng của mỗi cán bộ để giúp đỡ thiết thực trong công tác, vì tư tưởng thông suốt thì làm tốt, tư tưởng nhùng nhằng thì không làm được việc”.

HỒ CHÍ MINH

Toàn tập, tập 7, tr.466, Nhà xuất bản CTQG, H, 1996



Thư chúc mừng kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng (01/8/1930 - 01/8/2020)

TRANG 04

90 năm Ngày Truyền thống ngành
Tuyên giáo của Đảng (01/8/1930 - 01/8/2020)

TRANG 06

TRANG 20

Trưởng Ban Tuyên huấn, Tuyên giáo
Cần Thơ qua các thời kỳ

Phó Trưởng Ban Tuyên huấn, Tuyên giáo
Cần Thơ qua các thời kỳ

TRANG 26

TRANG 38

Một số hình ảnh, hiện vật, phần thưởng cao quý
ngành Tuyên huấn, Tuyên giáo Cần Thơ qua
các thời kỳ

Phát huy truyền thống vẻ vang, nâng cao
chất lượng công tác tuyên giáo

TRANG 44

TRANG 53

Một số giải pháp bảo vệ nền tảng tư tưởng của
Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai
trái, thù địch

Nâng cao chất lượng hoạt động đội ngũ
báo cáo viên, tuyên truyền viên trên địa bàn
thành phố Cần Thơ

TRANG 56

TRANG 61

Hiệu quả từ công tác phối hợp tuyên truyền
biển, đảo trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Công tác giáo dục lý luận và phương châm,
nhiệm vụ của lý luận

TRANG 66



TRANG 71

Tính chiến đấu của tác phẩm văn học, nghệ thuật trong giai đoạn hiện nay

Một số kết quả nổi bật trong công tác Khoa giáo

TRANG 76

TRANG 82

Đổi mới công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong giai đoạn hiện nay

Phòng, chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa: nhận diện và giải pháp

TRANG 86

TRANG 89

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng qua nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên

Những giải pháp đấu tranh phản bác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên internet và mạng xã hội

TRANG 92

TRANG 94

Một số kinh nghiệm trong chuẩn bị giáo án triển khai Nghị quyết của Đảng

Những người thầy đầu tiên

TRANG 96

TRANG 99

Làm công tác Tuyên giáo dễ hay khó?



Thư chúc mừng

**KỶ NIỆM 90 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG
NGÀNH TUYÊN GIÁO CỦA ĐẢNG
(01/8/1930 - 01/8/2020)**

Kính gửi: Toàn thể cán bộ, đảng viên công chức, người lao động ngành Tuyên giáo Cần Thơ

Nhân kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng (01/8/1930 - 01/8/2020), thay mặt Ban Thường vụ Thành ủy, tôi thân ái gửi đến các đồng chí lãnh đạo, cán bộ, đảng viên, công chức, người lao động ngành Tuyên giáo Cần Thơ qua các thời kỳ lời thăm hỏi ân cần và lời chúc mừng tốt đẹp nhất!

Trong suốt chặng đường 90 năm xây dựng và phát triển, ngành Tuyên giáo Cần Thơ đã chủ động tham mưu cho các cấp ủy đảng chỉ đạo công tác chính trị, tư tưởng, tuyên truyền ngày càng đi vào chiều sâu, có nhiều đổi mới sát thực tiễn và đạt hiệu quả trên nhiều mặt; nhất là công tác nghiên cứu, tuyên truyền, quán triệt, triển khai sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương và cấp ủy các cấp; tăng cường đấu tranh các thế lực thù địch, phản bác các luận điệu xuyên tạc, âm mưu, thủ đoạn chống phá Đảng, Nhà nước ta trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa; triển khai, đôn đốc việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện các Nghị quyết của Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đã tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác xây dựng Đảng. Thay mặt Ban Thường vụ Thành ủy, tôi ghi nhận, biểu dương và chúc mừng những thành tựu đạt được của ngành Tuyên giáo trong thời gian qua.

Trong những năm tới, tôi mong muốn và tin tưởng ngành Tuyên giáo thành phố Cần Thơ sẽ tiếp tục kế thừa, phát huy những thành tựu đã đạt được, không ngừng phấn đấu nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên giáo, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thành phố trong sạch, vững mạnh, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào Đảng, tạo sự đồng thuận trong toàn xã hội, đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Mừng kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng, tôi chúc các thế hệ lãnh đạo, toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, người lao động đã và đang công tác trong ngành Tuyên giáo Cần Thơ luôn mạnh khỏe, hạnh phúc, đạt nhiều thắng lợi mới.

Thân ái!

Trần Quốc Trung

Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy,
Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Cần Thơ



Lãnh đạo Thành ủy chụp ảnh lưu niệm cùng các đồng chí nguyên lãnh đạo ngành Tuyên giáo qua các thời kỳ nhân họp mặt kỷ niệm 88 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng. Ảnh: Tấn Vinh.



Đồng chí Trần Quốc Trung, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Cần Thơ trao Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tuyên giáo" cho các cán bộ có nhiều đóng góp vào quá trình phát triển của ngành Tuyên giáo thành phố Cần Thơ. Ảnh: Tấn Vinh.



01-8-1930



90 năm Ngày truyền thống
NGÀNH TUYÊN GIÁO
CỦA Đảng
[01/8/1930 - 01/8/2020]



I. NGÀY TRUYỀN THỐNG NGÀNH TUYÊN GIÁO CỦA ĐẢNG

Lịch sử Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng gắn liền với quá trình truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin và con đường cứu nước vào Việt Nam của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh. Ngày 05/6/1911, người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành rời Tổ quốc ra đi tìm đường cứu nước. Vượt qua sự hạn chế về tư tưởng cứu nước của các sĩ phu yêu nước và các nhà cách mạng có xu hướng tư sản đương thời, Nguyễn Ái Quốc đã đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, mà sự kiện tạo ra bước ngoặt căn bản trong việc hình thành con đường

cứu nước của dân tộc là khi Người đọc được Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lênin vào tháng 7/1920.

Những nỗ lực của Nguyễn Ái Quốc và các chiến sĩ cách mạng tiền bối trong việc truyền bá hệ tư tưởng Mác xít và tổ chức huấn luyện, đào tạo cán bộ, xây dựng lực lượng... đã góp phần tích cực làm nên sự kiện trọng đại trong lịch sử dân tộc, đó là thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam vào đầu năm 1930.

Sau Hội nghị thành lập Đảng, Ban Chấp hành Trung ương đã thành lập Ban Cố động và Tuyên truyền - cơ quan tham mưu, chỉ đạo công tác tư tưởng của Đảng với nhiệm vụ trước mắt là tuyên truyền, giác ngộ quần chúng về chủ nghĩa Mác - Lênin, về Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt và đường lối cách mạng của Đảng; cổ vũ động viên các tầng lớp Nhân dân giác ngộ cách mạng, hiểu Đảng, ủng hộ Đảng, tin và đi theo Đảng làm cách mạng.

Đặc biệt, ngày 01/8/1930, nhân dịp kỷ niệm ngày quốc tế đấu tranh chống chiến tranh đế quốc, bảo vệ hòa bình, Ban Cố động và Tuyên truyền đã xuất bản tài liệu mang tên **“Ngày quốc tế đỏ 1/8”**. Đây là Tài liệu duy nhất và sớm nhất còn lưu giữ đến nay đề rõ *“Ban Cố động và Tuyên truyền của Đảng Cộng sản Việt Nam ấn hành”*. Ngay sau khi phát hành, Tài liệu đã tạo được tiếng vang lớn, có sức cổ vũ mạnh mẽ quần chúng cách mạng nước ta đứng lên đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc,

chống áp bức, bóc lột, phản đối chiến tranh xâm lược, ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc. Từ đó, ngày 01/8 trở thành một mốc son lịch sử, đánh dấu một hoạt động rất có ý nghĩa đối với công tác tuyên giáo của Đảng.

Đánh giá cao sự kiện lịch sử có ý nghĩa đặc biệt này, năm 2000, Bộ Chính trị (Khóa VIII) quyết định lấy ngày 01/8 hàng năm làm *Ngày truyền thống công tác tư tưởng - văn hóa của Đảng*. Năm 2007, sau khi hợp nhất Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương và Ban Khoa giáo Trung ương thành Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) quyết định lấy ngày 01/8 hàng năm làm *Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng*.

Ngày 01/8/1930 được chọn là Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng nhưng trên thực tế, công tác tuyên giáo đã có từ trước khi thành lập Đảng, từ khi Nguyễn Ái Quốc bắt đầu các hoạt động truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin và con đường cứu nước vào Việt Nam.

II. NHỮNG CHẶNG ĐƯỜNG VẶ VANG NGÀNH TUYÊN GIÁO QUA 90 NĂM (1930 - 2020)

1. Công tác tuyên giáo đã góp phần xây dựng, phát triển phong trào cách mạng, khơi dậy và phát huy cao độ tinh thần yêu nước, ý chí đấu tranh cách mạng, thực hiện thắng lợi cuộc cách mạng tháng Tám 1945, giành chính quyền về tay Nhân dân (giai đoạn 1930 - 1945)

a. Cao trào cách mạng (1930 - 1931) và Xô Viết Nghệ Tĩnh

Ngay sau khi thành lập, Đảng ta chủ trương đẩy mạnh công tác tuyên truyền về việc thành lập Đảng và đường lối cách mạng của Đảng; phổ biến rộng rãi *Lời kêu gọi* của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc; đề ra nhiều khẩu hiệu phản ánh nguyện vọng bức thiết của quần chúng lao động...; qua đó đã làm dấy lên phong trào cách mạng sôi nổi, rộng khắp trong cả nước. Hàng

trăm cuộc đấu tranh của công nhân, nông dân, binh lính đã nổ ra quyết liệt trên nhiều tỉnh, thành phố, đỉnh cao là phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh.

Công tác tuyên truyền trong Nhân dân được tiến hành công khai, sâu rộng, mà trọng tâm là tuyên truyền các chính sách của cách mạng: xóa nợ, giảm tô, chia lại công điền cho nông dân, thủ tiêu mọi thứ thuế, ban bố các quyền dân chủ, xét xử bọn phản động, bài trừ hủ tục, tổ chức học văn hóa... Nhiều tờ báo của Đảng và các địa phương ra đời. Thơ ca cách mạng được lưu truyền. Sách, báo, tài liệu cách mạng được phổ biến rộng rãi.

Trọng tâm của công tác tư tưởng thời kỳ này là công tác tuyên truyền và đào tạo cán bộ tuyên huấn. Công tác tư tưởng tập trung giác

ngộ chính trị cho đảng viên và quần chúng, tuyên truyền về chủ nghĩa Mác - Lênin, chuyển tư tưởng yêu nước của Nhân dân ta theo lập trường của giai cấp công nhân. Công tác tuyên truyền thường xuyên tố cáo tội ác của đế quốc và tay sai, chống lại các thủ đoạn lừa bịp của chúng, chống chủ nghĩa quốc gia cải lương; gắn chặt với cuộc đấu tranh hàng ngày của quần chúng đòi quyền lợi dân sinh, dân chủ, kết hợp các khẩu hiệu kinh tế với khẩu hiệu chính trị, thông qua đấu tranh mà nâng cao trình độ chính trị, rèn luyện đảng viên và quần chúng. Đối với cán bộ, đảng viên, công tác tư tưởng đã coi trọng việc giáo dục tính chất giai cấp của Đảng, bồi dưỡng lý luận Mác - Lênin và phẩm chất đạo đức cách mạng, phân rõ ranh giới tư tưởng vô sản với các tư tưởng tư sản, tiểu tư sản, giữ vững đường lối chính trị đúng đắn, quan điểm tư tưởng vô sản, chống các tư tưởng phi vô sản, đào tạo một đội ngũ cán bộ kiên cường, trung thành, tận tụy với cách mạng.

b. Đấu tranh chống khủng bố, khôi phục và phát triển phong trào cách mạng (giai đoạn 1932 - 1935)

Thời gian này, công tác tư tưởng đã được tiến hành kịp thời, sắc bén, bám sát thực tiễn, góp phần quan trọng ổn định tư tưởng cán bộ, đảng viên, nâng cao lòng tin vào lý tưởng và thắng lợi của cách mạng, đẩy lùi các hiện tượng bi quan, dao động; nêu gương sáng về tinh thần hy sinh, bất khuất vì lợi ích cách mạng của những người cộng sản; góp phần quan trọng vào việc khôi phục và phát triển phong trào cách mạng trước sự khủng bố tàn bạo của địch, chuẩn bị cho những cuộc đấu tranh rộng lớn hơn về sau.

c. Cuộc vận động dân chủ chống phản động thuộc địa và tay sai, chống phát xít và chiến tranh, đòi tự do, cơm áo, hòa bình (giai đoạn 1936 - 1939)

Trong thời kỳ này, Trung ương Đảng chủ trương phát triển mạnh mẽ công tác báo chí, xuất bản, phát hành, huấn luyện, đào tạo cán

bộ thông qua việc phát triển xuất bản sách báo công khai và chọn đảng viên có trình độ viết sách, viết bài; mỗi chi bộ lập “*bình dân thư xã*” mua và đọc sách, báo cách mạng; khuyến khích quần chúng mua và đọc sách, báo. Các cấp đảng bộ tái bản những tài liệu tuyên truyền của Trung ương, lập ra Ban huấn luyện chăm lo đào tạo cán bộ, bồi dưỡng chính trị cho đảng viên và quần chúng. Nhiều tác phẩm văn hóa hiện thực phê phán ra đời. Phong trào Truyền bá quốc ngữ phát triển sâu rộng. Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, ta đã giành thắng lợi trong các cuộc bầu cử Viện dân biểu Bắc kỳ và Viện dân biểu Trung kỳ (1937 - 1938).

Công tác tuyên giáo đã góp phần quan trọng tạo ra một cao trào cách mạng sôi nổi, đây được coi là cuộc tổng diễn tập thứ hai cho thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945; bám sát mục tiêu, nhiệm vụ chính trị, đó là: đấu tranh cho tự do dân chủ, cải thiện đời sống và hòa bình, chống phản động thuộc địa, chống phát xít và chiến tranh; tạo điều kiện cho đường lối, chủ trương của Đảng đi sâu vào quần chúng, góp phần thúc đẩy sự phát triển của văn hóa dân tộc, cổ vũ mạnh mẽ khí thế của phong trào cách mạng, tập hợp đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ tiến bộ tham gia vận động cách mạng.

d. Cao trào giải phóng dân tộc và Tổng khởi nghĩa cách mạng tháng Tám (giai đoạn 1939 - 1945)

Công tác tuyên giáo trong thời kỳ 1939 - 1945 đã gắn chặt và phục vụ thiết thực cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc đầy gian khổ, khó khăn nhưng rất oanh liệt, vẻ vang của Đảng và Nhân dân ta. Thông qua công tác tuyên giáo góp phần phát huy cao độ lòng yêu nước và truyền thống đoàn kết, anh hùng, bất khuất của dân tộc, nổi dậy tự giải phóng mình khỏi ách nô lệ của đế quốc và tay sai. Đó là dịp thời truyền đạt các nhận định và chủ trương của Đảng, đưa ra những khẩu hiệu sát hợp hướng dẫn tư tưởng và hành động của quần chúng; đấu tranh sắc bén với các tư tưởng tự ti, nô lệ, các khuynh hướng sai lầm, rụt rè, do dự

hoặc nóng vội, manh động... với nhiều hình thức phong phú, linh hoạt, thậm chí táo bạo như: tuyên truyền xung phong, tuyên truyền vũ trang, biểu tình vũ trang; cổ vũ Nhân dân nổi dậy với khí thế mạnh mẽ áp đảo quân thù. Đó là góp phần bồi dưỡng, đào tạo hàng loạt cán bộ về chính trị, về kinh nghiệm tổ chức, phát động quần chúng, giáo dục đảng viên nêu cao vai trò tiên phong cách mạng, gắn bó chặt chẽ với quần chúng, chịu đựng mọi hy sinh gian khổ, xây dựng sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, quyết tâm đấu tranh cách mạng giành chính quyền về tay Nhân dân.

Thắng lợi của cuộc cách mạng tháng Tám năm 1945 là thắng lợi của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối độc lập tự chủ và đầy sáng tạo của cách mạng Việt Nam; đồng thời cũng là thành tựu to lớn của công tác tuyên giáo trong việc tuyên truyền, vận động cách mạng, biến chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng thành phong trào cách mạng của quần chúng trong quá trình đấu tranh giành chính quyền, giải phóng dân tộc khỏi ách thực dân, phong kiến.

2. Công tác tuyên giáo tham gia huy động sức người, sức của cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (giai đoạn 1945 - 1954)

a. Tham gia bảo vệ chính quyền cách mạng, xây dựng xã hội mới (giai đoạn 1945 - 1946)

Sau Tổng khởi nghĩa tháng Tám, chính quyền cách mạng mới ra đời gặp muôn vàn khó khăn. Nhiệm vụ chung của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta, trong đó có ngành Tuyên giáo, là đoàn kết toàn dân bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ, chống thù trong, giặc ngoài, góp phần đưa cách mạng tiến lên. Công tác tuyên giáo lúc này tập trung giáo dục ý chí kiên cường, bất khuất, quyết tâm bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ độc lập, tự do; cổ vũ Nhân dân thực hiện ba nhiệm vụ lớn: diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm.

Ngay sau khởi nghĩa, Bộ Tuyên truyền được thành lập, tiếp quản các cơ sở tuyên truyền, báo chí của chế độ cũ. Các binh chủng chủ lực của công tác tuyên giáo lần lượt ra đời như Đài phát thanh Tiếng nói Việt Nam, Việt Nam Thông tấn xã. Báo của Đảng, Mặt trận Việt Minh và nhiều tổ chức đoàn thể đã được phát hành công khai, rộng rãi. Công tác tuyên truyền tập trung tố cáo âm mưu và tội ác của thực dân Pháp ở miền Nam, khơi dậy ý chí quyết tâm chống xâm lược, ủng hộ đồng bào miền Nam kháng chiến. Nhiều tỉnh thành trên cả nước diễn ra các cuộc mít tinh, biểu tình, biểu dương lực lượng chống thực dân Pháp xâm lược. Đặc biệt, các tỉnh miền Bắc và Bắc Trung Bộ có nhiều hình thức động viên phong phú để quyền góp thuốc men, quần áo, vũ khí chi viện cho cuộc kháng chiến ở miền Nam. Hàng vạn thanh niên nô nức tham gia tòng quân, xung phong “Nam tiến”. Tại Nam Bộ, công tác tuyên truyền được tiến hành sâu rộng nhằm nâng cao ý chí quyết tâm chiến đấu bảo vệ thành quả cách mạng.

Tháng 11/1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị *Kháng chiến, kiến quốc*, xác định tính chất cách mạng nước ta và hai nhiệm vụ chiến lược là kháng chiến chống thực dân Pháp và xây dựng chế độ mới. Công tác tuyên truyền tập trung vào nhiệm vụ chủ yếu trước mắt là củng cố chính quyền, chống thực dân Pháp xâm lược, bài trừ nội phản, cải thiện đời sống cho Nhân dân, chống nạn mù chữ. Khắp nơi có khẩu hiệu “Tiền tuyến diệt xâm lăng, hậu phương trừ giặc dốt”, nhiều ca dao, hò vè được sáng tác để cổ vũ phong trào... Kết quả sau một năm, đã có 2 triệu người thoát nạn mù chữ.

Cuộc vận động xây dựng đời sống mới, giáo dục tinh thần yêu nước, đạo đức “cần, kiệm, liêm, chính”, chống các hủ tục, lạc hậu cũng được tuyên truyền sâu rộng. Nạn trộm cắp, cờ bạc, các hủ tục trong ma chay, cưới xin được xóa bỏ ở nhiều nơi, công tác thông tin ở cơ sở, phong trào văn nghệ cách mạng có tính quần chúng, nhất là ca hát, thể dục thể thao phát triển rộng rãi.

Tháng 01/1946, Chính phủ quyết định tổ chức Tổng tuyển cử để bầu Quốc hội, xây dựng Hiến pháp và lập Chính phủ chính thức. Công tác tuyên truyền, vận động bầu cử thực sự là một cuộc đấu tranh gay gắt chống lại sự phá hoại của quân đội Tưởng và bọn tay sai Việt Quốc, Việt Cách ở miền Bắc, thực dân Pháp ở miền Nam. Với khẩu hiệu phổ biến mọi nơi là: “*Tất cả cử tri tới thùng phiếu*”; “*Mỗi lá phiếu là một viên đạn diệt thù*”, công tác tuyên giáo đã góp phần giúp cuộc Tổng tuyển cử thành công, thu hút đại đa số cử tri đi bỏ phiếu bầu cho các ứng cử viên của Mặt trận Việt Minh, kể cả ở miền Nam dưới bom đạn của thực dân Pháp.

b. Động viên toàn dân kháng chiến, toàn quốc kháng chiến, thi đua yêu nước, giết giặc, lập công; đẩy mạnh cuộc kháng chiến sang giai đoạn mới và đi tới thắng lợi quyết định (giai đoạn 1946 - 1954)

Trong những năm kháng chiến chống Pháp, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương Đảng và Chính phủ, đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, báo chí, xuất bản, văn hóa, văn nghệ... đã có mặt trên các chiến trường nóng bỏng, phản ánh, động viên chủ nghĩa anh hùng trong chiến đấu, sản xuất của chiến sĩ, đồng bào cả nước. Thời gian này, công tác khoa giáo tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế, vận động trí thức. Công tác tuyên huấn đã động viên phong trào thi đua yêu nước, diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm. Công tác tuyên truyền, cổ động tập trung nêu cao ý nghĩa chiến thắng Việt Bắc, phổ biến Lời kêu gọi ngày 19/12/1946 của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chống tư tưởng chủ quan, khinh địch, vạch trần âm mưu lập chính quyền bù nhìn Bảo Đại của thực dân Pháp, cổ vũ cho phong trào thi đua yêu nước trên mọi lĩnh vực kháng chiến, kiến quốc.

Năm 1954, quân ta tấn công tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Công tác tuyên giáo tổ chức đợt sinh hoạt chính trị trong cán bộ và chiến sĩ ngoài mặt trận, giáo dục chủ nghĩa anh

hùng cách mạng, tinh thần tích cực tiến công, ý chí quyết thắng, quyết tâm chấp hành mệnh lệnh chiến đấu, khắc phục tư tưởng tiêu cực, ngại gian khổ hy sinh, uốn nắn tư tưởng chủ quan, khinh địch khi có thắng lợi, biểu dương các gương chiến đấu dũng cảm, hy sinh. Qua đó góp phần quan trọng làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ, giải phóng miền Bắc, buộc Pháp phải ký Hiệp định Genève.

Điểm nổi bật của công tác tuyên truyền thời kỳ này là đã đi vào từng nhà, từng người; gắn tuyên truyền đường lối kháng chiến với cổ động hoàn thành những nhiệm vụ cụ thể của kháng chiến từng thời kỳ, ở mọi lúc, mọi nơi...; thường xuyên biểu dương gương điển hình tiên tiến; mọi hoạt động văn học, nghệ thuật, giáo dục, báo chí... đều hướng vào phục vụ công cuộc kháng chiến, kiến quốc. Công tác thông tin ở cơ sở, phong trào văn nghệ quần chúng đã phát triển mạnh mẽ; lĩnh vực khoa giáo được quan tâm và đẩy mạnh. Nhìn chung, trong kháng chiến chống Pháp, công tác tuyên giáo đã được triển khai mạnh mẽ, toàn diện, góp phần huy động sức mạnh của toàn dân tộc tham gia vào sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc thắng lợi.

3. Công tác tuyên giáo đồng hành cùng Nhân dân cả nước tiến hành kháng chiến chống Mỹ cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc (giai đoạn 1954 - 1975)

a. Quán triệt và thực hiện nhiệm vụ củng cố miền Bắc, đẩy mạnh đấu tranh chính trị ở miền Nam (giai đoạn 1954 - 1960)

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (tháng 7/1954) và Nghị quyết Bộ Chính trị về khôi phục kinh tế, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ và tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, công tác tuyên huấn đã giúp cấp ủy tổ chức lực lượng tuyên truyền sâu rộng các chính sách của Chính phủ đối với vùng mới giải phóng; vạch trần luận điệu xuyên tạc, bịa đặt của địch, vận động đồng bào tham gia đấu tranh thực hiện tốt công tác tiếp quản. Biểu dương các

phong trào “*Nhường cơm sẻ áo*”, “*Một miếng khi đói bằng một gói khi no*”... tác động tích cực đến quần chúng. Tập trung quán triệt và giúp cấp ủy đảng triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, kế hoạch của Ban Bí thư, Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường tổ chức học tập lý luận Mác - Lênin cho cán bộ, đảng viên; giáo dục giác ngộ xã hội chủ nghĩa cho đảng viên; về hợp tác hóa nông nghiệp và cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh theo chủ nghĩa xã hội...

Giai đoạn này, công tác tuyên giáo đóng vai trò trọng yếu trong việc khơi dậy ý chí, tri thức và sức mạnh trong quần chúng, cổ vũ mạnh mẽ các phong trào thi đua như *Gió Đại Phong*, *Sóng Duyên Hải*, *Tiếng trống Bắc Lý*, *Cờ Ba nhất*... Đây cũng là giai đoạn công tác tuyên giáo đạt được nhiều thành tựu to lớn, nhất là trên lĩnh vực khoa giáo, như: giáo dục, y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân...

Cùng với việc thực hiện nhiệm vụ củng cố miền Bắc, công tác tuyên giáo đã động viên phong trào quần chúng ủng hộ, cổ vũ cuộc đấu tranh của đồng bào miền Nam, tổ chức các cuộc mít tinh, biểu tình, phản đối Mỹ - Diệm vi phạm Hiệp định Genève, đàn áp khủng bố đồng bào miền Nam, phá hoại hiệp thương, tổng tuyển cử, động viên phong trào đấu tranh chính trị, tiến tới Đồng khởi ở miền Nam.

b. Đánh thắng chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mỹ, thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (giai đoạn 1961 - 1965)

Công tác tuyên giáo tập trung tuyên truyền, vận động, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Nhiều điển hình xuất sắc xuất hiện trong phong trào quần chúng đã trở thành ngọn cờ cổ vũ phong trào thi đua như: *Gió Đại Phong*, *Sóng Duyên Hải*, *Tiếng trống Bắc Lý*, *Cờ Ba nhất*...

Trong những năm 1960 - 1964, Nhân dân miền Nam đã đồng khởi nổi dậy và đánh thắng chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mỹ, công tác tư tưởng đã luôn chú trọng tới việc

quán triệt phương hướng, nhiệm vụ, phương châm đấu tranh trong tình hình mới; coi trọng việc phổ biến những kinh nghiệm thực tiễn; đồng thời tích cực tham mưu, đề xuất Đảng, Nhà nước phát động phong trào thi đua “*Dũng sĩ diệt Mỹ*”, nâng cao quyết tâm đánh Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn.

c. Miền Bắc vừa xây dựng vừa chiến đấu, chi viện cho miền Nam, đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà (giai đoạn 1965 - 1975)

Với mục tiêu đánh thắng chiến lược “Chiến tranh cục bộ” và “Việt Nam hóa chiến tranh” của đế quốc Mỹ, công tác tuyên giáo đã góp phần quan trọng trong việc động viên quân dân miền Bắc chuyển hướng xây dựng kinh tế sang thời chiến, vừa sản xuất, vừa chiến đấu, đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại của Mỹ và tích cực chi viện cho miền Nam. Các phong trào văn hóa - văn nghệ phát triển mạnh; công tác xây dựng Đảng về tư tưởng kịp thời chuyển hướng để bảo đảm yêu cầu lãnh đạo quân dân ta thực hiện tốt những nhiệm vụ cấp bách của miền Bắc: tăng cường hơn nữa công tác giáo dục đảng viên, học tập kết hợp chặt chẽ với phê bình và tự phê bình, phát huy tính tiên phong, gương mẫu; công tác tuyên truyền đối ngoại được tăng cường, tích cực tranh thủ các diễn đàn quốc tế, thông qua các hoạt động ngoại giao, nêu cao tính chính nghĩa cuộc đấu tranh của Nhân dân ta chống đế quốc Mỹ xâm lược.

Thành công của công tác tuyên giáo giai đoạn này là tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, động viên đồng bào, chiến sĩ cả nước hăng hái lao động, sản xuất, chiến đấu. Miền Bắc, công tác tuyên giáo tập trung tuyên truyền, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, như “*Vì miền Nam ruột thịt*”, “*Thanh niên ba sẵn sàng*”, “*Phụ nữ ba đảm đang*”, chi viện đặc lực sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam, động viên lớp lớp thanh niên hăng hái lên đường đánh giặc với tinh thần “*Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước*”. Với miền Trung, tập trung tuyên truyền, khơi dậy lòng yêu nước và truyền thống cách mạng, tất cả

một lòng “Xe cho qua, nhà không tiếc; Đường cho thông, không tiếc máu xương”. Ở miền Nam, công tác tuyên giáo đã cổ vũ quần chúng đẩy mạnh đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang ở khắp mọi nơi, trên cả ba vùng: vùng núi, đồng bằng và đô thị; khơi dậy lòng căm thù giặc, bồi dưỡng lòng yêu nước, tinh thần dũng cảm, không quản ngại hy sinh, tạo nên nhiều phong trào thi đua giết giặc lập công, “Thi đua Ấp Bắc giết giặc lập công”, “Xuống đường đòi tự do, dân chủ”, “Hát cho đồng bào tôi nghe”... Sức mạnh của chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa anh hùng Việt Nam đã được chuyển hóa bằng thắng lợi của cuộc Tổng tiến công nổi dậy mùa Xuân năm 1975, mà đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Trong suốt 21 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Đảng ta đã lãnh đạo công tác tuyên giáo thực hiện cuộc vận động chính trị nhằm quán triệt hai nhiệm vụ chiến lược là tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam. Với ý chí “không có gì quý hơn độc lập tự do”, thực hiện cuộc chiến tranh Nhân dân, phát huy tinh thần yêu nước của toàn dân tộc, tranh thủ tối đa sự ủng hộ của Nhân dân tiến bộ trên thế giới, tạo ra sức mạnh tổng hợp để đánh thắng đế quốc Mỹ xâm lược. Công tác tuyên giáo đã thành công trong việc bồi dưỡng ý chí quyết tâm đánh Mỹ và thắng Mỹ.

4. Công tác tuyên giáo trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa (giai đoạn 1975 - 2020)

a. Thời kỳ khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế (giai đoạn 1975 - 1985)

Đất nước vừa trải qua 30 năm chiến tranh, phải đối phó với các cuộc chiến tranh biên giới, bị đế quốc Mỹ và các thế lực đế quốc bao vây cấm vận, kinh tế - xã hội nước ta lâm vào khủng hoảng kéo dài, đời sống Nhân dân

gặp rất nhiều khó khăn. Trong hoàn cảnh đó, công tác tuyên giáo đã tập trung động viên các tầng lớp Nhân dân nêu cao ý chí khắc phục khó khăn, quyết tâm vượt qua thử thách, nhanh chóng thực hiện thống nhất đất nước; cổ vũ khí thế phấn đấu nhanh chóng khắc phục hậu quả chiến tranh, chiến thắng trong hai cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới phía Tây Nam và phía Bắc của Tổ quốc, từng bước xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật ban đầu quan trọng của đất nước, tạo điều kiện cho các bước phát triển tiếp theo. Đặc biệt là qua thực tiễn, đã từng bước chuẩn bị lý luận cho công cuộc đổi mới đất nước.

b. Thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế (giai đoạn 1986 - 2020)

Tại Đại hội lần thứ VI (1986), Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước. Kể từ đó đến nay đã gần 35 năm, nhiệm vụ, chức năng là một bộ phận quan trọng của công tác xây dựng Đảng, tham mưu giúp các cấp ủy đảng trong công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, về chủ trương, quan điểm và chính sách của Đảng trong lĩnh vực tuyên truyền, lý luận chính trị, lịch sử Đảng, báo chí, xuất bản, văn hóa, văn nghệ, thông tin đối ngoại, khoa giáo; công tác tuyên giáo đã đồng hành cùng toàn Đảng, toàn dân và toàn quân thực hiện sự nghiệp đổi mới và đã đạt được những thắng lợi bước đầu. Sự đóng góp của công tác tuyên giáo được thể hiện trên nhiều mặt, nhiều lĩnh vực nổi bật, đó là:

+ Tạo sự thống nhất về nhận thức, tư tưởng và hành động trong toàn Đảng, sự đồng thuận trong Nhân dân để thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế.

+ củng cố niềm tin, niềm tự hào về Đảng, về đất nước và con người Việt Nam; nâng cao uy tín và vị thế của đất nước; góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

+ Góp phần bổ sung, hoàn thiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; không ngừng chăm lo và nâng cao

đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân và sức mạnh đại đoàn kết dân tộc trong sự nghiệp xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc.

+ Đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng môi trường văn hóa, xã hội an toàn, lành mạnh, xây dựng con người mới Việt Nam.

Đặc biệt là trong 5 năm trở lại đây, công tác tuyên giáo từ Trung ương đến địa phương đã có sự chuyển biến sâu sắc và đạt được những kết quả nổi bật, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân và toàn quân thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh. Cụ thể:

- Công tác tham mưu giúp Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp ủy các cấp lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các lĩnh vực công tác tuyên giáo ngày càng chủ động, nhạy bén, sáng tạo, sát với yêu cầu của thực tiễn. Toàn Ngành đã chủ động tham mưu tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Trung ương ban hành trong nhiệm kỳ; nghiên cứu, tham mưu có chất lượng nhiều vấn đề quan trọng trên lĩnh vực tuyên giáo, đồng thời phục vụ tích cực cho việc xây dựng, ban hành, sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và cấp ủy địa phương để tháo gỡ khó khăn, bất cập cũng như những định hướng chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực tuyên giáo trong tình hình mới.

Việc tham mưu, đề xuất trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng ngày càng đi vào chiều sâu, góp phần xây dựng Đảng ngày càng trong

sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Đặc biệt là việc biểu dương, khen thưởng, tôn vinh các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, gương “người tốt, việc tốt” trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được quan tâm chỉ đạo thực hiện thường xuyên, liên tục, với nhiều nội dung và cách làm mới, đã tạo sức lan tỏa sâu rộng trong xã hội, cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên và Nhân dân thi đua yêu nước, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị ở các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị.

- Công tác giáo dục lịch sử, truyền thống, đạo đức, lối sống trong các trường phổ thông; công tác lý luận, giáo dục chính trị tư tưởng, nhất là giáo dục chính trị trong các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề được chú trọng, góp phần quan trọng vào công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn được chủ động triển khai, ngày càng nền nếp, bài bản hơn. Công tác triển khai quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và các Nghị quyết của Trung ương có nhiều đổi mới về nội dung và phương thức. Việc tổ chức học tập, quán triệt triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 (khóa XII) được đổi mới từ chỗ học tập, quán triệt bằng hình thức trực tiếp thì nay được kết hợp phương pháp trực tuyến với nội dung ngắn gọn, súc tích, giúp cho cán bộ, đảng viên nắm vững, hiểu rõ những nội dung cơ bản, cốt lõi của các nghị quyết; thời gian tổ chức sớm hơn, nội dung thảo luận, chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết khả thi hơn, sát hợp hơn với thực tế địa phương, đơn vị.

Toàn Ngành đã chú trọng tìm tòi, đổi mới nội dung và phương thức tham mưu về công tác lý luận chính trị; tập trung chỉ đạo, định hướng các cơ quan, đơn vị chức năng nghiên cứu một số vấn đề về đường lối, chính sách, phương thức lãnh đạo, thực hiện dân chủ trong Đảng; khẳng định và làm rõ một số giá trị cốt lõi của

chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, truyền thống yêu nước tiếp tục được coi trọng và tăng cường, từng bước được đổi mới, đa dạng về nội dung và phương thức. Công tác giáo dục lịch sử, truyền thống và nghiên cứu, biên soạn và xuất bản sách lịch sử Đảng được cấp ủy các cấp quan tâm triển khai.

- Công tác thông tin tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội có nhiều đổi mới, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra của thực tiễn. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng tuyên truyền được coi trọng, tập trung chỉ đạo sâu sát, kịp thời. Công tác thông tin, tuyên truyền, quán triệt, triển khai các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước không ngừng đổi mới theo hướng chủ động, sáng tạo, hiệu quả; cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên và Nhân dân tích cực thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Công tác tuyên truyền, kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện lịch sử quan trọng; tuyên truyền kinh tế - xã hội; tuyên truyền quốc phòng, an ninh có nhiều đổi mới về nội dung, phương thức tạo sức lan tỏa trong xã hội. Công tác tuyên truyền miệng và hoạt động báo cáo viên cũng đã được Ban Tuyên giáo các cấp chú trọng và thực hiện có hiệu quả. Công tác chỉ đạo, định hướng tuyên truyền trên internet, mạng xã hội được quan tâm. Việc chỉ đạo, định hướng thông tin tuyên truyền trên báo chí được đổi mới mạnh mẽ, quyết liệt, từng bước tạo lập môi trường thông tin trong sạch, lành mạnh trên báo chí và trên không gian mạng. Công tác sắp xếp, quy hoạch báo chí được thực hiện đồng bộ với nhiều phương pháp hiệu quả. Công tác nắm bắt, điều tra, nghiên cứu dư luận xã hội từng bước được đổi mới theo hướng chủ động, sớm và sát thực tiễn hơn; nhất là trước các vấn đề phức tạp, nhạy cảm mà đông đảo Nhân dân quan tâm.

Việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác văn hóa - văn nghệ bám sát nhiệm vụ chính trị, đúng định hướng, nội dung, hình thức đa dạng, phong

phú, thiết thực, đáp ứng nhu cầu thụ hưởng văn hóa tinh thần của Nhân dân, góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của đất nước và từng địa phương.

Công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại đạt được nhiều kết quả tích cực, ngày càng đi vào chiều sâu; thông tin về thành tựu của công cuộc đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đường lối đối ngoại; quảng bá văn hóa, hình ảnh Việt Nam ra thế giới; về quá trình hội nhập quốc tế của Việt Nam; các vấn đề chủ quyền biên giới lãnh thổ, vấn đề Biển Đông, tôn giáo, dân tộc, dân chủ nhân quyền... được tăng cường.

- Công tác tham mưu trên các lĩnh vực khoa giáo ngày càng chủ động, có nhiều chuyển biến quan trọng. Ngành Tuyên giáo đã tập trung chỉ đạo, định hướng chính trị trong triển khai các nội dung, nhiệm vụ công tác khoa giáo như: đổi mới giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ; ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường; phòng chống thiên tai, dịch bệnh; phát triển y tế, chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, bình đẳng giới. Chủ động tham mưu Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết này trong tình hình mới.

- Công tác đấu tranh, phản bác các luận điệu, quan điểm sai trái, thù địch có nhiều chuyển biến tích cực, ngày càng hiệu quả. Chất lượng, hiệu quả công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chống âm mưu “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa có chuyển biến tích cực, rõ nét hơn so với trước; nhất là việc ngăn chặn, gỡ bỏ các thông tin xấu độc, phản bác quan điểm sai trái thù địch, xuyên tạc trên Internet, mạng xã hội và tăng cường cung cấp thông tin chính thống, tổ chức đối thoại, định hướng thông tin trước những vấn đề quan trọng, phức tạp, nhạy cảm mà cán bộ, đảng viên và Nhân dân quan tâm.

III- SỰ TRƯỞNG THÀNH, LỚN MẠNH CỦA NGÀNH TUYÊN GIÁO QUA 90 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

1. Hệ thống tuyên giáo các cấp ngày càng được củng cố, kiện toàn; đội ngũ cán bộ tuyên giáo không ngừng phát triển về số lượng, lớn mạnh về chất lượng

Trải qua 90 năm, công tác tuyên giáo của Đảng ngày càng khẳng định sự trưởng thành, phát triển và lớn mạnh không ngừng.

Tổ chức bộ máy hệ thống tuyên giáo cấp ủy đảng các cấp từng bước được đổi mới, kiện toàn chất lượng hoạt động ngày một được nâng lên. Đến nay, đã có 659 Ban Tuyên giáo quận, huyện, thị ủy; 42 tỉnh, thành phố thành lập được hệ thống tuyên giáo cơ sở xã, phường, thị trấn (65%), một số tỉnh, thành ủy đang tiến hành xây dựng, nhiều nơi đang triển khai thực hiện thí điểm thành lập hệ thống tuyên giáo xã, phường, thị trấn.

Đội ngũ cán bộ tuyên giáo giai đoạn đầu còn ít, lực lượng cán bộ “mỏng”, qua mỗi thời kỳ cách mạng, lực lượng ấy ngày càng đông về số lượng, mạnh về chất lượng. Hiện nay, tổng số cán bộ tuyên giáo chuyên trách của cấp ủy đảng từ Trung ương đến cấp huyện và tương đương trên cả nước là khoảng trên 3.800 người (cấp Trung ương: 319 người; cấp tỉnh, thành ủy: khoảng 1.200 người; cấp quận huyện, thị: 2.300 người). Lực lượng cán bộ tuyên giáo ngày càng đông đảo, không chỉ có đội ngũ cán bộ chuyên trách công tác tuyên giáo của cấp ủy, mà còn có đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, các phóng viên, biên tập viên báo chí, các chuyên gia, các nhà khoa học, văn nghệ sĩ, trí thức, cùng đông đảo đội ngũ cộng tác viên. Tính đến cuối năm 2019, chỉ tính riêng đội ngũ Báo cáo viên Trung ương đã có 490 người. Số lượng Báo cáo viên cấp tỉnh và tương đương là 3.945 người, Báo cáo viên cấp huyện và tương đương là 39.107 người; tuyên truyền viên ở cơ sở là 179.094 người (số liệu năm đến

tháng 10/2017). Số cộng tác viên dư luận xã hội trên cả nước là 17.398 người (trong đó cấp Trung ương: 60 người; cấp tỉnh: 1.953 người; cấp huyện: 15.445 người).

Nhìn chung, các lực lượng, binh chủng làm công tác tuyên giáo ngày càng phát triển cả về số lượng và chất lượng. Đặc biệt, đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác tuyên giáo đều là những đồng chí có năng lực, đạo đức, tâm huyết, có trình độ học vấn, trình độ lý luận chính trị⁽¹⁾, có năng lực, kiến thức chuyên môn, hiểu biết nghiệp vụ, trách nhiệm với công việc; nhiều đồng chí có bề dày kinh nghiệm, đã trải qua nhiều chức vụ lãnh đạo, công tác ở nhiều lĩnh vực (cấp ủy, chính quyền, đoàn thể).

Trong bối cảnh hiện nay, xuất phát từ nhiệm vụ cách mạng mới, xu thế thế giới ngày càng diễn biến phức tạp, khó lường, các thế lực thù địch không ngừng chống phá quyết liệt bằng mọi thủ đoạn, phương thức nhằm chống phá Đảng, Nhà nước ta; đội ngũ những người làm công tác tuyên giáo ngày càng khẳng định bản lĩnh tư tưởng, năng lực tham mưu mới, sáng tạo, cơ bản đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Thành công của cách mạng Việt Nam luôn có sự đóng góp thiết thực, hiệu quả của đội ngũ cán bộ tuyên giáo chuyên trách và bán chuyên trách các cấp qua mọi giai đoạn cách mạng.

2. Ngành Tuyên giáo ngày càng thể hiện tính chủ động, tính chiến đấu, vai trò đi trước, mở đường trong sự nghiệp đổi mới xây dựng, phát triển, bảo vệ đất nước và hội nhập quốc tế

Công tác tham mưu của ngành Tuyên giáo với Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp ủy Đảng mang tầm chiến lược và ngày càng thực hiện tốt vai trò đi trước mở đường, đưa đường lối, chủ trương của Đảng,

chính sách, pháp luật của Nhà nước trở thành hiện thực trong đời sống xã hội.

Nội dung, phương thức công tác tuyên giáo đổi mới, sát với yêu cầu, nhiệm vụ thực tiễn; chất lượng, hiệu quả ngày càng được nâng lên; tính chủ động, linh hoạt, sáng tạo của cán bộ tuyên giáo các cấp ngày càng được phát huy. Công tác tư tưởng, giáo dục truyền thống lịch sử đã có bước đổi mới tích cực, tạo sự lan tỏa sâu rộng trong xã hội với tinh thần “lấy cái đẹp, dẹp cái xấu”. Công tác tư tưởng, tuyên giáo ngày càng nhanh nhạy đi trước mở đường, khắc phục căn bản tình trạng “chạy theo, nói lại”, “tầm chương trích cú”. Đặc biệt, đã sớm phát hiện và chủ động chỉ đạo, định hướng tuyên truyền những vấn đề phức tạp, nhạy cảm, như vấn đề xây dựng Luật Đặc khu, vụ việc ở xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, Hà Nội, vấn đề Formosa, vụ việc cá chết ở Hồ Tây...

Công tác đấu tranh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng được chú trọng đẩy mạnh, đạt hiệu quả thiết thực; việc đấu tranh, phản bác các quan điểm, sai trái thù địch, bảo vệ nền tảng

tư tưởng của Đảng dần đi vào nền nếp và hoạt động ngày càng hiệu quả. Từ chỗ mới chỉ có một số bài viết đấu tranh nhỏ lẻ, rải rác trên báo chí; đến nay, ngành Tuyên giáo đã triển khai đồng bộ nhiều biện pháp đấu tranh ngăn chặn, phản bác quan điểm sai trái, thù địch; bước đầu kết hợp hài hòa các biện pháp kỹ thuật, pháp lý, kinh tế và tuyên truyền, giáo dục để ngăn chặn, gỡ bỏ thông tin, quan điểm xấu độc nhất là trên không gian mạng, làm lành mạnh hóa môi trường thông tin truyền thông, internet và mạng xã hội.

Qua mỗi giai đoạn cách mạng, ngành Tuyên giáo không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động, nhạy bén, đổi mới công tác tham mưu, không ngừng sáng tạo, tự làm mới mình, bắt kịp sự phát triển thời đại công nghệ 4.0, tổ chức triển khai các nhiệm vụ đồng bộ, bài bản có trọng tâm, trọng điểm, góp phần quan trọng trong việc khơi dậy tinh thần yêu nước, lao động, sáng tạo, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, giữ vững ổn định kinh tế chính trị, trật tự an toàn xã hội.

IV- MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA NGÀNH TUYÊN GIÁO TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Một số bài học kinh nghiệm

Một là, kiên định những vấn đề có tính nguyên tắc, bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các cấp ủy để chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch trọng tâm hàng năm; nắm bắt kịp thời, chính xác tình hình tư tưởng của các tầng lớp Nhân dân, tăng cường công tác dự báo để chủ động tham mưu Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các cấp ủy giải quyết tốt, đúng và trúng các vấn đề, các sự việc diễn ra, nhất là các vấn đề, sự việc có tính chất phức tạp, nhạy cảm.

Hai là, luôn xác định tinh thần trực chiến trên mặt trận tư tưởng của Đảng; đối diện, không né

tránh những vấn đề phức tạp, nhạy cảm. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động công tác tuyên giáo; nâng cao tính chủ động, sáng tạo và nhạy bén chính trị, để tham mưu đúng và trúng những giải pháp xử lý các vấn đề mới, khó, phức tạp, cũng như những vấn đề thường xuyên thuộc lĩnh vực công tác tuyên giáo ở mỗi thời điểm, địa bàn cụ thể.

Ba là, quan tâm đầu tư, tuyển chọn, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ ngành Tuyên giáo đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; chú trọng phát hiện, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh vững vàng, nhạy bén chính trị, có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tâm huyết, có khả năng tập hợp, đoàn kết, thuyết phục quần

chúng. Đội ngũ cán bộ tuyên giáo cần được xây dựng theo hướng chuyên sâu, có cơ cấu hợp lý, có tính ổn định tương đối, bộ máy tinh gọn để nâng cao hiệu quả công việc. Ưu tiên chuẩn hóa nghiệp vụ và hiện đại hóa phương tiện tác nghiệp của đội ngũ cán bộ tuyên giáo để luôn đáp ứng yêu cầu mới.

Bốn là, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị làm công tác tuyên giáo; tăng cường phối hợp giữa ngành Tuyên giáo với các ban, bộ, ngành, địa phương.

Năm là, chủ động, kiên quyết phản bác có cơ sở khoa học và sức thuyết phục các quan điểm sai trái, thù địch nhất là đấu tranh, ngăn chặn, phản bác các thông tin xấu, độc trên internet, mạng xã hội; vừa tận dụng lợi thế của các phương tiện truyền thông mới phục vụ cho công tác tuyên giáo.

2. Nhiệm vụ trọng tâm của ngành Tuyên giáo trong thời gian tới

(1). Chủ động bám sát, dự báo đúng tình hình thế giới, khu vực và trong nước, thực hiện tốt chức năng định hướng chính trị, tư tưởng, đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, quan tâm phát hiện những điểm mới trong đời sống xã hội, nâng cao chất lượng tham mưu các cấp ủy đảng trong từng lĩnh vực công tác tuyên giáo. Trước mắt là tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

(2). Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng; nâng cao chất lượng việc tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng theo hướng thiết thực, hiệu quả, khả thi. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc tổ chức học tập, quán triệt, thực hiện nghị quyết của Đảng.

(3). Thể hiện rõ vai trò tiên phong, chủ lực trong công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư

tưởng, đạo đức; gắn nhiệm vụ xây dựng Đảng với đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

(4). Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức công tác tuyên giáo; lấy cơ sở lý luận và thực tiễn để tăng khoa học, tính chiến đấu, tính thuyết phục của công tác tuyên giáo. Bảo đảm tính thống nhất trong chỉ đạo theo kế hoạch chung của toàn Ngành, phát huy hơn nữa tính chủ động, sáng tạo của tuyên giáo các cấp, các lĩnh vực, các địa phương. Tăng cường sự phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan Nhà nước trong việc triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề bức xúc của Nhân dân.

(5). Nắm chắc tình hình tư tưởng, tâm trạng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, nhất là trước những vấn đề phức tạp, nhạy cảm. Từ đó, chủ động dự báo tình hình, lên các phương án kế hoạch công tác tư tưởng, không để bùng phát thành “điểm nóng”.

(6). Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tăng cường tính chiến đấu, tính hiệu quả và tính thuyết phục, gắn bó chặt chẽ với thực tiễn đất nước. Trước mắt, chỉ đạo và tổ chức tốt công tác tuyên truyền thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và các sự kiện trọng đại của đất nước năm 2020, Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội XIII của Đảng; tạo không khí phấn khởi, đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng, đồng thuận trong xã hội, hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, lập thành tích chào mừng Đại hội XIII của Đảng.

(7). Đổi mới sâu sắc, quyết liệt hơn nữa công tác định hướng chính trị, tư tưởng trong hoạt động báo chí, xuất bản, văn hóa, văn nghệ; thực

hiện tốt công tác thông tin đối ngoại; chú trọng công tác tham mưu thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, dạy nghề, khoa học, công nghệ, y tế, thể dục, thể thao, dân số, gia đình, trẻ em...; góp phần đắc lực vào việc nâng cao chất lượng nguồn lực con người và tiềm lực khoa học, cải thiện năng lực cạnh tranh quốc gia, nâng cao uy tín và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

(8). Chỉ đạo quyết liệt công tác đấu tranh tư tưởng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ chủ trương, đường lối của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước theo tinh thần Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 về *“Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”*.

(9). Động viên, cổ vũ các phong trào thi đua yêu nước, gương người tốt, việc tốt, các nhân tố tích cực trên các lĩnh vực của đời sống xã hội gắn với thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Xây dựng ý chí quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, tạo đà quan trọng thực hiện thắng lợi toàn diện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội XIII của Đảng.

(10). Tổ chức đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ tuyên giáo từ Trung ương đến cơ sở, dự kiến nhu cầu, chủ động tạo nguồn và triển khai kế hoạch xây dựng, phát triển đội ngũ, tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị *“về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức”* và Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) *“Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”*.

* * *

90 năm qua, dưới ngọn cờ vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, công tác tuyên giáo đã có những cống hiến xuất sắc và trưởng thành vượt bậc qua các thời kỳ lịch sử cách mạng, là niềm tự hào của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và nhất là thế hệ những cán bộ đã và đang công tác trong ngành Tuyên giáo. Kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống của ngành Tuyên giáo là dịp để chúng ta cùng ôn lại và phát huy truyền thống lịch sử vẻ vang của ngành Tuyên giáo; bồi đắp thêm niềm tự hào về những đóng góp to lớn, có ý nghĩa lịch sử của ngành Tuyên giáo trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc; củng cố và tăng cường niềm tin vào mục tiêu lý tưởng, nền tảng tư tưởng của Đảng. Đồng thời, đây cũng là dịp để mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động ngành Tuyên giáo ra sức phấn đấu, rèn luyện, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, trau dồi phẩm chất đạo đức cách mạng và bản lĩnh chính trị, biểu thị quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, xứng đáng với niềm tin của Đảng, Nhà nước và Nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh ■

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG

(1) Hiện nay, tổng số cán bộ tuyên giáo của 63 Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Thành ủy có khoảng trên 1.200 người, với tuổi bình quân là 42,5; nữ trên 35%; bình quân 21,7 người/Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Thành ủy, trong đó, khoảng 70% được đào tạo trên nhiều lĩnh vực khác nhau; đảng viên là trên 80%. Trình độ học vấn: trên đại học là hơn 6%, đại học là trên 60%; trung cấp là trên 10%. Trình độ lý luận: cao cấp, cử nhân là gần 50%, trung cấp là trên 15%, sơ cấp là gần 10%. Số được đào tạo đúng chuyên ngành là trên 20%.

Tổng số cán bộ tuyên giáo của 659 Ban Tuyên giáo quận, huyện, Thị ủy có trên 2.300, trong đó nữ chiếm trên 20%, đảng viên chiếm trên 80%, là người dân tộc thiểu số chiếm gần 10%. Trình độ đào tạo: Đại học, trên đại học gần 50%, Trung cấp trên 10%. Trình độ lý luận: Cao cấp, cử nhân gần 50%, Trung cấp gần 30%, Sơ cấp hơn 20%.



Đồng chí HỒ BÁ PHÚC

Trưởng Ban Tuyên truyền tỉnh Cần Thơ
(1945)



Đồng chí NGUYỄN TRUYỀN THANH

(BA LÊ)

Trưởng Ban Tuyên truyền tỉnh Cần Thơ
(8/1946)



Đồng chí NGUYỄN HỮU THÀNH

Trưởng Ban Tuyên truyền tỉnh Cần Thơ
(1947)



Đồng chí MAI DUY HIỀN

(MAI THANH)

Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Cần Thơ
(1948 - 1949)



Đồng chí DƯƠNG THUẦN CHƯƠNG

Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Cần Thơ
(1950 - 1954)





Đồng chí PHẠM HỮU NGẠT

(NGUYỄN VĂN GIỎI)

Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Cần Thơ
(1954)



Đồng chí NGUYỄN THÁI SƠN

(BẢY BÌNH)

Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Cần Thơ
(1955)



Đồng chí NGUYỄN THÀNH THƠ

(MƯỜI KHẮN)

Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Cần Thơ
(1955 - 1956)



Đồng chí ĐINH CÔNG DỤNG

(BA BÀI)

Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Cần Thơ
(1956 - 1957)



Đồng chí TRẦN THÀNH ĐẠI

(BA MỚİ)

Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Cần Thơ
(1957 - 1960)





Đồng chí TRẦN TRUNG HẬU

(MƯỜI THÂU)

Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Cần Thơ
(1960 - 1961)



Đồng chí PHẠM TRỌNG YÊM

(CHÍN CÔNG)

Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Cần Thơ
(1961 - 4/1964)



Đồng chí PHẠM VĂN HÀO

(TÁM THÌN)

Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Cần Thơ
(4/1964 - 1965)



Đồng chí TRẦN MINH SƠN

(BẢY MẠNH)

Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Cần Thơ
(1965 - 1972)



Đồng chí PHẠM VĂN PHÙNG

(CHÍN KHƯƠNG)

Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Cần Thơ
(1972 - 1975)





Đồng chí LÂM VĂN HAI

(MƯỜI TIẾN)

Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Hậu Giang
(02/1976 - 12/1976)



Đồng chí NGUYỄN VĂN NHẠN

(BẢY VẪN)

Trưởng Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng
(1976 - 1980)



Đồng chí TÔ BỬU GIÁM

(NĂM GIÁM)

Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Hậu Giang
(4/1977 - 1987)



Đồng chí LÊ PHƯỚC ĐÁNG

(SÁU CHÁNH)

Trưởng Ban Khoa giáo
(1970 - 1980)



Đồng chí BÙI NAM TUẤN

Trưởng Ban Khoa giáo
(1980 - 1988)





Đồng chí LƯU VĂN LUẬN

(TƯ THÁI)

Trưởng Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng
(1981 - 1982)



Đồng chí VÕ HOÀNG XINH

(BA XINH)

Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Hậu Giang
(7/1987 - 3/1992)



Đồng chí NGUYỄN TRUNG VINH

(SÁU HÀ)

Quyền Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cần Thơ
(3/1992 - 4/1992)



Đồng chí TRẦN VĂN TƯ

(TƯ TRANH)

Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cần Thơ
(4/1992 - 6/1999)



Đồng chí PHẠM THANH VẬN

Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cần Thơ
(6/1996 - 1999)





Đồng chí NGUYỄN HOÀNG ANH

Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cần Thơ
(12/1999 - 10/2001); Trưởng Ban Tuyên giáo
Thành ủy Cần Thơ (12/2005 - 11/2009)



Đồng chí NGUYỄN HỮU LỢI

Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cần Thơ
(4/2001 - 01/2004)



Đồng chí LÊ THẾ ĐẠT

Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ
(01/2004 - 12/2005)



Đồng chí NGUYỄN PHIÊU LUÂN

Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ
(2010 - 2012)



Đồng chí TRẦN VIỆT TRƯỜNG

Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ
(20/12/2012 đến nay)





PHÓ TRƯỞNG BAN

TUYÊN HUẤN, TUYÊN GIÁO CẦN THƠ

QUA CÁC THỜI KỲ



Đồng chí TRẦN VĂN SAO

Phó Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Cần Thơ
(1954 - 1960)



Đồng chí BẠCH THÁI AN

(NĂM TIẾN)

Phó Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Cần Thơ
(1956 - 1960)



Đồng chí TRƯƠNG VĂN DIỄN

(TỰ DÂN)

Phó Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Cần Thơ
(1960 - 1970)



Đồng chí HUỲNH THƯỜNG

Phó Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Cần Thơ (1972 - 1974)
Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Hậu Giang (1981)





Đồng chí TRẦN THANH NHÃ

Phó Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Cần Thơ (1975 - 1988)

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Hậu Giang (1988 - 1992)



Đồng chí VÕ MINH QUỐC

Phó Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Hậu Giang

(1976 - 1977)



Đồng chí NGUYỄN VĂN NGOAN

Phó Trưởng Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng

(1976 - 1980)



Đồng chí NGUYỄN TẤN ĐỨC

Phó Trưởng Ban Khoa giáo

(1977 - 1985)



Đồng chí NGUYỄN KIM HẠNH

Phó Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Hậu Giang

(1978 - 1983)





Đồng chí PHẠM QUANG

Phó Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Hậu Giang
(1978)



Đồng chí PHAN PHONG

Phó Trưởng Ban Khoa giáo
(1978 - 1988)



Đồng chí NGUYỄN NGỌC SƯỜNG

(CHÍN KIÊN)

Phó Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Hậu Giang
(1978 - 1981)



Đồng chí TRẦN VĂN XUYỀN

Phó Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Hậu Giang
(1979 - 1986)



Đồng chí PHẠM PHÚ NGÔ

(MƯỜI HIỆP)

Phó Trưởng Ban Khoa giáo
(1981 - 1985)





Đồng chí NGUYỄN PHỤNG ANH

Phó Trưởng Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng
(1981 - 1988)



Đồng chí NGUYỄN THỊ HỒNG HIỆP

Phó Trưởng Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng
(1981 - 1988)



Đồng chí NGUYỄN THỊ NGỌC YẾN

Phó Trưởng Ban Khoa giáo
(1982 - 1988)



Đồng chí NGUYỄN HỮU XINH

Phó Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Hậu Giang
(1983 - 1992)



Đồng chí VÕ HỒNG QUANG

(HAI ỚT)

Phó Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Hậu Giang (1986 - 1988);
Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Hậu Giang (1988 - 1994)





Đồng chí TRƯƠNG HOÀI NIỆM

Phó Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Hậu Giang
(1983 - 1987)



Đồng chí NGUYỄN THÀNH LAI

(SÁU THANH HÙNG)

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cần Thơ
(24/11/1991 - 16/6/1997)



Đồng chí LÊ TẠO

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cần Thơ
(1993 - 1999)



Đồng chí VÕ MINH QUANG

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cần Thơ
(1999 - 2002)



Đồng chí PHẠM MINH KHẢI

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cần Thơ
(1999 - 2003)





Đồng chí MAI THỊ HẰNG

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cần Thơ (1999 - 2004)
Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ (2004 - 2008)



Đồng chí HỒ VĂN HOÀNG

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cần Thơ (1999 - 2004)
Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ (2004 - 2008)



Đồng chí HUỲNH THỊ LAN KHANH

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ
(2004 - 2008)



Đồng chí LÝ CHÍ CÔNG

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ
(2005 - 2007)



Đồng chí TRỊNH HOÀNG TỰ

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ
(2008 - 2009)





Đồng chí LÊ VĂN HỮU

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ
(2008 - 2009)



Đồng chí TRẦN NGỌC CHÂU

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ
(2009 - 2012)



Đồng chí NGUYỄN THÀNH KIÊN

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ
(2010 - 2015)



Đồng chí TRẦN VĂN KIỆT

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ
(2009 - 10/2019)



Đồng chí ĐỖ HOÀNG TRUNG

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ
(2010 - 9/2012)





Đồng chí PHAN TUYẾT VÂN

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ
(2010 - 9/2017)



Đồng chí NGUYỄN NGỌC TÂM

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ
(2012 - 2015)



Đồng chí HUỖNH HOÀNG MẾN

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ
(2015 đến nay)



Đồng chí LÊ THỊ SƯƠNG MAI

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ
(2015 đến nay)





BẢNG VÀNG LIỆT SĨ BAN TUYÊN HUẤN TỈNH CẦN THƠ

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NGÀY, THÁNG, NĂM HY SINH
1	Nguyễn Hồng Dân	Nhân viên Trường Đảng	4/1963
2	Huỳnh Văn Phú	Bảo vệ Đoàn Văn công	27/3/1965
3	Trần Thanh Phước	Phó Đoàn Văn công	6/1965
4	Nguyễn Văn Thống	Diễn viên Đoàn Văn công	6/1965
5	Huỳnh Văn Vũ	Cán bộ Tiểu ban Tuyên truyền	26/12/1965
6	Hồ Văn Bướm	Diễn viên Đoàn Văn công	27/3/1966
7	Dương Ngọc Đĩnh (Thanh Liêm)	Phóng viên Tiểu ban Thông tấn - Báo chí	21/7/1966
8	Nguyễn Thanh Liêm	Phóng viên Tiểu ban Thông tấn Báo chí	21/8/1966
9	Trần Trung Hưng (Quốc Sơn)	Nhân viên Tiểu ban Thông tấn - Báo chí	27/7/1967
10	Lâm Việt Hưng	Vệ sĩ Ban Tuyên huấn	30/8/1967
11	Lương Vĩnh Thế	Cán bộ Tổ Minh ngữ	14/3/1968
12	Hồ Minh Châu (Ba Phú)	Ủy viên Tiểu ban Thông tấn - Báo chí	15/3/1968
13	Nguyễn Văn Út	Diễn viên Đoàn Văn công	29/12/1968
14	Nguyễn Đức Thảo (Giáo Sáu)	Phó Tiểu ban Giáo dục	1968
15	Nguyễn Thị Thu Thủy	Nhân viên Tiểu ban Giáo dục	1968
16	Nguyễn Thị Phụng	Diễn viên Đoàn Văn công	15/02/1969
17	Phạm Văn Lợi	Nhân viên Tiểu ban Tuyên truyền	19/3/1969
18	Lê Văn Sơn	Đội trưởng Đội võ trang Tuyên truyền	7/4/1969
19	Nguyễn Văn Khóm (Minh Thơ)	Diễn viên Đoàn Văn công	25/5/1969
20	Đồng Quang Thuật	Nhân viên Trường Đảng	6/1969
21	Lê Bộ Tư (Tư Chánh)	Phó Tiểu ban Giáo dục	24/10/1969

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NGÀY, THÁNG, NĂM HY SINH
22	Phạm Hoàng Y	Nhân viên Nhà in	28/11/1969
23	Nguyễn Văn Ánh	Cán bộ Tiểu ban Giáo dục	1969
24	Nguyễn Văn Hoàng	Nhân viên Văn phòng Ban Tuyên huấn	1969
25	Đỗ Trọng Kiên	Cán bộ Tiểu ban Giáo dục	1969
26	Lê Văn Kiệt	Cán bộ Tiểu ban Giáo dục	1969
27	Nguyễn Văn Thắng	Cán bộ Tiểu ban Giáo dục	1969
28	Nguyễn Thị Thu Hà	Nhân viên Nhà in	6/01/1970
29	Thái Duy Hồng	Đội viên Đội Võ trang Tuyên truyền	02/1970
30	Vũ Thanh Tâm Vũ Quốc Thanh (Sáu Thanh)	Ủy viên Ban Tuyên huấn	24/02/1970
31	Nguyễn Thanh Quang (Ba Nhỏ)	Trưởng Văn phòng Ban Tuyên huấn	27/02/1970
32	Nguyễn Văn Thống	Đội phó Đội Võ trang Tuyên truyền	3/1970
33	Nguyễn Văn Thống	Đội viên Đội Tuyên truyền vũ trang	3/1970
34	Trần Văn Ga	Diễn viên Đoàn Văn công	23/3/1970
35	Lê Văn Thịnh	Đội viên Đội Võ trang Tuyên truyền	24/3/1970
36	Hồ Văn Mến	Nhân viên Trường Đảng	5/1970
37	Bùi Văn Ngẫu	Nhân viên Trường Đảng	5/1970
38	Trương Văn Diễn (Tư Dân)	Phó Ban Thường trực Ban Tuyên huấn	25/6/1970
39	Dương Thị Loan Anh	Nhạc công Đoàn Văn công	9/1970
40	Trần Tuyên Quang	Cán bộ Tổ Nhiếp ảnh	9/12/1970
41	Nguyễn Văn Bé	Nhân viên Tiểu ban Giáo dục	1970
42	Đặng Hùng Lĩnh	Diễn viên Đoàn Văn công	1970
43	Lê Văn Cầu	Diễn viên Đoàn Văn công	23/3/1971
44	Đinh Châu Phan (Năm Lê)	Phó Tiểu ban Tuyên truyền	28/3/1971
45	Nguyễn Văn Tây (Hai Râu)	Ủy viên Tiểu ban Văn nghệ	23/6/1971
46	Dương Bá Lộc	Đội trưởng Đội võ trang Tuyên truyền	17/7/1971
47	Nguyễn Văn Dế (Chí Sinh)	Phó Tiểu ban Văn nghệ	26/10/1971
48	Nguyễn Văn Nhân	Nhân viên Tiểu ban Giáo dục	12/1971

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NGÀY, THÁNG, NĂM HY SINH
49	Phạm Minh Mẫn	Nhân viên Nhà in	1971
50	Nguyễn Văn Mừng	Nhân viên Nhà in	1971
51	Nguyễn Thị Hồng Nga	Nhân viên Văn phòng Ban Tuyên huấn	1971
52	Nguyễn Văn Nhẹ	Đội viên Đội Điện ảnh	1971
53	Nguyễn Văn Mẫn	Nhân viên Trường Đảng	02/1972
54	Nguyễn Văn Ngàn	Nhân viên Trường Đảng	3/1972
55	Nguyễn Văn Đăng (Ba Đê)	Ủy viên Tiểu ban Tuyên truyền	7/1972
56	Vũ Đình Hồng (Vũ Giang)	Ủy viên Ban Tuyên huấn, Trưởng Tiểu ban Giáo dục	7/1972
57	La Há (Chín Hạnh)	Cán bộ Tiểu ban Giáo dục	28/11/1972
58	Nguyễn Hoàng Tăng	Ủy viên Tiểu ban Ban Tuyên truyền	6/12/1972
59	Dương Văn An	Vệ sĩ Ban Tuyên huấn	1972
60	Võ Văn Beo	Diễn viên Đoàn Văn công	28/01/1973
61	Nguyễn Văn Nhẫn	Nhân viên Trường Đảng	5/1973
62	Nguyễn Văn Cơ	Cán bộ Tiểu ban Giáo dục	12/1973
63	Nguyễn Văn Phú (Tám Thiện)	Phó Chánh Văn phòng Ban Tuyên huấn	02/4/1974
64	Võ Hùng Dũng	Nhân viên Tổ Nhiếp ảnh	02/4/1974
65	Nguyễn Thanh Hoàng	Cán bộ Đoàn Văn công	14/8/1974
66	Hoàng Anh	Vệ sĩ Ban Tuyên huấn	8/12/1974
67	Phạm Thanh Bình	Nhân viên Văn phòng Ban Tuyên huấn	
68	Hồ Cửu	Nhân viên Tiểu ban Thông tấn báo chí	
69	Chấn	Nhân viên Văn phòng Ban Tuyên huấn	
70	Nguyễn Văn Chiến	Nhân viên Nhà in	
71	Nguyễn Văn Điểm	Nhân viên Văn phòng Ban Tuyên huấn	
72	Thanh Quang	Cán bộ Tiểu ban Giáo dục	
73	Thuận	Nhân viên Văn phòng Ban Tuyên huấn	
74	Phạm Minh Tước	Nhân viên Tiểu ban Thông tấn Báo chí	
75	Ba Xiêm	Diễn viên Đoàn Văn công	
76	Xuối	Diễn viên Đoàn Văn công	

✎ DƯƠNG THÚY BÌNH

Trường TH Lê Lợi,
phường An Khánh, Ninh Kiều

Gửi anh người cán bộ tuyên giáo

*Tôi gặp anh
Giữa những người đồng chí
Gương mặt thân quen
Chân tình và bình dị
Mỗi buổi đi làm về
Chiếc áo rình mờ hời*

* * *

*Vẫn rất nhẹ nhàng
Rất đơn giản, vậy thôi...
Dễ hiểu, dễ nghe, ấm tình thân đồng đội
Tập huấn, tuyên truyền, những lời anh nói
Bài giảng, chuyên đề hấp dẫn người nghe*

* * *

*Vẫn rất tận tình
Xây dựng, chở che
Giúp đỡ đàn em vững vàng trong công việc
Tâm huyết nhiệt thành
Niềm tin và ý chí
Mạnh mẽ, chu toàn
Vượt trở ngại, gian nan.*

* * *

*Chúc anh vững bước, bình an
Tiền phong gương mẫu, vững vàng lòng dân.*

(Bài dự thi “những điển hình tiêu biểu trong công tác Tuyên giáo Cần Thơ” nhân kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng (01/8/1930 - 01/8/2020))

**MỘT SỐ HÌNH ẢNH, HIỆN VẬT,
PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ**

**NGÀNH TUYÊN HUẤN, TUYÊN GIÁO CẦN THƠ
QUA CÁC THỜI KỲ**



Công tác tuyên truyền phục vụ cho tổng phản công trong kháng chiến chống Pháp.



Tuyên truyền và phát truyền đơn của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam, tại kinh xáng Búng Tàu, xã Hiệp Hưng, huyện Phụng Hiệp.



Tổ nhiếp ảnh, năm 1966 (từ trái sang: Đồng chí Lý Cảnh, đồng chí Trần Giác, đồng chí Bùi Nghĩa)



Đội Tuyên truyền vũ trang, Tiểu ban Tuyên truyền đang làm nhiệm vụ, năm 1973.



Các đồng chí lãnh đạo, cán bộ, nhân viên Ban Tuyên huấn, Tết năm 1974, tại kinh Chệt Sáu.



Ảnh chụp tại Căn cứ Bà Bái xã Phương Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Cần Thơ, năm 1974 (từ trái sang: Đồng chí Trần Nam Phú, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chính trị viên Tỉnh đội Cần Thơ; đồng chí Phạm Văn Phùng, Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy; đồng chí Trần Giác, cán bộ Tiểu Ban Thông tấn Báo chí; đồng chí Lư Văn Điền, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy).



Họp Lãnh đạo Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Hậu Giang (từ trái sang: Đồng chí Trần Thanh Nhã, Phó Trưởng Ban Tuyên huấn; đồng chí Tô Bửu Giám, Trưởng Ban Tuyên huấn; đồng chí Trần Văn Xuyên, Phó Trưởng Ban Tuyên huấn; đồng chí Nguyễn Trung Vinh, Phó Trưởng Ban Tuyên huấn), tại Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Hậu Giang, số 01 Hai Bà Trưng, thành phố Cần Thơ.



Đội chiếu bóng, Tiểu Ban Tuyên truyền phục vụ đồng bào vùng giải phóng.



Lễ bế giảng lớp Tuyên giáo cơ sở, khóa XIX, năm 1988.



Kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống ngành Tư tưởng - Văn hóa (01/8/1930 - 01/8/2000).



Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ tổ chức Hội thảo (lần 4) xây dựng người Cần Thơ: "Trí tuệ - năng động - nhân ái - hào hiệp - thanh lịch".



Đồng chí Trần Thanh Mẫn, Bí thư Trung ương Đảng, Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam (nguyên Bí thư Thành ủy Cần Thơ) trao bức trướng của Thành ủy tặng Ban Tuyên giáo Thành ủy nhân kỷ niệm 85 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng (01/8/1930 - 01/8/2015).



Lãnh đạo Thành ủy Cần Thơ thừa ủy nhiệm của Chủ tịch nước trao Huân chương Lao động hạng Nhất cho Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ.



Thành ủy Cần Thơ sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị và biểu dương khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.



Họp mặt kỷ niệm 89 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng (01/8/1930 - 01/8/2019)



Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Vĩnh Long, Nhà máy X55 - Hải quân phối hợp tổ chức các hoạt động về nguồn, tuyên truyền biển, đảo.



Phim tư liệu Lịch sử tỉnh Cần Thơ.



Dự thảo đề cương Lịch sử Đảng bộ Hậu Giang 1920 - 1975.



Sổ ghi chép những sự kiện lịch sử tỉnh Cần Thơ của đồng chí Trần Văn Khéo, Ủy viên chuyên trách, Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng tỉnh Cần Thơ ở miền Bắc (1963-1971).



Máy bấm lỗ bộ phận lưu trữ, Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng sử dụng để đóng tài liệu (1976 - 1988).

Đàn Accordion (Phong Cẩm), Đoàn Văn công dùng để biểu diễn văn nghệ (do nghệ sĩ Phạm Hồng Thái sử dụng; từ năm 1974 - 1976, đồng chí Trần Anh Thắng sử dụng).





Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thưởng Huân chương Lao động hạng Ba cho cán bộ, nhân viên Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cần Thơ đã có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 1995 đến năm 1999, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.



Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huân chương Lao động hạng Nhì cho Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ đã có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2001 đến năm 2005, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.



Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ đã có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2009 đến năm 2013, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.



Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huân chương Lao động hạng Ba cho Đảng bộ và Nhân dân thành phố Cần Thơ đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” từ năm 2007 đến năm 2010.



Báo Nhân Dân tặng Bằng khen cho Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ đã có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị về việc mua và đọc báo, tạp chí của Đảng.



Ủy ban Nhân dân tỉnh Cần Thơ tặng cờ Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cần Thơ đạt đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm 1999.



Ủy ban Nhân dân tỉnh Cần Thơ tặng cờ Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cần Thơ đạt đơn vị thi đua xuất sắc năm 2003.



Ủy ban Nhân dân thành phố Cần Thơ tặng cờ Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ đạt đơn vị thi đua xuất sắc năm 2008.



Ủy ban Nhân dân thành phố Cần Thơ tặng cờ Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ đạt đơn vị thi đua xuất sắc năm 2011.



Ủy ban Nhân dân thành phố Cần Thơ tặng cờ Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ đạt đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua năm 2013.



Ban Tuyên giáo Trung ương tặng cờ cho Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ đạt giải Nhì Hội thi Giảng viên lý luận chính trị giới năm 2014 khu vực phía Nam.

Ảnh nguồn:
Phòng Lưu trữ, Văn phòng Thành ủy Cần Thơ,
Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG CHẤT LƯỢNG CÔNG



1. Đồng chí Phạm Văn Hiếu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố và đồng chí Trần Việt Trường, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy trao Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Tuyên giáo" cho các cán bộ có nhiều đóng góp vào quá trình phát triển của ngành Tuyên giáo thành phố Cần Thơ. Ảnh: Tấn Vĩnh.

2. Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Thành ủy đến thăm hỏi và chúc sức khỏe các đồng chí nguyên lãnh đạo ngành Tuyên giáo thành phố nhân dịp Tết Nguyên đán hàng năm. Ảnh: Vĩnh Tân.

3. Đồng chí Trần Việt Trường, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy và đồng chí Nguyễn Tuấn Khanh, nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, nguyên Chỉ huy Trưởng BCHQS thành phố trao tặng nhà đại đoàn kết cho các gia đình khó khăn về nhà ở tại xã Trung An, huyện Cờ Đỏ. Ảnh: Tấn Vĩnh.

4. Đồng chí Trần Việt Trường, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy và đồng chí Nguyễn Thanh Dũng, Thành ủy viên, Phó Chủ tịch UBND thành phố đến thăm hỏi, tặng quà hỗ trợ các gia đình bị ảnh hưởng giông lốc tại quận Thốt Nốt. Ảnh: Ngọc Hà.

VỀ VANG, NÂNG CAO TÁC TUYÊN GIÁO

TRẦN VIỆT TRƯỜNG

Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ



Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng 01/8 mang ý nghĩa chính trị, tư tưởng, văn hóa sâu sắc, đó là một mốc son lịch sử đánh dấu sự ra đời, trưởng thành ngày càng vững mạnh của lĩnh vực công tác tuyên giáo của Đảng - lĩnh vực có lịch sử ra đời sớm nhất trong hoạt động lãnh đạo của Đảng, khẳng định tầm quan trọng hàng đầu của công tác tư tưởng trong các hoạt động của Đảng.



Truyền thống về vang

Trong suốt 90 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng cùng với cả nước ngành Tuyên giáo của Đảng bộ thành phố Cần Thơ luôn đi đầu cổ vũ, động viên, hiệu triệu các tầng lớp Nhân dân thực hiện hoàn thành nhiệm vụ chính trị. Từ đó, công tác Tuyên giáo càng khẳng định được vị trí, vai trò quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, nhất là đã có nhiều đóng góp to lớn trong công cuộc đấu tranh giành độc lập, giải phóng miền Nam thống nhất đất nước,





Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Trung ương và Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ trao giấy chứng nhận cho các đồng chí tham gia và hoàn thành tập huấn nghiệp vụ thông tin công tác tuyên giáo - dư luận xã hội.

Ảnh: Trung Tâm.

đã và đang tích cực tạo nên những chiến công lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; đồng thời, không ngừng phấn đấu vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh. Có thể nói, những thành tựu to lớn của ngành Tuyên giáo Cần Thơ góp phần giữ vững ổn định chính trị, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Trải qua những bước thăng trầm của từng giai đoạn cách mạng, Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ đã sớm hình thành và phát triển qua các tên gọi như: Ban Tuyên truyền, Ban Tuyên huấn, Ban Tuyên Văn Giáo, Ban Tuyên Văn Huấn Giáo, Ban Tuyên giáo Thành ủy. Tháng 10 năm 1945 Ban Tuyên truyền của Tỉnh ủy Cần Thơ được thành lập nhưng công tác tuyên truyền giáo dục vận động cách mạng đã được thực hiện kể từ năm 1929. Vào thời kỳ đầu vận động cách mạng, công tác

tuyên truyền giáo dục, vận động quần chúng giác ngộ cách mạng được Đảng xem đây là công tác cơ bản, trung tâm của các cán bộ đảng viên, trong đó công tác tuyên truyền miệng là phương thức chủ yếu đưa tinh thần nghị quyết của Đảng đi sâu vào quần chúng. Quán triệt Nghị quyết của Trung ương, vào giữa năm 1948, Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Cần Thơ do đồng chí Mai Duy Hiền (Mai Thanh), Thường vụ Tỉnh ủy phụ trách và một số cán bộ, đảng viên, nhiệm vụ trước mắt của Ban Tuyên huấn trong thời điểm này là tập trung mở lớp bồi dưỡng đào tạo cán bộ, đảng viên, qua đó đã đào tạo nhiều cán bộ ưu tú cho phong trào cách mạng tại Cần Thơ.

Có thể nói, từ khi Ban Tuyên truyền tỉnh Cần Thơ được thành lập cho đến cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược kết thúc thắng lợi (tháng 7/1954), mặc dù hoạt động trong hoàn cảnh hết sức khó khăn, thiếu thốn

nhưng đội ngũ làm công tác Tuyên huấn Cần Thơ rất vững vàng và kiên định, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thách thức, góp một phần công sức vào thắng lợi chung của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, hoàn thành nhiệm vụ vẻ vang của mình được Đảng và Nhân dân giao phó. Với chức năng tham mưu của cấp ủy trên trận địa chính trị tư tưởng của Đảng bộ, đồng thời chịu trách nhiệm về công tác tuyên truyền vận động quần chúng, từ năm 1961 đến ngày 30/4/1975 cùng với các lực lượng cách mạng của tỉnh, ngành Tuyên huấn các cấp trong tỉnh bước vào cuộc chiến đấu mới. Trong thời kỳ này, hoạt động Tuyên huấn của Đảng bộ cũng bám sát, phục vụ nhiệm vụ chính trị của cấp ủy; đồng thời, tất cả các đồng chí lãnh đạo Ban, các Tiểu ban, cán bộ, công nhân viên, cấp ủy, đảng viên, đoàn viên tiếp tục vào trận, giữ vững vai trò tham mưu cho cấp ủy về trận địa chính trị tư tưởng.

Nhìn chung, công tác chính trị tư tưởng của Đảng bộ, thông qua hoạt động của ngành Tuyên huấn với các binh chủng, các loại hình trong suốt 21 năm chống Mỹ cứu nước, đã lập nên những thành tích to lớn, góp phần cùng Đảng bộ, quân dân trong tỉnh đánh bại từng chiến lược chiến tranh qua mỗi thời kỳ. Tuy đảng viên hoạt động trong hoàn cảnh khắc nghiệt nằm gai nếm mật, hy sinh gian khổ cho đến khi có đầy đủ điều kiện với bộ máy và hệ thống chung được hình thành từ tỉnh đến cơ sở, ngành Tuyên huấn Cần Thơ luôn bám sát nhiệm vụ chính trị của Đảng, quán triệt quan điểm cách mạng tiến công, tinh thần tự lực, tự cường, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước cấp ủy, hoàn thành nhiệm vụ xứng danh là những chiến sĩ trên trận địa chính trị tư tưởng của Đảng bộ và đó cũng là những tấm gương sáng, làm rạng rỡ truyền thống của ngành Tuyên huấn Cần Thơ, góp phần cùng Đảng bộ Cần Thơ nói riêng và cả nước nói chung thực hiện thắng lợi vẻ vang của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

Nhìn lại chặng đường vẻ vang 90 năm qua, chúng ta vô cùng tự hào dù ở bất cứ giai đoạn nào, trong bất cứ hoàn cảnh nào, đội ngũ những người làm công tác tuyên giáo của Đảng cũng đều nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trước Đảng và Nhân dân. Qua 90 năm, tuy tên gọi, cơ cấu tổ chức, bộ máy, đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo có những thay đổi phù hợp với từng giai đoạn cách mạng, nhưng chức năng tham mưu giúp Đảng trên mặt trận tư tưởng, tuyên truyền, lý luận, báo chí, văn hóa, khoa học, giáo dục, y tế là thống nhất và xuyên suốt. Điều đó xứng đáng với Huân chương Lao động hạng Nhất và nhiều phần thưởng vinh dự khác mà Đảng, Nhà nước và Đảng bộ, chính quyền thành phố đã trao tặng cho ngành Tuyên giáo Cần Thơ.

Nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo

Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng căn dặn: Công tác tuyên giáo phải xuất phát từ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng mà xác định nhiệm vụ, nội dung, phương pháp hoạt động; phải phục vụ đắc lực cho việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Đảng ta, của dân tộc ta. Bên cạnh đó, Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII cũng nêu rõ: “Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hơn nữa tính chiến đấu, tính thuyết phục, hiệu quả của công tác tư tưởng phục vụ yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị, phù hợp với từng giai đoạn tạo sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội,... phù hợp với từng đối tượng theo hướng cụ thể, thiết thực, theo hướng hiệu quả”. Thực hiện lời Bác dạy cũng như chủ trương của Đảng thời gian qua, vượt lên nhiều khó khăn, thách thức, ngành Tuyên giáo Cần Thơ đã không ngừng đổi mới, từng bước nâng cao chất lượng và đã đạt được những thành tựu hết sức quan trọng. *Thứ nhất*, đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết, kết luận... của Đảng thông qua học tập trực tuyến thu hút đông đảo

cán bộ, đảng viên học tập; việc học tập còn được thực hiện tiến hành kiểm tra nhận thức lý luận chính trị; tổ chức hội thảo, tọa đàm... góp phần đưa Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và các Nghị quyết khác của Trung ương, của Đảng bộ thành phố sớm đi vào cuộc sống. *Thứ hai*, công tác tham mưu các nghị quyết, chương trình, kế hoạch trình Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy sâu sát với những chủ trương của Đảng và thực tiễn đời sống xã hội. *Thứ ba*, công tác dự báo để chủ động tham mưu Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy và cấp ủy các cấp giải quyết các vấn đề do lý luận và thực tiễn đặt ra, trước những diễn biến nhanh, khó lường trên địa bàn thành phố, nhất là trong thời kỳ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đòi hỏi ngành Tuyên giáo phải chủ động thích ứng và tiến nhanh theo khoa học và công nghệ. *Thứ tư*, thực hiện tốt việc đẩy mạnh tuyên truyền có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh, các Nghị quyết của Trung ương, các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa... góp phần tạo không khí phấn khởi, đoàn kết, hoàn thành thắng lợi kinh tế - xã hội hàng năm. *Thứ năm*, ngành Tuyên giáo đã chủ động đấu tranh có hiệu quả với các âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa; kiên quyết tấn công làm thất bại các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, ngăn chặn và đẩy lùi các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. *Thứ sáu*, đổi mới và nâng cao chất lượng nội dung và phương thức của công tác tuyên giáo, trong đó chú trọng khắc phục cách làm áp đặt, tuyên truyền một chiều gây giảm niềm tin trong một bộ phận cán bộ và Nhân dân. *Thứ bảy*, công tác biên soạn, tái bản, xuất bản các cuốn sách lịch sử cách mạng, lịch sử truyền thống được quan tâm thực hiện, góp phần tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng cho

cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ. *Thứ tám*, thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 6, 7 (khóa XII) về sắp xếp bộ máy và cán bộ ngành Tuyên giáo; theo đó, ngành Tuyên giáo từ thành phố đến cơ sở tổ chức đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ tuyên giáo, từ đó sắp xếp tinh gọn bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Công tác tuyên giáo thời gian qua với những thành tựu trên rất đáng ghi nhận nhưng cũng còn một số mặt yếu kém, hạn chế, đó là: Tính chiến đấu, tính nhạy bén trong công tác tư tưởng chưa cao; việc nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội có lúc, có nơi chưa kịp thời; công tác định hướng chính trị, tư tưởng trong các lĩnh vực báo chí - xuất bản, văn hóa và văn nghệ còn những hạn chế nhất định; các lĩnh vực khoa giáo chưa triển khai mạnh mẽ để tác động các cơ quan Nhà nước thể chế hóa thành các chính sách; công tác đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng còn thiếu những giải pháp hữu hiệu, các tin bài đấu tranh, phê phán những biểu hiện tiêu cực, vi phạm pháp luật trong đời sống xã hội... còn ít.

Kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đang nỗ lực phấn đấu thực hiện thành công đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ XIV và Đại hội XIII của Đảng. Đây là dịp để công tác tuyên giáo nhìn lại chặng đường đã qua trong việc thể hiện chức năng định hướng tư tưởng chính trị, tạo sự thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận xã hội, cổ vũ các phong trào thi đua yêu nước. Song, bên cạnh đó công tác tuyên giáo đang đứng trước nhiều thách thức: Tình hình thế giới diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường; kinh tế thế giới và Việt Nam gặp nhiều khó khăn bởi đại dịch COVID-19; những cuộc chiến tranh thương mại giữa các nước, cùng với một số nước đang căng thẳng, chủ nghĩa dân túy đang chi phối; tình hình tranh chấp lãnh thổ, chủ quyền biển, đảo trên Biển Đông

diễn ra gay gắt; biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp; các thế lực thù địch chống phá trên nhiều lĩnh vực, nhất là sử dụng công nghệ cao, mạng xã hội, internet chống phá Đảng, Nhà nước, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ... Trong bối cảnh đó, phát huy truyền thống vẻ vang 90 năm qua, ngành Tuyên giáo Cần Thơ sẽ nỗ lực vươn lên vượt qua mọi khó khăn, thách thức, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp đổi mới, xây dựng thành phố Cần Thơ phát triển nhanh, bền vững. Để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ mà Đảng bộ và Nhân dân thành phố giao, công tác tuyên giáo trong thời gian tới tập trung vào các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm sau đây:

Một là, chủ động đấu tranh có hiệu quả với các âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa; nhạy bén và kiên quyết tấn công làm thất bại các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, ngăn chặn và đẩy lùi các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Hai là, chủ động tham mưu cho cấp ủy triển khai học tập, quán triệt, tuyên truyền nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, cùng với việc tham mưu các nghị quyết, chương trình, kế hoạch chỉ đạo của cấp ủy đảng trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, để nghị quyết của Đảng sớm đi vào cuộc sống. Cùng với đó, hướng dẫn việc tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; đặc biệt là Nghị quyết số 35-NQ/TW Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; Nghị quyết số 29-NQ/TW của Bộ Chính trị về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng.

Thứ ba, mỗi cán bộ tuyên giáo cần bám sát cơ sở, nhanh nhạy, kịp thời phát hiện những vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn, nắm bắt tư tưởng, tâm lý xã hội, tăng cường sự kết nối với các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận

Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, bởi chỉ lực lượng tuyên giáo chuyên trách không thể làm hết mà phải có phương thức tổ chức lực lượng thật sự khoa học, để công tác tuyên giáo có thể thực hiện được ở mọi nơi, mọi tổ chức, đơn vị.

Thứ tư, công tác tuyên giáo hướng đến tham mưu tích cực vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, vào công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực do Đảng ta lãnh đạo tiến hành hết sức quyết liệt và ngày càng có hiệu quả trong thời gian qua; việc tuyên truyền cuộc đấu tranh này phải bảo đảm tính kịp thời, minh bạch.

Thứ năm, cần quan tâm chăm lo đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ tuyên giáo có bản lĩnh, sự nhạy bén chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực thực tiễn; bồi dưỡng, rèn luyện cho cán bộ có khả năng nói, viết, giảng bài tốt; có giải pháp nắm bắt, phân tích, dự báo, thông tin kịp thời, chính xác để tham mưu cho cấp ủy; có tinh thần dám nghĩ, dám làm, cầu thị, ham học hỏi.

Kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng là thời điểm chúng ta ôn lại truyền thống vẻ vang và những thành tựu rất đổi tự hào của Ngành. Đồng thời, chúng ta cũng rút ra những kinh nghiệm quý báu, thể hiện niềm tin mãnh liệt và nhiệt huyết, quyết tâm phấn đấu hoàn thành tốt hơn nữa nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao cho ngành Tuyên giáo. Chúng ta nguyện kế thừa và phát huy truyền thống vẻ vang 90 năm qua, đội ngũ làm công tác tuyên giáo Cần Thơ sẽ nỗ lực khắc phục mọi khó khăn, nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng, trước Nhân dân; ra sức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh phát huy lòng nhiệt huyết, tận tâm với nhiệm vụ, nêu cao tinh thần tiến công cách mạng, năng động, sáng tạo hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, xứng đáng là những chiến sĩ xung kích trên mặt trận Tuyên giáo của Đảng trong thời kỳ cách mạng công nghiệp lần thứ tư ■

Trách nhiệm nêu gương

CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN CÔNG AN THÀNH PHỐ CẦN THƠ TRONG THỰC THI CÔNG VỤ, GIAO TIẾP ỨNG XỬ VỚI NHÂN DÂN

Thiếu tướng NGUYỄN VĂN THUẬN

Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Bí thư Đảng ủy
Giám đốc Công an TP Cần Thơ

Để việc nêu gương thật sự tạo sức lan tỏa sâu rộng trong toàn lực lượng Công an thành phố (CATP) Cần Thơ, Đảng ủy - Ban Giám đốc CATP ban hành Quy tắc về Văn hóa ứng xử trong lực lượng CATP. Đồng thời, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ, chỉ đạo cấp ủy, lãnh đạo, xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, giáo dục, rèn luyện và hướng dẫn thực hiện như:

1. Đối với trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trong thực thi công vụ, Đảng ủy CATP Cần Thơ chỉ đạo: người đứng đầu cấp ủy, lãnh đạo, chỉ huy phải gương mẫu trong lời nói, hành động; nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công việc; phát huy tốt đoàn kết nội bộ; góp phần ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên.



Thiếu tướng Nguyễn Văn Thuận, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công an TP Cần Thơ và đồng chí Trần Quốc Vũ, Bí thư Quận ủy Bình Thủy thực hiện nghi thức khởi công và bàn giao kinh phí xây dựng nhà cho cán bộ, chiến sĩ Công an thành phố ở quận Bình Thủy có hoàn cảnh khó khăn. Ảnh: Phan Tại.

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là mục tiêu phấn đấu, thực hiện tốt khẩu hiệu hành động “Mỗi ngày làm một việc tốt vì Nhân dân”, “Đi báo việc về báo công”. Chủ động xây dựng, hoàn thiện các quy định, quy trình, quy chế và tiêu chí trong nêu gương, đề cao trách nhiệm nêu gương, tính tự giác của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, chỉ huy thực hiện theo phương châm cấp trên đi trước, cấp dưới theo sau, “Phát động đi đôi với

hành động”, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

2. Việc nêu gương trong giao tiếp ứng xử với Nhân dân, Đảng ủy CATP chỉ đạo các cấp ủy xây dựng kế hoạch tổ chức nghiên cứu, học tập và thực hiện nhiều biện pháp thiết thực, phù hợp với từng đơn vị, địa phương. Đặc biệt trong việc nêu gương, đề cao vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên, trước hết là cấp ủy, lãnh đạo, chỉ huy, phải biết tôn trọng Nhân dân, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống Nhân dân. Thông qua việc thực hiện chính sách đền ơn đáp nghĩa, xây dựng cầu, đường, tặng nhà cho người dân có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn từ nguồn xã hội hóa. Việc làm đó cũng được thể hiện hình ảnh CATP Cần Thơ giúp dân chống lũ, triều cường, nước dâng; chống

dịch bệnh COVID-19 vừa qua và có nhiều cán bộ, chiến sĩ nhất của rơi trả lại cho người bị mất v.v... Đối với cán bộ, chiến sĩ nêu cao tinh thần được thể hiện qua văn hóa ứng xử, giao tiếp, thái độ phục vụ Nhân dân, trách nhiệm trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao. Hàng năm, tổ chức hơn 40 cuộc diễn đàn “*Công an lắng nghe ý kiến Nhân dân*” trên địa bàn thành phố. Qua đó, cũng nhận được rất nhiều ý kiến đóng góp khen ngợi và đánh giá cao về tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân của lực lượng Công an trong thực thi công vụ.

3. Thực hiện chỉ đạo của Bộ Công an, Đảng ủy - Ban Giám đốc CATP Cần Thơ chủ động nghiên cứu, đề xuất kiện toàn, xây dựng mô hình tổ chức, bộ máy, sáp nhập Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy vào CATP Cần Thơ. Qua các



Cán bộ, đảng viên Công an TP Cần Thơ giúp dân trong đợt triều cường lịch sử.
Ảnh: Phan Tại.

đợt sắp xếp tổ chức bộ máy đã tinh giảm được 21 phòng, 142 đội theo mô hình tổ chức bộ máy mới và bố trí 100% Công an chính quy đảm nhiệm chức danh Công an xã, đảm bảo an ninh trật tự tại cơ sở. Các đồng chí được phân công chấp hành nghiêm không tính toán thiệt hơn, mặc dù thay đổi môi trường công tác, về cơ sở cuộc sống gặp nhiều khó khăn bước đầu.

Công an các đơn vị, địa phương chủ động rà soát, xây dựng phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính với mục tiêu 3 giảm (giảm thời gian, giảm về thủ tục, giảm chi phí của Nhân dân); thực hiện cơ chế “*một cửa*”, “*một cửa liên thông*” trong giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong phục vụ Nhân dân. Qua thực hiện các biện pháp nêu gương, kết quả bước đầu tạo được chuyển biến tích cực, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố, kỷ luật, kỷ cương được tăng cường; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; kịp thời ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng, tiêu cực và thái độ thờ ơ vô cảm trước Nhân dân.

Từ đó, đã có hơn 145 cán bộ, đảng viên, chiến sĩ có nhiều việc làm tốt, có nghĩa cử cao đẹp, tận tụy, nhiệt huyết, sẵn sàng hy sinh lợi ích cá nhân để giúp đỡ người dân trong lúc khó khăn, tiêu biểu như: Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội CATP Cần Thơ với mô hình “cấp căn cước công dân lưu động” cho người già, người tàn tật, người có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thành phố. Không kể ngày thứ bảy, chủ nhật, đồng chí Đại úy Thạch Bình, Trưởng Công an xã Thới Xuân, huyện Cờ Đỏ, tham gia lớp phổ cập tiếng Khmer, tình nguyện dạy chữ cho các em không nhận học phí. Đồng chí Đại úy Lê Hoàng Phong, Phòng An ninh kinh tế, CATP Cần Thơ, người chiến sĩ mang dòng máu hiếm (Rh-) 13 năm tuổi ngành, có hơn 40 lần

hiến máu cứu người. Đồng nghiệp hay gọi đồng chí với cái tên “Ngân hàng máu sống”...

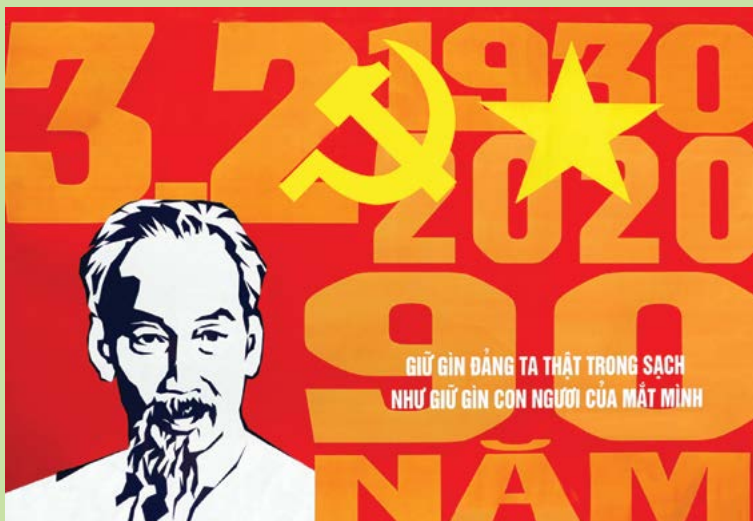
Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số cán bộ, đảng viên chưa thật sự gương mẫu; một số ít cán bộ, đảng viên còn vi phạm tư thế, lễ tiết, tác phong, văn hóa ứng xử, điều lệnh, làm ảnh hưởng đến uy tín của lực lượng Công an. CATP đã kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm theo quy định.

Để phát huy hơn nữa trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, CATP Cần Thơ đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thực hiện trong thời gian tới.

Một là, tiếp tục học tập 6 Điều Bác hồ dạy CAND và thực hiện nghiêm việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương một cách tự giác để từ đó hình thành ý thức, thái độ, hành động, trách nhiệm nêu gương của mỗi đảng viên, cán bộ, chiến sĩ, trước hết là người đứng đầu cấp ủy, đơn vị bằng những việc làm, mô hình cụ thể.

Hai là, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý nghiêm đảng viên, cán bộ, chiến sĩ vi phạm. Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII); Cuộc vận động “*Xây dựng phong cách người CAND bản lĩnh, nhân văn, vì Nhân dân phục vụ*” và tiếp tục thực hiện nghiêm khẩu hiệu hành động của lực lượng Công an Nhân dân “*Chủ động - Nêu gương - Kỷ cương - Trách nhiệm - Hiệu quả*”.

Ba là, tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác tuyên truyền, biểu dương, khen thưởng. Tăng cường mối quan hệ gắn bó máu thịt với Nhân dân, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ bằng những hành động, hình ảnh đẹp về người cán bộ, chiến sĩ Công an trong lòng Nhân dân thông qua các phong trào và thực hiện các chính sách an sinh xã hội ■



Kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2020). Nguồn: Cục Văn hóa cơ sở, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cung cấp (ảnh đăng trên Tạp chí Cộng sản).

Một số giải pháp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch

✎ HUỲNH HOÀNG MẾN

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy



Đồng chí Võ Văn Thường, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương cùng các đại biểu tham dự Hội nghị Báo chí toàn quốc tại thành phố Hải Phòng, ngày 28-12-2019. Ảnh minh họa nguồn: TTXVN.

Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị “Về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” khẳng định: Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là bảo vệ Đảng, bảo vệ Cương lĩnh chính trị, đường lối lãnh đạo của Đảng; bảo vệ Nhân dân, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước. Đó là nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, trong đó cơ quan báo chí các cấp là nòng cốt; là công việc tự giác, thường xuyên của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể chính trị - xã hội các cấp; của từng địa phương, cơ quan, đơn vị, của cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là một trong những nhiệm vụ trọng yếu, quyết định sự tồn vong của Đảng, của chế độ. Trong quá trình đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo đã giành được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Thế nhưng, trong những năm gần đây, thông qua nhiều kênh, nhất là internet, mạng xã hội, các thế lực thù địch đã đăng tải, tán phát nhiều bài viết, hình ảnh, video clip sai sự thật, xuyên tạc, bóp méo sự thật để chống phá ta. Chúng đã và đang tìm mọi cách (dụ dỗ, lôi kéo, mua chuộc các đối tượng trong nước, móc nối với các phần tử phản động, cực đoan ở nước ngoài) thực hiện âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ ta nhằm thực hiện mưu đồ xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, thủ tiêu thành quả cách mạng, làm sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa mà Đảng và Nhân dân ta đang xây dựng, hướng lái Việt Nam theo con đường tư bản chủ nghĩa.

Do đó, để tiếp tục bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thời gian tới chúng ta cần thực hiện các giải pháp sau:

- *Thứ nhất*, bảo vệ, phát triển và làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh luôn

giữ vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần, xã hội ở Việt Nam. Tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng trên cơ sở giữ vững nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI) “Về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” và Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) “Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị “Về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”; Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”.

- *Thứ hai*, không ngừng củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường sự đồng thuận xã hội, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân, chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ sự nghiệp đổi mới, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, bản sắc văn hóa dân tộc và bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; đẩy mạnh sản xuất, từng bước cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân, nhất là người dân ở các vùng còn nhiều khó khăn, như biên giới, hải đảo, vùng đồng bào theo đạo, đồng bào dân tộc ít người; gia đình thuộc diện chính sách; địa phương có các vụ khiếu kiện, khiếu nại chưa giải quyết xong, còn chồng chéo, kéo dài...

- *Thứ ba*, tăng cường các biện pháp nắm bắt tình hình tư tưởng, nhất là tình hình các đối tượng chống phá, tình hình cơ sở, địa phương, ở những nơi có nguy cơ phát sinh “điểm nóng”. Kịp thời phát hiện và ngăn chặn các âm mưu, hoạt động chống phá từ trong “trứng nước”, lúc mới manh nha. Luôn đề cao cảnh giác, phát hiện, ngăn chặn và đập tan âm mưu cài cắm, móc nối của các thế lực thù địch với các phần tử cơ hội chính trị, bất mãn, có quan điểm đối lập với Đảng, Nhà nước.

Làm thất bại mưu đồ bao vây, cô lập Việt Nam, cản trở Việt Nam mở rộng quan hệ quốc tế, ngoại giao đa phương. Đập tan mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch nhằm “phi chính trị hóa” lực lượng vũ trang (Quân đội, Công an); thay đổi hệ giá trị văn hóa Việt Nam; lợi dụng đối mới để gây chia rẽ dân tộc, tôn giáo; lợi dụng các vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền để chống phá cách mạng Việt Nam, từng bước xóa bỏ nền tảng tư tưởng và vai trò lãnh đạo của Đảng dẫn đến thay đổi thể chế chính trị ở nước ta.

- *Thứ tư*, tập trung xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Thực hiện nghiêm túc quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Đối mới, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược; quan tâm chăm lo bồi dưỡng, lựa chọn cán bộ thực tâm, thực đức, thực tài, không có biểu hiện tham nhũng, “chạy chức”, “chạy quyền”, nịnh nọt, quan hệ gia đình... để bố trí vào các vị trí quan trọng thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

- *Thứ năm*, chú trọng đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp nghiên cứu, giảng dạy, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để nâng cao chất lượng đào tạo đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, cán bộ lãnh đạo, quản lý. Tăng cường giáo dục chính trị, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, giúp họ nêu cao tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội. Bổ sung, hoàn thiện quy chế về kỷ luật phát ngôn, chống “bệnh công thần”, “bệnh tự cao” trong một số đảng viên đã đưa ra các phát ngôn chủ quan làm tổn hại uy tín của Đảng, Nhà nước và lợi ích của quốc gia, dân tộc, rơi vào âm mưu phân hóa, chia rẽ nội bộ của các thế lực thù địch. Đề cao ý thức cảnh giác cách mạng, kiên quyết đấu tranh, đập tan âm mưu, thủ đoạn, hoạt động “diễn biến hòa bình”, bạo loạn, lật đổ của các thế lực thù địch; không để xảy ra “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước và các địa phương, đơn vị, các địa bàn dân cư.

- *Thứ sáu*, tích cực tổng kết thực tiễn, nghiên cứu phát triển lý luận, nhất là những mô hình

mới, những kinh nghiệm, cách làm hay, gương người tốt, việc tốt; chú trọng nâng tầm tư duy lý luận cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Đồng thời, tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chi bộ; thực hiện nghiêm các quy định về tự phê bình và phê bình, khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm. Làm tốt công tác kiểm tra, giám sát, nhất là đối với các đơn vị có vấn đề phức tạp, có biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Kịp thời khen thưởng những cá nhân, tập thể có thành tích; xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật, kỷ luật.

- *Thứ bảy*, chủ động, tích cực chuẩn bị các phương án, nhân sự, nội dung, hình thức, điều kiện bảo đảm để đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, phản động chống phá Đảng, Nhà nước và khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Tiếp tục xây dựng, tổ chức và phát triển lực lượng vô hiệu hóa các luận điệu, hoạt động chống phá ta của các thế lực thù địch, cơ hội chính trị; bảo vệ thành công các quan điểm, tư tưởng đổi mới của Đảng; tạo các điều kiện cần thiết (kinh phí hoạt động, bố trí trang thiết bị kỹ thuật hiện đại, v.v...) đảm bảo cho công tác đấu tranh phòng, chống âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” chống phá Việt Nam của các thế lực thù địch đạt hiệu quả cao hơn ■

Tài liệu tham khảo

1. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI) “Về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”.
2. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) “Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”.
3. Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.
4. Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị “Về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”.
5. Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”.

Nâng cao chất lượng HOẠT ĐỘNG ĐỘI NGŨ BÁO CÁO VIÊN, TUYÊN TRUYỀN VIÊN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

ThS. LÊ THỊ SƯƠNG MAI
Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy



Qua hội thi Báo cáo viên giỏi sẽ góp phần cho các báo cáo viên trao đổi học hỏi kinh nghiệm và nâng cao kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ. *Ảnh: Vĩnh Tân.*

Tuyên truyền miệng và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên là một mắt khâu quan trọng, trực tiếp nối liền Đảng, Nhà nước với Nhân dân, Trung ương với địa phương và cơ sở để vừa đưa chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật, chính sách của Nhà nước đến với Nhân dân, vừa nắm bắt, phản ánh trung thực, kịp thời tư tưởng, tâm tư, nhu cầu, lợi ích, nguyện vọng của Nhân dân đối với lãnh đạo Đảng, Nhà nước”, đó là nội dung được nhấn mạnh trong Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 15/10/2007 của

Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X). Thật vậy, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên là lực lượng quan trọng hàng đầu trong việc tuyên truyền, giáo dục quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đưa tiếng nói của Đảng trực tiếp đến với cán bộ, đảng viên và quần chúng. Phương thức tuyên truyền miệng của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên đã và đang tác động tích cực góp phần đưa đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến với quần chúng Nhân dân, tạo sự



Đồng chí Trần Việt Trường, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy và đồng chí Lê Thị Sương Mai, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy trao giải cho các thí sinh đạt giải cao tại Hội thi Báo cáo viên giỏi cấp thành phố năm 2019. Ảnh: Vĩnh Tân.

thống nhất trong Đảng và toàn xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh - trật tự trên địa bàn thành phố.

Trong suốt hành trình từ “người đi tìm đường” trở thành “người dẫn đường” cho cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến công tác tuyên truyền cách mạng. Người xem đó là công cụ quan trọng để tạo ra lực lượng mới hùng mạnh cho cách mạng và cho rằng: “*Tuyên truyền là đem một việc gì nói cho dân hiểu, dân nhớ, dân theo, dân làm. Nếu không đạt được mục đích đó, là tuyên truyền thất bại*”⁽¹⁾ và người cán bộ tuyên truyền cần xác định rõ ràng nội dung, đối tượng, mục đích và phương pháp “*Tuyên truyền cái gì? Tuyên truyền cho ai? Tuyên truyền để làm gì? Tuyên truyền bằng cách thế nào?*”⁽²⁾. Hoạt động của đội ngũ

báo cáo viên, tuyên truyền viên được xem là loại hình truyền thông đặc biệt quan trọng của Đảng ta hiện nay, nhất là đối với vấn đề chính trị nói chung và với công tác tư tưởng nói riêng; là một trong những kênh thông tin quan trọng nhất; là một công cụ đắc lực để tiến hành hoạt động tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước.

Theo đó, tuyên truyền miệng góp phần to lớn vào việc xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; tạo lập và thúc đẩy các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng và nhân rộng các điển hình tiên tiến; đấu tranh phê phán những hiện tượng tiêu cực, bài trừ các tệ nạn xã hội và là phương tiện hiệu quả để đấu tranh chống âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; đấu tranh phê phán

những quan điểm sai trái, lệch lạc nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, giữ vững ổn định chính trị trong điều kiện bùng nổ thông tin toàn cầu và hội nhập quốc tế. Mặt khác, trong điều kiện bùng nổ thông tin như hiện nay, tuyên truyền miệng còn góp phần định hướng, giải thích, phân tích cho quần chúng Nhân dân hiểu rõ đâu là thông tin chính thức, chính thống, trên cơ sở đó định hướng dư luận xã hội, góp phần quan trọng trong việc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, làm cho hệ tư tưởng của Đảng đi vào đời sống tinh thần của Nhân dân. Có thể nói, tuyên truyền miệng là vũ khí sắc bén trong đấu tranh tư tưởng, đấu tranh chính trị của Đảng, đặc biệt người báo cáo viên, tuyên truyền viên còn là chiến sĩ tiên phong trong lĩnh vực đấu tranh phê phán các tư tưởng lạc hậu, bảo thủ, cơ hội, chống các quan điểm sai trái, chống chiến lược “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, nhất là trên mặt trận tư tưởng. Qua đó, góp phần bảo vệ quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và các tệ nạn xã hội.

Để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới, ngày 10/11/2011, Ban Tuyên giáo Trung ương đã ban hành Quyết định số 518-QĐ/BTGTW, “Về việc ban hành Quy chế hoạt động báo cáo viên của Đảng”. Theo đó, báo cáo viên, tuyên truyền viên phải được lựa chọn, bồi dưỡng và rèn luyện theo những tiêu chuẩn về phẩm chất và năng lực. Đó là hai yếu tố hợp thành mô hình nhân cách của một báo cáo viên, tuyên truyền viên. Do tính đặc thù của hoạt động tuyên truyền miệng, báo cáo viên, tuyên truyền viên phải không ngừng nâng cao phẩm chất và năng lực để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đặt ra trong từng giai đoạn.

Hiện nay, thành phố Cần Thơ đang kiện toàn, hoàn thiện đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên ở các cấp, các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội với số lượng và chất lượng ngày càng nâng cao. Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên được xây dựng, tổ chức thành hệ thống từ thành phố đến cơ sở bảo đảm về số lượng, từng bước nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động. Hiện nay, toàn thành phố Cần Thơ có 05 đồng chí tham gia báo cáo viên cấp Trung ương; đội ngũ báo cáo viên cấp thành phố với số lượng là 43 đồng chí; báo cáo viên cấp quận, huyện và tương đương với số lượng là 334 đồng chí; riêng cấp cơ sở với số lượng là 1.018 báo cáo viên, tuyên truyền viên. Đại đa số báo cáo viên, tuyên truyền viên đảm bảo tiêu chuẩn về đạo đức, trình độ học vấn, trình độ lý luận chính trị, có năng lực, kiến thức chuyên môn, trách nhiệm với công việc; có nhiều kinh nghiệm và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Năm 2019, báo cáo viên thường trực của các quận ủy, huyện ủy và đảng ủy trực thuộc Thành ủy đã tham mưu tốt với cấp ủy tổ chức hội nghị báo cáo viên tại cấp mình, với 94 hội nghị báo cáo viên cấp quận, huyện và tương đương gồm 5.361 lượt người tham dự.

Với mục đích tạo sự chuyển biến về chất lượng và hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới và tạo điều kiện để các báo cáo viên giao lưu, học hỏi kinh nghiệm, nâng cao trình độ, năng lực, kỹ năng thuyết trình, thúc đẩy việc đổi mới phương thức tuyên truyền miệng; Ban Tuyên giáo Thành ủy đã tổ chức Hội thi Báo cáo viên giỏi cấp thành phố năm 2019 với chủ đề: “*Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nghị quyết của Đảng soi sáng đường chúng ta đi*” với sự tham gia của 24 thí sinh là báo cáo viên của các quận ủy, huyện ủy và đảng ủy trực thuộc Thành ủy. Kết quả, Ban Tổ chức Hội thi đã trao 01 giải Nhất; 02 giải Nhì, 06 giải

Ba, 15 giải Khuyến khích, 24 Giấy chứng nhận Báo cáo viên giỏi cấp thành phố cho tất cả thí sinh dự thi. Qua hội thi, Ban Tổ chức Hội thi đã tuyển chọn những thí sinh xuất sắc tham dự Hội thi Báo cáo viên giỏi cấp khu vực và Trung ương.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác xây dựng, củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên vẫn còn hạn chế, bất cập như: Nội dung còn bám sát theo Trung ương, chưa có những chuyên đề riêng mang tính thời sự của thành phố để truyền đạt, cung cấp thông tin cho báo cáo viên cơ sở. Hoạt động báo cáo viên quận ủy, huyện ủy và đảng ủy trực thuộc Thành ủy chưa tổ chức đều. Một số đơn vị cử báo cáo viên cơ sở tham dự cấp thành phố nhưng chưa triển khai tốt cho cơ sở cấp mình; hoạt động báo cáo viên cấp xã, phường, thị trấn thiếu sự quan tâm của cấp trên nên hoạt động cũng không đều...

Trước tình hình đổi mới và hội nhập quốc tế, đặc biệt sự bùng nổ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, internet, mạng xã hội sẽ tác động mạnh mẽ hơn đến nhận thức, hành vi của con người và sự phát triển của xã hội. Nhu cầu trao đổi, đối thoại trong sinh hoạt chính trị, tư tưởng tạo đồng thuận trong xã hội là đòi hỏi khách quan trong tình hình hiện nay. Chính vì vậy, Đảng ta luôn nhấn mạnh: tiếp tục quán triệt ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của công tác tuyên truyền miệng, hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên và xác định đây là một trong những kênh thông tin quan trọng nhất. Để tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội, góp phần quan trọng vào việc ngăn chặn, đẩy lùi các thông tin xấu độc, đưa thông tin tích cực trở thành dòng chủ đạo, cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cơ bản sau:

Một là, nâng cao nhận thức của các chủ thể tuyên truyền miệng. Các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của công tác tuyên truyền miệng, từ đó nâng cao trách nhiệm, thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo và tăng cường kiểm tra, giám sát để phát huy thế mạnh, hiệu quả của loại hình tuyên truyền miệng trong tình hình mới; Ban Tuyên giáo các cấp cần quán triệt sâu sắc về chức năng, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực tuyên truyền miệng, thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng tham mưu, giúp cấp ủy tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền miệng, kịp thời định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tạo sự thống nhất tư tưởng trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội;...

Hai là, tiếp tục đổi mới về nội dung và phương pháp tuyên truyền miệng. Xuất phát từ yêu cầu giáo dục toàn diện cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân, do đó cần xây dựng nội dung tuyên truyền miệng toàn diện, đa dạng, phong phú; lựa chọn, xây dựng nội dung các chuyên đề chuyên sâu phù hợp với chủ đích tuyên truyền và nhu cầu của đối tượng; đổi mới về phương pháp, đẩy mạnh thông tin hai chiều thông qua trao đổi, đối thoại, giải đáp; đồng thời, lắng nghe, nắm bắt tình hình tư tưởng, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân để kịp thời phản ánh và đề xuất giải pháp với cấp ủy;...

Ba là, mở rộng sự lan tỏa và khắc phục sự chậm trễ về thông tin chính thống ở cơ sở. Các cấp ủy cần chủ động và tích cực hơn nữa trong việc lựa chọn hình thức hội nghị báo cáo viên trực tuyến; chỉ tổ chức hội nghị báo cáo viên trực tiếp khi nội dung thông tin là những vấn đề có tính bí mật nội bộ và “nhạy cảm”, với đối tượng hẹp, có tính đặc thù; khi xuất hiện những vấn đề quan trọng, phức tạp “nhạy cảm” được đồng ý của cán bộ, đảng viên và Nhân dân quan tâm. Ban

Tuyên giáo cần nhanh chóng tổ chức Hội nghị báo cáo viên (đột xuất) hoặc xây dựng nội dung thông tin ngắn gọn, mang tính định hướng và thông qua mạng LAN, mạng xã hội và facebook (nhóm những người hoạt động báo cáo viên) để thông tin cho đội ngũ báo cáo viên thành phố và cơ sở.

Bốn là, tiếp tục rà soát, củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên. Tập trung rà soát bổ sung, hoàn thiện quy chế hoạt động của đội ngũ báo cáo viên; nâng cao chất lượng và định kỳ tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên; trong đó, chú trọng việc cập nhật kiến thức mới, các kỹ năng, cách giải quyết các tình huống trong hoạt động tuyên truyền miệng.

Năm là, tăng cường đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, rà soát bổ sung chính sách đối với đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên.

Tập trung đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng theo hướng hiện đại, đồng bộ, phục vụ công tác tuyên truyền miệng như: Hội trường, hệ thống âm thanh, ánh sáng, máy chiếu, máy tính và các phương tiện kỹ thuật khác. Đặc biệt quan tâm tới việc áp dụng công nghệ thông tin hiện đại, độ bảo mật cao, bảo đảm việc kết nối trực tuyến thông suốt từ thành phố tới tuyến cơ sở. Đồng thời, rà soát bổ sung chính sách đãi ngộ cho báo cáo viên, tuyên truyền viên cấp xã (phường, thị trấn) tương xứng với cống hiến và đóng góp của đội ngũ.

Sáu là, chú trọng công tác kiểm tra, đôn đốc, định kỳ sơ, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền miệng.

Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ công tác tuyên truyền miệng từ thành phố tới cơ sở; kịp thời phát hiện, động viên những đơn vị, cá nhân

làm tốt công tác tuyên truyền miệng; thực hiện nghiêm túc công tác sơ, tổng kết theo định kỳ (hoặc đột xuất theo yêu cầu), trên cơ sở đó kịp thời đánh giá, rút kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc đổi mới, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác tuyên truyền miệng đối với các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng và người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

Có thể nói, công tác tuyên truyền miệng và hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên đã có bước phát triển, cơ bản đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác tư tưởng trong từng thời kỳ nhằm tăng cường sự gắn bó giữa Đảng với Nhân dân. Trong tình hình hiện nay, công tác tuyên giáo nói chung và công tác tuyên truyền miệng nói riêng có nhiều thuận lợi đan xen khó khăn, thách thức đòi hỏi hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền miệng phát huy hơn nữa vai trò quan trọng của mình, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả nội dung và phương pháp tuyên truyền phù hợp từng đối tượng; kịp thời ngăn chặn, đẩy lùi các thông tin xấu độc, đưa thông tin tích cực trở thành dòng chủ đạo để tạo sự thống nhất trong Đảng, tạo sự đồng thuận trong xã hội. Hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền miệng thực sự là một lĩnh vực không chỉ đòi hỏi sự nỗ lực mà còn rất cần kinh nghiệm và nghiệp vụ chuyên sâu. Vì vậy, việc đổi mới phương thức tuyên truyền miệng và hoạt động báo cáo viên là một yêu cầu cấp thiết và là một trong những giải pháp nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao lòng trung thành, tự hào, tự tôn dân tộc trong mỗi cán bộ đảng viên và Nhân dân, góp phần xây dựng người Cần Thơ “Trí tuệ, năng động, nhân ái, hào hiệp, thanh lịch” ■

(1) Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tập 5, tr. 162.

(2) Sđd, tập 5, tr. 128.



Nhà máy X55 đã hỗ trợ đề nghị Bộ Tư lệnh Hải quân tạo điều kiện cho lãnh đạo, báo cáo viên Thành ủy Cần Thơ đi thực tế ở quần đảo Trường Sa, Nhà giàn DK1. Ảnh: Quang Phong.

Hiệu quả **TỪ CÔNG TÁC PHỐI HỢP TUYÊN TRUYỀN BIỂN, ĐẢO TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Thượng tá VŨ KHẮC TRỊ
 Chủ nhiệm Chính trị Nhà máy X55



Đồng chí Trần Việt Trường, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ thăm, động viên các cán bộ, chiến sĩ đang làm nhiệm vụ tại Đảo Đá Đồng C. Ảnh: Quang Phong.



Hàng năm, Nhà máy X55 Hải quân, Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Vĩnh Long ký kết kế hoạch phối hợp tuyên truyền biển, đảo tại 3 đơn vị. Ảnh: Tấn Vĩnh.



Đại biểu xem triển lãm về bản đồ chủ quyền biển, đảo Việt Nam tại Hội thảo Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền biển, đảo Việt Nam trên địa bàn TP Cần Thơ do Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ - Nhà máy X55 - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp tổ chức. Ảnh: Tấn Vinh.

Nhà máy X55 là đơn vị trực thuộc Cục Kỹ thuật Hải quân, được giao nhiệm vụ phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền biển đảo (TTBD) trên địa bàn thành phố Cần Thơ và tỉnh Vĩnh Long. Thời gian qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thường vụ Đảng ủy Cục Kỹ thuật, hướng dẫn của Phòng Chính trị Cục, công tác phối hợp tuyên truyền biển đảo của Nhà máy với địa phương có nhiều đổi mới, sáng tạo, đạt chất lượng, hiệu quả thiết thực.

Thực hiện nhiệm vụ TTBD đối với địa phương không có biển, Nhân dân không trực tiếp tham gia các hoạt động gắn liền với biển, kinh tế biển nên một số chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách về biển khó triển khai, tạo ra tâm lý chưa thực sự coi trọng của một bộ phận cán bộ, Nhân dân trong tìm hiểu, tiếp nhận kiến thức, nhất là về vai trò, tầm quan trọng, các chính sách, pháp luật của Nhà nước về biển, đảo. Song với tinh thần chủ động, khắc phục khó khăn, công tác phối hợp TTBD giữa hai đơn vị luôn bám sát thực tiễn, triển khai tích cực, chủ động ở nhiều cấp, nhiều ngành, với nhiều lực lượng tham gia. Phạm vi,

đối tượng tuyên truyền liên tục được mở rộng, nhất là với cán bộ, Nhân dân và học sinh, sinh viên... Việc tuyên truyền diễn ra trên tất cả các lĩnh vực; số lượt người được tuyên truyền ngày càng tăng; nội dung tuyên truyền ngày càng phong phú, có chiều sâu, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn; hình thức, biện pháp tuyên truyền đa dạng, hiệu quả và luôn được đổi mới. Kết hợp giữa công tác tuyên truyền biển, đảo với tổ chức nhiều hoạt động thiết thực như đặt đá chủ quyền, trồng cây bàng vuông Trường Sa, phối hợp tổ chức triển lãm ảnh, trưng bày tư liệu lịch sử, hiện vật khẳng định chủ quyền hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa là của Việt Nam...

Bằng những việc làm thiết thực, cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn ở cơ sở, kết hợp chặt chẽ giữa công tác TTBD với thực hiện công tác dân vận và các hoạt động giao lưu kết nghĩa... từ năm 2006 đến nay, Nhà máy và Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ đã phối hợp tổ chức nhiều cuộc gặp mặt, giao lưu, hội thảo, trao đổi, hội thi tìm hiểu về biển, đảo bằng hình thức sân khấu hóa, các đợt hành

quân về nguồn, thăm hỏi tặng quà gia đình chính sách, hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết, tặng học bổng cho học sinh vượt khó, học giỏi, xây dựng công trình giao thông... nhân kỷ niệm các ngày truyền thống, lễ, tết với số tiền hàng trăm triệu đồng.

Hàng năm, Nhà máy và Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ đã tổ chức hội nghị sơ kết, ký kết kế hoạch phối hợp, xác định nội dung, hình thức và biện pháp tổ chức thực hiện, tạo điều kiện để đội ngũ báo cáo viên trao đổi kinh nghiệm, nâng cao kỹ năng công tác TTBD. Nhà máy đã phối hợp cung cấp, trao đổi thông tin về tình hình biển, đảo tới Ban Tuyên giáo các quận, huyện làm cơ sở để báo cáo viên trực tiếp tuyên truyền tại địa phương. Thực hiện chương trình đã ký kết giữa Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Hải quân với Thành ủy Cần Thơ. Hàng năm, Nhà máy đề nghị Bộ Tư lệnh Hải quân tổ chức cho lãnh đạo, phóng viên báo đài, báo cáo viên địa phương đi thực tế, thăm và đưa tin hoạt động của quân dân ở quần đảo Trường Sa, Nhà giàn DK1 và các đơn vị Hải quân. Qua đó củng cố kiến thức thực tế về biển, đảo và nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, hoạt động của các đơn vị Hải quân góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả TTBD của các báo cáo viên, tuyên truyền viên.

Với những cách làm mới, sáng tạo, công tác phối hợp TTBD đã nâng cao nhận thức cho cán bộ, Nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của biển, đảo trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời, cung cấp các thông tin khách quan, có định hướng về những vấn đề đang diễn ra, nhất là những vấn đề liên quan đến tranh chấp chủ quyền ở Biển Đông để Nhân dân hiểu đúng, hiểu đủ về bản chất vấn đề; giải đáp một cách kịp thời thắc mắc, băn khoăn của người dân, cán bộ về diễn biến tình hình trên biển; qua đó tạo niềm tin, nâng cao đồng thuận trong Nhân dân đối với chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước ta trong vấn đề chủ quyền biển, đảo; làm thất bại những âm mưu, ý đồ của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề chủ quyền biển, đảo để gây chia rẽ nội bộ; làm cho mỗi công dân thấy rõ trách nhiệm, nghĩa vụ của mình đối với chủ quyền biển, đảo quốc gia, từ đó phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc, chung sức, đồng lòng quyết tâm làm chủ, bảo vệ biển, đảo của Tổ quốc.

Tuy nhiên, quá trình thực hiện công tác phối hợp TTBD giữa Nhà máy X55 Hải quân với Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ còn những hạn chế, khó khăn nhất định; đó là, lực lượng và đội ngũ báo cáo viên làm công tác TTBD ở các cấp, nhất là đối với Nhà máy X55 còn

mỏng, kinh nghiệm thực tiễn chưa nhiều; việc tiếp cận thực tế với quân dân sinh sống trên các điểm đảo, hoạt động của lực lượng chấp pháp thực thi bảo vệ chủ quyền biển đảo còn ít; phương tiện bảo đảm cho các hoạt động còn thiếu, chưa đồng bộ; nội dung tuyên truyền có thời điểm chưa phong phú, chưa lôi cuốn các đối tượng tham gia; hình thức, biện pháp tuyên truyền chưa thật đa dạng; thời gian tuyên truyền phần lớn theo thời vụ; đối tượng tuyên truyền nhiều thành phần gồm cán bộ, công nhân, học sinh, sinh viên...



Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ - Nhà máy X55 - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp tổ chức Hội thi tuyên truyền biển, đảo Việt Nam. Ảnh: Tấn Vinh.

nên khó khăn cho việc chuyển tải và tiếp nhận thông tin.

Thời gian tới, dự báo tình hình Biển Đông tiếp tục diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ xung đột, mất ổn định. Nước ngoài gia tăng các hoạt động tổ chức khảo sát, thăm dò dầu khí; tôn tạo, xây dựng, mở rộng các đảo đã chiếm đóng trái phép ở Trường Sa; quyết liệt ngăn cản hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí, đánh bắt hải sản của Nhân dân ta; chia rẽ phân hóa các nước ASEAN trong vấn đề Biển Đông; tuyên truyền đánh lạc hướng dư luận trong nước và quốc tế về bản chất diễn biến trên biển. Bên cạnh đó, các thế lực thù địch vẫn tiếp tục đẩy mạnh chiến lược “diễn biến hòa bình”, lợi dụng vấn đề biển, đảo chống phá nước ta ngày càng tinh vi, làm cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân hoài nghi, dễ bị lôi kéo, kích động...

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền biển, đảo trong thời gian tới cần tập trung thực hiện một số giải pháp cơ bản sau:

Một là, tiếp tục quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước, sự chỉ đạo, định hướng Đảng ủy, Bộ Tư lệnh, hướng dẫn của Cục Chính trị Hải quân; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy hai đơn vị, bảo đảm thực hiện tốt chương trình đã ký kết, kịp thời bổ sung kế hoạch, nội dung phù hợp với thực tiễn đặt ra. Tích cực đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức, phương pháp tuyên truyền. Đẩy mạnh tuyên truyền miệng, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, tuyên truyền thông qua các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, qua tổ chức các phong trào, các cuộc vận động; đề nghị cơ quan cấp trên tổ chức các đoàn đại biểu đi thăm, động viên quân, dân quân đảo Trường Sa và Nhà giàn DK1, v.v...

Hai là, giáo dục, bồi dưỡng, nâng cao bản lĩnh chính trị, nhận thức, trách nhiệm, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên làm công tác TTBD. Phối hợp giữa đơn vị với Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ và cấp cơ sở để tổ chức các lớp tập huấn về kỹ năng cho báo cáo viên, tuyên truyền viên (tổng hợp, biên tập tài liệu,

thuyết trình...) để thực hiện chương trình tuyên truyền đạt hiệu quả với chất lượng ngày càng cao; tổ chức các hội nghị, hội thảo, tập huấn, hội thi nhằm nâng cao trình độ tuyên truyền cho đội ngũ báo cáo viên. Xây dựng đội ngũ báo cáo viên có hiểu biết sâu sắc về biển, đảo, về vai trò, ý nghĩa chiến lược của biển, đảo trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; những khó khăn, thách thức trong đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo hiện nay. Điều quan trọng là, đội ngũ này phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, trách nhiệm chính trị cao, kỹ năng tuyên truyền tốt; thực hiện thông tin, tuyên truyền đến các đối tượng bảo đảm kịp thời, đúng định hướng, tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong Nhân dân.

Ba là, tích cực nghiên cứu đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức, phương pháp phối hợp TTBD. Nội dung thông tin tuyên truyền cần thường xuyên cập nhật, có tính thời sự, khoa học, phù hợp với trình độ nhận thức, nhu cầu và tâm lý của đối tượng tuyên truyền. Trong đó cần tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của biển, đảo; truyền thống, ý thức bảo vệ chủ quyền của dân tộc; tính chất khó khăn, phức tạp, nhạy cảm của nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển, đảo hiện nay; đường lối, quan điểm, chính sách, pháp luật, phương châm, tư tưởng chỉ đạo, đối sách giải quyết các vấn đề biển, đảo của Đảng, Nhà nước; công ước, điều ước quốc tế về biển, đảo mà Việt Nam là thành viên; bản chất, âm mưu, thủ đoạn của “nước ngoài” xâm phạm chủ quyền biển, đảo và các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề biển, đảo chống phá Đảng, Nhà nước ta; Luật biển Việt Nam năm 2012... Kịp thời bổ sung các thông tin về chứng cứ lịch sử, cơ sở pháp lý, thực tiễn khẳng định chủ quyền biển, đảo Việt Nam; chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về biển, đảo; tình hình trong nước, quốc tế liên quan đến Biển Đông; kết quả đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo của các lực lượng; thành tựu phát triển kinh tế, thu hút nguồn lực phục vụ quản lý, bảo vệ

biển, đảo của đất nước... Vận dụng linh hoạt, sáng tạo các hình thức tuyên truyền; lấy tuyên truyền miệng là hình thức cơ bản, nền tảng; tuyên truyền trên báo, đài, truyền thanh nội bộ, hoạt động sách, báo, triển lãm, văn học nghệ thuật là quan trọng, mũi nhọn. Kết hợp chặt chẽ phương pháp tuyên truyền truyền thống với hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả công tác phối hợp TTBD.

Bốn là, phát huy sức mạnh của các lực lượng, đầu tư nguồn lực có trọng tâm, trọng điểm cho công tác phối hợp TTBD. Đây là biện pháp quan trọng, bảo đảm công tác phối hợp TTBD luôn có sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện tập trung thống nhất, phối hợp nhịp nhàng, hiệu quả. Theo đó, cần có sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai đồng bộ từ trên xuống dưới; nghiên cứu xây dựng nội dung, chương trình tuyên truyền có hệ thống, bài bản, đổi mới. Huy động sự tham gia của các lực lượng, nhất là đội ngũ báo cáo viên, phóng viên báo đài, văn nghệ sĩ, giáo viên, giảng viên. Tận dụng lợi thế của báo điện tử, phát thanh, truyền hình của địa phương và internet, mạng xã hội. Tích cực mở rộng đối tượng tuyên truyền là công nhân, học sinh, sinh

viên và quần chúng Nhân dân. Phối hợp bố trí các địa điểm tuyên truyền cho phù hợp với nơi cư trú, học tập, công tác của các đối tượng được tuyên truyền trên các địa bàn dân cư. Đầu tư kinh phí, vật chất trang bị kỹ thuật tương xứng với yêu cầu ngày càng cao của công tác TTBD.

Năm là, thực hiện tốt công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm. Thông qua đó, đánh giá đúng thực chất kết quả, ưu điểm và những hạn chế, khuyết điểm; đồng thời, rút ra những bài học kinh nghiệm để điều chỉnh, bổ sung nội dung, hình thức, biện pháp nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả công tác TTBD.

Công tác TTBD ngày càng đóng vai trò to lớn trong việc huy động các nguồn lực cho sự nghiệp quản lý, bảo vệ chủ quyền biển, đảo và là một phương thức quan trọng trong đấu tranh, bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc. Hiện nay Quân chủng Hải quân đã và đang chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong cả nước đẩy mạnh công tác này, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng đối với nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc trong tình hình mới ■

Đảo Đá Đông C thuộc quần đảo Trường Sa, tỉnh Khánh Hòa.
Ảnh: Quang Phong.



Đồng chí Huỳnh Hoàng Mến, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy trao giải cho các thí sinh đạt giải cao tại Hội thi Giảng viên lý luận Chính trị giỏi TP. Cần Thơ năm 2018. Ảnh: Trần Giang.

CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG CHÂM,

Ths **TRẦN VĂN KIẾT**

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn quan tâm đến việc nghiên cứu lý luận chính trị và tiến hành công tác giáo dục lý luận chính trị nhằm thống nhất ý chí và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân để thực hiện thắng lợi đường lối của Đảng. Với góc độ công tác lý luận là một bộ phận của công tác tư tưởng của Đảng, trong phạm vi bài viết này, chúng tôi tập trung nghiên cứu, trao đổi xung quanh những vấn đề liên quan đến công tác giáo dục lý luận chính trị, nhằm góp phần giúp cho cán bộ làm công tác tuyên giáo trên địa bàn thành phố Cần Thơ nhận thức đầy đủ, sâu sắc hơn nữa về vai trò của công tác lý luận của Đảng, từ đó vận dụng, thực hiện, làm tốt chức năng, nhiệm vụ cụ thể của mình; đồng thời góp phần thiết thực Kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng.

Đồng chí Trần Văn Kiệt, nguyên Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy trao bộ giáo án điện tử cho Ban Tuyên giáo các quận ủy, huyện ủy.
Ảnh: Ngọc Duy.

1. Khái niệm lý luận và lý luận chính trị

Lý luận là một phạm trù khoa học phản ánh hiện thực khách quan, tồn tại và phát triển cùng với sự phát triển của trí tuệ loài người trên mọi lĩnh vực tự nhiên, xã hội và tư duy. Chúng ta có thể tiếp cận khái niệm lý luận theo các góc độ: (1) Lý luận là tổng kết có hệ thống những kinh nghiệm của loài người phát sinh từ thực tiễn để chi phối và cải tạo thực tiễn (Từ điển tiếng Việt); (2) Lý luận là sự tổng hợp các tri thức về tự nhiên và xã hội tích lũy được trong quá trình lịch sử (Từ điển Triết học); (3) Lý luận là sự tổng kết những kinh nghiệm của loài người, là tổng hợp những tri thức về tự nhiên và xã hội tích trữ lại trong quá trình lịch sử (Hồ Chí Minh).

Từ các góc độ tiếp cận như trên, có thể quan niệm: *Lý luận hiểu theo nghĩa chung nhất là các khái niệm, phạm trù, quy luật được khái quát từ nghiên cứu khoa học và hoạt động thực tiễn của con người.*

Lý luận chính trị là bộ phận quan trọng trong kho tàng lý luận của nhân loại giới hạn trong lĩnh vực chính trị, phản ánh mối quan hệ của các giai cấp trong việc giành và giữ chính quyền. Nói cách khác, *lý luận chính trị* là *hệ thống tri thức về lĩnh vực chính trị thể hiện thái độ và lợi ích giai cấp đối với quyền lực Nhà nước trong xã hội có giai cấp, là kết quả của hoạt động nghiên cứu khoa học và thực tiễn chính trị của nhiều người, qua nhiều thế hệ.*

Cán bộ làm công tác Tuyên giáo của Đảng cần nhận thức lý luận chính trị trên các góc độ: (1) *Về nguồn gốc*: Lý luận chính trị là sản phẩm của hoạt động nghiên cứu về lý luận và thực tiễn chính trị của giai cấp trong việc đấu tranh giành, giữ và xây dựng chính quyền Nhà nước; (2) *Về bản chất*: Lý luận chính trị phản ánh tính quy luật của các quan hệ kinh tế - chính trị - văn hóa - xã hội, thể hiện lợi ích và thái độ của giai cấp đối với quyền lực Nhà nước; (3) *Về mục đích*: Lý luận chính trị nhằm trang bị thế giới quan và thúc đẩy hành vi thực hiện mục tiêu, lý tưởng chính trị của giai cấp. Có xem xét lý luận chính trị trên các góc độ này, chúng ta mới nhận thức đầy đủ và sâu sắc ý nghĩa, vai trò của công tác giáo dục lý luận chính trị của Đảng ta trong sự nghiệp giải

NHIỆM VỤ CỦA LÝ LUẬN





Ban Tuyên giáo Thành ủy tổ chức Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Ảnh: Ngọc Duy.

phóng dân tộc, thống nhất đất nước và trong sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế ngày nay.

Lý luận chính trị là cơ sở khoa học để Đảng ta xây dựng Đảng về chính trị. Đại hội XII của Đảng đã xác định: (1) Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vận dụng sáng tạo và phát triển phù hợp với thực tiễn Việt Nam; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới; (2) Nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ trí tuệ, tính chiến đấu của toàn Đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp; không dao động trong bất cứ tình huống nào; (3) Giữ vững bản chất giai cấp công nhân của Đảng, vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên; (4) Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hơn nữa tính chiến đấu, tính thuyết phục, hiệu quả của công tác tư tưởng phục vụ yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị, phù hợp với từng giai đoạn, tạo sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội; đẩy mạnh tuyên truyền, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phù hợp với từng đối tượng theo hướng cụ thể, thiết thực, hiệu quả.

2. Công tác giáo dục lý luận chính trị

Công tác giáo dục lý luận chính trị là hoạt động có chủ đích của Đảng Cộng sản nhằm xác lập thế giới quan khoa học trên cơ sở hệ tư tưởng, lập trường của giai cấp công nhân, đó là chủ nghĩa Mác - Lênin. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ giáo dục lý luận chính trị là: (1) Giáo dục chính trị, truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin; (2) Nâng cao đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân; (3) Thống nhất về tư tưởng, ý chí, phẩm chất cách mạng và năng lực hoạt động thực tiễn.

Công tác giáo dục lý luận chính trị có vị trí, vai trò quan trọng trong công tác tư tưởng của Đảng ta: (1) Giáo dục lý luận chính trị là giải thích, tuyên truyền những vấn đề thuộc lý luận chính trị, bằng việc đi sâu giải thích các sự vật hiện tượng diễn ra trong tự nhiên, xã hội, trên cơ sở đó xây dựng cơ sở khoa học cho nhận thức và niềm tin của con người để đi đến hành động đúng đắn; (2) Giáo dục lý luận chính trị đem đến cho mọi người những hiểu biết về quy luật phát triển của xã hội, về thế giới quan, nhân sinh quan, đường lối chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước; (3) Giáo dục lý luận chính trị là nghiên cứu tổng

kết thực tiễn, xây dựng thành hệ thống quan điểm lý luận chính trị, hình thành và phát triển tư tưởng xã hội, đưa ra những dự báo để phát triển cho tương lai... (4) Mục đích của công tác giáo dục lý luận chính trị là làm cho người học nắm được một cách cơ bản lý luận Mác - Lênin, đường lối quan điểm, chủ trương, chính sách, Nghị quyết của Đảng và của Nhà nước.

3. Phương châm công tác lý luận

Trước hết, yêu cầu cán bộ làm công tác Tuyên giáo phải quán triệt phương châm công tác lý luận thông qua các nội dung sau: (1) Lý luận phải gắn chặt với thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn, đáp ứng và phục vụ yêu cầu phát triển đất nước, bảo đảm hài hòa giữa trước mắt với lâu dài, giữa nghiên cứu cơ bản với nghiên cứu ứng dụng; (2) Kiên trì thế giới quan, phương pháp luận khoa học và các giá trị cốt lõi của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, truyền thống tốt đẹp của dân tộc; đồng thời, tiếp thu các thành tựu mới, tinh hoa của nhân loại. Nâng cao hiệu quả đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch; uốn nắn những nhận thức lệch lạc; (3) Coi trọng việc xây dựng môi trường dân chủ đi đôi với nêu cao trách nhiệm chính trị của tổ chức và cá nhân hoạt động lý luận. Kết hợp chặt chẽ nghiên cứu lý luận với tổng kết thực tiễn; nâng cao năng lực và chất lượng dự báo, định hướng nghiên cứu trong từng thời kỳ.

4. Nhiệm vụ công tác lý luận

Thứ nhất, tập trung nghiên cứu xây dựng cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc hoạch định, phát triển các chủ trương, đường lối lớn của Đảng, tạo tiền đề thúc đẩy phát triển công tác lý luận đáp ứng yêu cầu khi Việt Nam cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Tiếp tục làm rõ cơ sở lý luận, thực tiễn, hoàn thiện hệ thống các quan điểm về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Nâng cao năng lực khoa học phục vụ phát triển công tác lý luận, bảo đảm cung cấp các luận cứ khoa học, lý luận vững chắc cho sự nghiệp xây dựng

và bảo vệ Tổ quốc thời kỳ Việt Nam cơ bản trở thành nước công nghiệp hiện đại theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Tập trung vào các hướng nghiên cứu chủ yếu sau:

(1) Tiếp tục khẳng định và cụ thể hóa những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, các giá trị bền vững phù hợp với thực tiễn của Việt Nam; tiếp tục nghiên cứu có hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh; tập trung đi sâu nghiên cứu những giá trị văn hóa truyền thống, những bài học kinh nghiệm lịch sử xây dựng và bảo vệ đất nước của dân tộc Việt Nam.

(2) Nghiên cứu, phát triển và hoàn chỉnh những luận cứ khoa học làm cơ sở hoạch định đường lối, chính sách của Đảng:

- *Đi sâu nghiên cứu hệ thống quan điểm về mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam:* (1) Về phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; (2) Về công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế nhanh và bền vững, phát triển kinh tế tri thức và hội nhập quốc tế; (3) Xây dựng văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực để phát triển đất nước; (4) Làm rõ mối quan hệ, kết hợp hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; kinh tế với quốc phòng, an ninh và đối ngoại; xây dựng nền quốc phòng toàn dân với xây dựng nền an ninh Nhân dân; giữa độc lập dân tộc với hội nhập quốc tế; các vấn đề về an ninh truyền thống, an ninh phi truyền thống.

- *Vấn đề hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân;* cơ chế phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, giữ nghiêm kỷ cương xã hội. Vấn đề dân chủ, phát huy quyền làm chủ của người dân đi đôi với hoàn thiện hệ thống chính trị, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong điều kiện mới.

- *Tiếp tục làm rõ nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng:* (1) Vai trò, phương thức lãnh

đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội; (2) Về mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng với Nhân dân; (3) Nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng; nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng và phát huy dân chủ xã hội; (4) Về tự đổi mới, tự chỉnh đốn, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Thứ hai, tiếp tục phát triển đội ngũ cán bộ lý luận, các chuyên gia đầu ngành; nâng cao trình độ, năng lực nghiên cứu, nhất là năng lực phân tích, dự báo: Có biện pháp thích hợp nhằm phát huy trí tuệ, năng lực sáng tạo của cán bộ có trình độ chuyên môn cao và bản lĩnh chính trị vững vàng (cả đương chức và nghỉ hưu). Đổi mới căn bản công tác đào tạo cán bộ lý luận, từ quy hoạch đến chương trình, nội dung, phương pháp tuyển chọn, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng và sử dụng cán bộ. Hình thành đội ngũ cán bộ đầu đàn và các lớp cán bộ kế tiếp, đáp ứng nhiệm vụ trước mắt và lâu dài. Có chính sách khuyến khích, đãi ngộ thích đáng, bảo đảm đời sống vật chất và tinh thần của các nhà khoa học.

Thứ ba, đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: Đổi mới nội dung, chương trình giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; đổi mới hệ thống chương trình, giáo trình, đào tạo, bồi dưỡng giảng viên; gắn lý luận với thực tiễn, cập nhật kiến thức mới, khắc phục sự trùng lặp, khép kín, thiếu liên thông giữa các chương trình, các cấp học, bậc học. Tăng cường giáo dục, rèn luyện kỹ năng thực hành, khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Đổi mới phương pháp giáo dục lý luận chính trị theo hướng hiện đại, phù hợp đối tượng, đồng thời chú trọng nâng cao trình độ, rèn luyện phong cách, trau dồi bản lĩnh chính trị của đội ngũ giảng viên. Tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị, công tác nghiên cứu, quán triệt các nghị quyết, kết luận của Đảng theo hướng thiết thực, hiệu quả.

Thứ tư, đổi mới nội dung và phương pháp, nâng cao chất lượng, hiệu quả đấu tranh tư tưởng, lý luận: Đấu tranh tư tưởng, lý luận phải nhằm khẳng định và bảo vệ Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Đa dạng hóa các hình thức đấu tranh trên cơ sở giữ vững quan điểm và nguyên tắc; mềm dẻo, linh hoạt, nhân văn trong phương pháp, công khai, minh bạch, dân chủ, góp phần tạo dư luận xã hội lành mạnh, đồng thuận; chủ động phê phán, bác bỏ các quan điểm sai trái, thù địch; đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực cơ hội, thù địch; đối thoại thẳng thắn với những người có quan điểm khác trên tinh thần khoa học, dân chủ, xây dựng, thuyết phục lẫn nhau. Phát huy vai trò và trách nhiệm của các phương tiện truyền thông đại chúng, các diễn đàn khoa học vì sự phát triển ổn định, bền vững của chế độ, vì Nhân dân và đất nước.

Thứ năm, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác lý luận

Đảng lãnh đạo công tác lý luận bằng việc: (1) Xác định quan điểm, phương hướng nghiên cứu; (2) Định hướng việc xây dựng các cơ quan nghiên cứu, phát triển đội ngũ cán bộ lý luận, xây dựng chính sách khuyến khích tài năng và lao động sáng tạo; giao thực hiện các chương trình, đề tài nghiên cứu; (3) Tạo điều kiện cần thiết cho hoạt động nghiên cứu lý luận chính trị; tổ chức, thu hút cán bộ khoa học và các cơ quan khoa học tham gia tích cực vào quá trình hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; (4) Các cơ quan lãnh đạo của Đảng phải quan tâm đặc biệt đến công tác lý luận, tổng kết thực tiễn ■

Tài liệu tham khảo

1. Báo cáo chính trị Đại hội XII của Đảng.
2. Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030.

Tính chiến đấu của tác phẩm văn học, nghệ thuật trong giai đoạn hiện nay

PHÒNG VĂN HÓA - VĂN NGHỆ

Độc giả đến với
triển lãm sách, hình ảnh
chào mừng kỷ niệm
Cách mạng Tháng Tám
thành công
và Quốc khánh 02/9.
Ảnh minh họa:
Hoàng Trường Sa.



Văn học, nghệ thuật với vai trò là nền tảng văn hóa tinh thần của xã hội, là mục tiêu và động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị (khóa X) nêu rõ: "... Văn học, nghệ thuật là lĩnh vực rất quan trọng, đặc biệt tinh tế của văn hóa; là nhu cầu thiết yếu, thể hiện khát vọng chân, thiện, mỹ của con người; là một trong những động lực to lớn trực tiếp góp phần xây dựng nền tảng tinh thần của xã hội và sự phát triển toàn diện của con người Việt Nam..."

Chính vì vậy, tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị thường thể hiện tính chiến

đấu sâu sắc, với góc nhìn tinh tế, đúng đắn về những vấn đề bức xúc của xã hội; hướng đến sự tốt đẹp về nhân cách, đạo đức và lối sống của con người. Trong xu thế hội nhập - phát triển và toàn cầu hóa ở nước ta hiện nay, tính chiến đấu của tác phẩm văn học, nghệ thuật chính là thể hiện chủ nghĩa yêu nước và tính nhân văn cao cả, góp phần tích cực vào quá trình xây dựng văn hóa, con người Việt Nam ngày càng văn minh, hiện đại, đậm đà bản sắc dân tộc.

Thời gian qua, dưới ánh sáng đường lối của Đảng về văn học, nghệ thuật, Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) với quan

Hội sách TP
Cần Thơ lần thứ III
năm 2019 là một
điểm nhấn trong
các hoạt động lễ,
hội ở TP Cần Thơ.

Ảnh minh họa:
Hoàng Trường Sa.



điểm “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, dẫn dắt các tác phẩm văn học, nghệ thuật bám sát thực tế, phản ánh nhiều khía cạnh của cuộc sống và thể hiện tính chiến đấu vì mục tiêu thúc đẩy xã hội phát triển dưới góc độ nghệ thuật.

Trong nền kinh tế tri thức hội nhập hiện nay, đòi hỏi văn nghệ sĩ phải có vốn tri thức, lý luận và thâm nhập thực tiễn để tự rèn luyện tư tưởng, lập trường, quan điểm hình thành tư duy sáng tạo đúng đắn, sáng tác ra những tác phẩm văn học, nghệ thuật để lại dấu ấn, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Tác phẩm văn học, nghệ thuật mang tính chiến đấu thể hiện ở tầm khái quát sâu rộng, có giá trị về nội dung tư tưởng và nghệ thuật cao, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc và phù hợp với xu thế phát triển của thời đại. Do đó, việc nghiên cứu tính chiến đấu của các tác phẩm văn học, nghệ thuật trong giai đoạn hiện nay có ý nghĩa vô cùng cần thiết, góp phần to lớn vào quá trình xây dựng văn hóa, con người Việt Nam ngày càng văn minh, hiện đại theo kịp sự phát triển chung của đất nước và hội nhập quốc tế.

1. Thực trạng việc thể hiện tính chiến đấu trong các tác phẩm văn học, nghệ thuật

Thời gian qua, nhiều tác phẩm văn học, nghệ thuật tập trung khai thác đề tài về lịch sử - văn hóa, những vấn đề thời sự, góp phần tham gia tích cực vào cuộc đấu tranh lên án, tố cáo cái xấu, cái ác, bảo vệ các giá trị nhân văn và phẩm giá tốt đẹp của con người. Qua đó, với sức mạnh của tư duy hình tượng, tác phẩm văn học, nghệ thuật góp phần cảnh báo, phản biện sâu sắc và có hiệu quả nhiều phương diện của đời sống xã hội đương thời.

Tuy nhiên, số lượng tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật, mang ý nghĩa giáo dục tư tưởng và thẩm mỹ vẫn chưa nhiều. Một số tác phẩm văn học, nghệ thuật có nội dung xa rời tình hình thực tiễn của đất nước, chỉ phản ánh một chiều các mặt tiêu cực của cuộc sống hiện tại, xuyên tạc sự thật lịch sử, đi ngược lại với lợi ích của dân tộc...

Trước sự phát triển mạnh mẽ của quá trình hội nhập quốc tế ngày càng đòi hỏi sự tư duy sáng tạo của văn nghệ sĩ đi vào chiều sâu trong sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật, phản ánh chân thực cuộc sống, thể hiện đa dạng về loại hình ngôn ngữ và nghệ thuật... để cùng nhau góp phần



Hội sách cũng
là dịp thúc đẩy
văn hóa đọc của
người dân Cần Thơ
nói riêng và đồng
bằng sông Cửu
Long nói chung.
Ảnh minh họa:
Hoàng Trường Sa.

phê phán, đẩy lùi cái xấu và hướng tới xây dựng tâm hồn, đạo đức, nhân cách tốt đẹp của con người.

2. Đường lối lãnh đạo của Đảng đối với lĩnh vực văn hóa, văn học, nghệ thuật

Văn hóa, văn học, nghệ thuật là nhu cầu cần thiết trong đời sống tinh thần của xã hội, thể hiện trình độ phát triển của một quốc gia, dân tộc. Trong suốt quá trình xây dựng và phát triển đất nước, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành nhiều nghị quyết chuyên đề về lĩnh vực văn hóa, văn học, nghệ thuật.

Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) ngày 16/7/1998 về “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, nêu rõ những đặc trưng cơ bản của nền văn hóa tiên tiến là tinh thần yêu nước, yêu quê hương, yêu Tổ quốc... và thể hiện tính nhân văn sâu sắc. Ngày nay, yêu nước được cụ thể hóa thành các việc làm và hành động cụ thể: thanh niên tình nguyện thi hành nghĩa vụ quân sự, Nhân dân chung tay xây dựng nông thôn mới và sẵn sàng tham gia phục vụ lợi ích chung của Nhân dân, của con người. Nền văn hóa Việt Nam đậm đà bản sắc dân tộc được xây dựng và phát triển trên nền tảng ý thức tự cường, tinh thần đoàn kết, nhân ái và phong cách lịch sự, tinh tế trong giao tiếp.

Ngày 16/6/2008, Bộ Chính trị (khóa X) ban hành Nghị quyết số 23-NQ/TW về “Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”, xác định văn học, nghệ thuật là một bộ phận trọng yếu của nền văn hóa dân tộc, có ý nghĩa quan trọng trong quá trình phát triển nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay. Trong bối cảnh đất nước đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, nghị quyết thể hiện sự quan tâm của Đảng đối với sự phát triển các lĩnh vực văn học, nghệ thuật và có tác dụng động viên, khích lệ đối với đội ngũ văn nghệ sĩ; đánh dấu bước ngoặt phát triển của nền văn học, nghệ thuật nước nhà và là động lực to lớn trong xây dựng nền tảng tinh thần của xã hội, của dân tộc.

Trong giai đoạn hiện nay, để kịp thời có những đường lối, chính sách mang tính chiến lược lâu dài và toàn diện cho sự nghiệp văn hóa dân tộc, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) đã ban hành Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”. Nghị quyết đề xuất các chủ trương, chính sách nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động trong lĩnh vực văn hóa và phát triển con người trước sự bùng nổ của công nghệ thông tin kỹ thuật số; phát huy tính sáng tạo, giữ gìn

những giá trị văn hóa truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc và đảm bảo giữ vững định hướng của Đảng và Nhà nước ta trong thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển văn hóa, con người Việt Nam.

3. Tính chiến đấu của tác phẩm văn học, nghệ thuật trong giai đoạn hiện nay

Đất nước ta đang trong xu thế tích cực, chủ động hội nhập quốc tế, tác phẩm văn học, nghệ thuật mang tính chiến đấu phải nêu bật được khát vọng chân, thiện, mỹ của con người; nội dung thấm nhuần sâu sắc chủ nghĩa yêu nước và tinh thần nhân văn cao cả. Tính chiến đấu trong tác phẩm văn học, nghệ thuật thể hiện ở giá trị tư tưởng và nghệ thuật, tích cực góp phần vào công cuộc xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa và đáp ứng được nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần ngày càng đa dạng của Nhân dân.

Nội dung cốt lõi của tính chiến đấu trong tác phẩm văn học, nghệ thuật giai đoạn hiện nay chính là thể hiện ở tính độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, là những tinh hoa của cộng đồng dân tộc Việt Nam trải qua hàng ngàn năm lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước. Những tác phẩm văn học, nghệ thuật thể hiện tính chiến đấu sẽ để lại dấu ấn sâu sắc, mang những đặc trưng cơ bản của một nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và trở thành những giá trị văn hóa, tinh thần quý giá của dân tộc.

4. Hạn chế

Tính chiến đấu của các tác phẩm văn học, nghệ thuật trong giai đoạn hiện nay đã đạt được nhiều tiến bộ, thể hiện được góc nhìn sâu sắc và tinh tế trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Tuy nhiên, trong thời kỳ đất nước mở cửa hội nhập, giao lưu quốc tế, sự thể hiện tính chiến đấu của các tác phẩm văn học, nghệ thuật vẫn còn một số hạn chế, chưa phát huy hết vai trò là nền tảng văn hóa tinh thần của xã hội, mục tiêu và động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

- *Thứ nhất*, một số quan điểm, chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng về văn học, nghệ thuật chưa được thể chế hóa kịp thời, thiếu sự phối hợp trong chỉ đạo và triển khai thực

hiện. Vì vậy, việc thực hiện các quy định về hoạt động tổ chức Hội chưa sâu sát thực tế; chính sách về nguồn hỗ trợ, đầu tư cho văn học, nghệ thuật còn gặp nhiều lúng túng; trình độ lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý lĩnh vực văn học, nghệ thuật của các cơ quan Đảng và Nhà nước đôi khi thiếu sự sáng tạo trong xử lý và định hướng những vấn đề phát sinh trong giai đoạn hiện nay.

- *Thứ hai*, số lượng tác phẩm văn học, nghệ thuật thể hiện tính chiến đấu chưa nhiều, rất ít tác phẩm có giá trị cao do công tác sáng tác, sưu tầm chưa đi vào chiều sâu, không giải quyết được những vấn đề gai góc của đời sống. Nhiều tác phẩm văn học, nghệ thuật chưa thể hiện được tính chất tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, không bắt kịp nhịp độ phát triển của đất nước; một số ít tác phẩm có thị hiếu tầm thường, không có giá trị về giáo dục tư tưởng và thẩm mỹ.

- *Thứ ba*, một bộ phận văn nghệ sĩ chưa bám sát thực tiễn đổi mới, thiếu đi sâu vào thực tế đời sống Nhân dân lao động để sáng tác nên những tác phẩm mang tính chiến đấu, có giá trị giáo dục sâu sắc. Một số ít văn nghệ sĩ bị thế lực thù địch kích động, lôi kéo làm ảnh hưởng đến tư tưởng, lập trường nên đã sáng tác, truyền bá tác phẩm văn học, nghệ thuật xuyên tạc sự thật, thể hiện thái độ bi quan đối với xã hội. Trình độ văn nghệ sĩ còn nhiều bất cập, yếu kém nên bị hạn chế trong tiếp cận những tri thức khoa học phát triển mạnh mẽ của thời đại công nghệ thông tin và chưa kịp thời nhận thức về sự chuyển biến mạnh mẽ của đất nước trong giai đoạn hiện nay.

- *Thứ tư*, thời gian qua, hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ với nước ngoài được mở rộng, tiếp cận những thành tựu nghệ thuật của nhân loại và tạo cơ hội quảng bá các giá trị văn học, nghệ thuật đặc sắc của Việt Nam đến cộng đồng thế giới. Tuy nhiên, công tác quản lý vẫn còn nhiều bất cập, tình trạng văn hóa phẩm độc hại xâm nhập vào nước ta vẫn còn phổ biến, số lượng tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị trong nước tham dự các diễn đàn văn học, nghệ thuật quốc tế còn rất hạn chế.

5. Giải pháp

Tiếp tục quán triệt sâu sắc tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII ngày 16/7/1998

về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị “...Văn học, nghệ thuật Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế phải phát triển toàn diện và mạnh mẽ, thấm nhuần sâu sắc tinh thần nhân văn, dân chủ. Phấn đấu sáng tác nhiều tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị tư tưởng và nghệ thuật cao, có tác dụng to lớn xây dựng con người; vừa có tác dụng định hướng, vừa đáp ứng nhu cầu văn hóa - tinh thần ngày càng cao của Nhân dân...”. Trong giai đoạn hiện nay, để các tác phẩm văn học, nghệ thuật thể hiện sâu sắc tính chiến đấu, có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật, cần đẩy mạnh thực hiện hiệu quả các giải pháp sau:

Một là, để các tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị tư tưởng và nghệ thuật cao, thể hiện sâu sắc tính chiến đấu vì mục tiêu thúc đẩy xã hội phát triển, cần đảm bảo tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý có hiệu quả của Nhà nước thông qua việc hoàn thiện các thể chế về văn học, nghệ thuật. Các chính sách đãi ngộ về vật chất và tinh thần đối với lực lượng văn nghệ sĩ cần được quan tâm nhiều hơn; đảm bảo quyền tự do sáng tạo của văn nghệ sĩ theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước ta.

Hai là, tạo điều kiện, môi trường và không gian thuận lợi để công tác sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật có chiều sâu và giá trị cao về nghệ thuật. Các cuộc thi quảng bá, sáng tác văn học, nghệ thuật cần được quan tâm về chất lượng giải thưởng để góp phần kích thích tư duy sáng tạo, nguồn cảm hứng sáng tác của văn nghệ sĩ sẽ cho ra đời các tác phẩm để lại dấu ấn trong lòng độc giả và đóng góp vào nền văn học, nghệ thuật đất nước. Đây cũng chính là giải pháp thiết thực để hạn chế thấp nhất sự thâm nhập các tác phẩm văn học, nghệ thuật mang tính phi văn hóa và ngăn chặn âm mưu chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực văn hóa, tư tưởng.

Ba là, để có những tác phẩm văn học, nghệ thuật hữu ích, thể hiện được tính chiến đấu vì cái thiện, cái cao cả của cuộc sống; mỗi văn nghệ sĩ phải có bản lĩnh, tự làm giàu tri thức cho mình, phải có niềm tin, đam mê và khát

vọng tốt đẹp, không chạy theo trào lưu và thi hiếu tầm thường của một bộ phận độc giả và khán giả. Hoạt động sáng tác của văn nghệ sĩ cần thâm nhập vào đời sống thực tế, phản ánh được những vấn đề bức xúc của xã hội hiện đại theo định hướng xây dựng văn hóa, con người Việt Nam tốt đẹp về nhân cách, đạo đức và lối sống.

Bốn là, đẩy mạnh hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ với nước ngoài, tạo điều kiện thuận lợi và cơ hội giao thoa giữa nền văn học, nghệ thuật nước nhà với các giá trị văn học, nghệ thuật cộng đồng quốc tế thông qua các hoạt động xúc tiến văn hóa, du lịch. Đây cũng chính là giải pháp hữu ích giúp đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý lĩnh vực văn học, nghệ thuật các cấp trau dồi kiến thức chuyên môn, nâng cao trình độ, khả năng tham mưu các vấn đề bám sát thực tiễn, phù hợp với từng giai đoạn lịch sử của đất nước.

Nhìn chung, văn học, nghệ thuật làm tốt vai trò là nền tảng văn hóa tinh thần khi luôn bám sát thực tiễn đất nước, gắn bó với cuộc sống Nhân dân; là một bộ phận tinh tế của văn hóa, thông qua chức năng giáo dục và nhận thức để xây dựng và hoàn thiện hơn nhân cách con người; góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam đậm đà bản sắc dân tộc và tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại. Chính vì vậy, nền văn học, nghệ thuật của đất nước phải thể hiện sâu sắc tính chiến đấu, tinh thần yêu nước và chủ nghĩa nhân văn cao cả; phê phán những vấn đề bức xúc của xã hội và hướng đến sự tốt đẹp về nhân cách, đạo đức, lối sống của con người.

Trong giai đoạn hiện nay, Đảng và Nhà nước ta cần nghiên cứu những chủ trương, chính sách thật sâu sát và thiết thực đối với lĩnh vực văn học, nghệ thuật; văn nghệ sĩ cần có tâm và tầm, có bản lĩnh và tư duy nhạy bén trong hoạt động sáng tác để tạo ra những tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao; các cơ quan chức năng cần tăng cường tổ chức giao lưu các diễn đàn văn học, nghệ thuật thế giới, giúp văn nghệ sĩ có cơ hội cọ xát thực tế, phát huy tối đa tính sáng tạo văn học, nghệ thuật và đảm bảo đúng đường lối định hướng của Đảng trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế ■



Đồng chí Trần Quốc Trung, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Cần Thơ phát biểu chỉ đạo tại cuộc họp khẩn trực tuyến cùng lãnh đạo HĐND, UBND TP, các sở ban ngành và quận, huyện triển khai kế hoạch công tác phòng, chống dịch COVID-19. Ảnh: Mạnh Nguyễn.

Một số kết quả nổi bật **TRONG CÔNG TÁC KHOA GIÁO**

✎ **ThS LÊ VĂN THẢO**
Trưởng Phòng Khoa giáo

Công tác khoa giáo là một bộ phận quan trọng không thể thiếu trong công tác Tuyên giáo của Đảng; các lĩnh vực công tác khoa giáo liên quan chặt chẽ đến từng cơ quan, đơn vị, từng gia đình và mỗi cá nhân, vì thế luôn đòi hỏi phải có một tầm nhìn

chiến lược, một kế hoạch, chương trình dài hạn để công tác khoa giáo đạt hiệu quả cao trên các lĩnh vực: khoa học - công nghệ; giáo dục - đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; dân số - kế hoạch hóa gia đình; bảo vệ, chăm sóc và

giáo dục trẻ em; thể dục thể thao; bảo vệ môi trường;... Trong những năm qua (giai đoạn 2015 - 2020), công tác khoa giáo của Đảng bộ thành phố Cần Thơ đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, góp phần vào việc phát triển nguồn nhân lực, phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, góp phần thúc đẩy mạnh mẽ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Cụ thể:

Thành ủy Cần Thơ chỉ đạo Ban Tuyên giáo Thành ủy phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong khối khoa giáo của thành phố tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết và sơ, tổng kết các chỉ, nghị quyết của Đảng - đây là nội dung thể hiện sự chủ động trong chỉ đạo, triển khai, thực hiện công tác khoa giáo của Thành ủy.

Trước khi xây dựng dự thảo báo cáo sơ, tổng kết các nghị quyết của Đảng, Ban Tuyên giáo Thành ủy phối hợp với ngành chuyên môn thành lập Đoàn liên ngành đến các đơn vị, địa phương kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện nghị quyết của Đảng. Từ đó, có cơ sở đánh giá đúng kết quả thực hiện, cùng những bất cập để có đề xuất, kiến nghị, những nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới. Trên cơ sở chương trình công tác khoa giáo hàng năm, Phòng Khoa giáo tham mưu Ban Tuyên giáo Thành ủy phối hợp với các sở, ngành chuyên môn tổ chức Hội nghị giao ban công tác Khoa giáo hàng quý theo kế hoạch với hình thức chuyên đề trên cơ sở thực hiện nghị quyết của Đảng, nhằm nắm bắt, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của cơ sở; định hướng về quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước trên lĩnh vực khoa giáo, gắn với sơ kết công tác khoa giáo quý, 6 tháng, 9 tháng và



Tổ phục vụ bữa ăn cho công dân cách ly phòng chống dịch COVID-19 tại TP. Cần Thơ.
Ảnh: Nguyễn Thắng.



Công dân phấn khởi trở về địa phương sau thời gian cách ly phòng chống dịch COVID-19 tại TP. Cần Thơ. Ảnh: Nguyễn Thắng.



tổng kết năm. Cụ thể, quý I chuyên đề: Chăm sóc sức khỏe Nhân dân; quý II chuyên đề: Giáo dục và Đào tạo; quý III chuyên đề: Thể dục - Thể thao; quý IV chuyên đề: Khoa học và Công nghệ. Các cuộc hội nghị giao ban khoa giáo từng bước được đổi mới về nội dung, hình thức, sự phối hợp giữa các ngành được chặt chẽ hơn, hiệu quả, chất lượng giao ban được các ngành, các cấp quan tâm thực hiện và phản ánh nhiều

vấn đề cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân quan tâm; sau hội nghị Ban Tuyên giáo Thành ủy xây dựng báo cáo chuyên đề, tổng hợp kết quả thực hiện trên từng lĩnh vực, đề xuất, kiến nghị các ngành, các cấp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trên từng lĩnh vực công tác khoa giáo. Có 8/9 đơn vị Ban Tuyên giáo quận ủy, huyện ủy đã tổ chức Hội nghị giao ban theo chuyên đề trong các kỳ họp giao



Không để xây dựng
và bảo vệ Tổ quốc.
Trong ảnh: Khai mạc
Đại hội thể dục thể
thao TP Cần Thơ
lần thứ VIII.
Ảnh: Duy Thiên.

ban hàng quý. Còn một đơn vị hợp giao ban an ninh tư tưởng và khoa giáo hàng tháng.

Bên cạnh đó, hàng năm Phòng Khoa giáo tham mưu Ban Tuyên giáo Thành ủy phối hợp các sở, ngành tổ chức Hội thảo khoa học. Tính từ năm 2015 đến nay đã tổ chức 07 cuộc Hội thảo khoa học, tiêu biểu như: năm 2015, Ban Tuyên giáo Thành ủy phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức Hội thảo khoa học: “Bạo lực học đường: nhận diện và giải pháp”. Kết quả hội thảo là cơ sở quan trọng để Ban Tuyên giáo Thành ủy phối hợp cùng các đơn vị chức năng tham mưu lãnh đạo thành phố đề ra những chủ trương, giải pháp phòng, chống bạo lực học đường; nâng cao trách nhiệm của gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống, nhân cách cho các em. Năm 2019, phối hợp với Sở Y tế tổ chức cuộc Hội thảo khoa học: “Nâng cao năng lực phòng bệnh, khám chữa bệnh gắn với đổi mới y tế cơ sở” theo tinh thần Nghị quyết số 20-NQ/TW

ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII). Hội thảo nhằm đánh giá kết quả công tác phòng, chống dịch bệnh của y tế cơ sở trong thời gian qua; đồng thời, rút ra những bài học kinh nghiệm từ thực tiễn, là cơ sở đề xuất những giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh gắn với đổi mới y tế cơ sở.

Qua những hoạt động cụ thể, thiết thực này cho thấy chất lượng công tác khoa giáo không ngừng được nâng lên, các ngành trong khối luôn chủ động bám sát chủ trương, đường lối, chỉ đạo của Trung ương, của thành phố và của quận, huyện; dựa trên tình hình cụ thể ở địa phương để xây dựng, triển khai kế hoạch nhằm thực hiện tốt mục tiêu chính trị được giao.

Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ, các cấp ủy đảng tiếp tục tổ chức triển khai quán triệt đến đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các kế hoạch, chương trình hành động của Thành ủy, như.

Các cấp ủy đảng chủ động triển khai một số chỉ thị, nghị quyết quan trọng trên lĩnh vực này như: Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “Về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Chương trình số 30-CTr/TU ngày 18/01/2013 của Thành ủy Cần Thơ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW; Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 01/8/2016 của Thành ủy “Về phát triển, ứng dụng Khoa học và Công nghệ”.

Đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của thành phố được triển khai thực hiện trong thời gian qua đã bám sát định hướng mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình đã đề ra và phù hợp với nhu cầu thực tiễn của thành phố. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ cơ chế quản lý, tổ chức, hoạt động khoa học và công nghệ; tăng cường tiềm lực khoa học và công nghệ của thành phố. Các đề tài, dự án được phê duyệt thực hiện phù hợp với định hướng phát triển của thành phố. Nhiều kết quả đề tài,

dự án mang tính ứng dụng cao đã được triển khai ứng dụng ngay sau khi được nghiệm thu như ở lĩnh vực nông nghiệp và lĩnh vực y tế. Cơ sở vật chất kỹ thuật và hạ tầng khoa học và công nghệ được đầu tư đã góp phần tăng cường tiềm lực khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, góp phần từng bước nâng cao vai trò và vị thế là trung tâm khoa học và công nghệ của vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Lĩnh vực giáo dục và đào tạo, tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

Trong tổ chức thực hiện, Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố luôn bám sát văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND thành phố. Để xây dựng nhiệm vụ trọng tâm của năm học; triển khai kế hoạch tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, Cuộc vận động “Hai không” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Các cuộc vận động và phong trào thi đua này đã đi vào đời sống thực tiễn, được toàn ngành coi đây là nhiệm vụ thường xuyên và là một trong các giải pháp lâu dài để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được quan tâm đầu tư; phát triển theo hướng kiên cố hóa, chuẩn hóa; đổi mới phương pháp dạy học; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tăng cường phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong việc giáo dục học sinh, quan tâm phụ đạo học sinh yếu, kém. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia được các ngành, các cấp và cộng đồng quan tâm đáng kể. Tính đến ngày 08/5/2020; tổng số trường đạt chuẩn quốc gia hiện có 327/455 trường, tỷ lệ 71,86% (Mầm non: 116/175 trường, tỷ lệ 66,28%; Tiểu học:

141/176 trường, tỷ lệ 80,11%; Trung học cơ sở: 50/68 trường, tỷ lệ 73,53%; Trung học phổ thông: 20/36 trường, tỷ lệ 55,55%).

Song song đó, toàn ngành đã triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, cụ thể: Giáo dục mầm non, thực hiện đại trà chương trình giáo dục mầm non mới. Giáo dục phổ thông, thực hiện dạy học dựa trên chuẩn kiến thức, kỹ năng và đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh; chú trọng phụ đạo cho học sinh yếu kém và vận dụng các giải pháp phù hợp nhằm giảm tỷ lệ học sinh lưu ban, bỏ học; đặc biệt quan tâm giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, thể chất, hướng nghiệp và giáo dục pháp luật. Giáo dục thường xuyên, có nhiều cố gắng trong hoạt động và đáp ứng đáng kể nhu cầu học tập của một bộ phận Nhân dân. Giáo dục chuyên nghiệp, tiếp tục mở rộng ngành nghề, đa dạng hóa các loại hình đào tạo góp phần phát triển nguồn nhân lực thành phố và từng bước đáp ứng nhu cầu của xã hội.

Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân luôn được chú trọng; xây dựng hệ thống y tế từng bước hoàn chỉnh hiện đại và đồng bộ từ thành phố đến tuyến cơ sở theo hướng lấy y tế dự phòng làm chủ đạo, là nền tảng trong công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

Đến nay, 100% trạm y tế đạt Bộ Tiêu chí Quốc gia về y tế xã (82/82 trạm y tế cơ sở); ngành tiếp tục triển khai mô hình bác sĩ gia đình kèm quản lý hồ sơ sức khỏe người dân tại 43 trạm y tế/09 quận, huyện. Ngay từ đầu năm, ngành y tế đã chủ động phối hợp với các ngành, địa phương triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế và phòng chống dịch chủ động, công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân trên địa bàn thành phố. Kịp thời điều tra và xử lý ca bệnh, khống chế không để dịch bùng phát; nhiều năm liền không có vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn; công tác chuyên môn đảm bảo, không có sai sót chuyên môn, kịp thời triển khai các quy định của Bộ Y tế ban hành cho các đơn vị; công tác phối hợp của các sở, ngành chặt chẽ và phát huy có hiệu quả, đặc biệt trong việc tổ chức các sự kiện lớn của thành

phố, công tác thanh kiểm tra liên ngành trong lĩnh vực y tế và an toàn vệ sinh thực phẩm; mạng lưới y tế ổn định và phát triển, y tế cơ sở từng bước được nâng cao chất lượng.

Đặc biệt vừa qua, công tác phòng, chống dịch COVID-19 được thực hiện quyết liệt, thành phố Cần Thơ không còn bệnh nhân COVID-19 lây nhiễm ngoài cộng đồng (chỉ có 02 trường hợp bệnh nhân 145, bệnh nhân 154 nhập cảnh từ nước ngoài về Cảng hàng không Quốc tế Cần Thơ được phát hiện kịp thời, điều trị và đã xuất viện, tiếp tục cách ly theo quy định).

Đối với lĩnh vực thể dục thể thao góp phần làm phong phú đời sống văn hóa tinh thần, nâng cao sức khỏe và giáo dục con người phát triển toàn diện.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục - thể thao đến năm 2020”. Chương trình phát triển thể dục, thể thao cho mọi người trên địa bàn thành phố Cần Thơ đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đã được triển khai thực hiện và phát triển rộng khắp, đã thực hiện tốt Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” gắn với phong trào “Khỏe để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. Qua đó, đã thu hút nhiều người, nhiều đối tượng tham gia tập luyện thể thao, rèn luyện thân thể, nhằm tăng cường thể lực, sức khỏe phục vụ trong học tập, lao động sản xuất và bảo vệ an ninh, trật tự xã hội của thành phố.

Nhìn chung, kết quả đạt được trong những năm qua, cho thấy công tác khoa giáo của thành phố đã có sự đổi mới và đạt được những kết quả nhất định. Song công tác khoa giáo hiện nay vẫn còn một số hạn chế, như: hoạt động khoa học và công nghệ cấp quận, huyện còn nhiều khó khăn, do chưa có cán bộ chuyên trách; một số bệnh truyền nhiễm còn tiềm ẩn phức tạp, như: sốt xuất huyết, các dịch bệnh mới, bệnh lạ diễn biến khó lường, như: bệnh Zika, COVID-19...; cơ sở vật chất một số bệnh viện xuống cấp, tình trạng quá tải một số bệnh viện vẫn xảy ra...; phong trào thể dục, thể thao

quần chúng ở nông thôn còn nhiều hạn chế; vấn đề quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh... còn nhiều vấn đề bức xúc cần tập trung giải quyết. Công tác tham mưu cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động lĩnh vực khoa giáo ở một số quận, huyện chưa thường xuyên; công tác thông tin báo cáo ở một vài địa phương, đơn vị chưa đảm bảo đúng tiến độ thời gian.

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công tác khoa giáo trong thời gian tới, các ngành trong khối khoa giáo cần nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên từng lĩnh vực công tác; bám sát tình hình thực tiễn để tham mưu cho cấp ủy đúng và kịp thời. Quan tâm, thúc đẩy công tác khoa giáo với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường mối quan hệ nhiệm vụ chuyên môn của công tác khoa giáo, quan tâm phát triển giáo dục, khoa học - công nghệ, y tế, thể dục - thể thao phù hợp với tình hình thực tế từng địa phương. Nâng cao vai trò của công tác khoa giáo trong quá trình phấn đấu tăng trưởng kinh tế, từng bước bảo đảm và thực hiện công bằng xã hội về giáo dục, y tế; góp phần vào việc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; hạn chế tình trạng thường xuyên thay đổi cán bộ phụ trách công tác khoa giáo.

Hiện nay, Đảng lãnh đạo Nhân dân tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, đòi hỏi công tác khoa giáo cần tăng cường tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, sơ, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng kịp thời. Quan tâm chăm lo sức khỏe cho Nhân dân, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; nghiên cứu vận dụng, đưa nhanh các thành tựu khoa học công nghệ vào sản xuất và kinh doanh để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020, đồng thời lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025 ■



Công tác tuyên truyền đã góp phần quan trọng
vào thành công Đại hội Đảng các cấp.
Ảnh: Khánh Linh.

ĐỔI MỚI

CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, NÂNG CAO NHẬN THỨC CHO CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN VÀ CÁC TẦNG LỚP NHÂN DÂN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

✍ NGUYỄN HOÀNG

Công tác tuyên truyền là một trong bốn bộ phận cấu thành công tác tư tưởng của Đảng (công tác lý luận; công tác tuyên truyền; công tác cổ động và công tác văn hóa, văn nghệ), nhằm truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cương lĩnh, đường lối, các quan điểm, tư tưởng của Đảng đến với cán bộ, đảng viên và Nhân dân, để tạo nên sự thống nhất ý chí và hành động trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội, cổ vũ, động viên Nhân dân thực hiện thắng lợi mục tiêu, lý tưởng của Đảng, góp phần ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Những năm qua, xác định công tác tuyên truyền, nâng cao lý tưởng cách mạng cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân là một nhiệm vụ quan trọng trong công tác xây dựng Đảng trên địa bàn thành phố, góp phần ổn định tình hình tư tưởng, trật tự an toàn xã hội, làm cho mọi người nhận thức sâu sắc, đúng đắn về các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để thống nhất trong hành động, biến những chủ trương, chính sách thành những phong trào hành động cách mạng rộng lớn trong toàn xã hội. Do đó, với nhiệm vụ được giao, ngành Tuyên giáo các cấp trên địa bàn thành phố đã chủ động, kịp thời tham mưu cấp ủy xây dựng các hướng dẫn, kế



Đến nay tất cả 9 xã huyện Cờ Đỏ đạt chuẩn nông thôn mới. Ảnh: Anh Dũng.



Thời gian qua các cấp, các ngành đẩy mạnh công tác tuyên truyền để Nhân dân hiểu và chung sức xây dựng văn minh đô thị. Ảnh: Anh Dũng.

hoạch thực hiện công tác tuyên truyền; quan tâm đổi mới toàn diện, mạnh mẽ về nội dung và phương thức công tác tuyên truyền. Đồng thời, tiến hành lồng ghép với các chủ đề, phong trào khác trong các tổ chức, hội đoàn thể quần chúng Nhân dân, nhằm khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, ý chí vươn lên thoát nghèo của các tầng lớp Nhân dân. Để từ đó phát huy được sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, huy động mọi nguồn lực, quyết tâm đưa thành phố Cần Thơ phát triển nhanh và bền vững.

Trong đó, nổi bật là ngành Tuyên giáo các cấp đã chú trọng đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác tuyên truyền. Đặc biệt là việc đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết của Đảng cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhằm tạo sự chuyển biến về nhận thức, thống nhất ý chí và hành động trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, góp phần tăng cường xây dựng Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ theo Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 4 (khóa XI). Chủ động tham mưu xây dựng các kế hoạch, hướng dẫn tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm của đất nước, thành phố. Trung bình mỗi năm thực hiện trên 50 kế hoạch, hướng dẫn về lĩnh vực tuyên truyền, báo chí. Định kỳ tham mưu tổ chức giao ban báo chí, chủ động định hướng Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố, Báo Cần Thơ xây dựng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền, phản ánh sinh động việc quán triệt, triển khai thực hiện nghị quyết; chú trọng giới thiệu những cách làm mới, sáng tạo, những mô hình, điển hình tiên tiến; đề cao vai trò giám sát, phản biện của báo chí để theo dõi, phản ánh kịp thời việc thực hiện nghị quyết và đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống.

Bên cạnh đó, hệ thống Tuyên giáo các cấp thành phố quan tâm đẩy mạnh công tác tuyên truyền về các chủ trương, biện pháp của thành phố về phát triển kinh tế - xã hội. Công tác tuyên truyền luôn hướng tới mục tiêu làm cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân hiểu rõ các chủ trương phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; các nội dung của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2020; các nghị quyết, kết luận Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, XII về phát triển kinh tế; tuyên truyền Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế;

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng TP Cần Thơ lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2015 - 2020; các nghị quyết chuyên đề khác về phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2015 - 2020 được Thành ủy ban hành... đạt nhiều kết quả tích cực, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

Mặt khác, thường xuyên phổ biến, giới thiệu tình hình chính trị, kinh tế thế giới và trong nước, dự báo sớm, đúng và sát tình hình, nắm bắt thông tin để tham mưu cho Đảng ủy, lãnh đạo ban và định hướng cho Nhân dân ứng phó kịp thời các sự kiện, sự việc, tránh được những tổn thất về kinh tế do thiếu thông tin; giới thiệu các dự án, kế hoạch, quy hoạch, quy định của Trung ương và địa phương trong phát triển kinh tế, đạt nhiều kết quả thiết thực như: Tăng trưởng kinh tế (GRDP) duy trì tốc độ tăng ở mức khá, ước giai đoạn 2016 - 2020 tăng bình quân 7,53%/năm và đạt chỉ tiêu Nghị quyết đã đề ra (tăng bình quân 7,5% - 8,0%/năm). Cơ cấu kinh tế thành phố tiếp tục chuyển dịch đúng hướng, các lĩnh vực thương mại - dịch vụ, công nghiệp và nông nghiệp công nghệ cao tăng đáng kể và phát triển ổn định, đa dạng hơn...

Ngoài ra, trong những năm gần đây, hệ thống Tuyên giáo các cấp còn đẩy mạnh tuyên truyền về công tác quốc phòng, an ninh; xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; cải cách hành chính, cải cách tư pháp; phòng chống tham nhũng, lãng phí. Tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước trong xây dựng và phát triển kinh tế thành phố; xây dựng, phát hiện, nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến, nhân tố mới trong lao động sản xuất, trong các phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; “Giúp nhau phát triển kinh tế”; “Xóa đói giảm nghèo”... tại các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị.

Mặc dù đã đạt được những kết quả cơ bản, góp phần cùng với Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố thực hiện và hoàn thành tốt các chỉ tiêu, kế hoạch đề ra hàng năm. Tuy nhiên thời gian qua, công tác tuyên truyền - báo chí trên địa bàn thành phố vẫn còn những tồn tại, hạn chế, đó là: Nội dung tuyên truyền có mặt còn thiếu sức hấp dẫn, chưa đáp ứng được nhu cầu thông tin của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong tình hình mới. Phương thức tuyên truyền, sức thuyết phục chưa cao, chưa tương xứng với yêu cầu đặt ra của sự nghiệp đổi mới, hội nhập và sự phát triển của thành phố. Công tác tham mưu

về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tuyên truyền chưa thường xuyên; trình độ đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền chưa theo kịp, đáp ứng được yêu cầu của công tác tuyên truyền trong tình hình mới, đặc biệt là trong điều kiện phát triển của công nghệ thông tin như hiện nay.

Mặt khác, năng lực tổng hợp, dự báo, nắm bắt tình hình tư tưởng, phát hiện, tham mưu giải quyết các vấn đề trong thực tiễn của cán bộ tuyên truyền chưa cao. Công tác tuyên truyền đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, chống âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch trên các lĩnh vực thiếu những giải pháp căn cơ, lâu dài. Tuyên truyền điển hình, nhân tố mới, gương người tốt, việc tốt chưa đủ sức mạnh lôi cuốn, cổ vũ quần chúng thực hiện và làm theo.

Xác định được những hạn chế nêu trên, trong bối cảnh hiện nay, công tác tuyên truyền phải có sự đổi mới thực sự cả về nội dung, cách thức theo hướng chủ động kịp thời hơn, nhạy bén, sâu sắc hơn. Chính vì vậy, trong thời gian tới ngành Tuyên giáo thành phố cần tiếp tục quán triệt và triển khai hiệu quả Thông báo Kết luận số 225-TB/TW ngày 03/3/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) “Về cải tiến, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các loại hình tuyên truyền”; tập trung vào đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền miệng theo tinh thần Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 15/11/2007 của Ban Bí thư “Về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới”.

Mặt khác, tiếp tục tham mưu các cấp ủy thông qua nhiều kênh, nhiều tổ chức, nhiều hình thức để tiến hành đưa thông tin trực tiếp tới các đối tượng khác nhau, các đoàn thể, các hội quần chúng, các câu lạc bộ. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan trong “binh chủng” tuyên truyền và các địa phương, chú trọng đổi mới hình thức tuyên truyền. Nghiên cứu nhu cầu tiếp cận thông tin của Nhân dân theo nhóm đối tượng và từng khu vực, đặc biệt quan tâm đến vùng nông thôn, vùng xa, dân tộc thiểu số... để có phương thức, hình thức tuyên truyền, vận động phù hợp, đạt hiệu quả cao.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả tuyên truyền trên báo chí, phát huy ưu thế của cả 4 loại hình: báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử. Thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác lãnh đạo, quản lý báo chí được nêu trong Nghị định số 09/2017/NĐ-TTg ngày 9/02/2017

của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính Nhà nước; Nghị định số 159/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản; Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng...

Vì vậy, trong những năm tới để đổi mới công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn thành phố, hệ thống Tuyên giáo các cấp cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Thứ nhất, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; trong đó, tập trung tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Thứ hai, đẩy mạnh tuyên truyền, cổ vũ Nhân dân thành phố vững tin, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thành công Nghị quyết đề ra. Gắn tuyên truyền đường lối, chính sách kinh tế với phổ biến kinh nghiệm, chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ trong sản xuất, kinh doanh. Phát hiện, biểu dương và nhân rộng các điển hình, mô hình hay, cách làm mới ở cơ sở. Động viên Nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước trên lĩnh vực phát triển kinh tế như phong trào “Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”; “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; về phát triển kinh tế tư nhân...

Thứ ba, đổi mới nội dung tuyên truyền các lĩnh vực về văn hóa - xã hội. Biểu dương gương người tốt, việc tốt trong việc xây dựng lối sống văn hóa ở gia đình, nhà trường, cơ quan và xã hội. Phê phán, bài trừ những hiện tượng mê tín, dị đoan, lai căng, phản văn hóa theo tinh thần Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 9/6/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) “Về xây dựng và phát triển

văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”. Đẩy mạnh các hoạt động sáng tác văn học, nghệ thuật hướng vào ca ngợi những thành tựu, cuộc sống và con người tiêu biểu trong công cuộc đổi mới. Triển khai sâu rộng và hiệu quả Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

Thứ tư, tuyên truyền về kiến thức quốc phòng - an ninh trên địa bàn thành phố, góp phần bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; nâng cao cảnh giác cách mạng, tiến hành kiên quyết và đồng bộ các giải pháp để ngăn ngừa, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của chiến lược “diễn biến hòa bình” trên các lĩnh vực chính trị, tư tưởng, văn hóa, kinh tế - xã hội..., ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Đặc biệt là tuyên truyền về Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”, nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, tầm quan trọng của nhiệm vụ củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh quốc gia trong tình hình mới, coi đó là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên không chỉ của ngành Tuyên giáo mà của mỗi cấp ủy, chính quyền trong giai đoạn hiện nay. Đồng thời, phản bác kịp thời, có hiệu quả những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phần tử cơ hội chính trị nhằm phủ định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng ta.

Thứ năm, cần tham mưu tốt công tác thông tin đối ngoại. Tăng cường tuyên truyền chủ trương đường lối đối ngoại mở rộng, đa phương hóa, đa dạng hóa theo tinh thần Việt Nam sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hòa bình, hợp tác và phát triển. Đa dạng hóa hoạt động thông tin đối ngoại, thông tin ra nước ngoài những thành tựu trong công cuộc đổi mới; chính sách thu hút đầu tư; các sự kiện quốc tế tổ chức tại thành phố...

Tuyên truyền là nhiệm vụ hết sức rộng lớn, đa dạng, phức tạp, liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp, nhiều lĩnh vực đòi hỏi phải có sự phối hợp đồng bộ của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân nhằm tạo sự chuyển biến về nhận thức, thống nhất ý chí cũng như hành động trong Đảng, tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân; cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn dân và toàn quân phát huy cao độ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường và sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025, quyết tâm đưa thành phố Cần Thơ phát triển nhanh và bền vững ■

PHÒNG, CHỐNG “DIỄN BIẾN HÒA BÌNH”

TRÊN LĨNH VỰC TƯ TƯỞNG, VĂN HÓA:
NHẬN DIỆN VÀ GIẢI PHÁP

TÂY ĐÔ



Chúng ta cần kiên định và đẩy mạnh việc nghiên cứu, truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm cơ sở khoa học cho cuộc đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa.

Ảnh minh họa: Kha Ly

“**D**iến biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa là mũi đột phá trong âm mưu chiến lược của các thế lực thù địch hòng làm tan rã niềm tin, gây hỗn loạn về lý luận và tư tưởng, tạo ra những “khoảng trống” để dần đưa hệ tư tưởng tư sản, lối sống phương Tây thâm nhập vào cán bộ, đảng viên và Nhân dân

nhằm chuyển hóa, xóa bỏ hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa và các giá trị văn hóa của dân tộc. Chúng thực hiện tiến công trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa rất quyết liệt, với nhiều âm mưu, thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt. Chúng xem đây là một nội dung trọng yếu, là vũ khí lợi hại nhất, nhằm phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng ta.

Trong cuốn sách “1999 - chiến thắng không cần chiến tranh”, R.Nixon đã xác định: “Mặt trận tư tưởng là mặt trận quyết định nhất, toàn bộ vũ khí của chúng ta, các hoạt động mật dịch, viện trợ, quan hệ kinh tế sẽ không đi đến đâu, nếu chúng ta thất bại trên mặt trận tư tưởng!”. Nói như thế để khẳng định rằng, vai trò của mặt trận tư tưởng là rất quan trọng, cần thiết trong mọi giai đoạn, hoàn cảnh. Một tư tưởng vững vàng, kiên định thì chắc chắn sẽ không có một kẻ thù nào, âm mưu nào có thể làm lung lay, chiến thắng được.

Phải nói rằng, phương thức, thủ đoạn và nội dung mà các thế lực địch thực hiện tiến công trên lĩnh vực tư tưởng văn hóa hiện nay rất đa dạng, tinh vi. Nếu cán bộ, đảng viên, Nhân dân có tư tưởng không ổn định, hoài nghi thì rất dễ bị kẻ xấu lôi kéo, làm nhục ý chí, suy giảm niềm tin đối với Đảng, Nhà nước ta. Vậy, những nội dung chủ yếu mà các thế lực nhắm đến là gì? Đó là chúng tập trung phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam, làm giảm niềm tin của Nhân dân vào con đường cách mạng mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn; tuyên truyền xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh, thân thể và sự nghiệp vĩ đại của Người, thực hiện ý đồ “hạ thân tượng Hồ Chí Minh”, tách rời và đối lập tư tưởng Hồ Chí Minh với Chủ nghĩa Mác - Lênin; phủ nhận lịch sử đấu tranh của Nhân dân ta; bôi nhọ, xúc phạm uy tín, danh dự các đồng chí lãnh đạo cao cấp, đề cao người này, hạ thấp người kia, chia rẽ nội bộ, làm mất lòng tin của Nhân dân; xuyên tạc, bôi đen giá trị văn hóa, đạo đức, lối sống xã hội chủ nghĩa; truyền bá tư tưởng tư sản, tuyên truyền dân chủ, tự do kiểu tư sản, lối sống thực dụng, hưởng lạc, đề cao cá nhân, làm xa rời những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc; gieo rắc sự hoài nghi, tâm lý bất mãn, bất bình trong các tầng lớp Nhân dân, kích động mâu thuẫn nội bộ trong Đảng, cơ quan Nhà nước, mâu thuẫn giữa Nhân dân với Đảng, Nhà nước; khai thác triệt để, thổi phồng, bóp méo các hiện tượng tiêu cực trong Đảng, trong xã hội; tuyên truyền phá vỡ sự thống nhất

giữa cơ quan Đảng và cơ quan Nhà nước, chia rẽ Quân đội với Công an, Nhân dân với chính quyền địa phương; kích động, lôi kéo các phần tử bất mãn, những gia đình liên quan đến khiếu kiện, tranh chấp đất đai; dụ dỗ, hứa hẹn chu cấp vật chất cho các đối tượng thiếu hiểu biết pháp luật, nhận thức sai lệch về tình hình đất nước...

Công tác tư tưởng, văn hóa là một hoạt động quan trọng của một chính đảng. Do đó, thời gian qua, Đảng, Nhà nước ta đặc biệt quan tâm, chú trọng đến công tác này. Theo đó, Đảng ta đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị về tăng cường lãnh đạo công tác đảm bảo an ninh quốc gia trong tình hình mới. Trọng tâm và nổi bật là Nghị quyết số 08, ngày 17/2/1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về “Chiến lược an ninh quốc gia”; Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX) về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”; Thông báo Kết luận số 94-CT/TW của Ban Bí thư ngày 30/12/2002 về “Nhiệm vụ tăng cường cuộc đấu tranh chống âm mưu “Diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa”; Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”... Qua đó, công tác tổ chức bộ máy, lực lượng đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” trên mặt trận tư tưởng, văn hóa ngày càng được củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động; công tác chỉ đạo đấu tranh sắc bén, kịp thời với các thủ đoạn của kẻ thù, nhất là những thời điểm phức tạp, nhạy cảm; góp phần quan trọng vào thắng lợi của công cuộc đổi mới, ổn định và phát triển đất nước.

Tuy nhiên, thực tế thời gian qua cho thấy, công tác đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa vẫn còn tồn tại một số mặt hạn chế, đó là: sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đôi lúc còn chậm, đôi lúc chưa kịp thời, nhất là đối với những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, dư luận quan tâm nhiều; còn lúng túng, chưa quyết liệt, còn thụ động, chưa phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ giữa các tổ chức, các lực lượng, nội dung đấu tranh chưa

sắc bén, chưa thuyết phục; chưa có nhiều bài viết sắc bén, công trình đấu tranh tư tưởng, lý luận có tầm cỡ hay có giá trị lớn về khoa học, chính trị; năng lực đấu tranh trên mặt trận tư tưởng của cán bộ nói chung, của lực lượng nòng cốt nói riêng còn hạn chế, có biểu hiện ngại tham gia, sợ va chạm...

Để góp phần bảo vệ Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ vững trận địa tư tưởng vô sản; xây dựng và phát huy nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa trong tình hình mới, cần phải thực hiện tốt một số nội dung và biện pháp chủ yếu sau:

Thứ nhất, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng để cấp ủy, chính quyền các cấp nhận thức sâu sắc âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa. Đấu tranh khắc phục tư tưởng mơ hồ, ảo tưởng đối với Mỹ và phương Tây trong quá trình hội nhập, hợp tác quốc tế để xây dựng và phát triển đất nước. Luôn cảnh giác làm thất bại mọi âm mưu hành động lợi dụng, kích động vấn đề “dân chủ”, “nhân quyền”, “tham nhũng” để vu cáo xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, chia rẽ gây mâu thuẫn giữa Nhân dân với Đảng và Nhà nước. Giữ vững định hướng tư tưởng chính trị, củng cố niềm tin vào Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, thanh tra nhận thức và việc tổ chức thực hiện của cấp ủy, chính quyền các cấp trong đấu tranh phòng chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa.

Thứ hai, đẩy mạnh nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, nắm vững và kịp thời những âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, đi sâu nghiên cứu âm mưu thủ đoạn mới để công tác đấu tranh có hiệu quả, thiết thực hơn. Phản bác có cơ sở khoa học các luận điệu phủ định, bóp méo chủ nghĩa Mác - Lênin,

xuyên tạc đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Vạch trần thủ đoạn thổi phồng những sơ hở, yếu kém của Đảng, Nhà nước nhằm kích động tâm lý bất mãn, chống đối, chia rẽ nội bộ Đảng, chia rẽ khối đại đoàn kết các dân tộc.

Thứ ba, gắn xây dựng trận địa tư tưởng với xây dựng Đảng bộ, chi bộ thật sự trong sạch vững mạnh; xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện. Đẩy mạnh công tác tự phê bình và phê bình; nâng cao chất lượng sinh hoạt học tập của các tổ chức Đảng cơ sở, tăng cường tính chiến đấu của tổ chức Đảng và thành viên. Giữ vững kỷ luật phát ngôn, đi đôi với mở rộng dân chủ, tự do, tư tưởng sáng tạo. Ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội và tham nhũng, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống trong cán bộ đảng viên. Đề cao tinh thần cảnh giác, chủ động phòng, chống nguy cơ “tự diễn biến” trong cán bộ, đảng viên.

Thứ tư, lựa chọn những cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, mẫn cảm, nhạy bén, sắc sảo về chính trị, có khả năng nói và viết tốt để tham gia lực lượng trực tiếp tác chiến trong đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa. Xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nòng cốt đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận, đặc biệt là xây dựng được lực lượng tác chiến trên không gian mạng. Thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức và nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác đấu tranh phòng, chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa ■

Tài liệu tham khảo

1. Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương, Nhận diện các quan điểm sai trái, thù địch, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội (2015).
2. Nguyễn Mạnh Hưởng, Một số vấn đề về “diễn biến hòa bình” và chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa, Nxb. Quân đội Nhân dân, Hà Nội (2013).
3. Tổng cục Chính trị, Tài liệu tham khảo về đấu tranh phòng, chống “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa. Tập 1, tập 2, Nxb. Quân đội Nhân dân, Hà Nội (2014).

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng qua nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên

ThS. NGUYỄN BIÊN SOẠN



Từ nhận thức đúng sẽ giúp chúng ta đi đến hành động đúng và ý nghĩa cho cuộc sống. Trong ảnh, những hộ gia đình và cá nhân có thành tích xuất sắc trong hiến máu tình nguyện được các cấp tôn vinh và cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên... tích cực tham gia Ngày hội hiến máu “Sắc đỏ Tây Đô”.

Ảnh: Trần Giang.



Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị (khóa XII) “Về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” nêu rõ: Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là bảo vệ Đảng, bảo vệ Cương lĩnh chính trị, đường lối lãnh đạo của Đảng; bảo vệ Nhân dân, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước. Đó là nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, trong đó cơ quan báo chí các cấp

là nòng cốt; là công việc tự giác, thường xuyên của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể chính trị - xã hội các cấp; của từng địa phương, cơ quan, đơn vị, của cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu.

Nghiên cứu Nghị quyết số 35-NQ/TW, chúng ta thấy tên gọi của Nghị quyết có hai vế. Vế đầu: “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng”, vế sau: “Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”. Như vậy, trước khi đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch thì chúng ta phải bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đang hiện hữu.

Nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không phải mới thực hiện đây mà từ khi Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh thành lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam cho đến nay, nhiệm vụ này được thể hiện rất rõ trong các cương lĩnh, nghị quyết của Đảng. Trước đó, Đại hội XII của Đảng đã khẳng định: Tư tưởng Hồ Chí Minh cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng và cách mạng Việt Nam, là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân ta. Đảng luôn kiên trì lãnh đạo đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng, đạt được những thành quả và những kinh nghiệm có giá trị trong công tác xây dựng, bảo vệ Đảng, giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng. Đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong xây dựng Đảng nhằm giữ vững bản chất cách mạng và khoa học của Đảng và luôn luôn gắn liền với xây dựng Đảng về chính trị, tổ chức và đạo đức, gắn liền với nâng cao vai trò lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là một trong những nhiệm vụ trọng yếu, quyết định sự tồn vong của Đảng, của chế độ. Để thực hiện nhiệm vụ đó, cán bộ, đảng viên chính là lực lượng tiên phong, đi đầu. Bởi Đảng có vững, có bền hay không là do cán bộ, đảng viên quyết định. Cán bộ, đảng viên chính là thành trì vững chắc mà các thế lực thù địch lo sợ nhất khi “tấn công” Đảng ta. Thực tế đã chứng minh, qua nhiều thời kỳ lịch sử, bản chất, âm mưu, thủ đoạn, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch nhằm chống phá nước ta không hề thay đổi. Chúng đã, đang và sẽ tiếp tục khai thác, sử dụng chiêu bài “dùng người Việt trị người Việt”; “dùng cộng sản triệt tiêu cộng sản” rất tinh vi, xảo quyệt. Những năm gần đây, chúng tăng cường tấn công vào tư tưởng, quan điểm của cán bộ, đảng viên. Chúng thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ Đảng, Nhà nước và các tầng lớp Nhân dân nhằm mục đích xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Thời gian tới, chúng sẽ tiếp tục tấn công vào thành trì ấy. Để chống lại chúng, đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải luôn tu dưỡng, rèn luyện “tinh thần thép”, tạo nên thành trì vững chắc bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhân dân. Bởi ở thời kỳ công nghệ hiện đại vượt bậc, các thế lực thù địch không

dùng đại bác, súng đạn tấn công ta mà chúng sẽ dùng những lợi ích vật chất trước mắt để “bắt” xuyên tư tưởng của cán bộ, đảng viên. Nếu thành trì bị thủng, chúng sẽ tiếp tục tấn công ngày càng mạnh. Chính vì vậy, ngay từ khi mới thành lập và qua các kỳ đại hội, Đảng ta đã nhận thấy những nguy cơ, tác động ảnh hưởng xấu đến quan điểm, lập trường của cán bộ, đảng viên, trong đó nguy cơ “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên là đặc biệt nguy hiểm. Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” đã chỉ ra một trong 9 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị của đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay là: Nhận thức sai lệch về ý nghĩa, tầm quan trọng của lý luận và học tập lý luận chính trị; lười học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Cán bộ, đảng viên nhận thức không đúng về vai trò của lý luận và lý luận chính trị, lười học lý luận chính trị chính là biểu hiện của sự suy thoái về tư tưởng chính trị. Chính sự suy thoái này đã tác động ý thức, trách nhiệm gương mẫu của đảng viên trong thực thi nhiệm vụ và công tác vận động quần chúng. Đến một thời gian nhất định sẽ làm họ tha hóa, biến chất sinh ra kèn cựa địa vị, tham ô, lãng phí, vướng vào các biểu hiện của suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, thậm chí không giữ được lập trường trước sự cám dỗ của vật chất và sự lôi kéo của các thế lực phản động.

Để tiếp tục ngăn chặn những nguy cơ trên và muốn bảo vệ Đảng vững mạnh đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải không ngừng học tập chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tạo sức đề kháng để các thế lực thù địch không có cơ hội chống phá, xuyên tạc nền tảng tư tưởng của Đảng. Mỗi cán bộ, đảng viên phải tự giác trong học lý luận. Thông qua công tác giáo dục lý luận chính trị, nâng cao trình độ lý luận chính trị, khắc phục mọi biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, góp phần giúp đội ngũ cán bộ, đảng viên rèn luyện, giữ vững bản lĩnh chính trị, nâng cao đạo đức cách mạng, kiên định mục tiêu

độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, củng cố niềm tin vào mục tiêu, lý tưởng cộng sản. Bởi vì cán bộ, đảng viên là cánh tay đắc lực của Đảng; vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân; là những người đem chủ trương, chính sách, nghị quyết của Đảng đến với Nhân dân, cho nên đảng viên phải làm gương cho Nhân dân thấy, học tập và làm theo.

Hành động nêu gương của cán bộ, đảng viên chính là đang thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Nó không phải là làm những việc cao siêu, mang tầm vĩ mô, mà nó bắt đầu từ những việc làm nhỏ nhất trong cuộc sống hàng ngày. Đơn cử là hành động hiến máu cứu người của cán bộ, công chức, đảng viên, đoàn viên, hội viên thành phố Cần Thơ đã tham gia hiến 991 đơn vị máu trong Ngày hội hiến máu “Sắc đỏ Tây Đô” vào ngày 27/6 vừa qua. Đây là hoạt động rất ý nghĩa thực hiện Chương trình “Hành trình Đỏ” lần thứ 8 năm 2020 và tuyên truyền Kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống công tác Tuyên giáo của Đảng do Ban Tuyên giáo Thành ủy phối hợp Ban Chỉ đạo Vận động hiến máu tình nguyện TP Cần Thơ tổ chức.

Được biết, dự kiến ngày hội được phát động, khuyến khích cán bộ, đảng viên của Ban Tuyên giáo Thành ủy, Ban Tuyên giáo các quận ủy, huyện ủy; Tuyên giáo, Tuyên huấn các Đảng ủy trực thuộc Thành ủy nhưng sau đó được nâng lên thành cấp thành phố do nhiều người đăng ký tham gia. Rõ ràng, chủ trương huy động máu cứu người đã đi đúng vào thực tế cuộc sống và hành động hiến máu của cán bộ, đảng viên là việc làm thiết thực, mang ý nghĩa rất lớn nên tự bản thân chương trình đã “tỏa sáng, bay hương” đến các tầng lớp Nhân dân thành phố. Qua đây cũng cho thấy công tác vận động các tầng lớp Nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, thanh niên trên địa bàn thành phố tham gia hiến máu tình nguyện luôn được quan tâm và được sự đồng thuận của toàn xã hội, bởi: Dự trữ đủ lượng máu an toàn phục vụ cho nhu cầu điều trị hàng ngày là rất quan trọng. Đây không chỉ là trách nhiệm của ngành Y tế, mà còn là trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp và trách nhiệm của cả cộng đồng. Với tinh thần tình nguyện vì cộng đồng, các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban ngành đoàn thể, những tấm gương tiêu biểu và toàn thể Nhân dân hãy tham gia hiến máu, với thông điệp “Hiến máu cứu người - Một nghĩa cử cao đẹp”.

Trải qua 90 năm hình thành, xây dựng và phát triển, Đảng ta luôn kiên trì lãnh đạo đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Muốn Đảng được bảo vệ tốt, luôn vững mạnh trước các thế lực thù địch xuyên tạc, chống phá thì những “tế bào” đảng viên chính là nhân tố then chốt nhất. Để những “tế bào” ấy tiếp tục mạnh khỏe phục vụ Nhân dân, bắt buộc cán bộ, đảng viên - người chiến sĩ cách mạng là phải nhận thức đúng về tầm quan trọng của lý luận và lý luận chính trị. Phải không ngừng nghiên cứu, học tập lý luận chính trị để rèn luyện bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức cách mạng trong sáng, năng lực trí tuệ, đảm bảo hoàn thành trọng trách, như Bác Hồ đã dạy: “Việc gì lợi cho dân ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân ta phải hết sức tránh. Chúng ta phải yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta”.

Đảng đã có rồi, việc bảo vệ Đảng là nhiệm vụ hàng đầu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ, đảng viên ngành Tuyên giáo, như lời của đồng chí Trần Việt Trường, Ủy viên Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ đã phát biểu tại Ngày hội hiến máu “Sắc đỏ Tây Đô”: “Truyền thống 90 năm ngành Tuyên giáo luôn gắn liền với sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng. 90 năm qua, cùng những thành tựu chung của Tuyên giáo cả nước, Tuyên giáo Cần Thơ đã có nhiều nét đột phá, tạo khí thế mới, động lực mới, góp phần tích cực hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ địa phương”. Một khi quan điểm, lập trường tư tưởng của cán bộ, đảng viên được trui rèn như sắt, như đồng thì dù cho các thế lực thù địch có tìm mọi cách để tác động thì vẫn vững như kiềng ba chân, hoặc “chẳng kẻ thù nào làm con tim ta yếu mềm” ■

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016.
2. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”.
3. Phát biểu tại Ngày hội hiến máu “Sắc đỏ Tây Đô”, đồng chí Trần Việt Trường, Ủy viên Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ.

Những giải pháp đấu tranh phản bác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên internet và mạng xã hội

TRỊNH HỒNG CÔNG

Chủ động, nhạy bén, kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; các biểu hiện cơ hội, chủ nghĩa cá nhân, giảm sút niềm tin, mơ hồ, mất cảnh giác; không để suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ - Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng.
Ảnh minh họa. Nguồn tuyengiao.vn.



Trong thời đại công nghệ lần thứ 4, sự bùng nổ thông tin trên mạng internet và các trang mạng xã hội lan truyền với tốc độ rất nhanh. Sự phát triển của internet và mạng xã hội đã và đang góp phần quan trọng thúc đẩy sự phát triển về mọi mặt của một xã hội thông tin. Bên cạnh những tác động tích cực, mạng xã hội cũng gây ra không ít những tác động tiêu cực, nhất là trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa, đặc biệt trong bối cảnh các thế lực thù địch, phản động đang lợi dụng sự phát triển của internet và mạng xã hội để tiến hành phát tán tài liệu tuyên truyền chống phá Đảng, Nhà nước ta và xuyên tạc nền tảng tư tưởng của Đảng. Vì vậy, xác định được các quan điểm sai trái, thù địch trên internet và mạng xã hội thì mới đưa ra được những giải pháp đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái và thù địch trên internet và mạng xã hội một cách hiệu quả nhất.

Trong những năm gần đây, các lực lượng thù địch tăng cường nhiều phương thức, thủ đoạn mới để chống phá Đảng, Nhà nước ta trên mạng internet và các trang mạng xã hội. Có thể nói chưa bao giờ các phương tiện thông tin kỹ thuật số, mạng xã hội là được các thế lực huy động, sử dụng triệt để, ráo riết và tinh vi như hiện nay. Chúng đưa ra những quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc, hòng phá hoại nền tảng tư tưởng, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; làm cho cán bộ đảng viên và Nhân

dân mất phương hướng về chính trị, tư tưởng, để chúng dễ dàng thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Điểm đặc biệt trong các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội hiện nay là họ tìm mọi cách tập hợp những người có trình độ cao nhưng thiếu bản lĩnh chính trị, suy thoái tư tưởng, đạo đức, lối sống để tấn công trực tiếp vào nền tảng tư tưởng của Đảng, tìm mọi cách để chứng minh chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ nghĩa xã hội là sai lầm; họ hoan hỉ, tung hô về “sự cáo chung của chủ nghĩa cộng sản” và “sự kết thúc của chủ nghĩa Mác”, ra sức tuyên truyền và cổ xúy cho hệ tư tưởng và nền dân chủ tư sản; xuyên tạc, bôi nhọ lãnh tụ và lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước; xuyên tạc quan hệ giữa nước ta với các nước khác trên thế giới; lợi dụng, lôi kéo những người dân bị thu hồi đất hoặc đang chịu tác động của ô nhiễm môi trường, những người nhẹ dạ, cả tin để kích động; tìm mọi cách để lập luận, chứng minh Đảng và Nhà nước ta không thực sự vì dân, chỉ có họ mới thực sự vì dân, vì nước, đứng ra đấu tranh để bảo vệ Nhân dân; bảo vệ chủ quyền lãnh thổ... lên án cán bộ, đảng viên của Đảng và Nhà nước tham nhũng, thiếu dũng khí, quyết tâm trong bảo vệ chủ quyền biển đảo... Khi Đảng ta đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, đưa những vụ án lớn ra xét xử

thì họ lại xuyên tạc đó là cuộc đấu đá giữa các phe phái trong Đảng, Nhà nước...

Bên cạnh đó, những kẻ tự xưng là “người yêu nước”, “người bất đồng ý kiến” ở trong và ngoài nước đã lợi dụng internet, mạng xã hội để xuyên tạc, bóp méo và bôi nhọ tư tưởng, đạo đức, phong cách, cuộc đời, sự nghiệp của Hồ Chí Minh. Chúng đăng các video, các đoạn tin ngắn, nhằm hạ bệ thần tượng và lung lạc người nhẹ dạ, cả tin để phủ nhận những giá trị cơ bản đúng đắn của tư tưởng Hồ Chí Minh. Chúng đối lập tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin, coi Hồ Chí Minh chỉ là theo chủ nghĩa dân tộc chứ không phải là người cộng sản; cho rằng tư tưởng Hồ Chí Minh không phải là kết quả vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin. Hồ Chí Minh du nhập chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam là sai lầm, là nguyên nhân dẫn đến sự kìm hãm sự phát triển của đất nước... thậm chí có những phần tử còn đề cao tư tưởng Hồ Chí Minh, cho rằng ở nước ta chỉ cần tư tưởng Hồ Chí Minh là đủ và xem tư tưởng Hồ Chí Minh chính là chủ nghĩa Mác - Lênin ở Việt Nam để xuyên tạc và hạ thấp sự cống hiến của Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam và thế giới.

Để tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình hiện nay trên internet và mạng xã hội, cần tập trung thực hiện tốt những giải pháp cơ bản sau:

Trước hết, mỗi cán bộ, đảng viên phải nhận thức rõ bổn phận, trách nhiệm trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Phải nhận thức rõ rằng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không chỉ là trách nhiệm của cấp ủy Đảng, của cơ quan tuyên giáo, mà là trách nhiệm của chính mình. Phải biết rằng danh dự và uy tín của Đảng không hề tách rời danh dự, uy tín của mỗi cán bộ, đảng viên và tất cả những ai đang phụng sự Đảng, phụng sự chế độ. Do đó, phải tuyệt đối tránh thái độ thờ ơ, xem như vô can khi bắt gặp những luận điệu xuyên tạc, đả kích nền tảng tư tưởng của Đảng.

Thứ hai, xây dựng lực lượng chuyên trách, thường trực, tác chiến nhanh, chính xác, làm xoay chuyển tương quan lực lượng trên mặt trận đấu tranh tư tưởng, lý luận để thực hiện hiệu

quả Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Trong đó, cấp ủy các cấp phải chú trọng nắm chắc tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân để kịp thời nhận diện và kiên quyết phòng, chống âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch trên internet và mạng xã hội.

Thứ ba, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả việc tuyên truyền về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch theo hướng chủ động, có tính thuyết phục cao, hấp dẫn. Vận dụng tổng hợp các hình thức tuyên truyền, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền trên internet, các mạng xã hội và các kênh truyền thông khác. Chủ động tăng cường thông tin tích cực đi đôi với ngăn chặn có hiệu quả xử lý, xóa bỏ thông tin xấu, độc trên internet và mạng xã hội.

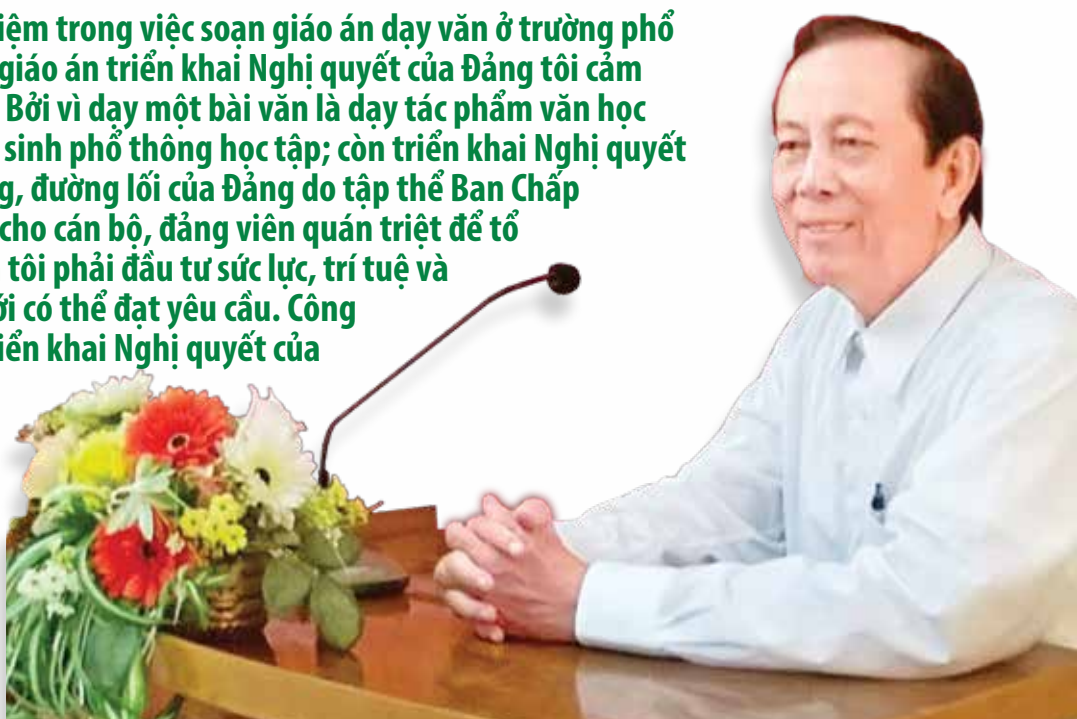
Thứ tư, tăng cường hoạt động quản lý, kiểm soát đối với các trang mạng xã hội và chủ động sử dụng các biện pháp kỹ thuật, ngăn chặn việc truy cập vào các trang mạng “độc hại” một cách có hiệu quả. Chủ động phối hợp với các nhà cung cấp dịch vụ, tính toán sử dụng các giải pháp về công nghệ để ngăn chặn một cách triệt để các tin tức xấu độc trên các trang mạng. Đặc biệt, phải chủ động sử dụng các biện pháp kỹ thuật nghiệp vụ để xâm nhập, chiếm quyền quản trị, điều hành các trang web, blog, diễn đàn mạng xã hội, sau đó xóa dữ liệu, vô hiệu hóa hoặc ngăn chặn việc truy cập vào các trang mạng có nội dung “độc hại” trong một thời gian nhất định.

Thứ năm, kiên quyết xử lý kịp thời, nghiêm minh các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng. Siết chặt kỷ cương, kỷ luật trong Đảng. Các cấp ủy và tổ chức đảng, mọi cán bộ, đảng viên phải chấp hành nghiêm kỷ luật phát ngôn; nghiêm cấm để lộ bí mật của Đảng, Nhà nước, lan truyền những thông tin sai lệch hoặc tán phát những đơn thư nặc danh, mạo danh, hoặc thư có danh nhưng có nội dung xấu, xuyên tạc, vu khống, kích động ■

MỘT SỐ KINH NGHIỆM trong chuẩn bị giáo án triển khai Nghị quyết của Đảng

✎ NGUYỄN THÀNH KIÊN

Dù có ít nhiều kinh nghiệm trong việc soạn giáo án dạy văn ở trường phổ thông, nhưng khi soạn giáo án triển khai Nghị quyết của Đảng tôi cảm thấy khó khăn vô cùng. Bởi vì dạy một bài văn là dạy tác phẩm văn học của một tác giả cho học sinh phổ thông học tập; còn triển khai Nghị quyết là truyền đạt chủ trương, đường lối của Đảng do tập thể Ban Chấp hành Trung ương đề ra cho cán bộ, đảng viên quán triệt để tổ chức thực hiện, cho nên tôi phải đầu tư sức lực, trí tuệ và thời gian thật nhiều mới có thể đạt yêu cầu. Công việc chuẩn bị giáo án triển khai Nghị quyết của Đảng tôi chia ba giai đoạn: nghiên cứu nội dung Nghị quyết để soạn giáo án, học thuộc giáo án và bổ sung hoàn chỉnh giáo án.



Trước hết là nghiên cứu nội dung Nghị quyết. Khi Nghị quyết chưa ban hành, tôi tiếp cận những nội dung cơ bản của Nghị quyết đăng trên Báo Nhân Dân ngay sau khi Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương bế mạc (thường sau một ngày). Tôi thâm nhập Nghị quyết, đọc thật kỹ từng câu, từng đoạn để nắm vững yêu cầu, trọng tâm Nghị quyết. Sau đó tìm kiếm những tư liệu, tài liệu liên quan đến mục tiêu, quan điểm, nhiệm

vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết, đồng thời nghiên cứu tình hình kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng ở các địa phương trong phạm vi cả nước và chọn lọc những kiến thức đã tích lũy được từ những bài giảng trước để đưa vào bài soạn, nhằm mở rộng, dẫn chứng thêm, hoặc liên hệ thực tiễn để làm sáng tỏ từng vấn đề Nghị quyết đã nêu. Và sau khi có đủ dữ liệu cần thiết tôi bắt đầu soạn giáo án (ở đây không

trình bày các bước lên lớp và phương pháp giảng dạy).

Giai đoạn tiếp theo là học thuộc lòng giáo án. Thông thường cứ sáu tháng, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp, ra Nghị quyết và tôi được phân công triển khai Nghị quyết trong hệ thống báo cáo viên thành phố. Tôi rút ra được một số kinh nghiệm trong quá trình dạy văn ở trường phổ thông là càng nhuần nhuyễn, thuộc lòng giáo án thì chất lượng tiết dạy càng cao, cho nên đối với công tác triển khai Nghị quyết của Đảng tôi quyết tâm học thuộc giáo án để hoàn thành nhiệm vụ báo cáo viên tốt nhất. Việc học thuộc lòng giáo án là việc khó, muốn thuộc thì trước tiên phải hiểu, nếu không hiểu sẽ không thể thuộc được. Để học thuộc giáo án tôi sử dụng máy ghi âm kỹ thuật số thu âm toàn bộ giáo án do bản thân giảng (thử), rồi bỏ trong túi áo nghe liên tục, ngày đêm, kể cả lúc ăn cơm và khi ngủ. Với phương pháp này, khoảng một tuần là thuộc lòng giáo án. Và khi đã thuộc giáo án, lúc lên lớp giảng bài tôi hoàn toàn chủ động, biến nội dung bài giảng thành sở hữu của mình từ đó tự tin triển khai thoải mái, sinh động, hiệu quả. Nhớ hôm giảng bài ở lớp “bồi dưỡng đảng viên mới” của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, lớp học được tổ chức ban đêm, bất ngờ điện cúp. Ban tổ chức lớp đang loay hoay lo máy phát điện, tôi tranh thủ bước xuống giữa phòng học tiếp tục giảng bài trong không gian tối như mực. Đa số học viên là trưởng, phó khoa của trường, anh em nhanh tay lấy điện thoại mở đèn pin chiếu sáng ghi chép một cách nghiêm túc cho đến hết bài. Bây giờ nhớ lại tình huống đột xuất ấy tôi cảm thấy hạnh phúc vô cùng.

Giai đoạn sau cùng là bổ sung hoàn chỉnh giáo án. Mỗi lần Trung ương ban hành Nghị quyết mới, tôi đều được mời dự Hội nghị tập huấn Báo cáo viên do Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức, có lúc họp ở Hà Nội khi thì thành phố Hồ Chí Minh hoặc Đà Nẵng. Với tâm thế đã soạn và thuộc lòng giáo án, tức nắm vững

toàn bộ nội dung Nghị quyết, nên khi nghe Báo cáo viên Trung ương giảng bài tôi rất thoải mái và học tập một cách hăng say. Từ đó tiếp thu thêm những nội dung, chi tiết mới, nhất là những phần liên hệ thực tiễn, làm sáng tỏ thêm vấn đề. Những nội dung này không nhiều lắm nhưng đó là những kiến thức cần thiết giúp tôi bổ sung hoàn chỉnh giáo án.

Là Báo cáo viên Trung ương, Báo cáo viên Thành ủy Cần Thơ, tôi đã tập trung cao độ, đầu tư tối đa công sức, trí tuệ, thời gian để soạn giáo án cho thật tốt và quyết tâm học thuộc lòng nội dung bài giảng nhờ sự trợ giúp của máy ghi âm kỹ thuật số, đó là phương pháp của riêng tôi trong quá trình chuẩn bị giáo án triển khai Nghị quyết của Đảng. Hơn 15 năm làm công tác Tuyên giáo ở Quận ủy Ô Môn và Thành ủy Cần Thơ, tôi đã triển khai gần 30 Nghị quyết của Đảng, hơn 15 chuyên đề về đạo đức Hồ Chí Minh và hàng chục bài báo cáo thời sự trong hệ thống Báo cáo viên thành phố, các sở, ban, ngành, các quận huyện và một số trường cao đẳng, đại học. Đặc biệt, cũng đã báo cáo nhiều chuyên đề của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, X và XI của Đảng trong cán bộ chủ chốt thành phố do Thành ủy phân công. Trong quá trình ấy, mỗi lần đứng trên bục giảng, cầm giáo án trên tay cho đúng nguyên tắc, chớ thật ra bản thân tôi đã thuộc và thoát ly giáo án ngay từ lúc chưa giảng bài⁽¹⁾.

Kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng năm nay (2020) cũng là kỷ niệm 5 năm ngày tôi xa rời giáo án. Nhớ lại những lời khen ngợi, động viên của các chú, các anh lãnh đạo đối với tôi trong công tác Báo cáo viên của Đảng, tôi cảm thấy hạnh phúc vô cùng. Xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến “Gia đình Tuyên giáo Cần Thơ” - một tổ ấm thấm đượm tình người ít nơi nào có được ■

(1) Những năm gần đây, báo cáo viên sử dụng máy chiếu giảng bài nên rất thuận lợi.

Những người thầy đầu tiên

KIM THU



Nghề! Nghe tưởng dễ nhưng không dễ chút nào. Dân gian hay nói “nghề chọn người”. Theo tôi, “chọn” ở đây chính là cái “duyên”, cái “nợ”, cái hoàn cảnh, con người tác động đến mỗi chúng ta khi lựa chọn một nghề nghiệp để gắn bó, đôi khi là cả một đời. “Duyên nợ” nghề nghiệp gắn bó với tôi mà ban đầu thoát nghĩ giống như là “ý trời” vậy!

Ngày ấy, cách đây hơn 30 năm, khi tôi chỉ mới là một cô bé, cô Nguyễn Thị Hồng Hiệp, Phó trưởng Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng tỉnh Hậu Giang có quen biết gia đình tôi. Vào những dịp được gặp và trò chuyện cùng cô, cô thường kể cho tôi nghe về đam mê nghiên cứu lịch sử Đảng của mình, về truyền thống cách mạng của gia đình hai bên nội ngoại, nhất là về tuổi thơ “dữ dội” của cô. Cô sinh ra trong gia đình có truyền thống cách mạng ở huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, ba má chỉ có mình cô. Từ nhỏ ba má đã gởi cô cho người quen để hoạt động cách mạng. Năm 1954, ba má cô nhận nhiệm vụ ở lại miền Nam tiếp tục hoạt động cách mạng (ba cô hy sinh năm 1967, lúc đó là Bí thư Huyện ủy Giồng Trôm), cô được gởi ra Bắc học tập. Trên đường ra Bắc bằng tàu biển, cô suýt bị rơi xuống biển. Ra Bắc, cô cố gắng học tập và học rất giỏi các môn tự nhiên. Chân trời đang rộng mở trước mắt, sau khi tốt nghiệp cấp III, cô sẽ được Nhà nước cho đi nước ngoài học tập. Thật không may, lúc cô chuẩn bị vào đại học, sau một đợt đi dạy bình dân học vụ cho công nhân ở Bến Sáu Kho (Hải Phòng), mắt cô bị nhiễm trùng mờ dần, sau đó bị mù. Với bao quyết tâm, cả tinh thần, nghị lực và được sự tận tình chữa



Các đồng chí nguyên lãnh đạo, tiền bối của Đảng bộ Cần Thơ và miền Tây. (Ảnh chụp tại Nhà Khách số 02 đường Hai Bà Trưng).
Ảnh tư liệu BTG.

trị của Nhà nước cả Tây y và Đông y (cô đã trải qua 8 bệnh viện), đến Bệnh viện Quân y 108 dùng thuốc đặc trị cho chiến sĩ Điện Biên Phủ để chữa trị cho cô. Điều kỳ diệu đã đến, ánh sáng đã trở lại với cô, nhưng mắt vẫn còn yếu. Nhà trường quyết định cho cô học lịch sử để khi lên giảng đường nghe thầy giảng, hạn chế nhìn bảng vẫn học được. Sau khi tốt nghiệp Đại học Sư phạm Lịch sử cô làm công tác nghiên cứu lịch sử Đảng tại Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương. Sau ngày giải phóng, cô về Cần Thơ - quê hương chồng tiếp tục làm công tác nghiên cứu lịch sử Đảng. Năm 1976, cô trở về quê hương Bến Tre công tác. 05 năm sau, bác Bảy Nhận, bác Tư Ngoan - lãnh đạo Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng tỉnh Hậu Giang mời cô trở về Ban tiếp tục công tác.

Những câu chuyện về cuộc đời đan xen những hồi ức về “nghề” của cô làm cho “cô



Ban lãnh đạo và cán bộ, công nhân viên Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng tỉnh Hậu Giang.

Ảnh tư liệu BTG.

bé” như tôi thời ấy vô cùng xúc động. Do vậy, sau khi tốt nghiệp Đại học Sư phạm Lịch sử, tôi đã không theo đuổi nghiệp “gỗ đầu trẻ” mà ngỏ ý mong muốn làm công tác nghiên cứu lịch sử Đảng và được cô đồng ý giới thiệu về Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng tỉnh Hậu Giang nơi cô đang công tác. Tôi còn nhớ như in những lời cô “phỏng vấn” tôi khi ấy: “Công việc nghiên cứu lịch sử Đảng khó khăn lắm, gian khổ lắm. Người làm lịch sử phải cần mẫn, phải công phu, mà lương thấp lắm, con có đồng ý không?”. Và đương nhiên, với khao khát tuổi trẻ đang cháy trong người, tôi mạnh dạn đồng ý.

Nơi ấy! Đúng là một đại gia đình. Đầm ấm, yêu thương! Bác Lữ Văn Luận (Tư Thái) Trưởng Ban hiền từ, đức độ. Cô Hồng Hiệp, cô Phụng Anh, chú Sáu Tâm, chú Chín Bé, chị Thu Nga, chị Tuyết Nga, anh Công, các bạn Thanh Vân, Thanh Thủy, Hồng Lương,... sống chan hòa, nghĩa tình.

Trước tiên, muốn làm được việc phải tập huấn nghiệp vụ. Các bạn Thanh Vân, Thanh Thủy, Hồng Lương về Ban đã lâu, đi tập huấn nghiệp vụ nhiều lần rồi. Giờ một mình tôi phải đi thôi. Với bản tính nhút nhát, chưa bao giờ một mình bước chân ra khỏi Cần Thơ, tôi lo lắng vô cùng. Đầu năm 1987, có một lớp tập huấn nghiệp vụ ở Hải Phòng, Ban quyết định

mua vé máy bay cho tôi đi tập huấn. Khổ nỗi, ngày ấy đi xe tàu rất nhọc nhằn, cô Nguyễn Phụng Anh đến tài chính Tỉnh ủy mua vé cho tôi mà không được. Cô thì buồn nhưng tôi thì vui. May quá! Không phải đi. Cô Phụng Anh, Phó Trưởng Ban là một học sinh miền Nam tập kết ra Bắc, học xong đại học tổng hợp sử, tháng 12/1964, cô tình nguyện vượt Trường Sơn trở về công tác tại Trường Sư phạm T3, cống hiến cả tuổi thanh xuân cho cách mạng, cho ngày giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà. Sau ngày 30/4/1975, các cô, chú sẵn sàng nhận bất cứ nhiệm vụ gì khi tổ chức Đảng phân công và làm việc với tinh thần, trách nhiệm trên cả tuyệt vời!

Giữa năm 1987, Trung ương mở một lớp tập huấn tại Qui Nhơn, tỉnh Bình Định. Lần này, tỉnh Hậu Giang có 05 người dự tập huấn (tôi, 03 chú và 01 anh ở các huyện Long Mỹ, Kế Sách và Ô Môn), đi bằng xe đò. Gian nan chuyến đi có một không hai ấy với tôi vẫn là những kỷ niệm không bao giờ quên. Một tháng rưỡi được học nghiệp vụ cùng các đồng nghiệp toàn quốc đã giúp tôi hiểu thêm về truyền thống vẻ vang của Đảng, thêm tình yêu với nghề.

Kết thúc lớp tập huấn nghiệp vụ nghiên cứu lịch sử Đảng, bác Tư Thái mượn xe Thành ủy Cần Thơ ra Qui Nhơn rước đoàn về. Xe vừa vào

đến sân Trường Chính trị tỉnh Bình Định, tôi lao ra ôm chầm lấy bác như đứa con mừng gặp cha. Các bạn cùng phòng ngạc nhiên lắm vì làm sao hiểu được tình cảm thủ trưởng với nhân viên như cha con trong một gia đình. Bác Tư từng là Bí thư Thành ủy Cần Thơ thời chống Mỹ, từng bị bắt và bị địch giam cầm trong nhà tù đế quốc, ra tù lại tiếp tục hoạt động cách mạng. Ngày chiến thắng, nước nhà thống nhất, người chiến sĩ cách mạng ấy lại tiếp tục sự nghiệp cách mạng Đảng giao làm công tác nghiên cứu lịch sử Đảng. Bác sống giản dị, thương yêu nhân viên như những đứa con của mình, ai mạnh, yếu điểm nào bác đều biết. Bác luôn ân cần chỉ bảo từng người, trong công việc cũng như trong cuộc sống, tôi rất kính nể bác Tư.

Công việc đầu tiên của tôi là làm tư liệu, tập viết những sự kiện nhỏ. Bao giờ cũng vậy, các cô chú, các bạn đồng nghiệp chỉ bảo rất tận tình. Khi viết xong, cô, chú lãnh đạo xem và nhận xét để rút kinh nghiệm. Lúc đó, Ban đang tập trung sưu tập tư liệu viết Sơ thảo Lịch sử Đảng tỉnh giai đoạn 1929 - 1954. Tư liệu thành văn hầu như không có, phải gặp nhân chứng lịch sử khai thác tư liệu “sống” để phục dựng lại. Chính vì vậy, tôi đã được gặp các nhân chứng lịch sử như bác Nguyễn Văn Tây, bác Nguyễn Như Hạnh, bác Ngô Tám, bác Hà Huy Giáp, bác Dương Kỳ Hiệp, bác Phan Văn Chiêu, cô Ngô Thị Huệ, bác Lê Văn Sô,... và rất nhiều vị tiền bối cách mạng. Các đồng chí lão thành cách mạng tuy tuổi cao, sức yếu nhưng vẫn ngồi hàng giờ nhớ lại chuyện ngày xưa, những vui buồn trong cuộc đời hoạt động cách mạng, cung cấp những tư liệu quý giá, những bài học đắt giá trong cuộc đời làm cách mạng của mình. Từ những câu chuyện kể của các đồng chí lão thành cách mạng mà quyển Sơ thảo Lịch sử Đảng tỉnh giai đoạn 1929 - 1954 đã được hình thành và ra mắt bạn đọc.

Nhớ có lần lãnh đạo Ban đi thành phố Hồ Chí Minh gặp nhân chứng lịch sử khai thác tư liệu sống, hồi đó, thường tổ chức tọa đàm để các đồng chí lão thành cách mạng gặp nhau kể lại những hoạt động của mình. Tổ tư liệu đi theo

ghi âm, gõ băng. Sau một ngày làm việc mệt nhọc, buổi tối, bác Tư Thái cho bốn đứa (Vân, Thu, Thủy, Lương) ra Bến Bạch Đằng ăn kem. Vui! Rất thích! Hồi đó, được ăn kem Bến Bạch Đằng là xa xỉ lắm lắm! Những kỷ niệm đẹp ấy theo tôi mãi, dù trải qua bao thăng trầm trong cuộc sống.

Cuối năm 1988, Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng tỉnh Hậu Giang cùng Ban Khoa giáo sáp nhập vào Ban Tuyên huấn tỉnh, trở thành một phòng của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Hậu Giang. Những năm sau đó, trải qua nhiều công việc khác nhau, dưới sự lãnh đạo của nhiều thủ trưởng mới nhưng với tôi các cô chú lãnh đạo Ban ngày ấy mãi mãi là những ấn tượng đẹp khó phai. Tôi luôn nhìn vào tấm gương phản chiếu về tinh thần lao động, đạo đức cách mạng của các cô, chú để học tập, noi theo. Mỗi lúc gặp khó khăn, tôi luôn nhớ lời dạy của các cô, chú - những người thầy đầu tiên trong cuộc đời làm nghề của mình, tôi lại có động lực bước tiếp trên con đường mình đã chọn.

Các bạn cùng trang lứa với tôi giờ đây có người đã công thành danh toại, có người cũng như tôi chỉ biết lao động và cống hiến cho ngành Tuyên giáo bằng nhiệt huyết con tim mình. Những công trình lịch sử ra đời đánh dấu những tháng ngày khó nhọc làm nghề, yêu nghề và tin vào thế hệ tiếp nối hôm nay. Các bạn trẻ bây giờ có điều kiện để nâng cao năng lực chuyên môn, nhất là có nhiều điều kiện tốt để làm nghề. Hy vọng với tài năng sẵn có, được rèn luyện đạo đức cách mạng và nhất là được thắp sáng bằng ngọn lửa đam mê nghề nghiệp, con đường tương lai sẽ rộng mở chờ đón các bạn.

Thời gian thấm thoát qua mau! Ngoảnh mặt nhìn lại, đã hơn 30 năm! Bác Tư Thái, chú Sáu Tâm đã đi xa. Các cô, các chị và cả tôi nữa cũng đã hoàn thành nhiệm vụ chính trị của mình, được Đảng và Nhà nước cho nghỉ ngơi. Nhìn lại chặng đường đã qua, với những nỗ lực không ngừng nghỉ của bản thân, tôi tự hào rằng mình đã nỗ lực hết mình, cống hiến cả cuộc đời cho “nghề sử” - xứng đáng được là học trò của “những người thầy đầu tiên” ấy ■

Làm công tác tuyên giáo dễ hay khó?

✎ HOÀNG TRƯỜNG SA - NGUYỄN HIẾU (lược ghi)

Lâu nay nhiều người hay hỏi cán bộ làm công tác tuyên giáo: “Làm công tác tuyên giáo dễ hay khó” để trả lời được câu hỏi này, thật không dễ dàng chút nào. Nhân dịp kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng (01/8/1930 - 01/8/2020), đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo đã trải lòng mình với nghề. Trân trọng giới thiệu để chúng ta có cái nhìn về “nghề” tuyên giáo, cũng như phần nào cảm nhận về câu hỏi nêu trên.



Đồng chí Võ Văn Phú, Trưởng Ban Tuyên giáo Quận ủy Thốt Nốt: Đôi điều chia sẻ về công tác tuyên giáo

Nhân kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng, tôi có vài chia sẻ về hoạt động thực tiễn công tác tuyên giáo trong thời gian qua tại quận Thốt Nốt. Tôi xin nêu ra những kinh nghiệm thực tiễn của bản thân:

Một là, người cán bộ tuyên giáo giỏi cần nắm chắc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nói chung, liên quan đến công tác tư tưởng, tuyên giáo, thường xuyên cập nhật thông tin, tình hình thực tiễn để tham mưu đúng, trúng và kịp thời, muốn làm tốt chức năng tham mưu trước hết phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, học tập giỏi, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phải chủ động, am hiểu sâu các vấn đề khi tham mưu, có phương pháp làm việc khoa học, có năng lực dự báo,

phân tích, chọn lựa các vấn đề cơ bản vừa cấp bách vừa lâu dài để tham mưu hiệu quả.

Đối với bản thân, trong bất kỳ hoàn cảnh, tình huống nào, kể cả khi tình huống các bước ngoặt diễn ra, người làm công tác tuyên giáo phải luôn kiên định vững vàng về bản lĩnh chính trị, không ngả nghiêng, dao động, mơ hồ về mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng, của dân tộc, phải coi “Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội”.

Hai là, suốt quá trình cách mạng, công tác tư tưởng, công tác tuyên giáo căn cứ vào nền tảng tư tưởng của Đảng, lấy Nghị quyết của Đảng, của cấp ủy làm nhiệm vụ chính trị, làm nội dung cơ bản, vận dụng sáng tạo vào từng thời kỳ, từng đối tượng, từng địa bàn.

Ba là, người lãnh đạo, cán bộ tuyên giáo muốn tham mưu giỏi cho cấp ủy là phải bám sát thực tiễn, nhạy bén, kịp thời nắm bắt tình hình tư tưởng trong Đảng, ngoài Đảng, kịp thời nắm bắt dư luận xã hội, dự báo định hướng tư tưởng, tạo sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội trong quá trình triển khai chủ trương, đường lối của Đảng vào thực tiễn. Người làm công tác tuyên giáo phải biết phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, sự phối hợp của các lực lượng làm công tác tư tưởng trong và ngoài địa phương, trong và ngoài ngành, đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, Ban Tuyên

giáo Thành ủy, của Ban Tuyên giáo Trung ương, phải thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp công tác tư tưởng, tuyên giáo, biết phát huy dân chủ và đón nhận những hiệu quả từ việc phát huy dân chủ đó một cách chân thật, phải khơi nguồn sáng tạo.

Bốn là, phải chủ động, kiên quyết và kịp thời phản bác một cách khoa học và có sức thuyết phục những luận điểm sai trái, xuyên tạc, nói xấu, phản động của các thế lực thù địch, muốn làm được điều này, người cán bộ lãnh đạo làm công tác tuyên giáo phải có bản lĩnh chính trị, có dũng khí đấu tranh, phải có đạo đức cách mạng.

Năm là, quan tâm, chăm lo xây dựng và phát huy đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng, tuyên giáo các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định với lý tưởng cách mạng, cán bộ tuyên giáo là một cái nghề do đó phải được đào tạo chuyên môn, càng chính quy hiện đại bao nhiêu, sử dụng tốt bấy nhiêu, đào tạo 01 lần 01 hoặc 02 năm tại trường tuyên giáo (xã, phường: trung học tuyên giáo; quận, huyện: đại học tuyên giáo) làm ổn định lâu dài, nếu tiến bộ thì đề bạt cao hơn, cán bộ tuyên giáo nếu đã giỏi phân công đâu cũng làm được và làm tốt nhiệm vụ.

Sáu là, chủ động tham mưu chỉ đạo, tổ chức sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Việc sơ tổng kết phải được tiến hành đồng bộ và nghiêm túc từ cơ sở, gắn khen thưởng đúng việc, đúng người để đánh giá nhân rộng điển hình.

Bảy là, những vấn đề mới, khó, nhất quyết không được nản chí, nhất thiết phải phát huy sức mạnh tập thể, kịp thời xin ý kiến lãnh đạo, trao đổi nhiều thành phần, cơ quan, đơn vị, tổ chức nghiên cứu thực tế, học hỏi kinh nghiệm để tiếp cận vận dụng vào địa phương, cơ quan mình.



Đồng chí Phan Thanh Hải, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy Cờ Đỏ: Cán bộ tuyên giáo nói được, viết được, tham mưu đúng và trúng

Dưới góc độ là người công tác tuyên giáo cấp huyện, tôi xin nêu một vài suy nghĩ về “nghề” tuyên giáo hiện nay.

Ngày nay, trong thời đại bùng nổ thông tin; thông tin được cập nhật từng giây, từng phút và được khai thác trên mạng internet, mạng xã hội rất phong phú, đa chiều... đặt ra những thuận lợi lớn nhưng cũng không ít khó khăn cho người làm công tác tuyên truyền miệng.

Thuận lợi, hiện nay trên các trang mạng xã hội đầy những thông tin, chỉ cần có mạng internet để truy cập máy tính hay điện thoại thông minh tra cứu thì đã tìm được một lượng thông tin khổng lồ phục vụ cho nhu cầu cần tuyên truyền; thậm chí, khi cần giải thích, nói rõ một vấn đề nào đó thì nhờ vào Google là có tất cả.

Tuy nhiên, trong tình hình hiện nay, công tác tuyên giáo gặp không ít khó khăn. Nhiều cán bộ “ngại, sợ” khi được phân công về công tác tuyên giáo, nhất là hiện nay khối lượng công việc khá nhiều nhưng biên chế được giao còn khá khiêm tốn (hiện tại huyện có 05 biên chế; các xã, thị trấn có 01 đồng chí kiêm nhiệm); đối với các đồng chí làm công tác tuyên giáo lâu năm, thì kinh nghiệm về nghề, bản lĩnh chính trị không cần phải bàn nhiều, nhưng đối với những cán bộ trẻ thì đối mặt và vượt qua những khó khăn trong nghề không phải dễ. Thông thường, cán bộ trẻ làm công tác tuyên giáo thường chưa có kinh nghiệm. Vì vậy sự hiểu biết, kinh nghiệm nghề của cán bộ tuyên giáo thường phải có thời gian dài công tác mới tham mưu sâu cho lãnh đạo và mới nói thông, viết thạo được. Một số cán bộ trẻ chưa nhận thức được những gì cần phải làm và chưa biết phải làm như thế nào, nhất là khi mới vào nghề. Một số cán bộ tuyên giáo, chỉ làm công việc ở mức độ

phản ánh, báo cáo khi có yêu cầu mà chưa chủ động nhìn thấy sự việc và tham mưu kịp thời. Trong công tác tuyên truyền miệng, khi cán bộ tuyên giáo trẻ đứng trước hội nghị để truyền đạt, nhất là những hội nghị có các cô, chú lớn tuổi, hoặc giữ những cương vị quan trọng của Đảng, chính quyền thường hay bị “khớp”, dễ bị nhận xét là “vắt mũi chưa sạch mà dám dạy đời” cũng là áp lực không nhỏ cho những lần trình bày sau.

Để hoàn thành trọng trách nặng nề nhưng rất vẻ vang đòi hỏi đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo các cấp của Đảng cần quan tâm đối với một số nhiệm vụ như sau:

Thứ nhất, phải có quan điểm lập trường chính trị vững vàng, kiên định; tuyệt đối trung thành với lý tưởng cách mạng, luôn trong sáng, lành mạnh, gương mẫu trong lối sống, trong cuộc sống đời thường cũng như trong công tác, ở cơ quan, gia đình cũng như trong các mối quan hệ xã hội; nói phải đi đôi với làm và làm gương để cấp dưới và quần chúng noi theo; không bị tác động từ mặt trái của cơ chế thị trường, sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch làm mất lòng tin của Nhân dân đối với Đảng; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

Thứ hai, cán bộ tuyên giáo không được dựa trên quan điểm, suy nghĩ cảm tính cá nhân của mình mà phải theo đúng quan điểm, đường lối của Đảng để tạo sự thống nhất về chính trị, tư tưởng trong Đảng, từ đó định hướng dư luận và tạo sự đồng thuận trong xã hội, làm tăng niềm tin, thúc đẩy hành động cách mạng.

Thứ ba, người làm tuyên giáo phải có năng lực nói và viết tốt (nói tốt, để đẩy mạnh hiệu quả công tác tuyên truyền miệng - một mảng lớn trong công tác tuyên truyền, dễ dàng vận dụng linh hoạt, thường xuyên trong mọi hoàn cảnh, phù hợp các nhóm đối tượng người nghe. Viết tốt, để góp phần đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện truyền thông, phục vụ công tác tuyên truyền một cách bài bản, mang tính học thuật, nghiên cứu sâu về công tác tuyên giáo); đối với người

làm công tác tuyên giáo, hai hoạt động nói và viết phải được vận dụng song hành, nhuần nhuyễn. Sẽ không thể là cán bộ tuyên giáo giỏi nếu chỉ biết nói hay; cũng không phải cán bộ tuyên giáo giỏi nếu chỉ viết tốt.

Thứ tư, cán bộ tuyên giáo phải bám sát thực tiễn, gần gũi, gắn bó mật thiết với Nhân dân để phát hiện được những diễn biến tư tưởng, tâm trạng xã hội nảy sinh, những “điểm nóng”, những tình huống tư tưởng, trên cơ sở đó kịp thời tham mưu cấp ủy, đề xuất những dự báo, giải pháp định hướng tư tưởng kịp thời. Hướng mạnh về cơ sở mới có thể nhìn thấy rõ hơn những nhân tố mới, những kinh nghiệm hay để tổng kết và phổ biến rộng rãi trong toàn xã hội. Gắn với thực tiễn cũng chính là để mỗi cán bộ tuyên giáo phát hiện, đánh giá hiệu quả đi vào cuộc sống của các nghị quyết của Đảng. Có như vậy, hoạt động của đội ngũ cán bộ tuyên giáo mới sinh động, giàu sức sống và có tính thuyết phục.

Thứ năm, trong cuộc sống hiện nay cán bộ làm công tác tuyên giáo phải chịu khó, tâm huyết thì mới có thể bám với ngành, với nghề. Ngành nghề nào cũng cần sự hết lòng, tâm huyết với công việc, nhưng với những người làm tuyên giáo thì càng cần hơn, bởi nếu không tâm huyết thì chắc chắn không làm được. Và trên hết, các thế hệ đi trước hãy quan tâm, dạy dỗ, chỉ bảo nhiều hơn nữa, mạnh dạn giao việc và tin tưởng hơn vào đội ngũ cán bộ trẻ làm công tác tuyên giáo để họ xứng đáng là lớp kế cận tiếp tục thực hiện tốt hơn nữa công tác tư tưởng của Đảng trong những giai đoạn tiếp sau.

Nhìn chung, trong tình hình hiện nay, với nhiệm vụ là người gieo niềm tin, là cầu nối của cán bộ, đảng viên và Nhân dân với Đảng, hơn ai hết, cán bộ tuyên giáo của Đảng phải có “tâm”, đúng “tâm” thì mới nâng cao được tính đảng, tính chiến đấu và tính thuyết phục của công tác tuyên giáo. Và chỉ có như vậy, mỗi cán bộ tuyên giáo mới thật sự là những chuyên gia trong mỗi lĩnh vực, là người lính xung kích trên mặt trận tư tưởng, lý luận, văn hóa của Đảng, góp phần đưa nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đi vào cuộc sống.



**Đồng chí Nguyễn Văn Tùng,
Phó Trưởng Ban Tuyên giáo
phường An Cư, quận Ninh
Kiều: Làm công tác tuyên
giáo có dễ, có khó**

Tuyên giáo là một công tác quan trọng hàng đầu của Đảng ta. Công tác tuyên giáo mang nội hàm rất rộng bao gồm công tác nghiên cứu, lý luận, tuyên truyền, cổ động... và cả khoa giáo; tham mưu cấp ủy lãnh đạo các hoạt động trên và trực tiếp thực hiện hoặc tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên ngành: tuyên truyền, giáo dục, tổ chức hội thảo, nắm bắt dư luận quần chúng, phản biện đấu tranh chống những luận điệu xuyên tạc của các cá nhân, thế lực thù địch...

Nếu gọi là “nghề” tuyên giáo, khi cán bộ được bố trí chuyên sâu và chuyên nghiệp trong công tác tuyên giáo. Cán bộ được chọn hoặc được phân công theo “nghề” Tuyên giáo là người có đủ phẩm chất, đạo đức, tinh thần trách nhiệm cao với Đảng, với Tổ quốc, với Nhân dân - là một niềm vinh dự to lớn. Bởi vì:

- Người làm “nghề” tuyên giáo là người nắm vững lý luận chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, hiểu rõ tư tưởng đảng viên trong mỗi thời kỳ và hiểu rõ trình độ nhận thức, tâm tư tình cảm của Nhân dân, từ đó, tham mưu cho cấp ủy Đảng, tuyên truyền, giáo dục, cổ động Nhân dân tham gia hành động cách mạng mang lại hiệu quả cao.

- Cán bộ tuyên giáo là phải “viết sắc, nói sâu, định hướng đúng, kiên định và linh hoạt”. Cán bộ tuyên giáo phải nói cái người ta cần nghe, cần biết vì hiện nay thông tin báo chí nhanh nhạy, mạng xã hội lan truyền quảng bá thông tin tốt - xấu cực kỳ nhanh chóng, thêm vào đó trình độ dân trí được nâng cao, nên việc kiểm tra thông tin rất dễ dàng, cán bộ nói không đúng định hướng, không sắc sảo, sẽ bị người nghe phản ứng ngay.

Theo tôi, làm công tác tuyên giáo hiện nay nói dễ thì có dễ, nói khó thì cũng khó.

- Dễ là do:

Ngày nay, do sự phát triển của khoa học công nghệ, đặc biệt là các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội... giúp cho việc tuyên truyền, vận động, cung cấp thông tin cho Nhân dân được nhanh chóng, kịp thời.

Được tạo điều kiện học hỏi các cô chú, anh chị đi trước, được cơ quan đơn vị tạo điều kiện cho đi tập huấn, học hỏi giao lưu từ các đơn vị bạn, được đi cơ sở, địa bàn, sâu sát với người dân, nắm bắt thông tin, tâm tư... từ đó đã giúp ích rất nhiều cho người làm công tác Tuyên giáo.

- Khó là do:

Việc tuyên truyền vận động Nhân dân tuy có thuận lợi vì mạng lưới truyền thông đại chúng và thông tin mạng rộng khắp, nhưng những tư tưởng thù địch cũng có nhiều thuận lợi trong thực hiện tuyên truyền xuyên tạc, gây nhiễu thông tin, gây không ít bất lợi cho an ninh tư tưởng, ít nhiều gây hoang mang trong Nhân dân và một số đảng viên thiếu vững vàng. Người làm công tác Tuyên giáo đôi lúc chưa theo kịp diễn biến tư tưởng của các tầng lớp Nhân dân ■

Báo chí với nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân

✎ Trung tá LÊ SỸ TUẤN

Trưởng Ban Tuyên huấn, Phòng Chính trị, Bộ CHQS TP. Cần Thơ



Bộ CHQS thành phố Cần Thơ đến thăm và chúc mừng lãnh đạo Ban Tuyên giáo Thành ủy nhân ngày Báo chí cách mạng Việt Nam 21/6.
Ảnh: Nguyễn Thắng.

Thành phố Cần Thơ có vị trí chiến lược quan trọng của vùng đồng bằng sông Cửu Long và của cả nước về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; trong khi đặt nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, Thành ủy, UBND thành phố luôn chú trọng đến nhiệm vụ quốc phòng, xem tăng cường quốc phòng, giữ vững an ninh thành phố là nhiệm vụ trọng yếu thường xuyên; xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững chắc là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, của cả hệ thống chính trị của thành phố, lực lượng vũ trang (LLVT) làm nòng cốt. Trong đó, báo chí có vai trò đặc biệt quan trọng.

Những năm qua các cơ quan báo chí đã tích cực tuyên truyền chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, phòng, chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với Việt Nam; kịp thời định hướng tư tưởng cho cán bộ, chiến sĩ, Nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa,

góp phần xây dựng thế trận lòng dân vững chắc, xây dựng tiềm lực chính trị tinh thần trong khu vực phòng thủ của thành phố.

Trong đó công tác tuyên truyền trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh mang lại hiệu quả thiết thực, các đồng chí phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí đã không quản ngày đêm bám sát các hoạt động của LLVT thành phố, phối hợp chặt chẽ với cơ quan quân sự các

cấp thường xuyên đưa nhiều tin bài tuyên truyền các hoạt động của LLVT thành phố, về công tác chính sách và hậu phương Quân đội, kịp thời cổ vũ, động viên cán bộ, chiến sĩ LLVT thành phố phấn đấu vươn lên hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Đồng thời, tích cực tuyên truyền vận động Nhân dân chấp hành nghiêm Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Dân quân tự vệ, Pháp lệnh dự bị động viên và động viên con em tích cực, trách nhiệm tham gia xây dựng Quân đội, xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ; góp sức người, sức của trong xây dựng nền Quốc phòng toàn dân, thế trận chiến tranh Nhân dân, được thể hiện qua kết quả công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ hàng năm, giao quân đủ chỉ tiêu, chất lượng chuyên môn nghiệp vụ tăng, 100% thanh niên tình nguyện lên đường nhập ngũ; chất lượng xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ, dự bị động viên được nâng lên; Nhân dân tích cực ủng hộ, giúp đỡ LLVT thành phố trong huấn luyện, diễn tập... những đóng góp của báo chí trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh đã góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng thành phố ngày càng văn minh, hiện đại.

Hiện nay, công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đặt ra yêu cầu cao đối với công tác tuyên truyền, giáo dục, định hướng tư tưởng. Trong khi đó, các thế lực thù địch triệt để lợi dụng phương tiện truyền thông, tự do báo chí, internet, mạng xã hội để đẩy mạnh chống phá cách mạng nước ta, lợi dụng tự do, dân chủ, nhân quyền thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, “phi chính trị hóa” quân đội... tác động không nhỏ đến hoạt động báo chí cũng như những người làm báo. Sự phát triển mạnh mẽ, thông tin đa chiều, ảnh hưởng và chi phối ngày càng lớn của các phương tiện truyền thông hiện đại, internet... đã và đang là thách thức đối với các cơ quan báo chí trong việc tuyên truyền quan điểm, đường lối của Đảng về nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, trong thời gian tới các cơ quan Báo chí tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, đổi mới phương thức hoạt động cho phù hợp, chủ động, sáng tạo tận dụng, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ để hiện đại hóa quy

trình, công nghệ làm báo, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thông tin, tuyên truyền trên báo chí, nhất là trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh, phải bảo đảm tính thời sự, có trách nhiệm xã hội cao, góp phần định hướng dư luận, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên, LLVT và Nhân dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Nội dung tuyên truyền trên báo chí phải bám sát thực tiễn kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của thành phố, hoạt động của LLVT, làm tốt việc dự báo, xử lý thông tin, nhất là những thông tin quan trọng, đang được xã hội quan tâm, tạo sức mạnh tổng hợp để tuyên truyền, giữ thế chủ động trong định hướng dư luận, kịp thời đấu tranh có hiệu quả với các quan điểm sai sái, thù địch, cơ hội chính trị trên các loại hình, phương tiện; chú trọng thông tin kết quả xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân, đấu tranh phòng, chống “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ; coi trọng việc tuyên truyền nâng cao ý thức quốc phòng của toàn dân, nhất là thế hệ trẻ và học sinh, sinh viên; tăng cường tuyên truyền về truyền thống đánh giặc ngoại xâm của dân tộc, truyền thống LLVT, âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch... góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tinh thần cảnh giác cách mạng cho cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và Nhân dân, không để kẻ địch kích động, dụ dỗ, lôi kéo, mua chuộc.

Với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chỉ đạo, quản lý báo chí, chúng tôi sẽ kịp thời tham mưu cho Thành ủy, UBND thành phố lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới hoạt động các cơ quan báo chí của thành phố theo phương châm chủ động, nhạy bén, kịp thời, thuyết phục trong định hướng và thông tin, tuyên truyền, nhất là những vấn đề, sự kiện quan trọng, nhạy cảm, có diễn biến phức tạp. Các cơ quan báo chí thường xuyên chủ động phối hợp với các ban, ngành, nắm chắc tình hình kịp thời tuyên truyền, định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, LLVT và Nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của thành phố; sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới ■

Chủ động nắm bắt dư luận xã hội góp phần ổn định tình hình chính trị ở huyện Phong Điền

Hoạt động nắm bắt dư luận xã hội (DLXH) của Ngành Tuyên giáo Phong Điền trong những năm qua đã góp phần quan trọng vào công tác bảo đảm ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện cho người dân an tâm phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo..., nâng cao các tiêu chí huyện nông thôn mới, hướng đến huyện du lịch sinh thái theo tinh thần Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 27/12/2016 của Thành ủy Cần Thơ về “Xây dựng và phát triển huyện Phong Điền thành đô thị sinh thái”.

Nhận thức tầm quan trọng của DLXH, Ban Thường vụ Huyện ủy Phong Điền đặc biệt quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác nghiên cứu, nắm bắt, định hướng DLXH và thực tế hoạt động này đã đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ công tác tư tưởng trên địa bàn huyện. Với yêu cầu đề ra là phải đánh giá cho được thực trạng việc lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết các vấn đề bức xúc và việc phối hợp giữa các ngành, các cấp để giải quyết những bức xúc đó. Ngay từ đầu nhiệm kỳ Ban Thường vụ Huyện ủy Phong Điền đã chỉ đạo củng cố, xây dựng lực lượng cộng tác viên DLXH và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, nắm bắt DLXH. Tổ cộng tác DLXH huyện hiện có 20 đồng chí, cấp thành phố có 01 đồng chí, các xã, thị trấn có 74 đồng chí. Đa số cộng tác viên hoạt động tích cực, chủ động nắm bắt, cập nhật và phản ánh tình hình tư tưởng, dư luận của địa phương, đơn vị trong tháng.

ThS LÊ THANH TUẤN
Ban Tuyên giáo Huyện ủy Phong Điền



Ban Tuyên giáo Huyện ủy Phong Điền họp giao ban an ninh tư tưởng.
Ảnh: BTGPĐ.

Hàng năm, ngoài việc Tổ cộng tác viên DLXH phối hợp với Trung tâm Thông tin công tác tuyên giáo - DLXH thành phố tổ chức các cuộc điều tra dư luận xã hội theo kế hoạch, huyện còn tổ chức các cuộc khảo sát DLXH theo sự chỉ đạo của Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện. Nhằm cung cấp thông tin, làm cơ sở tham mưu, đề xuất cấp ủy, chính quyền các giải pháp tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Song song đó, để kịp thời cung cấp thông tin định hướng dư luận xã hội, Ban Tuyên giáo Huyện ủy Phong Điền tổ chức hội nghị báo cáo viên thông tin thời sự định kỳ, duy trì tốt họp giao ban an ninh tư tưởng v.v...

Nhờ chủ động đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, trong những năm qua công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu DLXH ở huyện Phong Điền đã mang lại hiệu quả cao trong việc tham mưu, đề xuất cấp ủy, chính quyền các giải pháp tiến hành công tác tư tưởng, định hướng DLXH, nhất là tham mưu đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch trên các mạng xã hội,

phục vụ tốt cho công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành của cấp ủy, chính quyền địa phương góp phần ổn định tình hình chính trị trên địa bàn huyện Phong Điền. Thông qua việc duy trì giao ban an ninh tư tưởng hàng tháng đã tạo điều kiện nắm bắt, dự báo những diễn biến tư tưởng, tâm trạng, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn huyện; qua đó tham mưu, đề xuất cấp ủy các giải pháp tiến hành công tác tư tưởng, định hướng DLXH, bảo đảm giữ vững ổn định chính trị, an ninh trật tự, an toàn xã hội, góp phần phát triển sản xuất, nâng cao đời sống các tầng lớp Nhân dân.

Thực hiện Quy chế phối hợp theo Quyết định số 221-QĐ/TW ngày 27/4/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) ban hành “Quy chế phối hợp giữa Ban Tuyên giáo các cấp với cơ quan quản lý Nhà nước cùng cấp trong việc triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề bức xúc của Nhân dân”. Trong từng thời điểm cụ thể, khi có những vấn đề bức xúc nổi lên hoặc triển khai thực hiện các chương trình, đề án lớn về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, Ban Tuyên giáo Huyện ủy Phong Điền phối hợp với các ban, ngành, đơn vị tổ chức họp báo, biên tập, xây dựng tài liệu tuyên truyền v.v... Những tài liệu này có nội dung ngắn gọn, dễ hiểu, có tác dụng tích cực trong việc góp phần ổn định tình hình chính trị, tư tưởng, sự đồng thuận trong Nhân dân, giữ vững trật tự, an toàn xã hội, nhất là những thời điểm có những vấn đề nhạy cảm, bức xúc, nổi cộm.

Để công tác điều tra nắm bắt DLXH ở địa bàn huyện Phong Điền tiếp tục đạt hiệu quả trong thời gian tới cần quan tâm một số nhiệm vụ và giải pháp đó là:

Thứ nhất, thường xuyên bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội, cung cấp thông tin, tài liệu về những vấn đề lý luận, phương pháp và kinh nghiệm điều tra, nắm bắt, nghiên cứu DLXH. Ban Tuyên giáo, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng kế hoạch, cụ thể hóa những nội dung theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương về công tác này.

Thứ hai, chủ động, kịp thời nắm bắt, tổng hợp, phân tích tình hình tư tưởng, DLXH của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trước các sự

kiện, vấn đề quốc tế, trong nước, địa phương được DLXH quan tâm; phản ánh nhanh, khách quan tình hình dư luận của các tầng lớp Nhân dân; đề xuất các giải pháp xác thực định hướng DLXH, làm tốt công tác tư tưởng, cổ vũ các tầng lớp Nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, hoàn thành các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của địa phương. Đối mới nội dung, phương pháp điều tra, nắm bắt, nghiên cứu DLXH. Đề cao tính khoa học trong hoạt động điều tra xã hội học về DLXH. Tăng cường nghiên cứu lý luận về các cơ chế hình thành DLXH để tham mưu định hướng DLXH hiệu quả.

Thứ ba, rà soát, củng cố, kiện toàn mạng lưới cộng tác viên DLXH, bảo đảm chất lượng, sự hợp lý về cơ cấu, phù hợp với tình hình thực tế của ngành, địa phương; kịp thời động viên, khen thưởng những cộng tác viên có nhiều nỗ lực trong việc nắm bắt và phản ánh DLXH, thay thế các cộng tác viên không đáp ứng yêu cầu.

Thứ tư, trong quá trình thực hiện công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu DLXH, cần coi trọng việc vừa làm, vừa rút kinh nghiệm; đồng thời nghiên cứu, học hỏi kinh nghiệm, cách làm hay các quận, huyện, thành phố làm tốt công tác nghiên cứu, nắm bắt DLXH.

Có thể nói, hiệu quả của việc thực hiện tốt công tác nắm bắt DLXH đã giúp cấp ủy, lãnh đạo địa phương, đơn vị chủ động nắm bắt, phân tích, đánh giá, dự báo diễn biến tình hình tư tưởng, dư luận trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, Nhân dân, qua đó có biện pháp giải quyết đúng đắn, kịp thời những vấn đề bức xúc phát sinh, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị. Chủ động dự báo trước những xu hướng, diễn biến tâm trạng, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, Nhân dân; phối hợp tham mưu, đề xuất xử lý kịp thời định hướng DLXH, góp phần tốt vào việc ổn định tình hình chính trị trên địa bàn. Chính vì vậy, các cấp ủy, chính quyền cần làm rõ tính lý luận và thực tiễn về công tác DLXH làm cơ sở cho việc đề ra nhiệm vụ, giải pháp, khắc phục hạn chế, nâng cao hiệu quả công tác DLXH; khẳng định vai trò, tầm quan trọng của việc nắm bắt DLXH phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của cấp ủy, chính quyền các cấp ■

Tăng cường công tác nắm dư luận xã hội

NGUYỄN VĂN KỲ

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Quận ủy Ninh Kiều



Ban Tuyên giáo Quận ủy Ninh Kiều quan tâm việc bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tuyên giáo cho cán bộ cơ sở. Ảnh BTGNK

Trong những năm qua, Ban Tuyên giáo Quận ủy Ninh Kiều luôn bám sát sự chỉ đạo, hướng dẫn của Thành ủy, Quận ủy và căn cứ nhiệm vụ chính trị được phân công đã chủ động thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch công tác tuyên giáo. Không ngừng đổi mới nội dung, phương thức thực hiện, phối hợp chặt chẽ với các ngành, đơn vị, địa phương trong triển khai nhiệm vụ và định hướng, chỉ đạo các nội dung hoạt động tuyên giáo. Các mặt hoạt động đều có chuyển biến tích cực, tác động tốt về định hướng tư tưởng chính trị và xây dựng đạo đức lối sống, góp phần tạo sự nhất trí nội bộ và đồng thuận xã hội; giúp cán bộ, đảng viên nâng cao nhận thức, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Đặc biệt trong thời điểm hiện nay, trước sự bùng nổ thông tin một cách mạnh mẽ; sự phát triển của internet và các loại báo mạng điện tử, các thế lực thù địch phản động không ngừng từ bỏ âm mưu chống phá cách mạng nước ta bằng chiến lược “diễn biến hòa bình” thì việc cần phải nắm vững tư tưởng, định hướng thông tin đối với các tầng lớp Nhân dân là yêu cầu bắt buộc đối với đội ngũ những người làm công tác tư tưởng của Đảng, đặc biệt thông qua kênh nắm bắt, định hướng dư luận xã hội.

Xác định rõ tầm quan trọng, vai trò vị trí của công tác nắm bắt dư luận xã hội đối với sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, góp phần ổn định tình hình chính trị - trật tự an toàn xã hội, phát triển kinh tế của quận Ninh Kiều, vì vậy, những năm qua Ban Tuyên giáo Quận ủy Ninh Kiều rất quan tâm, coi trọng công tác nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, chú trọng và nâng cao về chất lượng và phương thức thực hiện và đã đạt được nhiều kết quả. Hàng năm, bám sát sự chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Thành ủy, Ban Thường vụ Quận ủy Ninh Kiều, Ban Tuyên giáo Quận ủy đã xây dựng, ban hành nhiều văn bản gửi đến Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Quận ủy Ninh Kiều để triển khai tổ chức thực hiện.

Tham mưu Ban Thường vụ Quận ủy Ninh Kiều ra quyết định thành lập Tổ dư luận xã hội quận với 15 thành viên, đồng chí

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Quận ủy làm tổ trưởng và ban hành quy chế hoạt động, các thành viên được cơ cấu tại các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể quận. Đồng thời, hướng dẫn Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị quận, các chi, Đảng bộ trực thuộc Quận ủy Ninh Kiều thành lập tổ cộng tác viên dư luận xã hội của ngành, địa phương, đơn vị mình. Đến nay, có khoảng 131 đồng chí; qua đó, kịp thời nắm bắt tình hình dư luận trong địa bàn quận.

Căn cứ vào định hướng của Ban Tuyên giáo Thành ủy và tình hình thực tế của quận, hàng tháng Ban Tuyên giáo Quận ủy định hướng các nội dung tuyên truyền, các nội dung cần nắm bắt dư luận xã hội trong tháng, đặc biệt đối với các vụ việc bức xúc, nổi cộm trên địa bàn... Hình thức nắm dư luận cũng rất phong phú, phù hợp tình hình thực tiễn như: qua báo, đài, qua báo cáo, hội nghị báo cáo viên, hội nghị giao ban an ninh tư tưởng - khoa giáo định kỳ hàng tháng, các cuộc họp, hội nghị sơ, tổng kết, thông báo nhanh qua điện thoại hoặc bằng văn bản...

Qua đó giúp Ban Tuyên giáo Quận ủy sớm phát hiện các vấn đề, vụ việc có tác động sâu sắc đến tư tưởng chính trị, dư luận xã hội cũng như các đề xuất, kiến nghị từ cơ sở như: thực hiện kỷ cương hành chính, hoạt động của bộ phận một cửa của quận, phường, giải phóng mặt bằng, thực hiện trật tự xây dựng, đô thị, giáo dục đào tạo, an ninh trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, vấn đề tôn giáo, dân tộc... từ đó kịp thời báo cáo, đề xuất, tham mưu lãnh đạo quận các giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo, giải quyết kịp thời không để xảy ra điểm nóng trên địa bàn.

Mặt khác, phối hợp với các phòng, ban, ngành chức năng quận thường xuyên thực hiện nhiệm vụ công tác tuyên truyền, định hướng dư luận. Khi có các vấn đề bức xúc, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm, Ban Tuyên giáo Quận ủy đã trực tiếp trao đổi, làm việc với các phòng, ban, ngành có liên quan nắm bắt nội dung, trả lời, định hướng dư luận...; góp phần thực hiện tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của quận.

Thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) “Về tăng cường bảo vệ

nền tảng tư tưởng của Đảng phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”; các văn bản chỉ đạo của Thành ủy, Quận ủy về đẩy mạnh đấu tranh ngăn chặn, xử lý triệt phá tin giả, thông tin sai sự thật, xấu, độc trên internet, mạng xã hội.

Ban Tuyên giáo Quận ủy Ninh Kiều với vai trò là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo 35 Ninh Kiều đã phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng thực hiện tốt công tác nắm tình hình, trực tiếp phát hiện các vụ việc phức tạp có liên quan trên địa bàn thành phố và quận; thường xuyên theo dõi hoạt động của các trang tin điện tử, diễn đàn, mạng xã hội và một số đối tượng đăng tin bài có nội dung sai trái, thù địch, xuyên tạc, kích động; bên cạnh đó, khuyến khích các cộng tác viên thường xuyên đăng tải, chia sẻ thông tin về gương người tốt, việc tốt, gương điển hình tiêu biểu trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần khơi dậy niềm tự hào dân tộc, phát huy những giá trị tích cực của đời sống xã hội.

Tham mưu cho Ban thường vụ Quận ủy Ninh Kiều tập trung chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền và lực lượng vũ trang từ quận đến cơ sở tăng cường công tác nắm tình hình, thường xuyên kiểm tra, kiểm soát, nắm chắc địa bàn, đối tượng, đảm bảo ổn định chính trị, trật tự xã hội trong những ngày diễn ra các sự kiện quan trọng trong nước và trên địa bàn. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của các tầng lớp Nhân dân về các hành vi vi phạm pháp luật, phòng ngừa, đấu tranh, cảnh giác trước các luận điệu kích động, xuyên tạc, âm mưu “diễn biến hòa bình” của các đối tượng thù địch. Đồng thời, thường xuyên chỉ đạo các địa phương, đơn vị định hướng dư luận xã hội, phản bác các luận điệu xuyên tạc của các đối tượng xấu cố tình làm sai lệch thông tin, lôi kéo, kích động người dân tham gia vào các hoạt động trái với quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên các trang mạng xã hội.

Đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội từ quận đến cơ sở đã thực hiện tốt nhiệm vụ cung cấp nhiều thông tin quan trọng, đặc biệt những thông tin bức xúc, nổi cộm ở địa phương, đơn

vị giúp lãnh đạo quận kịp thời có những định hướng, quyết sách lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý điều hành sát với thực tế, góp phần ổn định tình hình kinh tế, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn quận.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, công tác dư luận xã hội trên địa bàn quận vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần phải khắc phục, đó là: việc thực hiện phản ánh, báo cáo những thông tin bức xúc, nổi cộm, những phát sinh mới ở ngành, địa phương, đơn vị... còn hạn chế. Không ít vấn đề phản ánh chưa kịp thời, thậm chí không được phản ánh; thông tin phản ánh có lúc còn lờn những suy nghĩ chủ quan cá nhân, khiến giá trị sử dụng của thông tin thấp. Chất lượng hoạt động của các cộng tác viên dư luận xã hội ở một số đơn vị, phòng, ban, ngành, đoàn thể còn hạn chế, công tác báo cáo định kỳ còn chậm, chất lượng chưa cao, có đơn vị báo cáo kết quả việc triển khai ở ngành mình chứ không báo cáo dư luận xã hội như thế nào. Ở một số đơn vị, công tác dư luận xã hội chưa được lãnh đạo đơn vị quan tâm đúng mức.

Nguyên nhân chủ yếu đó là do một số cấp ủy, chính quyền, đoàn thể chưa nhận thức đúng mức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của thông tin dư luận xã hội đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành ở địa phương, đơn vị. Một vài cấp ủy chưa thực sự quan tâm chỉ đạo xử lý thông tin dư luận xã hội được phản ánh và phản hồi trở lại đối với cơ quan, cá nhân cung cấp thông tin. Đội ngũ làm công tác dư luận xã hội ở nhiều đơn vị thiếu tính ổn định trong công tác.

Để nâng cao hơn nữa chất lượng công tác nắm bắt, định hướng dư luận xã hội trên địa bàn quận, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, Ban Tuyên giáo Quận ủy Ninh Kiều sẽ tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

Thứ nhất, tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác nắm bắt và định hướng dư luận xã hội: Công tác dư luận xã hội phải gắn liền với công tác tư tưởng; coi đây là nhiệm vụ thường xuyên của chi, đảng bộ và của mỗi cán bộ, đảng viên; tiếp tục nâng cao nhận thức trong Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị các cấp về vai trò,

vị trí, chức năng và sự cần thiết phải nắm bắt dư luận xã hội; cấp ủy các cấp quan tâm chỉ đạo, chủ động nắm, phân tích, đánh giá, dự báo tình hình tư tưởng để có biện pháp giải quyết kịp thời đúng đắn các vấn đề bức xúc nảy sinh, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Thứ hai, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dư luận xã hội: Công tác dư luận xã hội phải bám sát thực tiễn của đời sống xã hội, hướng về cơ sở, gắn với các sự kiện và nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị... Coi trọng công tác đối thoại trực tiếp và giải quyết những vấn đề bức xúc của Nhân dân trên địa bàn. Chủ động dự báo trước những xu hướng, diễn biến tâm trạng, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tạo sự đồng thuận trong Đảng và trong xã hội. Nắm bắt dư luận xã hội phải thường xuyên, nề nếp thông qua hội nghị giao ban định kỳ, qua điều tra, khảo sát, từ các phương tiện thông tin đại chúng...

Thứ ba, nâng cao trách nhiệm của Ban Tuyên giáo Quận ủy, Tuyên giáo cơ sở và sự phối hợp giữa các ban, ngành có liên quan: Ban Tuyên giáo Quận ủy chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện công tác dư luận xã hội. Phối hợp UBND, các phòng, ban, ngành chức năng nắm bắt, cung cấp thông tin giải đáp, định hướng dư luận xã hội; nắm chắc diễn biến tư tưởng, các thông tin dư luận xã hội kịp thời báo cáo lãnh đạo quận để xử lý, đặc biệt quan tâm đến những điểm nóng, những bức xúc, nổi cộm mới phát sinh trên địa bàn.

Thứ tư, xây dựng, củng cố đội ngũ làm công tác dư luận xã hội và đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội: Kien toan đội ngũ làm công tác dư luận xã hội, là những cán bộ có năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng; có trình độ chính trị, có trách nhiệm và khả năng nắm bắt, xử lý thông tin, có khả năng thuyết phục, giải thích và định hướng thông tin đối với dư luận xã hội.

Thứ năm, Ban Tuyên giáo Quận ủy chủ động tham mưu giúp cấp ủy tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ làm công tác dư luận xã hội nhằm trang bị kiến thức, nghiệp vụ cơ bản và kỹ năng trong công tác nắm bắt và định hướng tư tưởng dư luận xã hội ■

Công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức ở huyện Phong Điền

BÙI VĂN CHUNG

Phó Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện Phong Điền



Trong những năm qua công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên huyện Phong Điền được quan tâm, nhiều cán bộ, đảng viên được đưa đi đào tạo nhằm tạo nguồn, quy hoạch phục vụ Đại hội Đảng các cấp. Đồng thời do yêu cầu về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước nên ngoài việc thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị được phân cấp, công tác phối hợp với Trường Chính trị, các ban, ngành, đoàn thể huyện được chú trọng, các lớp đào tạo, bồi dưỡng mở ra ngày càng nhiều đáp ứng nhu cầu học tập của cán bộ, đảng viên trên địa bàn huyện.

Đồng chí Đào Ngọc Chi, Thành ủy viên, Bí thư Huyện ủy Phong Điền trao giấy khen cho các đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ trong năm 2019.

Ảnh: BTGPĐ.

Cụ thể trong 5 năm qua thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ của huyện, Trung tâm Chính trị huyện đã phối hợp với Trường Chính trị TP Cần Thơ mở được 04 lớp Trung cấp lý luận Chính trị - Hành chính, với 278 học viên và 01 lớp chuyên viên, với 60 học viên. Ngoài ra còn phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể huyện mở: 175 lớp với 17.399 học viên

tham gia học tập, đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Trong đó (khối Đảng: 80 lớp với 7.800 học viên; khối Đoàn thể: 39 lớp với 3.544 học viên; khối quản lý Nhà nước: 56 lớp với 6.055 học viên).

Hàng năm Trung tâm Chính trị huyện còn phối hợp với Ban Tuyên giáo Huyện ủy tổ chức triển khai đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, của Thành ủy, của Huyện ủy Phong Điền và cấp ủy cơ sở đến cán bộ đảng viên, tổ chức triển khai chính trị hè và cập nhật kiến thức cho giáo viên (có 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia học tập), kiểm tra nhận thức lý luận chính trị cho đảng viên, kết quả đạt từ 98% trở lên.

Qua đó cũng góp phần nâng cao trình độ nhận thức lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Từ khi thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị về “Công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030”, công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên được quan tâm, nên chất lượng giảng dạy và học tập lý luận chính trị từng bước được nâng lên; công tác quản lý học viên được thực hiện ngày càng chặt chẽ; việc kiểm tra, chấm điểm, đánh giá xếp loại có nhiều chuyển biến tích cực; đội ngũ giảng viên thường xuyên được củng cố, kiện toàn, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ từng bước được nâng lên.

Hầu hết đội ngũ giảng viên đã tiếp cận tốt với công nghệ thông tin, sử dụng máy chiếu, trang thiết bị hiện đại ứng dụng vào công tác giảng dạy như: việc soạn giáo án điện tử (Powerpoint) và sử dụng một số trang thiết bị khác. Phương pháp dạy học tích cực được sử dụng trong các chương trình đào tạo bồi dưỡng lý luận chính trị như: phát vấn, đàm thoại, nêu vấn đề, tạo tình huống, thảo luận... bước đầu cho thấy đạt hiệu quả nhất định, học viên quen dần và thích

ngghi với cách học mới. Đa phần các giảng viên đều sử dụng phương pháp mới như lấy người học làm trung tâm, lấy chất lượng, hiệu quả làm mục tiêu chính, trong giảng dạy lý luận chính trị luôn gắn liền với thực tiễn làm tăng thêm sự hấp dẫn đối với học viên trong quá trình học tập. Sau các khóa học, cán bộ, đảng viên dự học đều có sự tiến bộ, nâng cao kiến thức cả về chuyên môn nghiệp vụ và khả năng lý luận thực tiễn.

Mặc dù đã có nhiều thành tựu, tuy nhiên, trong những năm qua, công tác đào tạo bồi dưỡng chính trị ở huyện Phong Điền vẫn còn một số hạn chế: (1) Một số cấp ủy đảng, chính quyền chưa thật sự quan tâm đến công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ nên đôi khi vẫn còn xem nhẹ vai trò, chức năng, nhiệm vụ của trung tâm trong quá trình đào tạo, bồi dưỡng. (2) Việc tổ chức các lớp đào tạo bồi dưỡng tại Trung tâm Chính trị huyện Phong Điền được quan tâm đầu tư nhưng hiệu quả chưa cao vì có một số học viên thường tranh thủ lúc học để giải quyết công việc cơ quan, việc nhà nên phần nào cũng ảnh hưởng đến chất lượng học tập của học viên. (3) Việc ban hành các văn bản có liên quan đến công tác đào tạo bồi dưỡng có phần chưa chặt chẽ và rõ ràng nên ảnh hưởng đến chất lượng tổ chức lớp học. Chẳng hạn như, có một số trường hợp học viên tránh né việc tham gia học tập lý luận chính trị chương trình sơ cấp, để tranh thủ học thăng lớp trung cấp (do Trường Chính trị không yêu cầu học viên khi tham gia học trung cấp phải có bằng sơ cấp). (4) Nội dung, chương trình tuy đã có điều chỉnh nhưng vẫn còn những hạn chế nhất định, việc chậm cập nhật theo những nội dung thay đổi về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và tình hình thực tiễn của đất nước và địa phương còn chậm, từ đó làm cho giảng viên phải đầu tư nhiều vào bài giảng, còn học viên thì cảm thấy nhàm chán, không hứng thú trong học tập làm ảnh hưởng đến kết quả học tập, chất lượng dạy và học. (5) Tổ chức, bộ máy, đội ngũ cán bộ, giảng viên tuy đã có bước chuyển biến

tích cực nhưng vẫn chưa đáp ứng được hết yêu cầu đặt ra trong tình hình hiện nay. (6) Cơ sở vật chất còn thiếu đồng bộ về phòng lớp, hội trường, trang thiết bị của trung tâm còn nhiều hạn chế; điều kiện về cơ sở vật chất còn tạm bợ nên phần nào cũng làm ảnh hưởng đến việc thực hiện các chương trình đào tạo bồi dưỡng lý luận chính trị theo quy định của Trung ương và yêu cầu của địa phương.

Trong thời gian tới công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị huyện Phong Điền tập trung vào những giải pháp sau:

Thứ nhất, tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền về công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên. Các cấp ủy, chính quyền thường xuyên quan tâm phối hợp công tác đào tạo bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên; phải quán triệt sâu sắc và cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, tạo sự thống nhất chung trong toàn hệ thống chính trị.

Thứ hai, cần phối hợp công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị với công tác cán bộ ở các cấp và thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về những vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện nay. Trước hết phải thực hiện tốt công tác tuyển chọn cán bộ đưa đi đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, trong quá trình tham gia học tập nên ưu tiên những học viên loại khá, giỏi để đưa vào quy hoạch cán bộ, sau khi cán bộ hoàn thành khóa học lý luận chính trị cần tiếp tục theo dõi, đánh giá sự vận dụng sáng tạo những kiến thức đã học vào thực tiễn công tác. Đây là cơ sở để lựa chọn cán bộ vào các chức danh chủ chốt.

Thứ ba, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị. Trong giảng dạy lý luận chính trị, giảng viên đóng vai trò đặc biệt quan trọng và có ý nghĩa quyết định không chỉ đơn thuần ở vai trò hướng dẫn, định hướng tư tưởng mà họ còn có

ảnh hưởng đặc biệt và trực tiếp đến sự phát triển nhân cách của người học, Do đó giảng viên lý luận chính trị phải được đào tạo cơ bản, ngoài chuyên môn nghiệp vụ tốt, còn phải thực sự là tấm gương mẫu mực về nhân cách, để trực tiếp tác động đến nhân cách người học.

Thứ tư, cần đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị phù hợp với trình độ và khả năng tiếp nhận kiến thức của người học. Trước hết cần đổi mới nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, ngoài việc kế thừa những ưu điểm của các chương trình đã và đang sử dụng, cần phải căn cứ vào đối tượng, vào thời điểm, vào tình hình thực tế của địa phương để cụ thể hóa nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho phù hợp, cần tránh sự dàn trải, thiếu trọng tâm, trọng điểm, nặng về lý thuyết và nhẹ về thực tiễn. Bên cạnh đó, cũng cần đổi mới phương pháp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị phải đảm bảo tính khoa học, tính hệ thống và tính chính xác.

Thứ năm, giảng viên phải thực hiện tốt các khâu chuẩn bị cho một bài giảng lý luận chính trị. Giảng viên được gọi là kỹ sư tâm hồn và được ví như là một nghệ sĩ, nên trước khi thực hiện bài giảng, phải có sự chuẩn bị giáo án và kế hoạch dạy học thật tốt và chu đáo cho từng bài giảng, giáo án phải thể hiện rõ phần mục đích yêu cầu, nội dung và phương pháp, kể cả những câu hỏi và bài tập nhỏ. Trong phần nội dung giảng dạy người giảng viên phải xác định cho bằng được nội dung trọng tâm của bài để giới thiệu một cách cơ bản đến học viên.

Thứ sáu, cần quán triệt và nâng cao tính tự giác học tập lý luận chính trị của đội ngũ cán bộ lãnh đạo và cán bộ chủ chốt. Cần làm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên nhận thức rõ tầm quan trọng của việc học tập lý luận chính trị và xem đó là nhiệm vụ cần phải thực hiện. Từ đó, làm cho cán bộ, đảng viên kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bản thân không dao động, thoái hóa, biến chất trước tác động tiêu cực của các thế lực thù địch hiện nay ■

Rêu phong
chợ cổ
Cần Thơ.

Ảnh: Đăng Huỳnh.

Nét xưa phố mới

✦ HUỲNH MAI

Chẳng phải ngẫu nhiên mà trong lần đầu đặt chân đến Cần Thơ vào đầu năm 1919, học giả Phạm Quỳnh đã khen ngợi “La capitale de L'Ouest”, nghĩa là Thủ đô của miền Tây. Cũng chẳng phải ngẫu nhiên mà trong cuốn “Nam kỳ phong tục nhơn vật điển ca” xuất bản vào năm 1909, tác giả Nguyễn Liên Phong đúc kết:

*“Cần Thơ xứ lắm bạc tiền,
Bởi vì thổ sản điền viên cả ngàn.
Chín tổng trong chín mươi làng,
Ruộng thuộc ruộng khẩn muôn vàn biết
nhiều.*

*Vườn nhờ huê lợi cũng nhiều,
Bông hoa cây trái mỹ miều thường niên”*

Kể vậy để thấy rằng, đô thị miền sông nước Cần Thơ sung túc từ hơn trăm năm trước, để hôm nay giữa phố thị hiện đại, người Cần Thơ vẫn hay nhắc về ký ức phố cũ nét xưa, văn minh miệt vườn, những món ngon mùi nhớ và người Cần Thơ hiếu học lễ nghĩa.

Những ký ức ấy đã làm dày thêm bản sắc đô thị Cần Thơ, dung hòa giữa các yếu tố truyền thống và hiện đại, phát triển và di sản.

“Xe cộ từ ngày có con đường tráng nhựa cũng chạy vào ào ào để đi tắt được một khúc đường qua chợ. Nhiều hôm du khách nước ngoài nhìn thấy bờ kè đẹp đẽ cũng rẽ vào tham quan, khách chạy xe đạp có, đi bộ có làm mấy đứa con nít chạy theo “Hello! Hello!” rào rào, vui ơi là vui!”.

Nhà văn Nguyễn Ngọc Tuyết (Hội Nhà văn TP Cần Thơ) đọc mấy câu văn trong bài “Nhà mặt tiền” của cô đăng trong một tờ báo để mở đầu câu chuyện “nét xưa phố mới”. Nhà cô Tuyết trong hẻm đường Nguyễn Thị Minh Khai, nhờ dự án bờ kè Rạch Tham Tướng nay đã ra mặt tiền lộ lớn. Chiều chiều, cô giáo về hưu cùng cháu ngoại tản bộ bên bờ kè, ngắm nhìn giàn sứ quân tử trở bông, hương ngát. Những mái nhà lợp xúp ngày nào giờ là dãy phố đông vui, con kinh ô nhiễm hồi trước giờ trong lành. Ký ức về con rạch ngày cũ, về những người hàng xóm dễ thương như chú thợ hàn xì, cô mua ve chai, đôi vợ chồng trẻ bán đồ tạp hóa... và cả người ở - người đi, giờ là một phần nhịp sống đô thị. Cô Tuyết vui vẻ: “Chúng tôi thường bảo nhau,



Một góc đường Phan Đình Phùng với mái nhà có dòng chữ “Imprimerie de l'Ouest”.

Ảnh: Đặng Huỳnh.

có ai ngờ những người sống trong hẻm như bọn mình lại có ngày ra được mặt tiền. Đúng là có phần không cần gì lo!”.

Đó hẳn cũng là câu chuyện của nhiều người Cần Thơ hôm nay. Phố mới, thanh xuân của một đô thị hiện hiện qua mỗi mái nhà, góc phố. Những dòng kênh, con rạch nước đen nhường chỗ cho đường bờ kè vắt ngang niềm nhớ. Đối thay nhiều nhưng Cần Thơ vẫn giữ cho mình nét xưa ngày cũ, những ký ức đô thị đẹp đẽ. Cô Tuyết có 34 năm dạy học, trước ở Trường Nữ Trung học Đoàn Thị Điểm, sau chuyển qua dạy ở Trường THPT Châu Văn Liêm cho tới lúc về hưu. Cô giáo Tuyết 73 tuổi đời thì cũng ngần ấy năm gắn bó với phố chợ Cần Thơ. Bởi vậy, nhắc tới những dấu xưa phố cũ, nơi nào cô cũng thương quý.

Cô cháu chúng tôi đi dọc đường Phan Đình Phùng, xưa nơi này có dãy phố 18 căn lầy lừng một thuở và cô Tuyết có thời gian dài ở 1 trong 18 căn phố ấy. Phố xưa giờ là kỷ niệm, thời gian thì chẳng chờ đợi ai, nhìn những dấu tích của cổng rào, mái ngói nơi dãy phố 18 căn, cô Tuyết nhớ về thuở thanh xuân. Trong số 18 căn ấy giờ chỉ còn 1 căn nguyên vẹn, là tiệm hớt tóc

Giang. Anh chủ tiệm chẳng biết nhiều về mái nhà rêu phong, chỉ biết rằng, có lắm người qua lại cứ chỉ nhà mình mà nói: “Hồi đó, nơi này...”.

Lần tìm trong ký ức của những người Cần Thơ cố cựu, mới hay rằng Cần Thơ đã xuất hiện loại hình khu nhà ở phố chợ từ rất sớm. Đó là dãy nhà 18 căn ở đường Phan Thanh Giản (nay là đường Xô Viết Nghệ Tĩnh), đường Delanoue (nay là đường Phan Đình Phùng) hay dãy nhà 5 căn trong hẻm Hai Địa, đường Phan Thanh Giản (nay là hẻm 18, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh)... Một dấu xưa hẳn cũng không còn nhiều người nhớ đến: Nhà Tầm, hiện là góc đường Ngô Hữu Hạnh - Võ Thị Sáu. Xưa kia người Pháp cho xây nhà để nuôi tầm lấy tơ kéo sợi nên gọi Nhà Tầm. Sau này, Nhà Tầm bị phá bỏ để xây chung cư cho công chức thuê, nay quen gọi là chung cư Ngô Hữu Hạnh. Hay những ai hàng ngày đi ngang đường Phan Đình Phùng, có để ý căn nhà bán đồng hồ phía trên nóc có dòng chữ “Imprimerie de l'Ouest”. “Cảo thơm lần giở trước đèn”, đó là trụ sở của Nhà in Miền Tây, ra đời vào năm 1911, chứng tỏ kỹ nghệ in ấn và truyền thông phát triển rất sớm trên đất Tây Đô.



Đường Hàng Dừa, nay là đường Phan Bội Châu.

Ảnh: Đăng Huỳnh.

Đô thị hóa canh tân nhiều thứ, từ diện mạo đô thị, đến nếp sống, nếp nghĩ của thị dân. Có lúc, người ta than phiền Cần Thơ đô thị hóa chưa nhanh. Nhưng với những ai yêu Tây Đô, chậm cũng có cái hay của chậm. Chậm mà chắc, mà vững vàng nền móng, nhân văn. Điều ấy được thể hiện rõ qua những mái nhà xưa, những dấu tích cũ tại trung tâm thành phố hiện đại. Một ngày rảo bước trên đường Hai Bà Trưng, nghe an yên tiếng chiêng Chùa Ông trong thoang thoảng hương trầm. Đi chợ cổ Cần Thơ trăm năm nhộn nhịp, nhuộm màu rêu phong, du khách nước ngoài cứ xuýt xoa mãi nét đẹp di sản Cần Thơ.

Bước qua những con phố nhỏ: Duy Tân, Thủ Khoa Huân, Phan Bội Châu... bỗng bồi hồi với hình ảnh bà cụ ngồi bán xè trâu cau, miệng móm mém. Và rồi “trầm” những tiệm cà phê ven đường với cà phê pha bằng vợt, với những vị khách đã được chủ quán thuộc lòng từng tánh ý. Họ đã uống ở đây đến vài ba chục năm, chỉ một góc quen, với vài người bạn cũ. Sáng sớm Cần Thơ, thưởng thức cà phê ở những tiệm cà phê không thể bình dân hơn như của Tư Đốc đầu chợ An Lạc, di Hoa đường Thủ Khoa Huân...

mới cảm nhận hết an yên thành thị. Quán cà phê của di Hoa đã gần nửa thế kỷ, từ bà Sáu - mẹ di lập ra rồi để lại cho cháu con. Ở quán cóc này, những ai là khách quen thì dễ nhận biết lắm. Hễ vừa ngồi xuống là tiếng chủ quán vang lên: “Chú Tiều ly bạc xiu!”, chẳng cần kêu và lại càng không “menu”... Ở đây bán sự thiệt tình, nét dễ thương và ký ức thiệt là vui vẻ!

Nhà văn Vũ Thống Nhất (Phó Chủ tịch Hội Nhà văn TP Cần Thơ) trong câu chuyện cùng bằng hữu dấu có “lạng mấy vòng” thì cũng quay về chuyện Cần Thơ còn giữ mấy con rạch giữa phố, cái cồn giữa sông và những mái ngói cổ kính truyền đời. Với ông, đó cũng là cách để giữ cốt cách Tây Đô, để khẳng định vị thế văn hóa từ xa xưa của một xứ sở. Nhà cổ Bình Thủy, chợ cổ Cần Thơ... là những minh chứng. Hiện tại, đây thực sự là vốn quý để Cần Thơ khai thác thành những sản phẩm du lịch đặc trưng, những hành trình để thương để nhớ cho du khách. “Dĩ nhiên, phải có một cuộc khảo sát, đánh giá kỹ lưỡng: đâu là giá trị cần bảo tồn, đâu là giá trị cần làm mới... Đó là trách nhiệm của người Cần Thơ hôm nay”, nhà văn Vũ Thống Nhất tâm huyết ■

LÊ THẾ ĐẠT
(Cựu cán bộ công tác Tuyên giáo)

Tâm đắc bản thân

Kỷ niệm chín mươi năm ngành Tuyên giáo
Lĩnh vực công tác gắn bó đời tôi
Từ lúc biết chấp chững làm cách mạng
Nay nghỉ hưu đã hơn chục năm rồi

Cuối tháng bảy năm một chín sáu mốt (1961)
Tôi được vào Ban Tuyên huấn miền Tây⁽¹⁾
Tập làm việc ở Tiểu ban Giáo dục
Nhiệm vụ được giao in bột⁽²⁾ hàng ngày

Suốt mười bốn năm ở Ban Tuyên huấn (T3)
Trải qua nhiều công việc được phân công
Giáo dục, Văn phòng, Báo chí - Thông tấn
Và Hiệu trưởng viên phụ trách điện đài⁽³⁾

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng (1975)
Giải thể cấp Khu - Tôi được định biên
Về Tuyên huấn tỉnh Hậu Giang lúc đó
Được phân công làm cán bộ Tuyên truyền

Tuy công tác Tuyên huấn thời kháng chiến
Nhưng sở trường là kỹ thuật chuyên môn
Nay nhiệm vụ mới chưa qua đào luyện
Nên hơi lúng túng chưa biết cách làm

Có những chuyến đi công tác cơ sở
Được giới thiệu là cán bộ của trên
(Ban Tuyên huấn tỉnh)

Nhưng tâm lý nhiều ngại ngùng, bỡ ngỡ
Thiếu tự tin với đối tượng tuyên truyền

Việc nghiên cứu nắm tình hình tư tưởng
Và phong trào các mặt ở địa phương
Cũng chưa biết làm thế nào nắm được
Đành xin văn bản báo cáo đem về

Rồi sau đó cơ quan cho đi học
Ở tại Trường Tuyên huấn Trung ương III
Được mở kiến thức khi về công tác
Nhưng thiếu vốn sống + kinh nghiệm thực hành

Quá trình vận dụng những điều đã học
Vào thực hiện nhiệm vụ được phân công
Nỗ lực chủ quan luôn nhiều cố gắng
Nhưng mấy khi kết quả được hài lòng



Từ trải nghiệm bản thân trong cuộc sống
Với yêu cầu nhiệm vụ được phân công
Tôi thiết nghĩ cán bộ làm Tuyên giáo
Kiến thức và thực tiễn phải tương đồng

Cuộc đời tôi gắn với ngành Tuyên giáo
Luôn chấp hành tổ chức Đảng phân công
Hơn bốn mươi năm kiên trì phấn đấu
Đến nghỉ hưu vẫn thanh thản trong lòng

Nếu nói rằng điều gì tâm đắc nhất
Suốt cuộc đời công tác của bản thân
Tôi nghĩ đó là *kiên trì học hỏi*
Vượt mọi khó khăn, tâm huyết với ngành

Luôn phấn đấu *học, học hoài, học mãi*
Lý luận và thực tiễn phải đi đôi
Thấm nhuần đường lối, quan điểm của Đảng
Vận dụng linh hoạt, sát hợp mọi người...

Những điều đó phải chăng ai cũng biết
Nói dễ thôi nhưng làm có dễ không?
Chính vì vậy phải thường xuyên rèn luyện
Mỗi chúng ta cần vừa CHUYỀN vừa HỒNG

*

Mong muốn góp phần Đặc san Tuyên giáo
Và học theo các lãnh đạo Đảng ta
Nôm na mấy câu văn vần như vậy
Xin sẻ chia với các bạn - Gợi là... ■

Ngày 19 tháng 5 năm 2020

- (1) Ban Tuyên huấn Khu Tây Nam bộ (T3)
- (2) Cách in tài liệu rất thô sơ thời kháng chiến
- (3) Đài Minh Ngủ thuộc BTH T3

TRIỀU THÁI

Mời em về thăm Cần Thơ

Mời em về thăm Cần Thơ
Một miền sông nước, đôi bờ vườn cây
Tình người tình đất nơi này
Kết thành nỗi nhớ làm say lòng người

Trên sông ngắm nắng chiều rơi
Lắng lòng cảm nhận một thời Cầm Thi
Đờn, ca, thơ, nhạc xuân thì
Trải mình con nước những khi lớn ròng

Về Cần Thơ vui cùng sông
Lục bình tím nở lòng mong đón chào
Hương thơm mùa mới ngọt ngào
Làng quê, phố chợ dạt dào mến thương

Ninh Kiều bao nỗi vấn vương
Qua cầu Đì bộ thêm thương chín mười
Hát lên khúc hát người ơi
Nước trong, gạo trắng lòng phơi phơi lòng ■



Bài vọng cổ

Trở lại trường xưa

✎ NGUYỄN THÀNH KIÊN

Lý Cái Mơn

Chiều bâng khuâng lòng nghe vương vấn;
Nhớ đến năm xưa, nơi ngôi trường chứa chan
tình thương;

Trải gian lao thầy cô đã đưa con vào đời.

Ngày chia tay mỗi người một nơi;

Thương nhớ thương đầy vơi.

Mong đến ngày chúng con trở lại trường xưa!

Vọng cổ

1. Thương quá tuổi hoa niên với những
tháng ngày hồn nhiên nơi trường xưa lớp cũ,
nơi có bạn bè dấu yêu, thầy cô quý mến suy
tính tương lai ấp ủ chuyện xây... đời. Gương
sáng thầy cô quá đổi tuyệt vời. Ôi những kỹ
sư tâm hồn cao quý, xây đắp cuộc đời cho
thế hệ mai sau. Biết bao công trình thầy đã
chuyển giao, chuẩn bị hành trang cho con trẻ
vào đời. Tri thức đủ đầy trước lúc chia tay,
cuối năm lớp mười hai mỗi người một nẻo.

2. Như những chim non mới rời tổ ấm, bay
đến miền xa chấp chững vào đời. Có bạn trở
về quê, bạn đến tận phương trời. Vượt gian
khó trên những nẻo đường đất nước để mưu
cầu hạnh phúc tương lai. Qua những năm dài
phiêu bạt muôn nơi, chúng con đã hiểu cuộc
đời nhiều hương vị. Lòng mong ước được
trở về trường cũ, thăm lại cô thầy yêu kính
ngày xưa.

Nói lối

Qua mấy lượt ve sầu phượng nở
Mấy chục năm trời sao cứ ngỡ mới hôm qua
Mái tóc pha sương thăm thía tuổi già
Chúng con vội vã tìm thầy cô nơi trường cũ

Vọng cổ

5. Rồi ngày Nhà giáo Việt Nam năm nay
chúng con từ khắp muôn phương tề tựu về

đây thăm lại cô... thầy. Nước mắt rưng rưng
hạnh phúc tràn đầy. Ôi sung sướng quá mặt
mừng tay bắt, cảm xúc dâng trào không nói
được thành câu. Mấy chục năm dài chẳng
gặp lại nhau, nay thầy đã răng long đầu bạc.
Trong khoảnh khắc nhớ về dĩ vãng, lời dạy
năm xưa - một kho báu tâm hồn!

6. Thầy cô ơi, ngôi trường cũ giờ như xa
lạ quá. Cây phượng vĩ năm nào nay đã già
nua. Mái ngói phủ rêu xanh bởi dải nắng
dầm mưa. Hàng ghế đá cũng tro gan cùng tuế
nguyệt. Duy chỉ có gương thầy và những lời
dạy dỗ đã soi bước chân con suốt cả cuộc đời.

Mai này mình lại chia tay,

Chúng con nhớ mãi những ngày bên nhau.

Nhớ trường xưa nhớ cô thầy.

Dù xa cách mấy vẫn mong ngày đoàn viên ■



Ảnh: Quang Phong

TRẦN THI

Hội Nhà văn TP Cần Thơ

Nông thôn Cần Thơ đổi mới

Ta gom lại hồn quê xa xưa cũ
Giữ vào nơi rất rộng của tâm hồn
Để mai này phố chợ mọc dần lên
Còn những luyến lưu để thương để nhớ

Công nghiệp hóa nông nghiệp, nông thôn
bao điều trần trở
Chuyển đổi cây trồng gần như thế nào mô hình
tăng trưởng mới
Giá trị gia tăng cách nào người nông dân xoay xở
Chuỗi thị trường, sức cạnh tranh là gì bao đời nay
có ai nói tới
Giữ lối sống xưa hay đi vào thời hiện đại
Giữ đất riêng mình hay góp thành cánh đồng mẫu
tương lai
Tập quán lâu nay gần bó vô hình
Cây đa bến nước sân đình
Con trâu đi trước nông dân mình đi sau
Nhọc nhằn cấy cấy đồng sâu
Độc canh cây lúa hoa màu phụ thôi

Nay chuyển đổi cách làm cho quê hương đổi mới
Hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn Đảng dẫn
đường mở lối
Chủ trương hợp lòng dân - người người rộn ràng
như ngày hội
Ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng - quê nghèo bao đời
nay mong đợi
Điện, đường, trường, trạm khang trang.
Vùng nông thôn vững vàng đi tới
Trên lưng cày người nông dân suy tư bao điều
có lợi
Ly nông, bất ly hương. Khắp xóm thôn reo mừng
phấn khởi
Nhà nước ta gọi mở những niềm vui
Phối phối bước trên con đường mới mở
Điện theo về khắp cánh đồng xa
Ta về xây dựng quê ta
Chắp thêm đôi cánh bay xa với đời
Nông thôn ngày mới rạng ngời
Hết cơn bão cực đến hồi thối lại ■



Sáng mãi tấm gương người truyền lửa cho thế hệ trẻ

✦ **VÕ THỊ MINH TRANG**

Chi bộ trưởng THPT Nguyễn Việt Hồng

Hơn 30 năm gắn bó với sự nghiệp giáo dục và gần 10 năm làm công tác tuyên giáo đồng chí Huỳnh Thị Kim Hoa luôn là người nhiệt huyết trong việc truyền đạt kiến thức cho học sinh, chia sẻ kinh nghiệm cho giáo viên trẻ, đồng thời đồng chí cũng là một đảng viên gương mẫu, luôn đi đầu trong công tác tuyên giáo tại đơn vị. Dù nay, hoàn thành nhiệm vụ đã nghỉ hưu, nhưng đồng chí vẫn luôn là tấm gương sáng cho rất nhiều giáo viên, đảng viên trẻ noi theo.



Đồng chí Huỳnh Thị Kim Hoa tham gia Hội thi Báo cáo viên giỏi quận Ninh Kiều năm 2019.

Vừa là tổ trưởng chuyên môn, vừa là chi ủy viên phụ trách công tác tuyên giáo của chi bộ, đồng chí Kim Hoa đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình, đặc biệt đồng chí được ví như người truyền lửa cho thế hệ giáo viên, đảng viên trẻ của đơn vị. Trong suốt 10 năm làm công tác tuyên giáo (kể từ 2010 đến khi

về hưu) đồng chí đã dành cả tâm huyết, nhiệt tình của một tuyên truyền viên tuyên truyền các thông tin, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến các đảng viên trong chi bộ một cách tinh gọn và hiệu quả nhất.

Trong các buổi họp lệ của chi bộ, để công tác tuyên truyền đạt hiệu quả đồng chí không

chỉ nghiên cứu sâu, kỹ các thông tin thời sự, các văn bản mà bên cạnh đó, đồng chí còn soạn các file trình chiếu, chuẩn bị những hình ảnh tiêu biểu liên quan đến thông tin, thu thập những số liệu thực tế,... để các nội dung sinh hoạt dù văn bản thông tin khô khan hay những chuyên đề dài, khó tiếp thu đều trở nên dễ hiểu, dễ nhớ và thu hút.

Trong năm 2019, dù sắp nghỉ hưu, đồng chí Kim Hoa với tư cách một đảng viên gương mẫu và trách nhiệm đã nhiệt tình tham gia Hội thi Báo cáo viên giỏi quận Ninh Kiều và đạt giải Khuyến khích.

Không chỉ nhiệt huyết và trách nhiệm, đồng chí còn sống giản dị, hòa đồng, tiên phong trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; là đảng viên tích cực trong học tập nghiên cứu lý luận chính trị (tự nguyện tham gia học lớp Trung cấp Lý luận chính trị dù đã sắp nghỉ hưu).

Với những đóng góp tích cực ấy, đồng chí Kim Hoa đã trở thành tấm gương sáng có sức lan tỏa mạnh mẽ trong đơn vị, chính đồng chí đã giúp cho các giáo viên, đảng viên trẻ nhận thức được sự cần thiết của việc nâng cao tri thức, bồi dưỡng lý tưởng, nhìn nhận và định hướng lại giá trị sống của bản thân; đồng thời còn cổ vũ, thúc đẩy hành động cho giáo viên và đảng viên trẻ theo hướng tích cực.

Theo đồng chí Kim Hoa, muốn làm tốt nhiệm vụ thì trước hết phải biết làm tốt công tác tư tưởng cho chính mình. Nghĩa là phải có tâm sáng để không “lấn tẩn”, “lấn cấn”; phải có niềm tin và tình cảm để không hoài nghi - nói khác với suy nghĩ. Tư tưởng của mình phải “sạch” thì mới có thể làm tư tưởng cho các đối tượng khác. Khi tâm sáng, có niềm tin và tình cảm, khi chính mình đã “thông” về tư tưởng thì

phong cách, phương pháp và hiệu quả của công tác tư tưởng - tuyên truyền mới thực chất, có sức hấp dẫn, thu hút được người khác. Không chỉ trong công tác tuyên giáo mà trong giảng dạy, giáo dục học sinh cũng vậy. Người giáo viên cần yêu nghề, có tâm huyết với nghề, phấn đấu để đạt đến: tâm - tầm - tài.

Có thể nói, đó là một tiêu chí nghề nghiệp và đồng thời là nền tảng để thực hiện công tác tuyên truyền, đấu tranh chống “diễn biến hòa bình”, ngăn chặn “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” ngay từ chính bản thân mình rồi mới đến các thành viên khác trong Chi bộ và ra ngoài xã hội.

Đồng chí đã không ngừng chăm lo rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất, đạo đức cách mạng, trung thành với Nhân dân, với Tổ quốc, với Đảng. Bên cạnh đó, đồng chí cũng là tấm gương trong việc tự đào tạo, tự bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, kỹ năng,... nhờ tấm gương ấy đã cảm hóa và định hướng cho nhiều giáo viên và đảng viên trẻ trong đơn vị.

Giờ đây, sau khi đã nghỉ hưu, trong trí nhớ của đảng viên chi bộ, của đồng nghiệp, đồng chí Huỳnh Thị Kim Hoa, cô giáo Huỳnh Thị Kim Hoa luôn là một đảng viên tiêu biểu trong công tác tuyên giáo, một giáo viên có trình độ, có nhiều kinh nghiệm, có phương pháp dạy học lôi cuốn,... và hơn hết đồng chí mãi là tấm gương sáng về người giữ và truyền lửa cho thế hệ trẻ của đơn vị ■

(Bài dự thi “Những điển hình tiêu biểu trong công tác Tuyên giáo Cần Thơ” nhân kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng (01/8/1930-01/8/2020)

HƯƠNG TRIỀU

Cần Thơ gọi nhớ

Đi xa nhớ tiếng gọi đờ
Nhớ con nước lớn câu hò trên sông
Bằng lăng tím nở chờ mong
Ai người xa xứ cũng trông ngày về

Đồng bằng ôm ấp hồn quê
Đờn ca tài tử say mê lòng người
Miệt vườn cây trái xanh tươi
Che nghiêng chiếc nón em cười thêm duyên

Cái Răng, Ba Láng... Phong Điền
Long Xuyên - Bình Thủy một miền địa linh
Ninh Kiều nhiều cảnh đẹp xinh
Nhịp nhàn khúc hát ân tình lắng sâu

Trời buông nắng sớm khoe màu
Vàng ươm đồng lúa dạt dào ngát hương
Tình người tình đất vấn vương
Yêu quê để nhớ, để thương trong lòng ■

Anh Trịnh Văn Đức *tận tâm với công việc*



PHƯƠNG THẢO

Trung tâm VH-TT&TT huyện Thới Lai

Gặp chúng tôi khi đã quá trưa của những ngày tháng 6/2020, tại phòng làm việc, người thanh niên có vóc dáng ốm cao với gương mặt điển trai, hiền từ và giọng nói trầm ấm vẫn niềm nở, vui vẻ tiếp chuyện. Đó là cảm nhận đầu tiên của chúng tôi khi gặp anh Trịnh Văn Đức, Trưởng Ban Tuyên giáo xã Trường Xuân A, huyện Thới Lai.



Không chỉ luôn nỗ lực, tâm huyết với công việc anh Trịnh Văn Đức còn từng tham gia Hội thi Báo cáo viên giỏi cấp thành phố.

Ảnh: PT, TT.

Tuy đã quá giờ làm việc, nhưng anh vẫn chưa nghỉ, vẫn miệt mài lật giở những trang tài liệu Bản tin Tuyên giáo Cần Thơ tháng 6; kế hoạch kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống công tác Tuyên giáo của Đảng bộ thành phố Cần Thơ (01/8/1930 - 01/8/2020) và cuốn Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng... ngổn ngang trên bàn. Anh Đức tâm sự: *“Với đặc thù công việc của mình, anh không thể nào được rời mắt, rời tai khỏi những tin tức quan trọng trong và ngoài nước, bởi khi đến cơ quan làm việc sẽ có người hỏi về tình hình thời sự mới nhất. Là cán bộ tuyên giáo, nếu không nắm chắc được những gì đang diễn ra thì không thể nói rằng đã hoàn thành được nhiệm vụ của mình”*.

Anh Trịnh Văn Đức sinh năm 1989, năm 2008 anh tham gia công tác tại Ban Chỉ huy Quân sự

xã Trường Xuân A. Tháng 02 năm 2009 anh được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam. Đến năm 2011, anh được bầu giữ chức vụ Trưởng Ban Tuyên giáo xã Trường Xuân A cho đến nay. Có thể nói, anh là cán bộ tuyên giáo trẻ của huyện Thới Lai. Nhận nhiệm vụ mới khi công việc hoàn toàn mới mẻ, vì thế đòi hỏi anh phải không ngừng học hỏi, nắm bắt thông tin và tình hình dư luận xã hội tham mưu giúp cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo và hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa của địa phương.

Vì nhỏ tuổi, lại thực hiện công tác tuyên giáo của xã với khá đông cán bộ, đảng viên lớn tuổi và trình độ, anh đã ngày đêm trăn trở để tìm ra những cách truyền đạt phù hợp, không gây nhàm chán đối với người nghe. Vì thế, trong vai trò là báo cáo viên, anh đã tìm cách tiếp cận với những

vấn đề mới của tình hình chính trị trong và ngoài nước theo hướng hiện đại. Để có được những bài viết, bài nói xúc động, truyền cảm nhưng vẫn đảm bảo độ khách quan, chân thực, anh Đức luôn chủ động nắm vững các nghị quyết, chính sách của Đảng, Nhà nước, Thành ủy, Huyện ủy Thới Lai và đặc biệt là các chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh hàng năm... Để đa dạng hóa các hoạt động tuyên truyền nhằm làm cho công tác tư tưởng thêm phong phú, sinh động, đáp ứng yêu cầu mọi đối tượng, anh đã kịp thời tham mưu giúp Ban Thường vụ Đảng ủy xã Trường Xuân A kiện toàn, củng cố cán bộ làm công tác Tuyên giáo; Tổ Du luận xã hội; Tổ báo cáo viên, tuyên truyền viên của cơ sở đi vào hoạt động có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của địa phương trong tình hình mới. Chia sẻ kinh nghiệm trong công tác, anh Đức nói: *“Ngay sau khi tiếp thu các chỉ thị, nghị quyết, các văn bản hướng dẫn của Ban Thường vụ Huyện ủy và Ban Tuyên giáo Huyện ủy Thới Lai, tôi đã chủ động tham mưu với Ban Thường vụ Đảng ủy xã trong việc xây dựng các hướng dẫn, chương trình, kế hoạch; kịp thời phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể của xã tổ chức triển khai sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân nhằm giúp cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân hiểu rõ các chủ trương và tích cực thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương đề ra”*.

Với vai trò là Trưởng Ban Tuyên giáo xã, anh Đức thường xuyên xuống các ấp, gần gũi quần chúng, nắm bắt tình hình, phát hiện những vấn đề mới nảy sinh trong xã hội để kịp thời tham mưu Đảng ủy lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở cơ sở và tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống bà con Nhân dân địa phương. Đặc biệt, nhờ làm tốt việc tham mưu cho cấp ủy trên mặt trận tư tưởng. Các chủ trương, chính sách lớn của Đảng và Nhà nước nhanh chóng đến với Nhân dân, được Nhân dân phần khởi đón nhận và tự giác thực hiện. Nhờ vậy, đã động viên các tầng lớp Nhân dân phát huy tài năng, sáng kiến, mạnh dạn đầu tư cho sản xuất, góp phần vào các chương trình xóa đói giảm nghèo, xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương, quỹ vì người nghèo, khuyến học... Nhất là việc, vận động Nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới, Nhân dân đã hiến đất, vật kiến trúc, hoa màu, trị giá 7 tỷ 760 triệu đồng và hơn 5.000 ngày công lao động.

Với những kết quả đạt được, 5 năm liền, Đảng bộ xã Trường Xuân A luôn được Ban Thường vụ Huyện ủy Thới Lai công nhận Đảng bộ trong sạch, vững mạnh. Ban Tuyên giáo Đảng ủy xã được Ban Tuyên giáo Huyện ủy khen thưởng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhiều năm liền.

Không chỉ là một cán bộ tuyên giáo tận tụy với công việc mà ở cương vị là Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã Trường Xuân A, bằng nhiệt huyết, sức sáng tạo, tính năng động của tuổi trẻ, anh Trịnh Văn Đức đã từng bước củng cố, xây dựng và phát triển tổ chức Đoàn cơ sở ngày càng vững mạnh. Anh luôn tìm cách tạo điều kiện giúp hội viên phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất tinh thần, đến nay tổ chức Đoàn đã nhận ủy thác với Ngân hàng Chính sách xã hội trên 1 tỷ 500 triệu đồng cho đoàn viên thanh niên vay phát triển kinh tế, từ đó xuất hiện nhiều mô hình làm ăn có hiệu quả trong đoàn viên thanh niên như: mô hình trồng xoài xen canh hạnh, mô hình trồng chanh không hạt... cho thu nhập hàng trăm triệu đồng mỗi năm.

Mặc dù trẻ tuổi nhưng trong quá trình công tác, anh Đức luôn giữ gìn tư cách, đạo đức và tác phong nghiêm túc, thể hiện tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên trẻ và được Ban Thường vụ Đảng ủy xã Trường Xuân A đánh giá cao. Đồng chí Võ Minh Thông, Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy xã Trường Xuân A cho biết: *“Đồng chí Đức luôn chủ động trong công tác tham mưu, chủ động nắm thông tin, dư luận xã hội và kịp thời đề xuất nhiều giải pháp phù hợp trong thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng, định hướng dư luận đúng trong Nhân dân. Đồng chí Đức là cán bộ tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, là người cán bộ tiên phong trong mặt trận tư tưởng - văn hóa của Đảng ở cơ sở”*.

Ở tuổi 31, với hơn 09 năm tham gia công tác tuyên giáo xã Trường Xuân A, tuy có những vất vả, khó khăn nhưng với bầu nhiệt huyết của người làm công tác tuyên giáo, người cán bộ trên mặt trận văn hóa tư tưởng, anh Trịnh Văn Đức vẫn miệt mài, chăm chỉ với công việc mà Đảng và địa phương giao phó, góp phần tích cực trong công tác xây dựng Đảng, chính quyền, phát triển kinh tế - xã hội địa phương ■

(Bài dự thi “Những điển hình tiêu biểu trong công tác Tuyên giáo Cần Thơ” nhân kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng (01/8/1930-01/8/2020)

“Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công. Đó là thắng lợi đầu tiên của Chủ nghĩa Mác – Lênin ở một nước thuộc địa nửa phong kiến. Cách mạng đã đập tan xiềng xích của thực dân Pháp và phát xít Nhật, lật nhào chế độ quan chủ phong kiến thối nát trên đất nước ta, lập nên Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam châu Á”.

HỒ CHÍ MINH

Toàn tập, tập 4, tr.544

Nhà xuất bản CTQG, Hà Nội, 2002



Ngày 19/8/1945, sau cuộc mittinh tại quảng trường thành phố, Nhân dân Thủ đô đánh chiếm Bắc bộ Phủ, cơ quan đầu não của chính quyền tay sai Pháp ở Bắc Bộ. *Ảnh tư liệu.*

Kỷ niệm 75 năm Cách mạng Tháng Tám thành công
(19/8/1945-19/8/2020)

Những khoảnh khắc lịch sử về Cách mạng Tháng Tám 1945

✎ B.B.T (tổng hợp)

Thực tiễn đã chứng minh, Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công là sự thắng lợi của ý chí độc lập tự chủ, tự lực, tự cường của dân tộc Việt Nam và là thắng lợi vĩ đại của tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Đồng thời, mở ra bước ngoặt lớn của cách mạng, đưa dân tộc Việt Nam bước sang kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; Nhân dân ta từ thân phận nô lệ đã trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh của mình. Để khái quát đầy đủ giá trị ý nghĩa thắng lợi lịch sử của Cách mạng tháng Tám năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Chẳng những giai cấp lao động và Nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào, mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc”⁽¹⁾. Có thể thấy, từ thắng lợi to lớn đó, đã cổ vũ mạnh mẽ Nhân dân ta kiên cường đấu tranh giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước, bằng Chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975 lịch sử đưa đất nước hoàn toàn độc lập, người dân được hưởng tự do, ấm no, hạnh phúc.

Năm 1945, ở trong nước trải qua các cuộc diễn tập, phong trào cách mạng dâng cao. Ngày 09/3/1945, phát xít Nhật làm cuộc đảo chính hất cẳng Pháp. Ngay trong đêm đó, Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương mở rộng quyết định phát động một cao trào cách mạng làm tiền đề cho tổng khởi nghĩa, thay đổi các hình thức tuyên truyền, cổ động, tổ chức và đấu tranh cho thích hợp. Tháng 3/1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của

chúng ta”. Đến tháng 4/1945, Trung ương triệu tập Hội nghị quân sự cách mạng Bắc Kỳ, quyết định nhiều vấn đề quan trọng, thống nhất các lực lượng vũ trang thành Việt Nam giải phóng quân. Ngày 16/4/1945, Tổng bộ Việt Minh ra Chỉ thị tổ chức các Ủy ban Dân tộc giải phóng các cấp và chuẩn bị thành lập Ủy ban giải phóng dân tộc Việt Nam, tức Chính phủ lâm thời cách mạng Việt Nam.

Từ tháng 4/1945 trở đi, cao trào kháng Nhật cứu nước diễn ra mạnh mẽ, phong phú về nội dung và hình thức. Đầu tháng 5/1945, Bác Hồ từ Cao Bằng về Tuyên Quang, chọn Tân Trào làm căn cứ chỉ đạo cách mạng cả nước và chuẩn bị Đại hội quốc dân. Ngày 04/6/1945, Khu giải phóng Việt Bắc được thành lập, đặt dưới sự lãnh đạo của Ủy ban chỉ huy lâm thời, trở thành căn cứ địa của cả nước. Tháng 8/1945, Hội nghị đại biểu toàn quốc của Đảng họp tại Tân Trào (Tuyên Quang) khẳng định: “Cơ hội rất tốt cho ta giành độc lập đã tới” và quyết định phát động toàn dân khởi nghĩa giành chính quyền từ tay phát xít Nhật và tay sai trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương; đề ra ba nguyên tắc bảo đảm tổng khởi nghĩa thắng lợi, đó là: tập trung, thống nhất, kịp thời. 23 giờ ngày 13/8/1945, Ủy ban Khởi nghĩa ra Quân lệnh số 1 hiệu triệu toàn dân tổng khởi nghĩa. Ngày 16/8/1945, Đại hội Quốc dân họp tại Tân Trào thông qua “10 chính sách lớn của Việt Minh”; thông qua “Lệnh tổng khởi nghĩa”; quy định quốc kỳ, quốc ca; thành lập Ủy ban Dân tộc giải phóng Trung ương, tức Chính phủ Lâm thời do đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư kêu gọi Nhân dân cả nước tổng khởi nghĩa, trong đó chỉ rõ: “Giờ quyết định cho vận mệnh



Lệnh Tổng khởi nghĩa (Quân lệnh số 1 của Ủy ban Khởi nghĩa).
Ảnh tư liệu.

dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhân dân cả nước đồng loạt vùng dậy, tiến hành tổng khởi nghĩa, giành chính quyền. Từ ngày 14 đến ngày 18/8, cuộc tổng khởi nghĩa nổ ra giành được thắng lợi ở nông thôn đồng bằng Bắc Bộ, đại bộ phận miền Trung, một phần miền Nam và ở các thị xã: Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Hội An, Quảng Nam... Ngày 19/8, khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi ở Hà Nội. Ngày 23/8, khởi nghĩa thắng lợi ở Huế và ở Bắc Cạn, Hòa Bình, Hải Phòng, Hà Đông, Quảng Bình, Quảng Trị, Bình Định, Gia Lai, Bạc Liêu... Ngày 25/8, khởi nghĩa thắng lợi ở Sài Gòn - Gia Định, Kon Tum, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Trà Vinh, Biên Hòa, Tây Ninh, Bến Tre... Ở Côn Đảo, Đảng bộ nhà tù Côn Đảo đã lãnh đạo các chiến sĩ cách mạng bị giam cầm nổi dậy giành chính quyền. Chỉ trong vòng 15 ngày cuối tháng 8/1945, cuộc tổng khởi nghĩa đã giành thắng lợi hoàn toàn, chính quyền trong cả nước về tay Nhân dân. Vào ngày 02/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội) lĩnh sự, trước cuộc mít tinh của gần một triệu đồng bào, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ Lâm thời trịnh trọng đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, tuyên bố trước quốc dân và thế giới: Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Từ đó, ngày 02/9 là Ngày Quốc khánh của nước ta.

Có thể nói, đối với sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp ở Việt Nam, Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công là thắng lợi đầu tiên của Nhân dân ta từ khi có Đảng lãnh đạo, mở ra bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Chính quyền về tay Nhân dân, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời - Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á; chấm dứt chế độ quân chủ phong kiến ở Việt Nam; kết thúc hơn 80 năm Nhân dân ta dưới ách đô hộ của thực dân,



Lệnh tổng khởi nghĩa được phát hành rộng rãi và được toàn thể Nhân dân đồng tình hưởng ứng. *Ảnh tư liệu.*



Cuộc mít-tinh phát động khởi nghĩa giành chính quyền do Mặt trận Việt Minh tổ chức tại Nhà hát lớn Hà Nội ngày 19/8/1945.
Ảnh tư liệu.



Cách mạng Tháng Tám với không khí sục sôi tại Hà Nội, thu hút mọi tầng lớp nhân dân trên cả nước tham gia nổi dậy.
Ảnh tư liệu.



Giành chính quyền tại Bắc Bộ phủ (Hà Nội) ngày 19/8/1945.
Ảnh tư liệu.



Đoàn Giải phóng quân ở Việt Bắc về duyệt binh ở Quảng trường Nhà hát Lớn, Hà Nội ngày 28/8/1945.
Ảnh tư liệu.

phát xít. Nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ trở thành người dân một nước độc lập, làm chủ vận mệnh của mình. Nước Việt Nam từ một nước thuộc địa nửa phong kiến trở thành một nước độc lập, tự do và dân chủ. Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành một Đảng cầm quyền. Từ đây, đất nước, xã hội, dân tộc và con người Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Đánh giá về ý nghĩa lớn lao này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Cách mạng Tháng Tám đã lật đổ nền quân chủ mấy mươi thế kỷ, đã đánh tan xiềng xích thực dân gần 100 năm, đã đưa chính quyền lại cho Nhân dân, đã xây nền tảng cho nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, độc lập, tự do, hạnh phúc. Đó là một cuộc thay đổi cực kỳ to lớn trong lịch sử của nước ta”⁽²⁾.

Sự thành công của Cách mạng Tháng Tám là thắng lợi của chủ nghĩa Mác-Lênin được vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh cụ thể của cách mạng Việt Nam; là thắng lợi của tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng ta gắn độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội, gắn sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; là sự thể nghiệm thành công đầu tiên chủ nghĩa Mác - Lênin tại một nước thuộc địa ở châu Á. Đây còn là quá trình phát triển tất yếu của lịch sử dân tộc trải qua mấy nghìn năm phấn đấu, đỉnh cao của ý chí quật cường, sức mạnh đoàn kết cộng đồng, tầm cao trí tuệ của dân tộc hòa quyện với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với xu thế của thời đại vì hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội, vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Song song đó, thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào đấu tranh giải

phóng dân tộc ở các nước bị chủ nghĩa đế quốc thực dân áp bức, thống trị. Nhằm khẳng định vị thế, giá trị thời đại của thắng lợi này, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Cách mạng Tháng Tám thắng lợi đã làm cho chúng ta trở nên một bộ phận trong đại gia đình dân chủ thế giới. Cách mạng Tháng Tám có ảnh hưởng trực tiếp và rất to đến hai dân tộc bạn là Miên và Lào. Cách mạng Tháng Tám thành công, Nhân dân hai nước Miên, Lào cùng nổi lên chống đế quốc và đòi độc lập”⁽³⁾. Nó khẳng định rằng, trong điều kiện trào lưu của cách mạng vô sản, cuộc cách mạng do một đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo không chỉ có thể thành công ở một nước tư bản kém phát triển, nơi mất xích yếu nhất của chủ nghĩa đế quốc mà còn có thể thành công ở ngay một nước thuộc địa nửa phong kiến lạc hậu để đưa cả dân tộc đó đi lên theo con đường của chủ nghĩa xã hội.

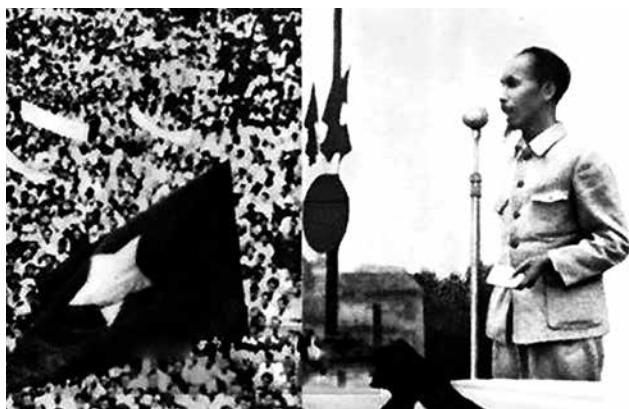
Thắng lợi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thật sự đã để lại nhiều bài học quý báu, nổi bật là: (1) Có một đảng tiên phong thật sự cách mạng, tiếp thu chủ nghĩa Mác - Lênin được tư tưởng Hồ Chí Minh soi sáng đã nắm vững hoàn cảnh cụ thể của mỗi giai đoạn lịch sử, đề ra đường lối cách mạng đúng đắn, có phương pháp và hình thức đấu tranh phù hợp; biết nắm bắt thời cơ, xây dựng lực lượng và tổ chức, sử dụng lực lượng; phát huy được sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để dẫn dắt quần chúng đứng lên giành và giữ chính quyền. (2) Đảng ta đã biết chăm lo xây dựng lực lượng cách mạng, làm cho lực lượng cách mạng đủ mạnh, thu hút được đông đảo quần chúng tham gia, từ đó làm thay đổi so sánh lực lượng giữa ta và địch, tạo ra thời cơ cách mạng để đưa cuộc cách mạng đến thành công. Để giữ



Các đội quân du kích từ các chiến khu tiến vào Hà Nội, tập trung trước Nhà hát lớn, ngày 30/8/1945. Ảnh tư liệu.

vững chính quyền, Đảng và Nhà nước ta đã dựa chắc vào Nhân dân, tạo nên sức mạnh vật chất và tinh thần để đấu tranh thắng lợi với thù trong giặc ngoài. Đảng ta biết kiên quyết dùng bạo lực cách mạng và sử dụng bạo lực cách mạng thích hợp và đúng lúc để đập tan bộ máy Nhà nước cũ, lập ra Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân. (3) Đảng ta nắm bắt được thời cơ, đề ra được những quyết định chính xác và kịp thời. Nghệ thuật chỉ đạo tài tình của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc chọn đúng thời cơ, ra quyết định Tổng khởi nghĩa đúng lúc thể hiện cụ thể trong chỉ thị của Thường vụ Trung ương Đảng tháng 3/1945 “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” và bản Quân lệnh số 1 của Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc phát đi đêm 13/8/1945. Cũng nhờ chọn đúng thời cơ mà sức mạnh của Nhân dân ta trong Cách mạng Tháng Tám được nhân lên gấp bội, đã tiến hành tổng khởi nghĩa thành công trong phạm vi cả nước trong thời gian ngắn.

Trên cơ sở tổng kết thực tiễn, Đảng ta đã khởi xướng và lãnh đạo sự nghiệp đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đại hội VI của Đảng (tháng 12/1986) đưa ra đường lối đổi mới, mở ra bước ngoặt quan trọng trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Qua các kỳ đại hội, từ Đại hội lần thứ VII đến Đại hội lần thứ XI, Đảng luôn khẳng định tiếp tục đổi mới đồng bộ, toàn diện trên các lĩnh vực với những bước đi, cách làm phù hợp, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa; khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Đảng ta không ngừng phát triển tư duy lý



Ngày 02/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình - Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên Ngôn Độc Lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Ảnh tư liệu.

luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, từng bước củng cố và hoàn thiện đường lối đổi mới toàn diện đất nước, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và tích cực, chủ động hội nhập quốc tế.

Nhìn lại chặng đường 75 năm qua, kể từ ngày Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công đến nay, cách mạng Việt Nam đã đi qua nhiều giai đoạn, nhiều bước ngoặt và vượt qua nhiều thử thách lớn, giành thắng lợi vĩ đại, đưa đất nước phát triển. Việt Nam đã ra khỏi tình trạng nước nghèo, kém phát triển, đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, có quan hệ quốc tế rộng rãi, có vị thế ngày càng quan trọng trong khu vực và trên thế giới. Hiện nay, trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, chúng ta càng hiểu rõ hơn giá trị của Cách mạng Tháng Tám; nhận thức đầy đủ trách nhiệm của thế hệ hôm nay trong việc vận dụng và phát triển những bài học kinh nghiệm quý giá của Cách mạng Tháng Tám, của công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc 75 năm qua vào sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh ■

Theo nguồn tài liệu tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Trung ương

(1) (2) (3) Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 7, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự Thật, Hà Nội, 2011, tr.25; tr.25; tr.26.



Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 của Nhân dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đứng lên phá bỏ xiềng xích nô lệ gần một thế kỷ dưới ách thống trị của thực dân Pháp, phát xít Nhật và hàng nghìn năm của chế độ quân chủ; giành quyền làm chủ đất nước, làm chủ cuộc đời mới. Mở ra một kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc, kỷ nguyên độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội.

Cách mạng Tháng 8 năm 1945 mốc son chói lọi trong dòng chảy lịch sử.
Ảnh tư liệu

Vai trò lãnh đạo của Đảng trong Tổng khởi nghĩa Tháng Tám 1945

ThS TRẦN THỊ KIM DUNG

Nhưng kẻ thù của cách mạng tìm cách xuyên tạc những thành quả, những giá trị to lớn của Cách mạng Tháng Tám. Sự xuyên tạc của chúng làm cho một số người không hiểu, hoặc không muốn hiểu sự thật của cách mạng. Một số luận điểm cho rằng vào tháng 8/1945, thời cơ xuất hiện khi quân Nhật bại trận phải đầu hàng, lực lượng các nước Đồng minh tiếp nhận sự đầu hàng chưa vào Đông Dương kịp, do đó xuất hiện “*một khoảng trống quyền lực*” nhờ đó mà dân tộc Việt Nam giành được độc lập một cách quá dễ dàng, không phải đổ máu, chẳng qua là do “*vận may*”. Thậm chí họ còn cho rằng Cách mạng Tháng Tám chẳng qua “*may mắn*” mà vớ được chính quyền... Những người này coi thường hoặc phủ nhận hoàn toàn vai trò lãnh đạo của Đảng trong việc chuẩn bị lực lượng đón bắt thời cơ - nhân tố chủ quan quyết định thắng lợi Cách mạng Tháng Tám 1945.

Đó là sự nhận thức sai lầm và ngoan cố, xuyên tạc. Sự thật lịch sử đã khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng trong việc chuẩn bị lực lượng là nhân tố chủ quan quan trọng nhất, quyết định thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám. Nói như

vậy, không có nghĩa là phủ nhận nhân tố khách quan.

Đến tháng 8/1945, ở Việt Nam tình thế khách quan vô cùng thuận lợi xuất hiện. Thực hiện lời cam kết ở Hội nghị Yanta, ngày 08/8/1945, Liên Xô tuyên chiến với Nhật, quân đội Liên Xô tấn công đội quân Quan Đông tinh nhuệ nhất gồm hơn 1 triệu quân của Nhật ở Đông Bắc Trung Quốc. Bên cạnh việc quân đội Liên Xô tiến đánh quân đội Nhật thì Mỹ ném hai quả bom nguyên tử xuống Hirôshima ngày (06/8/1945) và Nagasaki ngày (09/8/1945). Trước sức mạnh của đồng minh, ngày 11/8/1945 Chính phủ Nhật gửi thông điệp cho Liên Xô, Mỹ và các nước Đồng minh chấp nhận đầu hàng vô điều kiện. Đúng như dự đoán của lãnh tụ Hồ Chí Minh thì đây là cơ hội nghìn năm có một để Nhân dân ta thực hiện tổng khởi nghĩa.

Lúc này, thời cơ đã đến. Thời cơ xuất hiện trong những ngày tháng 8/1945 không chỉ có ở Việt Nam mà còn ở nhiều nước Đông Nam châu Á bị quân đội Nhật chiếm đóng. Các nước này tuy có điều kiện khách quan thuận lợi giống như ở Việt Nam, nhưng không chớp được thời

cơ khởi nghĩa hoặc kịp thời phát động tổng khởi nghĩa nhưng thành quả thu được không nhiều, vì lực lượng chưa được chuẩn bị đầy đủ, Đảng tiên phong chưa nắm được quyền lãnh đạo cách mạng... Chỉ có duy nhất ở Việt Nam từ khi Đảng thành lập năm 1930 đến năm 1945, Đảng từng bước chuẩn bị lực lượng, sẵn sàng chờ thời cơ đến và kịp thời chớp thời cơ, lãnh đạo Nhân dân Tổng khởi nghĩa thắng lợi.

Đảng đã vận dụng đúng đắn chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, ra sức và tích cực chuẩn bị lực lượng để đón thời cơ giành thắng lợi chứ không khoanh tay chờ thời một cách bị động. Sự lãnh đạo tích cực của Đảng trong việc chuẩn bị lực lượng chờ thời cơ khởi nghĩa giành chính quyền, được thể hiện trên 3 mặt sau:

Một là, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quần chúng Nhân dân được chuẩn bị mọi mặt sẵn sàng nổi dậy khởi nghĩa khi thời cơ đến.

Quần chúng Nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng tiến hành cao trào cách mạng 1930 - 1931, đây là cuộc tổng diễn tập đầu tiên chuẩn bị cho Cách mạng Tháng Tám. Cao trào dân chủ 1936 - 1939, là cuộc tổng diễn tập thứ 2 chuẩn bị cho Cách mạng Tháng Tám. Cuộc vận động giải phóng dân tộc 1939 - 1945 là cuộc diễn tập thứ ba trực tiếp dẫn đến thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám. Đặc biệt, trong thời kỳ cao trào kháng Nhật, cứu nước (thời kỳ tiền khởi nghĩa), sau chỉ thị “*Nhật Phá bắn nhau và hành động của chúng ta*” ngày 12/3/1945, Đảng lãnh đạo quần chúng tiến hành khởi nghĩa từng phần, làn sóng khởi nghĩa phát triển mau lẹ, kịp thời và dâng lên gần như đồng thời ở nhiều nơi... Trong thời kỳ tiền khởi nghĩa, quần chúng Nhân dân được chuẩn bị mọi mặt. Nhân dân Việt Nam, nhất là quần chúng trong các tổ chức Cứu quốc, từ lâu đã sẵn sàng hy sinh để giành độc lập, quyết tâm chiến đấu.

Hai là, Đảng tích cực vận động, lôi kéo tầng lớp trung gian⁽¹⁾ đứng về phía cách mạng.

Trong hệ thống lý luận của giai cấp vô sản, vấn đề tranh thủ tầng lớp trung gian có tầm quan trọng lớn mặc dù về cơ bản tầng lớp trung gian không đóng vai trò đầu tàu quyết định trong những bước ngoặt của lịch sử. Nhưng khi các

tầng lớp trung gian ngả về phía cách mạng thì nó tạo thêm điều kiện thuận lợi cho cách mạng thành công. Trái lại, nếu Đảng lãnh đạo cách mạng không tranh thủ được tầng lớp trung gian, thì nhiều khi thời cơ đã chín muồi mà vẫn không thể làm cách mạng thắng lợi nhanh chóng được.

Tình cảnh khó khăn của tầng lớp trung gian là tiền đề tạo ra khả năng lôi cuốn họ vào con đường đấu tranh chống Pháp - Nhật. Nhưng từ khả năng đến hiện thực là cả một quá trình vận động. Chính sách của Đảng với tầng lớp trung gian trong thời kỳ Cách mạng Tháng Tám là: phê bình, uốn nắn, vạch đường lối, chân thành đoàn kết cùng nhau đưa cách mạng đến thành công. Chẳng những thẳng thắn phê bình mà Đảng còn chân thành đoàn kết trong hành động thực tế. Đảng giúp đỡ các tầng lớp trung gian lập ra tổ chức của mình để phát huy năng lực phục vụ Tổ quốc. “Tháng 6/1944 Đảng dân chủ Việt Nam ra đời với tư cách là một chính đảng cách mạng của tư sản dân tộc và tiểu tư sản trí thức yêu nước tiến bộ”⁽²⁾ làm cho thành phần tổ chức của Mặt trận Việt Minh ngày thêm phong phú và khả năng hiệu triệu của tầng lớp trung gian tham gia đánh đuổi Nhật càng được tăng thêm. Tuy vậy, cho đến cuộc đảo chính của Nhật ngày 09/3/1945 các tầng lớp trung gian tham gia phong trào cách mạng chống Nhật - Pháp vẫn chưa đông đảo. Sau đảo chính, nhiều nhân vật trung gian vẫn trải qua một bước dao động ngắn rồi với mạnh dạn tham gia phong trào cứu quốc một cách đông đảo. Một số đông quần chúng trung gian thoát đầu còn bị mắc lừa Nhật và bọn tay sai Đại Việt quốc gia liên minh vì tưởng rằng Nhật đã ban cho mình độc lập thật, cứ thế mà hưởng. Một số nhân vật trung gian khác, tuy hiểu rằng Nhật chẳng tốt đẹp gì, nhưng thiếu quan điểm đấu tranh cách mạng nên lập lờ chủ trương lợi dụng Nhật hoặc lợi dụng chính phủ bù nhìn Trần Trọng Kim để xây dựng lực lượng cho Việt Nam để sau này Nhật thua có thể chống Pháp nếu Pháp quay trở lại xâm lược lần nữa, điển hình là tổ chức *Tân Việt Nam hội*. Hơn nữa, bộ mặt có vẻ trung gian của nội các bù nhìn Trần Trọng Kim cũng làm cho nhiều người mắc lừa... Trước tình hình đó, Đảng chủ trương phải vạch mặt chính phủ bù nhìn Trần Trọng Kim “*Thân phận bù nhìn*

của nó chỉ giữ được bề nhìn, phương châm của nó hứa hẹn nhiều nhưng thực hành ít, hay thực hành trái với lời hứa. Nhiệm vụ của nó là bóc lột Nhân dân”⁽³⁾ và bóc dần cái vẻ độc lập giả hiệu của phát xít Nhật... Sự phê bình, giúp đỡ của Đảng đã làm cho quần chúng trung gian dần dần tỉnh ngộ và đi theo cách mạng. Mặt khác, thực tiễn chứng minh những điều phê bình chỉ dẫn của Đảng là đúng. Ngày 13/8/1945, sau khi Nhật đầu hàng đồng minh tầng lớp trung gian nói chung đều theo cách mạng.

Ba là, Đảng tiên phong đề ra đường lối cách mạng đúng đắn, sẵn sàng lãnh đạo quần chúng khởi nghĩa giành chính quyền.

Ngay từ năm 1930, tại Hội nghị thành lập Đảng, Chánh cương vắn tắt của Đảng xác định nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam “Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến, làm cho nước Nam được hoàn toàn độc lập”⁽⁴⁾. Đường lối chiến lược và sách lược của Đảng đúng đắn ngay từ đầu và không ngừng được bổ sung, phát triển cho phù hợp với từng giai đoạn cách mạng. Đặc biệt, tại Hội nghị lần thứ tám của Ban Chấp hành Trung ương (tháng 5/1941) do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trực tiếp chủ trì đã đề ra chủ trương *thay đổi chiến lược cách mạng*. Hội nghị quyết định tiếp tục chủ trương tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất để tranh thủ mở rộng Mặt trận Dân tộc thống nhất. Hội nghị nhấn mạnh “Trong lúc này nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia, dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của các bộ phận, giai cấp đến vạn năm cũng không đòi được”⁽⁵⁾. Hội nghị chủ trương thành lập Mặt trận Việt Minh, xúc tiến chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang, từ khởi nghĩa từng phần đến tổng khởi nghĩa.

Cuối năm 1944, Hồng quân Liên Xô phản công tiêu diệt phát xít Đức, Ý, giải phóng các nước Đông Âu, làm cho quân Nhật ở Đông Dương hoang mang dao động. Trước tình hình đó, lãnh tụ Hồ Chí Minh nhận định: “Bây giờ tình hình phát triển cách mạng hòa bình đã qua, nhưng thời kỳ khởi nghĩa toàn dân chưa đến. Cho nên nếu chỉ hoạt động trong vòng chính trị thì không đủ để đẩy mạnh phong trào tiến tới, nhưng nếu phát

động khởi nghĩa ngay thì sẽ bị quân địch làm cho nguy khốn. Đã đến lúc một cuộc đấu tranh phải từ hình thức chính trị tiến lên hình thức quân sự, nhưng lúc này chính trị vẫn trọng hơn quân sự, cần phải tiến hành hình thức đấu tranh thích hợp thì mới có thể đưa cách mạng tới thành công”⁽⁶⁾.

Đêm 09/3/1945, khi Nhật đảo chính Pháp, ngay đêm đó Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương mở rộng được triệu tập tại Đình Bảng (Tứ Sơn, Bắc Ninh) do đồng chí Trường Chinh chủ trì. Ban Thường vụ Trung ương Đảng nhận định về thời cơ có thể nổ ra khởi nghĩa: Tình hình chính trị trong cả nước khủng hoảng sâu sắc, nạn đói ghê gớm diễn ra, chiến tranh đến giai đoạn quyết liệt là những cơ hội tốt cho khởi nghĩa đi đến chín muồi một cách nhanh chóng; Khi quân Đồng minh kéo vào Đông Dương, khi phát xít Nhật đưa quân ra ngăn cản quân Đồng minh, để sau lưng sơ hở thì lúc đó là lúc phát động khởi nghĩa vô cùng thuận lợi. Đồng thời, bản Chỉ thị nói rõ “Dù sao ta không thể đem việc quân Đồng minh đổ bộ vào Đông Dương làm điều kiện tất yếu cho cuộc khởi nghĩa của ta, vì như thế lại ỷ vào người và tự bỏ tay trong khi tình thế biến chuyển thuận tiện. Nếu cách mạng Nhật bùng nổ và chính quyền cách mạng của Nhân dân Nhật thành lập hay nếu giặc Nhật mất nước như Pháp năm 1940 và quân đội viễn chinh của Nhật mất tinh thần thì khi ấy quân Đồng minh chưa đổ bộ vào Đông Dương thì cuộc tổng khởi nghĩa của ta có thể bùng nổ thắng lợi”⁽⁷⁾. Dự kiến này gần đúng với sự thật diễn ra trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Thực hiện chỉ thị trên, Đảng phát động cao trào kháng Nhật cứu nước (thời kỳ tiền khởi nghĩa) lãnh đạo toàn dân gấp rút chuẩn bị tiến tới tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước. Hội nghị thay đổi khẩu hiệu (đánh đuổi phát xít Nhật - Pháp) trước đây bằng khẩu hiệu đánh đuổi phát xít Nhật và đề ra việc thành lập chính quyền cách mạng của Nhân dân. Bản Chỉ thị “*Nhật Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*” thể hiện sự lãnh đạo sáng suốt, kiên quyết, kịp thời nhạy bén, bình tĩnh thận trọng và sáng tạo. Bản chỉ thị là kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng và của Mặt trận Việt Minh trong cao trào kháng Nhật cứu nước, quyết định trực tiếp đối với thắng lợi của cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám.

Ngày 16/4/1945, Tổng bộ Việt Minh ra Chỉ thị về việc tổ chức Ủy ban dân tộc giải phóng các cấp và trong phạm vi cả nước thì lập Ủy ban dân tộc giải phóng Việt Nam tức chính quyền cách mạng lâm thời của nước Việt Nam mới.

Để chuẩn bị tích cực và khẩn trương hơn nữa cho việc khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền trong cả nước. Ban Thường vụ Trung ương triệu tập hội nghị quân sự Bắc Kỳ ở Hiệp Hòa, Bắc Giang (16/4/1945). Hội nghị quyết định thống nhất các lực lượng vũ trang thành Việt Nam Giải phóng quân; phát triển hơn nữa lực lượng vũ trang và nửa vũ trang; xây dựng căn cứ kháng Nhật để chuẩn bị cuộc tổng khởi nghĩa cho kịp thời cơ.

Trong thời gian này, trong nội bộ Đảng ta phê phán nghiêm khắc quan điểm sai lầm của một vài đồng chí ở Trung Bộ chủ trương cải tổ Chính phủ Trần Trọng Kim hy vọng giành độc lập bằng con đường hòa bình với Nhật. Đồng thời, Trung ương phê phán tư tưởng tả khuynh của các đồng chí trong báo Giải Phóng (Nam Bộ) vẫn còn giữ khẩu hiệu đánh đổ phát xít Pháp Nhật sau khi Nhật hoàn thành cuộc đảo chính.

Trong cao trào tiền khởi nghĩa, tất cả các hoạt động của Đảng về chính trị, quân sự, tư tưởng đều chĩa mũi nhọn vào phát xít Nhật và chính phủ bù nhìn thân Nhật, nhằm mục tiêu trước mắt là tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

Vừa được tin quân Nhật hoàn toàn tan rã và xin đầu hàng Liên Xô và các nước Đồng minh, ngày 13/8/1945 Hội nghị toàn quốc của Đảng khai mạc ở Tân Trào (Tuyên Quang). Hội nghị nhận định thời cơ cho ta giành độc lập đã tới, Đảng phải kịp thời phát động, lãnh đạo toàn dân khởi nghĩa giành chính quyền từ tay phát xít Nhật và bọn bù nhìn tay sai của chúng trước khi quân Đồng minh Anh, Mỹ vào Việt Nam.

Ngay đêm 13/8/1945, Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc được thành lập do đồng chí Trường Chinh - Tổng Bí thư phụ trách. Ủy ban đã ra Quân lệnh số 1 hạ lệnh tổng khởi nghĩa. Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Ủy ban dân tộc giải phóng Việt Nam đã gửi thư tới đồng bào cả nước kêu gọi nổi dậy Tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

Đến đây, trong một thời gian dài chuẩn bị lực lượng từ năm 1930. Đảng sẵn sàng lãnh đạo quần chúng Nhân dân chớp thời cơ nổi dậy tổng khởi nghĩa giành chính quyền, đây là nhân tố vô cùng quan trọng để cuộc khởi nghĩa giành thắng lợi.

Tóm lại, thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là sự kết hợp chặt chẽ điều kiện khách quan và chủ quan: Kết hợp chặt chẽ đường lối, chủ trương đúng đắn của Đảng với trí sáng tạo, tinh thần dũng cảm và sức mạnh đấu tranh của Nhân dân ta. Kết hợp những cố gắng của bản thân Nhân dân Việt Nam với chiến công của quân đội Liên Xô, quân đội Đồng minh và thắng lợi của các lực lượng dân chủ nói chung trên toàn thế giới chống chủ nghĩa đế quốc. Trong đó, nguyên nhân chủ quan đóng vai trò quyết định. Vì thời cơ cách mạng xuất hiện như một tất yếu, lịch sử đưa quần chúng đến ngưỡng cửa của khởi nghĩa giành chính quyền rồi trôi đi một cách nhanh chóng. Nếu Đảng tiên phong không chuẩn bị đầy đủ, không kịp thời chớp lấy thời cơ thì dù điều kiện khách quan có thuận lợi đến đâu cách mạng cũng không nổ ra được.

Thời gian không ngừng trôi, thắng lợi Cách mạng Tháng Tám mãi mãi là mốc son chói lọi của lịch sử cách mạng, lịch sử dân tộc Việt Nam. Những bài học đúc rút từ thắng lợi của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 cần được tiếp tục nghiên cứu, vận dụng và phát huy trong điều kiện mới ■

Theo Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam

- (1) Các tầng lớp trung gian trong Cách mạng Tháng Tám gồm có tiểu tư sản, tư sản dân tộc và các nhân sĩ yêu nước trong giai cấp địa chủ...
- (2) Ban nghiên cứu lịch sử Đảng, Cách mạng Tháng Tám 1945, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1971, tr. 80.
- (3) Thanh Đạm: Vấn đề tầng lớp trung gian trong Cách mạng Tháng Tám, Tạp chí Nghiên cứu lịch sử, số 163, năm 1975.
- (4) Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.2, tr.2.
- (5), (7) Sđd, t.7, tr.113, 373.
- (6) Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, t.4, tr.4.

Kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống Công an Nhân dân Việt Nam
(19/8/1945 - 19/8/2020) và 15 năm Ngày hội toàn dân
bảo vệ an ninh Tổ quốc (19/8/2005 - 19/8/2020)

Công an thành phố Cần Thơ luôn xứng đáng với niềm tin yêu của Nhân dân

✎ PHAN TÀI

5 năm thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ 2015-2020 gắn phong trào thi đua “Vì an ninh Tổ quốc” giai đoạn 2015-2020, Đảng bộ Công an thành phố Cần Thơ có hơn 11.300 lượt tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được Nhà nước Chính phủ, Bộ Công an, UBND thành phố và Giám đốc Công an thành phố Cần Thơ biểu dương, khen thưởng. Đảng bộ Công an thành phố luôn được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đảng bộ Công an thành phố Cần Thơ nhiệm kỳ 2015-2020, trong điều kiện đất nước ngày càng hội nhập sâu rộng, kinh tế phát triển, thành phố Cần Thơ ngày càng thể hiện vị trí trung tâm khu vực đồng bằng sông Cửu Long, an ninh trật tự được bảo đảm. Bên cạnh thuận lợi, vẫn còn không ít khó khăn, thách

thức. Song, với sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy Công an Trung ương, Lãnh đạo Bộ Công an, Thành ủy, UBND thành phố, Đảng ủy Công an thành phố đã tập trung lãnh chỉ đạo, đạt được nhiều kết quả quan trọng, toàn diện, hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ Đại hội đại biểu Đảng bộ Công an thành phố lần thứ XIII đã đề ra.



Thiếu tướng Nguyễn Văn Thuận, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công an thành phố tặng hoa chúc mừng Ban Chấp hành Đảng bộ Phòng Tham mưu, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Ảnh: Phan Tài.

Công an thành phố đã làm tốt công tác tham mưu Thành ủy, UBND thành phố ban hành nhiều chỉ thị, kế hoạch đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, giải quyết kịp thời, dứt điểm các vấn đề an ninh trật tự; chủ động phòng ngừa, phát hiện đấu tranh ngăn chặn mọi âm mưu hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch, không để xảy ra biểu tình, khủng bố, bạo loạn, gây rối an ninh trật tự, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ. Bảo vệ an toàn các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các mục tiêu địa bàn trọng điểm, các sự kiện chính trị, hoạt động lễ hội lớn trên địa bàn thành phố.

Nhiệm kỳ qua, với tinh thần chủ động, kiên quyết, vì Nhân dân phục vụ, Công an thành phố đã đạt và vượt các chỉ tiêu nhiệm kỳ đề ra trên lĩnh vực đấu tranh phòng chống tội phạm, bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn.

Một trong những dấu ấn nổi bật của lực lượng an ninh Công an thành phố Cần Thơ trong nhiệm kỳ qua là việc phát hiện, khởi tố điều tra và đưa ra xét xử các đối tượng Lê Minh Thế (quận Bình Thủy), Đoàn Khánh Vinh Quang (quận Ninh Kiều), Nguyễn Hồng Nguyên và Trương Đình Khang (quận Cái Răng)... với cùng một tội danh: “Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân”.

Lợi dụng thời điểm Quốc hội thông qua Luật Đặc khu, Luật An ninh mạng, do bị kích động, lôi kéo, các đối tượng này đăng tải, chia

sẽ lên trang cá nhân facebook của mình nhiều bài viết, hình ảnh, video clip có nội dung nói xấu, bôi nhọ lãnh đạo Đảng và Nhà nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh, xuyên tạc đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước, kêu gọi, hướng dẫn cách thức biểu tình, gây dư luận xấu trong xã hội. Những tháng đầu năm 2020, cùng với cả nước, thành phố Cần Thơ gồng mình chống dịch COVID-19, vừa đẩy mạnh công tác tuyên truyền, cán bộ chiến sĩ Công an Cần Thơ luôn có mặt trên tuyến đầu chống dịch, phát hiện và đề nghị ngành chức năng xử phạt hành chính hàng chục tài khoản facebook, cá nhân tung tin thất thiệt, sai sự thật về COVID-19 gây hoang mang, ảnh hưởng đến an ninh trật tự. Thượng tá Phạm Vũ Toàn, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Trưởng Phòng An ninh chính trị nội bộ Công an TP Cần Thơ cho biết: “Với chức năng bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong nhiệm kỳ 2015-2020, Đảng ủy đơn vị đã triển khai nhiều biện pháp để đạt 16 chỉ tiêu, 3 khâu đột phá; trong đó tất cả các chỉ tiêu đều đạt, có 4 chỉ tiêu vượt... đạt được kết quả trên nhờ sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy - Ban Giám đốc, sự ủng hộ của các phòng ban trong và ngoài ngành, sự quyết tâm chính trị rất cao cán bộ chiến sĩ, tạo sự đoàn kết, phát huy dân chủ, xây dựng bộ máy hoạt động hiệu lực hiệu quả”.

Trong nhiệm kỳ, cùng với lực lượng an ninh, lực lượng Cảnh sát Nhân dân Công an thành phố Cần Thơ đạt được nhiều thành tích nổi bật



Cán bộ chiến sĩ Phòng Cảnh sát quản lý hành chính tổ chức cấp căn cước công dân tại nhà cho gia đình có hoàn cảnh neo đơn, bệnh tật...
Ảnh: Phan Tại.



Cán bộ chiến sĩ CATP Cần Thơ giúp dân làm đường giao thông nông thôn.
Ảnh: Phan Tại.

trên lĩnh vực đấu tranh phòng chống các loại tội phạm giữ bình yên cuộc sống cho Nhân dân.

Năm 2016, lần đầu tiên nhóm đối tượng tham nhũng Thanh tra giao thông thành phố Cần Thơ bị lực lượng Cảnh sát kinh tế Công an thành phố phát hiện, khởi tố điều tra và đưa ra xét xử với những mức án nghiêm khắc, đã nhận được sự ủng hộ, đồng tình trong dư luận.

Cùng với đó là gần 2.000 vụ, với hàng ngàn đối tượng liên quan đến hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy bị phát hiện bắt giữ, thu giữ số lượng lớn ma túy tổng hợp và heroin cùng nhiều tang vật khác. Đó là thành tích nổi bật của lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an thành phố trong nỗ lực kiểm chế và từng bước đẩy lùi “cái chết trắng” ra khỏi cộng đồng. Việc lập và phá thành công chuyên án trộm tiệm vàng lớn nhất miền Tây bắt giữ 10 đối tượng cùng nhiều tang vật có liên quan, ghi dấu bước tiến mới của lực lượng trinh sát hình sự Công an thành phố Cần Thơ, góp phần ổn định tình hình an ninh trật tự đối với bà con vùng sông nước. Chị Tạ Mỹ Xương - một chủ tiệm vàng ở xã Hòa Tứ 2, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng cho biết: “Bọn trộm này rất tinh vi, liều lĩnh táo bạo, phương thức hoạt động rất chuyên nghiệp, nghe tin vụ án được triệt phá, bà con rất mừng, rất phấn khởi, tôi nghĩ là chỉ có lực lượng Công an mới làm được như vậy”. Thượng tá Phạm Quốc Anh, Bí thư Đảng ủy, Trưởng Phòng Cảnh sát hình sự Công an thành phố Cần Thơ nói: “Trong nhiệm kỳ qua, Đảng ủy phòng đã làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đảng viên, cán bộ chiến sĩ, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trong nhiệm kỳ không có đảng viên vi phạm kỷ luật, tập trung thực hiện tốt công tác chuyên môn, tham mưu Đảng ủy Công an thành phố đề ra nhiều biện pháp, kế hoạch phòng ngừa các loại tội phạm, không để xảy ra vụ việc gây bức xúc trong dư luận, tiếp nhận xử lý tin báo, không để xảy ra oan sai”...

Xác định công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng là khâu then chốt, đột phá, trong nhiệm kỳ, Đảng ủy Giám đốc Công an thành phố đã tập trung lãnh chỉ đạo, quán triệt các đường lối, chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết của Đảng ủy Công an

Trung ương, Bộ Công an và Thành ủy Cần Thơ. Trọng tâm là thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) của Đảng; tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống; những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, kiểm điểm tự soi, tự sửa; đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với phong trào “Công an Nhân dân học tập thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy”; Cuộc vận động: “Xây dựng người Công an Nhân dân bản lĩnh, nhân văn, vì Nhân dân phục vụ”. Hiện Đảng bộ Công an thành phố có 21 đảng bộ cơ sở, 8 chi bộ và 109 chi bộ trực thuộc, với 1.768 đảng viên. Qua đánh giá phân loại hàng năm, tỷ lệ đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ và hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt trên 99%, vượt chỉ tiêu cả nhiệm kỳ đề ra. Đảng bộ không có tổ chức đảng yếu kém và luôn được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Đảng bộ xuất hiện hàng trăm mô hình, hàng ngàn lượt cá nhân nêu gương sáng, điển hình tiên tiến, xuất sắc trên các lĩnh vực công tác, chiến đấu và xây dựng lực lượng, hậu cần kỹ thuật, cải cách thủ tục hành chính, phục vụ Nhân dân.

Đến nay, thực hiện kế hoạch, thông tri và các văn bản hướng dẫn của Đảng ủy Công an Trung ương, của Thành ủy Cần Thơ, 29/29 tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Đảng bộ Công an thành phố đã tiến hành xong đại hội nhiệm kỳ 2020-2025. Nhìn chung, công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội được tiến hành chu đáo, đúng quy trình, quy định đảm bảo hình thức và nội dung. Theo kế hoạch, Đại hội đại biểu Đảng bộ Công an thành phố Cần Thơ nhiệm kỳ 2020-2025 sẽ được tiến hành vào cuối tháng 7 này. Đến thời điểm hiện tại, công tác chuẩn bị Đại hội được Đảng ủy - Ban Giám đốc chỉ đạo sâu sát, toàn diện đảm bảo đúng tiến độ, nội dung yêu cầu đề ra. Nhiệm vụ được đặt ra trong thời điểm này là vừa chuẩn bị các điều kiện để tổ chức thành công Đại hội đại biểu Đảng bộ Công an thành phố nhiệm kỳ 2020-2025, vừa làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo đảm an ninh, an toàn Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Thiếu tướng Nguyễn Văn Thuận, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Bí thư Đảng ủy,

Trung tá TRẦN MẠNH LINH
Chủ nhiệm Chính trị Trung đoàn 932

Tuyên huấn

*Ai đó nói: Làm nghề tuyên huấn,
Cực lắm trời! Một nắng hai sương!
Nhưng tôi nói: Làm nghề tuyên huấn,
Cũng vinh quang trên khắp nẻo đường...*

*Những chuyên môn cùng nhau tổng kết,
Cán bộ mình điểm lại mà xem!
Đủ bốn mặt kể ra mới hết,
Chia sẻ cùng đồng đội, anh em!*

*Một thứ nhất là khâu giáo dục
Nhớ kiên trì, thuyết phục, động viên
Tư tưởng cần khơi trong, gạn đục
Cho tâm hồn thanh thản, bình yên*

*Rồi học tập tiếp thu truyền thống,
Đảng dẫn đường, đất nước, quê hương
Nhưng cũng phải tăng cường phòng chống
Quan điểm nào đi ngược chủ trương*

*Một thứ hai là khâu bề nổi
Nội dung này vất vả xiết bao
Ai đã qua, chắc không cần hỏi
Những lặng thầm..., đi trước..., về sau...*

*Đầy đủ nhé: Băng, cờ, khẩu hiệu,
Cùng hạt nhân “văn nghệ, văn gừng”
Đèn, kèn, trống... cần là hiệu triệu!
Cho phong trào rầm rộ ba quân!*

*Thứ ba đó - thi đua, khen thưởng
Nhớ đúng người, đúng việc, công tâm
Thành tích thật, chứ không ảo tưởng
Tránh “điển hình” mờ - tỏ, xa xăm*

*Khen niên hạn, hàng năm, tích lũy
Thật chu toàn củng cố hồ sơ
Rà cho chặt, kiểm tra cho kỹ
Tránh sót người, sót việc, “ầu ơ”...*

*Thứ tư là Không Năm chỉ thị
Để hàng ngày đơn vị dõi theo
Sát nhiệm vụ bản thân đăng ký
Gương Bác Hồ - học tập, làm theo*

*“Lời Bác dạy ngày này năm ấy”
Phải nằm lòng, vận dụng cho thông
Tư tưởng lớn, cán - binh đều thấy
Nguyễn hiệp đồng, đoàn kết, lập công!...*

*Ai có hỏi: Làm nghề tuyên huấn?...
Tôi trả lời: May mắn làm sao!...
Được từng ngày nói ngay, viết chuẩn
Luyện chuyên ngành từng bước nâng cao*

*Rồi cùng nhau tiến theo cờ Đảng
Dưới Quân kỳ tiếp bước cha anh,
Người cán bộ áo xanh cộng sản
Môi mỉm cười, mắt sáng long lanh ■*

(Bài dự thi “Những điển hình tiêu biểu trong
công tác Tuyên giáo Cần Thơ” nhân kỷ niệm 90 năm
Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo
của Đảng (01/8/1930-01/8/2020)

Giám đốc Công an thành phố Cần Thơ cho biết: “Đảng ủy - Ban Giám đốc tập trung nâng cao nhận thức của đảng viên về ý nghĩa tầm quan trọng của Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, xem đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của lực lượng Công an thành phố đến hết quý II năm 2021, theo đó từng thành viên trong Tiểu ban an ninh trật tự và Trưởng Công an các đơn vị, địa phương phát huy hết vai trò, chủ động thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra các mặt công tác, tăng cường phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân

sự thành phố và các ban, ngành làm tốt công tác nắm tình hình, công tác bảo vệ chính trị nội bộ không để bị động bất ngờ”.

Với quyết tâm chính trị, tinh thần đoàn kết, vì Nhân dân phục vụ, phát huy kết quả đạt được trong nhiệm kỳ qua, tin rằng Đại hội đại biểu Đảng bộ Công an TP Cần Thơ nhiệm kỳ 2020-2025 sẽ tổ chức thành công tốt đẹp, từ đó, góp phần bảo đảm giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xứng đáng là lực lượng tin cậy của Đảng, chính quyền và Nhân dân thành phố ■

Tăng cường sức mạnh cho tổ chức đảng

AN BÌNH

Nhiệm kỳ 2015-2020, Đảng bộ TP Cần Thơ kết nạp được 11.695 đảng viên (ĐV), đạt 106,32% chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội (ĐH) Đảng bộ thành phố lần thứ XIII đề ra. Kết quả này cho thấy, việc phát triển ĐV đã được các cấp ủy đảng trong thành phố quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả.

Thực hiện Nghị quyết ĐH Đại biểu Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2015-2020, hàng năm, Ban Thường vụ (BTV) Huyện ủy Thới Lai chỉ đạo các cấp ủy cơ sở quan tâm công tác tạo nguồn, chăm bồi kết nạp ĐV. Ban Tổ chức Huyện ủy phối hợp Trung tâm Chính trị huyện, Ban Tuyên giáo Huyện ủy xây dựng kế hoạch mở các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng cho quần chúng ưu tú. Với nhiều giải pháp đồng bộ, công tác phát triển ĐV của huyện đạt kết quả tích cực.



Qua các phong trào thi đua, hành động cách mạng, 5 năm qua TP Cần Thơ có 11.695 quần chúng ưu tú được kết nạp vào Đảng. *Ảnh: An Bình.*

Đồng chí Nguyễn Hoài Ân, chiến sĩ Tiểu đội Dân quân thường trực, Ban Chỉ huy Quân sự xã Thới Thạnh, nói: “Tôi được kết nạp vào Đảng giữa năm 2019. Trở thành ĐV, tôi càng phải gương mẫu trong mọi công việc, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao”. Theo đồng chí Nguyễn Minh Quang, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã Thới Thạnh, nhằm đẩy mạnh công tác phát triển ĐV, ngay từ đầu năm Đảng ủy chỉ đạo rà soát nguồn quần chúng trong đoàn viên, hội viên, lực lượng dân quân tự vệ, giáo viên; chỉ đạo tổ chức nhiều phong trào, hoạt động ý nghĩa để thu hút quần chúng tham gia. Trong 05 năm qua, xã kết nạp 64 quần chúng ưu tú vào Đảng, đạt 107% kế hoạch nhiệm kỳ.

Đồng chí Hứa Hồng Tươi, Ủy viên BTV, Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy Thới Lai, cho biết: Nhờ làm tốt công tác tạo nguồn, chăm bồi quần chúng, nhiệm kỳ 2015-2020, Đảng bộ huyện Thới Lai đã kết nạp được 902 ĐV, đạt 100,2% chỉ tiêu Nghị quyết ĐH Đảng bộ huyện đề ra. Đến nay, huyện có 196/221 chi bộ có chi ủy từ 3 đồng chí trở lên.

Trong 05 năm qua, Đảng bộ huyện Phong Điền đã kết nạp 708 ĐV, đạt 101% chỉ tiêu Nghị quyết ĐH Đảng bộ huyện đề ra. Đồng chí Lê Văn Thanh, Bí thư Đảng ủy xã Nhơn Nghĩa, cho biết: Đảng ủy thường xuyên chỉ đạo các chi bộ, cơ quan, đơn vị, đoàn thể xã quan tâm phát hiện, tạo nguồn, tổ chức nhiều phong trào, tạo môi trường để quần chúng phấn đấu. Từ năm 2015 đến nay, xã có 106 quần chúng ưu tú được kết nạp vào Đảng, đạt 151% chỉ tiêu.

Theo đồng chí Nguyễn Trung Nghĩa, Phó Bí thư, Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy Phong Điền, nhờ đẩy mạnh công tác phát triển ĐV, đến nay, Đảng bộ huyện có 3.678 ĐV, có 144/160 chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở có chi ủy từ 3 đồng chí trở lên. Từ đó, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các chi bộ, tổ chức đảng được nâng lên, khẳng định được hạt nhân lãnh đạo ở địa phương, cơ quan, đơn vị...

Các đảng bộ trực thuộc Thành ủy đều đẩy mạnh công tác phát triển ĐV. Trong đó, Đảng

bộ Khối Cơ quan Dân Chính Đảng TP Cần Thơ kết nạp được 1.859 ĐV, đạt 154,9% chỉ tiêu Nghị quyết ĐH Đảng bộ Khối đề ra; Đảng bộ huyện Cờ Đỏ kết nạp được 817 ĐV, đạt 102% chỉ tiêu Nghị quyết ĐH Đảng bộ huyện đề ra; Đảng bộ quận Bình Thủy kết nạp được 602 ĐV, đạt 100,3% chỉ tiêu Nghị quyết ĐH Đảng bộ quận đề ra; Đảng bộ Khối Doanh nghiệp TP Cần Thơ kết nạp được 1.000 ĐV, đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết ĐH Đảng bộ Khối đề ra...

Nhiệm kỳ 2020-2025, các cấp ủy đảng TP Cần Thơ xác định tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển ĐV, nhằm tăng cường nguồn sinh lực mới cho Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng. Trong đó, Đảng bộ huyện Phong Điền đề ra chỉ tiêu kết nạp 250 ĐV trở lên, Đảng bộ huyện Cờ Đỏ đề ra chỉ tiêu kết nạp 500 ĐV trở lên, Đảng bộ huyện Thới Lai đề ra chỉ tiêu kết nạp 400 ĐV trở lên, Đảng bộ huyện Vĩnh Thạnh đề ra chỉ tiêu kết nạp 400 ĐV trở lên, Đảng bộ Khối Doanh nghiệp thành phố đề ra chỉ tiêu kết nạp 500 ĐV trở lên, Đảng bộ Khối Cơ quan Dân Chính Đảng thành phố đề ra chỉ tiêu kết nạp 1.000 ĐV trở lên... Dự thảo văn kiện ĐH đại biểu Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra chỉ tiêu phát triển 7.000 ĐV. Công tác phát triển ĐV được các cấp ủy đảng từ thành phố đến cơ sở quan tâm đề ra chỉ tiêu cụ thể để thực hiện, xem đây là nhiệm vụ quan trọng trong công tác xây dựng Đảng.

Tại hội nghị thông qua văn kiện ĐH các đảng bộ trực thuộc Thành ủy, đồng chí Phạm Văn Hiểu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố yêu cầu: Nhằm xây dựng tổ chức đảng ngày càng lớn mạnh, công tác phát triển ĐV là nhiệm vụ quan trọng. Vì thế, các cấp ủy đảng thành phố cần thường xuyên chỉ đạo phát động các phong trào thi đua, tạo môi trường cho quần chúng rèn luyện phấn đấu để kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên, hội viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp. Đồng thời, chú trọng kết nạp ĐV là công nhân, nhất là chủ doanh nghiệp, công nhân trực tiếp sản xuất, cán bộ các đoàn thể trong doanh nghiệp, quần chúng địa bàn dân cư... ■

Tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ TP. Cần Thơ lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025

Nhiều công trình, phần việc thiết thực chào mừng Đại hội Đảng các cấp

✎ NGUYỄN HUY



Đường Nguyễn Văn Cừ được treo cờ khang trang.

Ảnh: Nguyễn Huy.

Tuyến đường giao thông rạch Nhum, do Công đoàn cơ sở xã Mỹ Khánh phối hợp cán bộ ấp Mỹ Lộc vận động Nhân dân đóng góp hơn 600 triệu đồng, bê-tông hóa khang trang. Đây là một trong nhiều công trình, phần việc thiết thực mà Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền đã và đang thực hiện, nhằm hưởng ứng phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội (ĐH) Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, tiến tới ĐH đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Theo đồng chí Phạm Hoàng Kha, Ủy viên Thường vụ, Phó Chủ tịch UBND xã Mỹ Khánh, Đảng ủy xã phát động thi đua nhằm tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết ĐH Đảng bộ

xã nhiệm kỳ 2015 - 2020. Đồng thời, phát động thi đua hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng các công trình trong thực hiện các mô hình dân vận khéo,... Qua phát động, các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể đăng ký thực hiện nhiều công trình, như: nâng cấp tuyến giao thông, xây dựng nhà, xây dựng tuyến đường đẹp... Các công trình mang lại những lợi ích thiết thực, tạo khí thế thi đua sôi nổi, thúc đẩy kinh tế - xã hội địa phương ngày càng phát triển.

Tham quan một số công trình mới, chúng tôi ghi nhận sự phấn khởi của nhiều người dân khi tham gia đóng góp, xây dựng công trình. Anh Cao Bảo Toàn, ở ấp Mỹ Lộc, cho biết: “Trước đây, tuyến này là đường đất, nhỏ hẹp, khi mưa xuống rất trơn trượt, đi lại khó khăn. Khi cán bộ xã, ấp vận động đóng góp làm đường, người dân rất đồng tình. Đường được mở rộng 3,5-4m, lưu thông thuận tiện, cảnh quan sạch đẹp...”. Trước đó, tuyến

đường kênh Vĩnh Thống cũng được tráng bê-tông sạch đẹp, với tổng trị giá hơn 694 triệu đồng, dân hiến đất, đóng góp mua cát, đá và Nhà nước hỗ trợ xi măng...

Cán bộ xã, ấp còn vận động Nhân dân trồng hoa, phát quang, tháo dỡ 20 mái che lấn chiếm để tạo hành lang lộ giới an toàn, lắp đặt 40 cột cờ nhằm tạo cảnh quan tuyến đường Nguyễn Văn Cừ sạch đẹp. Ông Nguyễn Hoàng Me, ở ấp Mỹ Nhơn, cho biết: “người dân rất đồng tình đóng góp lắp cột cờ mới. Việc treo cờ đồng bộ tạo sự trang trọng trong các ngày lễ, Tết”... Hệ thống chính trị xã còn phối hợp với các chi bộ, chi hội đoàn thể ấp thực hiện nhiều công trình, phần việc thi đua giữ vững các tiêu chí xã nông thôn mới, như: vận động Nhân dân thường xuyên vệ sinh môi trường, mua bán không lấn chiếm lòng lề đường, giảm và đường giao thông...

Việc chăm lo đời sống Nhân dân cũng được cán bộ xã Mỹ Khánh quan tâm thực hiện. Trong đó có việc

vận động xây dựng 2 căn nhà tình nghĩa trị giá 170 triệu đồng và 2 căn nhà Đại đoàn kết trị giá 80 triệu đồng, giúp người dân có nơi ở ổn định. Chúng tôi đến thăm gia đình bà Nguyễn Kim Hoàng ở ấp Mỹ Phước trong căn nhà tình nghĩa xây dựng khang trang. Bà Kim Hoàng thờ cúng anh trai là liệt sĩ. Trước đây bà phụ giúp việc ở quán ăn, nhưng do bị giãn tĩnh mạch nên nghỉ. Nhà xuống cấp, hư hỏng nhiều nhưng thu nhập của gia đình chỉ nhờ vào tiền làm công nhân của người cháu, không có khả năng xây sửa nhà. “Tôi rất vui khi được Nhà nước hỗ trợ cất lại căn nhà tường kiên cố. Giờ đây, mỗi khi mưa lớn, tôi không còn lo sợ nhà bị sập, có nơi thờ cúng anh trai được tươm tất” - bà Kim Hoàng chia sẻ.

Các công trình ý nghĩa, thiết thực chào mừng ĐH đảng các cấp đang tiếp tục được cán bộ, Nhân dân xã Mỹ Khánh triển khai thực hiện, góp phần tạo sinh khí, diện mạo mới cho xã nông thôn mới ■



TIN THÀNH PHỐ

TÌNH HÌNH CÔNG TÁC 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2020



Thường trực Thành ủy chủ trì hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố (mở rộng) sơ kết công tác 06 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2020. Ảnh: Trần Giang.

1. Xây dựng hệ thống chính trị

- Thành ủy và các cấp ủy đảng tập trung chỉ đạo triển khai, quán triệt và sơ kết, tổng kết các chủ trương, nghị quyết của Trung ương và Thành ủy kịp thời, đúng quy định. Sáu tháng đầu năm, Thành ủy và Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành 01 nghị quyết, 02 chỉ thị và nhiều văn bản chỉ đạo đối với các lĩnh vực quan trọng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh của thành phố như: Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 13/4/2020 “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và thực hành tiết kiệm trên địa bàn thành phố Cần Thơ”,...; đặc biệt, trước tình hình dịch bệnh COVID-19 và tình trạng xâm nhập mặn diễn biến phức tạp, Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành 07 công văn chỉ đạo các cấp, các ngành thành phố trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 và đã mang lại kết quả tích cực.

- Ban Thường vụ Thành ủy quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác chính trị, tư tưởng cho đảng viên; chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ

Chính trị (khóa XII) “Về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”; kiện toàn Ban Chỉ đạo 35 của thành phố. Đặc biệt, các cấp, các ngành thành phố đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh COVID-19 và Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, thu hút sự quan tâm và đồng thuận cao của các tầng lớp nhân dân thành phố. Thành ủy, HĐND, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các cấp, các ngành chỉ đạo tổ chức nhiều hoạt động ý nghĩa, thiết thực chào mừng các sự kiện quan trọng của đất nước và thành phố; tổ chức Lễ kỷ niệm 45 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2020), 134 năm Ngày Quốc tế Lao động (01/5/1886 - 01/5/2020) và 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2020) trong không khí trang trọng, ý nghĩa.

- Thường trực Thành ủy thực hiện tốt Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, làm việc với các cấp ủy địa phương, cơ quan, đơn vị để nắm tình hình thực hiện nhiệm

vụ và chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ thành phố. Song song đó, Thành ủy và các cấp ủy đảng tập trung chỉ đạo hoàn thành Đại hội đảng bộ cấp cơ sở với 616/616 tổ chức cơ sở đảng; kết quả, đã bầu 3.334 cấp ủy viên, trong đó, nữ chiếm tỷ lệ 35,6% và trẻ dưới 40 tuổi chiếm tỷ lệ 36,16%. Đồng thời, chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ huyện Phong Điền (điểm chỉ đạo của thành phố) và huyện Cờ Đỏ (thực hiện thí điểm đại hội trực tiếp bầu bí thư cấp ủy), Đảng bộ Trường Đại học Y Dược Cần Thơ đạt yêu cầu kế hoạch đề ra. Đối với công tác chuẩn bị Đại hội Đảng bộ thành phố, hiện nay đã công bố toàn văn dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố trình Đại hội Đảng bộ thành phố, nhiệm kỳ 2020 - 2025 trên các phương tiện thông tin đại chúng để lấy ý kiến đóng góp rộng rãi của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân thành phố và tiếp tục hoàn chỉnh để trình Bộ Chính trị phê duyệt. Thành ủy đã thực hiện xong quy trình đối với các đồng chí tái cử Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy, các chức danh chủ chốt thành phố, các đồng chí tái cử Ủy ban Kiểm tra Thành ủy. Trong đó: Tái cử Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố 26 đồng chí; Ban Thường vụ 07 đồng chí; Phó Bí thư 01 đồng chí, Phó Chủ tịch HĐND 01 đồng chí; Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân 02 đồng chí; Ủy ban Kiểm tra Thành ủy 08 đồng chí; Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy 01 đồng chí; Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy 03 đồng chí.

- Ban Thường vụ Thành ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện thí điểm Bí thư Quận ủy đồng thời là Chủ tịch UBND quận Cái Răng, quận Thốt Nốt và huyện Vĩnh Thạnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và nhân sự khi tiến hành sáp nhập đơn vị hành chính phường An Hội và An Lạc vào phường Tân An thuộc quận Ninh Kiều theo Nghị quyết số 893/NQ-UBTVQH14 ngày 11/02/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Cần Thơ”. Quyết định phân bổ biên chế năm 2020 cho hệ thống các cơ quan

Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và biên chế hành chính khối nhà nước với tổng số 2.886 biên chế, giảm 85 biên chế so với năm 2019. Sáu tháng đầu năm 2020, Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện điều động, bổ nhiệm, chỉ định, chuẩn y và giới thiệu ứng cử 106 cán bộ diện Thành ủy quản lý. Thực hiện chặt chẽ việc rà soát bổ sung quy hoạch (lần thứ 4) cấp ủy và các chức danh chủ chốt, nhiệm kỳ 2020 - 2025, gắn với chuẩn bị nhân sự đại hội đảng bộ các cấp. Sắp xếp, chuyển giao một số tổ chức cơ sở đảng về trực thuộc cấp ủy quận, huyện; qua đó, giảm 44 đầu mối trực thuộc Đảng ủy Khối cơ quan Dân chính Đảng và Đảng ủy Khối Doanh nghiệp thành phố. Trong 06 tháng đầu năm 2020, Đảng bộ thành phố kết nạp 536 đảng viên, nâng tổng số đảng viên kết nạp trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 lên 11.695, vượt 6,32% chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

- Thành ủy hoàn thành Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa XIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 bao gồm 6 nội dung kiểm tra và 16 nội dung giám sát đạt yêu cầu, kế hoạch đề ra. Cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc Hướng dẫn số 07-HD/UBKTTW ngày 12/12/2019 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương “Công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng” và các văn bản của Ủy ban Kiểm tra Trung ương liên quan đến Đại hội đảng bộ các cấp. Công tác nhân sự lãnh đạo kiểm tra các cấp ủy được thực hiện chặt chẽ, kịp thời, đúng quy định, góp phần kiện toàn tổ chức bộ máy Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và ủy ban kiểm tra các cấp. Sáu tháng đầu năm 2020, cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp thi hành kỷ luật 59 đảng viên và không có tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật, giảm 08 đảng viên và 03 tổ chức đảng so với cùng kỳ năm 2019.

- Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Kế hoạch số 201-KH/TU ngày 13/4/2020 chỉ đạo triển khai và tổ chức thực hiện “Năm dân vận khéo” 2020 trong toàn hệ thống chính trị thành phố; đẩy mạnh công tác dân vận của Đảng, gắn với thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền, quy chế công tác dân vận của hệ thống chính

trị, quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức lấy ý kiến đóng góp vào dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ thành phố theo kế hoạch đề ra; tiếp tục nắm tình hình, nguyện vọng của nhân dân đối với Đại hội Đảng các cấp trên địa bàn thành phố.

- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố đã tham gia đóng góp các dự án luật đúng quy định; tổ chức tốt các hội nghị tiếp xúc cử tri và tổng hợp ý kiến cử tri trước và sau kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIV; triển khai thực hiện Nghị quyết số 893/NQ-UBTVQH14 ngày 11/02/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Cần Thơ”. HĐND thành phố tổ chức kỳ họp thứ 16 (bất thường) thông qua chủ trương đầu tư 04 dự án trọng điểm trên địa bàn thành phố, giai đoạn 2020 - 2023; tổ chức tốt các hội nghị tiếp xúc cử tri và thống nhất thông qua các nội dung trình tại kỳ họp thứ 17, kỳ họp định kỳ giữa năm 2020. Sáu tháng đầu năm 2020, Thường trực và các ban của HĐND thành phố tổ chức 08 đợt giám sát, khảo sát đối với 64 lượt đơn vị. Thường xuyên giám sát, theo dõi, đôn đốc việc thể chế hóa các nghị quyết của HĐND thành phố.

- Hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thành phố thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của thành phố; tham gia tích cực vào công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội đảng bộ các cấp của thành phố; phát động và tổ chức thực hiện nhiều phong trào thi đua yêu nước, hoạt động an sinh xã hội có ý nghĩa thiết thực, góp phần chăm lo đời sống nhân dân, nhất là hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, đối tượng có hoàn cảnh khó khăn do bị ảnh hưởng bởi tình hình đại dịch COVID-19 và tình trạng hạn hán, xâm nhập mặn. Tổ chức vận động, ủng hộ Quỹ phòng, chống dịch bệnh COVID-19 và ứng phó khô hạn, xâm nhập mặn với tổng giá trị gần 28 tỷ đồng, Quỹ hỗ trợ nông dân gần 3 tỷ đồng, Quỹ hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế hơn 10,56 tỷ đồng; xây dựng và bàn giao 221 căn nhà đại đoàn kết với tổng giá trị hơn 8,7 tỷ đồng;... Bên cạnh đó, chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, nhất

là công tác giám sát và phản biện xã hội đã có chuyển biến; quan tâm hỗ trợ, giải quyết khó khăn, vướng mắc, khắc phục hạn chế ở cơ sở, góp phần cùng các cấp ủy, chính quyền thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố.

- Tình hình dân tộc, tôn giáo trên địa bàn thành phố cơ bản ổn định; đồng bào dân tộc, tín đồ tôn giáo thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, đặc biệt là kết quả phòng, chống dịch bệnh COVID-19, góp phần củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên địa bàn thành phố.

2. Về kinh tế

Trong 06 tháng đầu năm 2020, tổng sản phẩm GRDP ước tăng 1,43% so cùng kỳ; trong đó: Khu vực nông nghiệp, thủy sản tăng 2,42%; khu vực công nghiệp, xây dựng tăng 6,66%; khu vực dịch vụ giảm 3,28%.

(1) Do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh COVID-19, sản xuất công nghiệp thành phố gặp nhiều khó khăn, tốc độ sản xuất bị chậm lại. Chỉ số sản xuất công nghiệp ước tăng 1,83% so cùng kỳ. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước thực hiện 65.266 tỷ đồng, đạt 43% kế hoạch, giảm 3% so với cùng kỳ. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước thực hiện 1.069 triệu USD, đạt 30,98% kế hoạch, giảm 3,79% so với cùng kỳ. Kim ngạch nhập khẩu ước thực hiện 234 triệu USD, đạt 10,17% kế hoạch, giảm 5,89% so với cùng kỳ.

(2) Thành phố đón 1,5 triệu lượt khách du lịch, đạt 16,2% kế hoạch, giảm 69,7% so với cùng kỳ; trong đó, phục vụ trên 452 ngàn lượt khách lưu trú đạt 13,8% kế hoạch, giảm 69,9% so với cùng kỳ; tổng doanh thu ước đạt 857 tỷ đồng, đạt 16,8% kế hoạch, giảm 62,1% so với cùng kỳ.

(3) Công tác xây dựng nông thôn mới tiếp tục được thực hiện tốt; đến nay, thành phố có 36/36 xã và 02/04 huyện đã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó, có 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (xã Trung An, huyện Cờ Đỏ và xã Tân Thới, huyện Phong Điền); đang đề nghị Trung ương công nhận 02 huyện (huyện Thới Lai và huyện Cờ Đỏ) đạt chuẩn nông thôn mới.

(4) Ước 06 tháng đầu năm 2020, tổng thu ngân sách nhà nước là 5.594 tỷ đồng, đạt 48,15% dự toán Trung ương giao và 40,09% dự toán HĐND thành phố giao. Tổng chi ngân sách là 6.825 tỷ đồng, đạt 52,79% dự toán Trung ương giao và 42,77% dự toán HĐND thành phố giao. Giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản thực hiện 1.650 tỷ đồng, đạt 20,48% kế hoạch; cấp thành phố giải ngân 800 tỷ đồng, đạt 18,96% kế hoạch vốn; cấp quận, huyện giải ngân 560 tỷ đồng, đạt 28,3% kế hoạch vốn. Thành phố hiện có 46 chi nhánh tổ chức tín dụng và 07 quỹ tín dụng nhân dân. Tổng vốn huy động từ các tổ chức kinh tế và cá nhân trên địa bàn ước đạt 82.000 tỷ đồng, tăng 0,87% so với đầu năm. Tổng dư nợ phát vay nền kinh tế đạt 94.200 tỷ đồng, tăng 3,14% so với đầu năm; nợ xấu chiếm 1,59% tổng dư nợ phát vay.

(5) Ước 06 tháng đầu năm 2020, cấp mới đăng ký kinh doanh cho 660 doanh nghiệp các loại hình, đạt 41,3% kế hoạch; tổng vốn đăng ký 3.500 tỷ đồng, đạt 28% kế hoạch; giảm 10,7% về số doanh nghiệp và giảm 49,4% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ. Thu hút đầu tư nước ngoài (FDI), thành phố hiện có 82 dự án, tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 725 triệu USD. Thu hút đầu tư trong nước, thành phố hiện có 104 dự án đang triển khai thực hiện, vốn đầu tư trên 114.000 tỷ đồng.

(6) Công tác quản lý đô thị, xây dựng, đất đai, môi trường tiếp tục được quan tâm thực hiện tốt. Theo dõi chặt chẽ tiến độ thực hiện các dự án khu dân cư, tái định cư, khu đô thị mới trên địa bàn thành phố; triển khai hiệu quả các đồ án quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật đô thị đã được phê duyệt; thường xuyên theo dõi, giám sát diễn biến thời tiết, hạn hán, xâm nhập mặn, tình hình sạt lở,... để chủ động phòng chống, hạn chế ảnh hưởng, thiệt hại gây ra đối với sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân. Tăng cường công tác quản lý tài nguyên khoáng sản, nước...; đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng về phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

3. Về văn hóa - xã hội

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2019 - 2020, chủ động

thực hiện nhiều hình thức dạy học, ôn tập, đảm bảo triển khai giảng dạy kịp thời chương trình học tập cho học sinh trong và sau thời gian nghỉ học do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19; hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng tinh giản nội dung chương trình theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Triển khai thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại các cơ sở giáo dục. Trong 06 tháng, đã công nhận 03 trường đạt chuẩn quốc gia, nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia là 327/455 trường, tỷ lệ 71,86%, trong đó, mầm non có 116/175 trường, tỷ lệ 66,28%; tiểu học có 141/176 trường, tỷ lệ 80,11%; trung học cơ sở có 50/68 trường, tỷ lệ 73,53%; trung học phổ thông có 20/36 trường, tỷ lệ 55,55%.

- Triển khai thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên người, xử lý kịp thời, hiệu quả, không để dịch bùng phát lớn trên địa bàn, nhất là dịch bệnh COVID-19. Trong 6 tháng đầu năm, sốt xuất huyết mắc 345 ca, giảm 31 ca so với cùng kỳ; tay chân miệng mắc 104 ca, giảm 208 ca so với cùng kỳ; điều trị thành công 02 trường hợp nhiễm bệnh COVID-19. Các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn thực hiện tốt quy chế chuyên môn, đảm bảo quy trình kỹ thuật, nâng cao chất lượng khám, điều trị và thực hiện tốt quy tắc ứng xử, đổi mới phong cách, thái độ phục vụ, hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Y tế cơ sở từng bước được kiện toàn, thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; tính đến cuối tháng 6, tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 81,9%.

- Lĩnh vực lao động, việc làm tiếp tục được quan tâm; ước 6 tháng đã giải quyết việc làm cho 20.191/44.667 lao động, đạt 40,18% kế hoạch, giảm 49,18% so cùng kỳ; tuyển mới và đào tạo nghề cho 16.181/19.788 lao động, đạt 32,4% kế hoạch, giảm 8,95% so với cùng kỳ. Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19. Toàn thành phố có 109.100 đối tượng thuộc diện được hỗ trợ theo Nghị quyết số 42/NQ-CP với kinh phí dự kiến 118 tỷ 943 triệu đồng.

- Công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa, thể thao được thực hiện tốt; tuyên truyền cổ động và tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày lễ, tết, kỷ niệm, sự kiện chính trị quan trọng diễn ra trên địa bàn thành phố, đảm bảo phù hợp, thiết thực, an toàn và tiết kiệm. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ, tập trung triển khai các nhiệm vụ cấp thiết, nghiên cứu ứng dụng các công nghệ mới, nâng cao giá trị, chất lượng sản phẩm chủ lực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Bên cạnh đó, luôn bám sát chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt công tác hướng dẫn, định hướng thông tin tuyên truyền, đặc biệt, phối hợp tuyên truyền thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống dịch COVID-19 và xử lý việc đăng tải thông tin sai sự thật về dịch bệnh. Công tác quản lý nhà nước đối với hạ tầng viễn thông ngày càng đi vào nền nếp; ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý hạ tầng viễn thông thành phố. Phối hợp kiểm tra, rà soát, hướng dẫn việc đầu tư hạ tầng cáp viễn thông tại các khu dân cư, khu đô thị mới theo đúng quy định.

4. Quốc phòng - an ninh - nội chính

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững ổn định; các cơ quan khối Nội chính chủ động phối hợp nắm chặt tình hình, phát hiện xử lý theo đúng quy định của pháp luật các phần tử xấu lợi dụng các quyền tự do dân chủ có hành vi đăng tin, bài trên mạng xã hội với nội dung xuyên tạc chống phá Đảng, Nhà nước, thông tin sai lệch về dịch bệnh COVID-19 gây hoang mang dư luận; bảo vệ an toàn tuyệt đối các mục tiêu, địa bàn trọng điểm, các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước đến thăm và làm việc trên địa bàn thành phố.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác bảo đảm an ninh kinh tế trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế; nâng cao chất lượng hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị

khởi tố; đẩy mạnh thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và thực hành tiết kiệm trên địa bàn thành phố.

- Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được các cấp ủy đảng quan tâm chỉ đạo; thực hiện công tác tuyển quân năm 2020, kết quả: tuyển chọn 1.612 công dân nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu. Tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp nhận cách ly y tế tập trung đối với công dân Việt Nam, Việt kiều và người nước ngoài đến từ các quốc gia, vùng lãnh thổ xảy ra dịch bệnh COVID-19. Triển khai Chỉ thị công tác quân sự, quốc phòng năm 2020; giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng đúng kế hoạch đề ra...

- Lực lượng Công an tiếp tục ra quân bảo đảm trật tự an toàn giao thông, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; đẩy mạnh tấn công trấn áp các loại tội phạm, lập và triệt phá thành công chuyên án mua bán trái phép chất ma túy có số lượng lớn, xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật hành vi chống người thi hành công vụ. Trong 06 tháng đầu năm, tội phạm xâm phạm trật tự xã hội xảy ra 361 vụ (giảm 317 so cùng kỳ), đã điều tra làm rõ 318 vụ, bắt và xử lý 495 đối tượng, tỷ lệ phá án đạt 88%. Tai nạn giao thông đường bộ xảy ra 46 vụ, trong đó tai nạn nghiêm trọng xảy ra 30 vụ làm chết 30 người, bị thương 03 người (so với cùng kỳ, số vụ giảm 23, số người chết giảm 27, số người bị thương giảm 12); tai nạn giao thông đường thủy xảy ra 02 vụ là chết 02 người (so với cùng kỳ số vụ, số người chết tăng 02). Xảy ra 07 vụ cháy làm bị thương 04 người, nguyên nhân do sự cố về điện, bất cẩn trong sử dụng nguồn lửa.

- Thanh tra các cấp, các ngành triển khai 99 cuộc thanh tra, kiểm tra (46 cuộc hành chính và 53 cuộc chuyên ngành); phát hiện vi phạm 79,26 tỷ đồng, kiến nghị thu hồi ngân sách Nhà nước 7,76 tỷ đồng; ban hành 506 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1,93 tỷ đồng, đã thu nộp ngân sách 1,72 tỷ đồng. Công tác xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm

pháp luật, hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, lý lịch tư pháp, trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở được quan tâm thực hiện.

Trong 06 tháng đầu năm, các cơ quan hành chính tiếp 1.289 lượt công dân đến khiếu nại, tố

cáo (giảm 152 lượt so với cùng kỳ); tiếp nhận 1.536 đơn (giảm 47 đơn so với cùng kỳ), đã giải quyết 79/89 đơn, đạt 83%. Nhìn chung, công tác tham mưu giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo được thực hiện tốt.

KẾT QUẢ KỲ HỌP THỨ 17 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KHÓA IX, NHIỆM KỲ 2016 - 2021



Đổng chí Phạm Văn Hiếu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố, chủ tọa kỳ họp HĐND thành phố khóa IX, điều hành phiên chất vấn.

Ảnh: Anh Dũng.

Đại biểu HĐND thành phố chất vấn tại kỳ họp HĐND thành phố khóa IX.

Ảnh: Anh Dũng.

Trong các ngày 08, 09 và sáng ngày 10/7/2020, Hội đồng Nhân dân (HĐND) thành phố khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021 diễn ra kỳ họp thứ 17. Kết quả kỳ họp thứ 17 cụ thể như sau:

1. Xem xét các báo cáo, thông báo, tờ trình trình HĐND

Xem xét 44 báo cáo, 01 thông báo và 21 tờ trình (chưa kể tờ trình về nhân sự).

2. Chất vấn và trả lời chất vấn

Trước kỳ họp thứ 17 của HĐND thành phố, Thường trực HĐND thành phố có văn bản gửi các cơ quan chức năng để thực hiện chất vấn đối với các đối tượng phải chất vấn theo luật định như: Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND, Ủy viên UBND, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND thành phố, Chánh án TAND, Viện trưởng VKSND. Tuy nhiên, do điều kiện thời gian nên tại phiên chất vấn và trả lời chất vấn trực tiếp tại hội trường, đại biểu HĐND thành phố đã chất vấn Phó Chủ tịch UBND thành phố, Giám đốc: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường,

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an thành phố; có 10 lượt đại biểu HĐND thành phố phát biểu chất vấn trực tiếp đối với các Giám đốc Sở, ngành vừa nêu với 17 ý kiến. Nội dung chất vấn và trả lời chất vấn tập trung vào các vấn đề đang bức xúc trong đời sống xã hội như:

(1) Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư trả lời về tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, các công trình trọng điểm, dự án từ nguồn vốn ODA; cải thiện môi trường đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp khôi phục hoạt động sản xuất, kinh doanh.

(2) Giám đốc Sở Công Thương trả lời về cách tính giá bán điện, phương pháp tính giá và việc thu tiền điện.

(3) Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường trả lời về những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp thực hiện các dự án thu hồi đất, các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa.

(4) Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời về hiệu quả các mô hình sản xuất nông nghiệp đô thị gắn với phát triển du lịch, làng nghề, chương trình xây dựng mỗi xã, phường một sản phẩm (OCOP), các giải pháp phòng tránh thiên tai, sạt lở bờ sông.

(5) Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo trả lời về việc giáo dục đạo đức cho học sinh, xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường; đánh giá kết quả học trực tuyến của học sinh trong thời gian giãn cách xã hội do dịch bệnh COVID-19.

(6) Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả lời về các giải pháp kích cầu du lịch sau dịch bệnh COVID-19, kết quả thu hút nguồn nhân lực thể thao thành tích cao; các biện pháp xử lý đối với các trường hợp sử dụng thiết bị khuếch đại âm thanh, gây tiếng ồn, ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân ở khu dân cư; tình trạng ăn xin chèo kéo khách du lịch gây mất hình ảnh thành phố.

(7) Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trả lời về tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn thành phố theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ; công tác dạy nghề gắn với giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội.

(8) Đối với các vấn đề chưa được các cơ quan chức năng trả lời trực tiếp tại hội trường, Thường trực HĐND thành phố chuyển đến UBND thành phố, Thủ trưởng các Sở, ngành trả lời bằng văn bản và gửi đến các vị đại biểu HĐND thành phố sau kỳ họp.

3. Thông qua các nghị quyết của HĐND thành phố

Tại kỳ họp HĐND thành phố đã thông qua 25 nghị quyết (trong đó, có 09 nghị quyết quy phạm pháp luật và 16 nghị quyết cá biệt), gồm:

3.1. Nghị quyết quy phạm pháp luật: (09 nghị quyết)

(1) Nghị quyết về quy định khu vực không được phép chăn nuôi và vùng nuôi chim yến trên địa bàn thành phố.

(2) Nghị quyết về việc quyết định chủ trương đầu tư đối với một số dự án đầu tư công nhóm C.

(3) Nghị quyết về việc bãi bỏ Nghị quyết số 04/2013/NQ-HĐND ngày 05/7/2013 của HĐND thành phố quy định mức chi cho công tác cải cách hành chính nhà nước.

(4) Nghị quyết về việc quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

(5) Nghị quyết về việc quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

(6) Nghị quyết quy định về nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông.

(7) Nghị quyết về đặt tên đường.

(8) Nghị quyết về quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2020 - 2021.

(9) Nghị quyết về quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi.

3.2. Nghị quyết cá biệt: (16 nghị quyết)

(1) Nghị quyết về việc miễn nhiệm Ủy viên UBND thành phố Cần Thơ, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

(2) Nghị quyết về việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu HĐND thành phố khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

(3) Nghị quyết về việc xác nhận kết quả bầu Ủy viên UBND thành phố, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

(4) Nghị quyết về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2020.

(5) Nghị quyết về việc sửa đổi, bổ sung danh mục các dự án đầu tư thuộc kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2016 - 2020 thành phố.

(6) Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng phòng họp và cải tạo sửa chữa trụ sở Thành ủy, Hội trường Thành ủy.

(7) Nghị quyết về việc phê chuẩn điều chỉnh quyết toán ngân sách thành phố Cần Thơ năm 2018.

(8) Nghị quyết về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 về việc quyết định dự toán thu ngân sách trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2020.

(9) Nghị quyết về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 về việc phân bổ dự toán ngân sách năm 2020.

(10) Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung các dự án cần thu hồi đất và các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (*dưới 10 ha*) trong năm 2020.

(11) Nghị quyết về việc sắp xếp, sáp nhập, đặt tên một số ấp, khu vực trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

(12) Nghị quyết về hỗ trợ cho những người dôi dư do sắp xếp, sáp nhập các phường Tân An, An Hội và An Lạc thuộc quận Ninh Kiều.

(13) Nghị quyết về phê duyệt chỉ tiêu hợp đồng một số loại công việc theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan, đơn vị của thành phố Cần Thơ năm 2020.

(14) Nghị quyết về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 22/7/2016 của HĐND thành phố về việc tổ chức thực hiện Đề án quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thành phố Cần Thơ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

(15) Nghị quyết về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 17 của HĐND thành phố khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

(16) Nghị quyết về việc thông qua Chương trình giám sát của HĐND thành phố năm 2021.



TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA NƯỚC TA 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020 VÀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020



Quang cảnh phiên họp thường kỳ của Chính phủ.

Ảnh nguồn: VGP/Quang Hiếu.

Một số kết quả đạt được:

Tình hình đại dịch COVID-19 tiếp tục diễn biến phức tạp và khó lường, tâm dịch liên tục thay đổi, đã ảnh hưởng toàn diện, sâu rộng đến tất cả quốc gia trên thế giới (tính đến ngày 09/7/2020, thế giới đã có hơn 12 triệu ca bệnh, 550 nghìn ca tử vong). Trong nước, ngay khi phát hiện có dịch bệnh, Đảng, Nhà nước và cả hệ thống chính trị đã vào cuộc quyết liệt, cùng với sự đồng lòng, đoàn kết của toàn dân, toàn quân, công tác phòng, chống dịch đã phát huy hiệu quả, dịch bệnh bị đẩy lùi và được kiểm soát (tính đến 16 giờ 30 ngày 09/7/2020, Việt Nam đã qua 84 ngày không ghi nhận trường hợp lây nhiễm trong cộng đồng. Cả nước ghi nhận 369 trường hợp mắc, không có ca tử vong); Chính phủ đã kịp thời ban hành chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và người dân, khôi phục các hoạt động kinh tế - xã hội; Nhân dân ngày càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và sự chỉ đạo của Chính phủ. Nhiều tổ chức uy tín quốc tế đánh giá cao và coi Việt Nam là một điểm sáng trong các nền kinh tế mới nổi và việc ứng phó thành công với COVID-19. Điểm tích cực của nền kinh tế nước ta 6 tháng đầu năm 2020 là thu, chi, cân đối ngân sách được đảm bảo. Các chính sách của Nhà nước đưa ra như: miễn giảm thuế cho một số ngành trong sản xuất kinh doanh; giảm 10% trong chi các khoản; giảm lãi suất huy động... bước đầu đã phát huy hiệu quả, dần phục hồi nền kinh tế. Là một trong số ít nước tăng trưởng dương, GDP 6 tháng đầu năm 2020 tăng trưởng 1,81%, trong khi tăng trưởng GDP quý I/2020 của Trung Quốc là (-6,8%); Mỹ (-4,8%); Nhật Bản (-1,8%); dự báo tăng trưởng GDP năm 2020 của khu vực đồng Euro là (-7,5%), Đức (-10%), Pháp (-7,2%), Anh (-5,8%), Nga (-5,5%); kinh tế toàn cầu có thể tăng trưởng (-4,9%).

Tuy nhiên, do nền kinh tế Việt Nam có độ mở lớn, hội nhập quốc tế sâu rộng, chịu nhiều tác động tiêu cực từ đại dịch COVID-19; do hạn hán, xâm nhập mặn nghiêm trọng xảy ra ở khu vực Nam Bộ, miền Trung và Tây Nguyên nên tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2020 gặp nhiều khó khăn:

Nền kinh tế suy giảm cả tổng cung và tổng cầu, tốc độ tăng trưởng GDP thấp nhất trong 10 năm qua: Tính chung 6 tháng đầu năm 2020,

GDP cả nước ước tăng 1,81%, với mức tăng quý I là 3,82% và quý II ước tính tăng 0,36% và đây là mức tăng thấp nhất so với cùng kỳ năm 2019 trong giai đoạn 2011 - 2020.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng giảm mạnh, đạt 2.380,8 nghìn tỷ đồng, giảm 0,8% so với cùng kỳ năm 2019, nếu loại trừ yếu tố giá giảm 5,3%. Khách quốc tế đến nước ta ước tính đạt 3.744,5 nghìn lượt người, giảm 55,8%.

Cộng đồng doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn: Tính chung 6 tháng đầu năm, cả nước có hơn 62 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký là 697,1 nghìn tỷ đồng và tổng số lao động đăng ký là 507,2 nghìn lao động, giảm 7,3% về số doanh nghiệp, giảm 19% về vốn đăng ký, giảm 21,8% về số lao động và giảm 12,5% về vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới so với cùng kỳ năm 2019.

Tổng vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam suy giảm: Tính đến ngày 20/6/2020, tổng vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt gần 15,7 tỷ USD, giảm 15,1% so với cùng kỳ năm 2019, cấp phép mới giảm 17,7% về số dự án và tăng 13,8% về số vốn đăng ký.

Tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt thấp, chỉ tăng 2,45% (cùng thời điểm năm 2019 tăng 6,22%) và đây là mức tăng trưởng tín dụng thấp nhất của thời điểm 19/6 các năm 2016 - 2020. Tổng mức huy động vốn cho nền kinh tế của thị trường chứng khoán ước tính đạt 94,6 nghìn tỷ đồng, giảm 37% so với cùng kỳ năm 2019.

Hoạt động thương mại quốc tế bị suy giảm, lạm phát tăng cao: Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 238,4 tỷ USD, giảm 2,1%, xuất khẩu giảm 1,1%; nhập khẩu giảm 3%. Xuất siêu hàng hóa ước tính đạt 4 tỷ USD.

Áp lực lạm phát tăng: CPI tháng 6/2020 tăng 0,66% so với tháng trước. Bình quân 6 tháng đầu năm 2020, tăng 4,19% là mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2016 - 2020. Lạm phát cơ bản bình quân 6 tháng đầu năm 2020 tăng 2,81% so với bình quân cùng kỳ năm 2019.

Bảo đảm an sinh xã hội được tăng cường: Tính chung 6 tháng đầu năm 2020, cả

nước có 16,5 nghìn lượt hộ thiếu đói, tương ứng với 66,5 nghìn lượt nhân khẩu thiếu đói. Để khắc phục tình trạng thiếu đói, từ đầu năm đến nay, các cấp, các ngành, các tổ chức từ Trung ương đến địa phương đã hỗ trợ các hộ thiếu đói 733,6 tấn gạo; tổng các suất quà trao tặng cho các đối tượng chính sách, người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội là hơn 8,1 nghìn tỷ đồng. Tính đến ngày 10/6/2020, cả nước giải ngân được 10,5 nghìn tỷ đồng để hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19, trong đó người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo hơn 10,4 nghìn tỷ đồng; người lao động 50,5 tỷ đồng; hộ kinh doanh 2,6 tỷ đồng.

Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới:

Trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 trên thế giới còn diễn biến phức tạp, khó lường, tác động tiêu cực của dịch bệnh đến các mặt của đời sống kinh tế - xã hội còn tiếp tục kéo dài, chưa thể đánh giá hết, để thực hiện được mục tiêu kép (chủ động phòng chống dịch bệnh, với tinh thần là không được để dịch bệnh COVID-19 quay lại lần thứ hai và đạt các chỉ tiêu phát triển kinh tế năm 2020 ở mức cao nhất có thể), đề nghị cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp tập trung triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Một là, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận số 77-KL/TW, ngày 05/6/2020 của Bộ Chính trị về chủ trương khắc phục tác động của đại dịch COVID-19 để phục hồi và phát triển nền kinh tế đất nước.

Hai là, quán triệt tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc Chính phủ với các địa phương ngày 02/7/2020: Cần bình tĩnh, chủ động, vững tin trong nhận định, đánh giá tình hình, không chủ quan, nhưng tuyệt đối không được bi quan, phát huy bản lĩnh, trí tuệ Việt Nam và sự đoàn kết, chung sức, đồng lòng của dân tộc, duy trì ổn định vĩ mô để nâng cao uy tín chỉ đạo điều hành, củng cố niềm tin của người dân, của doanh nghiệp, thu hút đầu tư, tạo nền tảng cho ổn định và phát triển kinh tế - xã hội.

Ba là, tập trung tuyên truyền về chính sách điều hành linh hoạt các công cụ tài chính, chính sách tài khóa, tiền tệ, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, mở rộng thị trường quốc tế, kích cầu tiêu dùng nội địa để kích thích tăng trưởng. Phát triển một số lĩnh vực kinh tế mới như kinh tế ban đêm, kinh tế số, kinh tế đô thị; thu hút đầu tư xã hội, đầu tư tư nhân, nguồn vốn FDI.

Bốn là, tuyên truyền vai trò, động lực phát triển kinh tế của các địa phương, nhất là các “đầu tàu kinh tế”, các vùng kinh tế trọng điểm, các tỉnh, thành phố lớn...

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU KỲ HỌP THỨ 9, QUỐC HỘI KHÓA XIV



Toàn cảnh kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV.

Ảnh nguồn: TTXVN.

Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV được tổ chức từ ngày 20/5 đến 19/6/2020. Đây là Kỳ họp có nhiều điểm đặc biệt so với các kỳ họp trước đây: thời gian họp ngắn hơn (19 ngày) và chia thành 2 đợt, kết hợp giữa họp trực tuyến và họp tập trung. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử, Quốc hội đã ứng dụng công nghệ thông tin để họp trực tuyến từ điểm cầu chính Nhà Quốc hội đến 63 Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Với sự chuẩn bị chu đáo của các cơ quan, tổ chức liên quan, Kỳ họp thứ 9 đã được tổ chức thành công, thể hiện sự đổi mới mạnh mẽ của Quốc hội trong cách thức tiến hành kỳ họp, được các vị đại biểu Quốc hội và cử tri đánh giá cao.

Một số kết quả cụ thể của Kỳ họp:

(1) Xem xét, thảo luận một cách kỹ lưỡng và thông qua 10 luật, 21 nghị quyết, cho ý kiến 6 dự án luật khác. Đây là những Luật, Nghị quyết quan trọng liên quan đến nhiều lĩnh vực của đời sống, kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại..., tạo cơ sở pháp lý để tiếp tục thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế; đồng thời, đề ra nhiều nhiệm vụ, giải pháp khắc phục hậu quả dịch COVID-19 gây ra.

(2) Phê chuẩn 03 văn bản quốc tế quan trọng: (1) Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA); (2) Hiệp định Bảo hộ đầu tư Việt Nam - EU (EVIPA); (3) Gia nhập Công ước số 105 của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) về xóa bỏ lao động cưỡng bức. Việc Quốc hội phê chuẩn các công ước quốc tế, thể hiện bước tiến quan trọng của nước ta trong quá trình hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế quốc tế, nhất là việc tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới với tiêu chuẩn cao hơn; mở ra nhiều cơ hội phát triển mới, cũng như các thách thức cần vượt qua; khẳng định quyết tâm thực thi các cam kết liên quan đến lao động với tư cách là quốc gia thành viên ILO; việc tham gia vào các định chế kinh tế quốc tế sẽ góp phần nâng cao đáng kể vị thế đất nước trên trường quốc tế.

(3) Thông qua Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia

phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Đây là những quyết sách đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa lịch sử trong việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, thể hiện mạnh mẽ quan điểm “miền núi tiến kịp miền xuôi”, tạo cơ hội mới để vùng đồng bào dân tộc thiểu số phát huy nội lực, phát triển toàn diện, bền vững.

(4) Tiến hành giám sát tối cao “việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em”, thể hiện sự quan tâm sâu sắc đối với sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; qua giám sát, để thực hiện ngày càng tốt hơn các quyền của trẻ em theo Hiến pháp, các Công ước quốc tế và Luật Trẻ em; đề xuất thêm nhiều nhiệm vụ, giải pháp quan trọng để tiếp tục làm tốt hơn công tác này trong thời gian tới.

(5) Quyết định điều chỉnh các chính sách góp phần kịp thời tháo gỡ một phần khó khăn cho nông dân, doanh nghiệp, thúc đẩy sự phát triển của nông nghiệp, nông thôn, đẩy mạnh đầu tư công: (1) Quốc hội đã quyết định kéo dài thời hạn miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp; (2) Giảm thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2020 đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác; (3) Tăng vốn điều lệ cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam từ nguồn vốn ngân sách nhà nước; (4) Điều chỉnh chủ trương về phương thức đầu tư Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020; (5) Thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với TP Hà Nội; thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP Đà Nẵng;...

(6) Thực hiện công tác tổ chức bộ máy và cán bộ.

Tại Kỳ họp này, với sự tín nhiệm cao, Quốc hội đã thông qua các nghị quyết về thành lập Hội đồng Bầu cử quốc gia, bầu Chủ tịch Hội đồng Bầu cử quốc gia và phê chuẩn 04 Phó Chủ tịch và 16 Ủy viên của Hội đồng. Quốc hội cũng

đã phê chuẩn việc miễn nhiệm chức vụ Phó Thủ tướng Chính phủ đối với ông Vương Đình Huệ; miễn nhiệm chức vụ Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bà Nguyễn Thanh Hải và bầu Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối

với ông Dương Thanh Bình. Công tác nhân sự được tiến hành chặt chẽ, đúng trình tự, thủ tục theo quy định, đạt sự đồng thuận cao; Quốc hội thông qua việc đổi tên 2 Ủy ban của Quốc hội, thực hiện trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ VIỆC HỌC TẬP, KẾ THỪA VÀ VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ THI ĐUA YÊU NƯỚC



Chủ tịch Hồ Chí Minh chụp ảnh lưu niệm với các đại biểu dự Đại hội toàn quốc các Chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu tại Việt Bắc từ ngày 01 đến 06/5/1952. *Ảnh tư liệu.*

Hơn 70 năm qua, kể từ ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi Thi đua ái quốc, có thể khẳng định rằng, mọi thành quả cách mạng của Đảng, của dân tộc ta đều gắn liền với việc tổ chức các phong trào thi đua yêu nước. Đọc lại di sản tư tưởng của Người, đặc biệt là các bài nói, bài viết về thi đua yêu nước, chúng ta tiếp thu, kế thừa và học tập được những nội dung cốt lõi, vẫn còn mang tính thời sự, đó là: (1) Tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước là sự kế thừa, vận dụng sáng tạo, linh hoạt chủ nghĩa Mác - Lênin kết hợp với truyền thống yêu nước của dân tộc Việt Nam; (2) Thi đua phải trở thành phong trào rộng lớn và có sự tham gia của đông đảo quần chúng nhân dân; (3) Thi đua phải xác định đúng mục đích, xây dựng được kế hoạch rõ ràng và phải tiến hành thường xuyên, liên tục; (4) Thi đua là để đào tạo, rèn luyện và

xây dựng con người mới; (5) Thi đua phải đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, gắn liền với tổng kết, rút kinh nghiệm và khen thưởng.

Để nâng cao hiệu quả của việc học tập, kế thừa và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, các cấp ủy đảng, chính quyền và đoàn thể các cấp cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Một là, kế thừa, tiếp thu và phát huy những giá trị cốt lõi trong tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước là cách làm thiết thực nhất để nối tiếp và phát triển sự nghiệp cách mạng mà Người đã lựa chọn. Đồng thời, tổ chức phong trào thi đua nhằm phát động nhân dân đoàn kết một lòng, phát huy ý chí tự lực, tự cường, lòng tự hào, tự tôn dân tộc; tạo khí thế thi đua sôi nổi trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đảm bảo

quốc phòng - an ninh, hoàn thành thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Thi đua yêu nước phải được xác định là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của các tổ chức đảng, các cấp chính quyền, của các bộ, ngành, các địa phương, đơn vị và cơ sở.

Hai là, tổ chức, duy trì nhiều phong trào thi đua để mọi người phát huy tính chủ động, sáng tạo và tự giác, tích cực tham gia vào phong trào thi đua làm cho phong trào thi đua trở thành hành động cách mạng của đông đảo quần chúng nhân dân. Đặc biệt là, công tác thi đua, khen thưởng phải đóng góp vào sự chuyển mình của đất nước, để đưa đất nước tiến lên. Thi đua phải hướng về cơ sở, hướng vào quần chúng nhân dân và từng bước góp phần hiện thực hóa khát vọng xây dựng đất nước Việt Nam ngày càng giàu đẹp, sánh vai với các cường quốc năm châu mà Chủ tịch Hồ Chí Minh hằng mong đợi.

Ba là, tiếp tục đẩy mạnh và phát triển phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực với những nội dung mới, với chiều sâu rộng và những sắc thái mới. Những nội dung của thi đua cũng như những hình thức tổ chức phong trào thi đua cần được đổi mới cho phù hợp với nhiệm vụ chính trị của từng ngành, từng cấp, từng đơn vị, từng địa phương, cơ sở. Đồng thời, tiếp tục biểu dương, tuyên truyền, tôn vinh tập thể, cá nhân tiêu biểu, các mô hình mới, sáng tạo trong mọi lĩnh vực đời sống xã hội. Công tác thi đua phải tạo ra một phong trào có sức lan

tỏa rộng lớn, mang lại hiệu quả thiết thực và lập nhiều thành tích hơn nữa để chào mừng những ngày lễ lớn năm 2020, chào mừng Đại hội Thi đua yêu nước lần thứ X.

Bốn là, tổ chức các phong trào thi đua yêu nước phải gắn liền với “Đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; gắn với việc thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI, khóa XII, kiên quyết, kiên trì, liên tục đấu tranh nhằm ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; gắn liền với đấu tranh tự phê bình và phê bình trong Đảng bằng những giải pháp, biện pháp, quy chế, quy định chặt chẽ và kiên quyết khắc phục lối “phê bình và tự phê bình” một cách chung chung, “dĩ hòa vi quý”, nể nang trong nhận xét, cào bằng trong xếp loại, đánh giá cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng... Đồng thời, đấu tranh không khoan nhượng với những tư tưởng thù địch, sai trái để bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng.

Năm là, các cơ quan thông tin đại chúng cần tăng cường hơn nữa số lượng tin, bài; mở các chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền cho phong trào thi đua yêu nước. Đặc biệt, cần kết hợp và triệt để sử dụng ưu thế của mạng internet và mạng xã hội để tuyên truyền biểu dương người tốt, việc tốt; những điển hình tiên tiến; biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được các cấp, các ngành và nhà nước khen thưởng.



HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

BỨC TRANH TOÀN CẢNH KINH TẾ - CHÍNH TRỊ THẾ GIỚI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

Theo đánh giá của các chuyên gia, nền kinh tế và tình hình chính trị thế giới đang trải qua những chuyển dịch lớn, đại dịch COVID-19 là cú huých đẩy nhanh những chuyển dịch đó, trong đó có một số nét chính sau:

(1) Tác động nghiêm trọng của đại dịch COVID-19 tới tất cả các quốc gia, khu vực và toàn thế giới

Đại dịch COVID-19 được xem là cuộc khủng hoảng lớn nhất kể từ Chiến tranh Thế giới lần thứ

hai. Lần đầu tiên các nước trên thế giới phải thực hiện các biện pháp ứng phó chưa từng có trong lịch sử. Hiện nay, đại dịch đang diễn ra rất phức tạp trên thế giới, nguy cơ làn sóng lây nhiễm mới còn hiện hữu, do đó chưa có nhận định đáng tin cậy về thời điểm kết thúc. Đại dịch COVID-19 đã tác động sâu sắc tới không chỉ về kinh tế, mà cả chính trị - an ninh, xã hội của tất cả các quốc gia, khu vực và toàn thế giới, trên 7 lĩnh vực lớn: (1) Kinh tế thế giới đứng trước nguy cơ khủng hoảng nghiêm trọng; (2) Xu hướng dịch chuyển lớn của chuỗi cung ứng toàn cầu; (3) Đẩy nhanh sự hình thành cách tiếp cận mới về toàn cầu hóa nhằm hạn chế rủi ro do sự tùy thuộc lẫn nhau giữa các nền kinh tế; (4) Làm thay đổi nhận thức về quản trị quốc gia, làm bộc lộ rõ hơn những bất cập của một số mô hình, phương thức phát triển, tổ chức và quản lý xã hội; (5) Thúc đẩy dịch chuyển tương quan sức mạnh và gia tăng cạnh tranh chiến lược, đối đầu giữa các nước lớn; (6) Đẩy nhanh định hình lại mô hình quản trị toàn cầu; (7) Gia tăng bất ổn chính trị - xã hội.

(2) Cạnh tranh giữa các nước lớn ngày càng quyết liệt về tính chất, mở rộng về phạm vi, lĩnh vực, trong đó đáng chú ý nhất là cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung Quốc

Trong quan hệ Mỹ - Trung Quốc, mặt cạnh tranh, kiềm chế nổi trội, mở rộng toàn diện trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, nhân quyền, quân sự, công nghệ, tiền tệ; hai bên đều nhận thức rất rõ về những thách thức từ bên kia. Tuy nhiên, hai bên đang thăm dò về tác động đối với mỗi bên để tính toán các biện pháp, bước đi tiếp theo, phù hợp với những tính toán nội bộ của mỗi bên. Xu hướng đấu tranh giữa Mỹ và Trung Quốc để cải tổ các thể chế hiện hành, định hình các nguyên tắc, luật chơi mới về kinh tế, chính trị, phù hợp với lợi ích của mỗi nước đang gia tăng.

(3) Tập hợp lực lượng diễn ra cơ động, linh hoạt, đa dạng, lợi ích quốc gia - dân tộc được đặt lên hàng đầu

Các nước lớn tăng cường lôi kéo các nước tham gia các tập hợp lực lượng do mình dẫn dắt, đặt ra nhiều sức ép “chọn bên” đối với các nước nhỏ, đang phát triển. Xu hướng tập hợp

lực lượng dựa trên lợi ích, theo vấn đề, theo thời điểm, tính thực dụng trong quan hệ quốc tế gia tăng, nhằm tạo sự linh hoạt về đối ngoại và tối đa hóa lợi ích trong bối cảnh cạnh tranh Mỹ - Trung diễn biến phức tạp, tránh bị “kẹt” trong quan hệ với các nước lớn.

(4) Nhiều thách thức đặt ra đối với các thể chế đa phương toàn cầu

Nhiều thể chế đa phương, như WHO, Liên Hợp quốc... vẫn là nền tảng hợp tác quan trọng, tuy nhiên, vai trò, ảnh hưởng đang bị thách thức, nhất là do chính sách “nước Mỹ trên hết”, rút khỏi các tổ chức quốc tế lớn, phá vỡ các thỏa thuận quốc tế quan trọng của chính quyền Tổng thống Mỹ Đô-nan Trăm. Những bất đồng, khác biệt về lợi ích, quan điểm, và sự đối đầu giữa các nước Ủy viên Thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc khiến việc giải quyết các điểm nóng về an ninh gia tăng khó khăn, phức tạp hơn, đồng thời làm suy giảm vai trò quản trị toàn cầu của các cơ chế trong Liên Hợp quốc.

(5) Tăng ngân sách quốc phòng, chạy đua vũ trang ngày càng quyết liệt, nhất là các hoạt động tăng cường hiện đại hóa quân đội, năng lực hải quân với những thế hệ vũ khí đời mới. Mỹ, Nga và mới đây là Trung Quốc trở thành những nước đi đầu cạnh tranh chiến lược trong lĩnh vực không gian. Mỹ thúc đẩy hoạt động của Bộ Tư lệnh Không gian trong bối cảnh Nga tăng cường chủ trương hiện đại hóa quân đội. Tham vọng trở thành cường quốc biển của Trung Quốc ngày càng đe dọa sự hiện diện của Mỹ tại vùng biển khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương.

(6) Kinh tế thế giới gặp nhiều khó khăn hơn, thiếu bền vững, chứa đựng nhiều yếu tố rủi ro. Tăng trưởng toàn cầu suy giảm mạnh do tác động của đại dịch COVID-19 (hầu hết các nền kinh tế lớn đều tăng trưởng âm; thất nghiệp tăng cao đột biến), chứa đựng nhiều yếu tố rủi ro tác động đến triển vọng kinh tế toàn cầu, nhất là căng thẳng thương mại Mỹ - Trung, chủ nghĩa bảo hộ, bất ổn nội tại của các nền kinh tế lớn và bất ổn địa chính trị nhiều khu vực trên thế giới. Tuy gặp khó khăn hơn, song liên kết kinh tế quốc tế tiếp tục được thúc đẩy với

việc đan xen các FTA thế hệ mới và thế hệ cũ; xu hướng chuyển từ FTA đa phương sang song phương cũng được thúc đẩy mạnh hơn.

(7) Khu vực châu Á - Thái Bình Dương tiếp tục là địa bàn cạnh tranh chiến lược trọng tâm của các nước lớn; lôi kéo, tập hợp lực lượng diễn biến phức tạp hơn; các điểm nóng xảy ra nhiều hơn, nhất là ở Biển Đông, đụng độ khu vực biên giới Trung - Ấn, quan hệ liên Triều gia tăng căng thẳng. Nội bộ các nước Đông Nam Á cơ bản ổn định. ASEAN nỗ lực duy trì vai trò trung tâm trong cấu trúc khu vực, tăng cường hợp tác nội khối và xây dựng cộng đồng. Các cơ chế do ASEAN dẫn dắt, như ASEAN+1, ASEAN+3... tiếp tục thu hút được sự tham gia của nhiều nước trong và ngoài khu vực.

Dự báo 6 tháng cuối năm, tình hình thế giới còn có nhiều ẩn số và nhiều nhân tố bất định, như khủng hoảng kinh tế, chính trị - xã hội vẫn còn diễn ra ở nhiều nơi trên thế giới; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, đặc biệt cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung, từ nay đến khi bầu cử Tổng thống Mỹ ngày càng phức tạp, khó lường hơn. Tuy nhiên, trong khủng hoảng bao giờ cũng có cơ hội cho các quốc gia, cần nhìn nhận đánh giá khách quan những cơ hội mới, như quá trình chuyển dịch đầu tư, chuyển dịch thương mại, sự bùng nổ của các dịch vụ, các ngành về công nghệ số, chuyển đổi số và các nền kinh tế số là những cơ hội mà các nước có thể tận dụng để phát triển trong bối cảnh bình thường mới, thời hậu COVID-19.

KẾT QUẢ CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2020; NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 06 THÁNG CUỐI NĂM 2020

Trong bối cảnh đại dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng toàn diện, sâu rộng đến tất cả quốc gia trên thế giới, công tác đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta vẫn được triển khai với tinh thần chủ động, tích cực, bám sát vào các trọng tâm ưu tiên đã đề ra và có những cách làm mới, sáng tạo; có sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng, giữa đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, Quốc hội, đối ngoại của các bộ, ngành, địa phương, đặc biệt là đối ngoại nhân dân đã mang lại nhiều kết quả quan trọng, đó là:

(1) Công tác đối ngoại góp phần xử lý hiệu quả các vấn đề liên quan đến an ninh của đất nước, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ. Ta đã phối hợp với phía Campuchia hoàn thành ký và phê chuẩn 02 văn kiện pháp lý công nhận 84% thành quả phân giới, cắm mốc đường biên giới trên bộ, tạo điều kiện thuận lợi ổn định đường biên giới và tập trung thúc đẩy việc hoàn thành phân giới phần còn lại giữa hai nước trong thời gian tới. Đấu tranh hiệu quả với sự can dự, chống phá của các thế lực thù địch, nhất là việc lợi dụng các giá trị liên quan đến dân chủ, nhân quyền, đảm bảo tốt trật tự an ninh, an toàn và ổn định xã hội.

(2) Phát huy tốt tự chủ đối ngoại, xử lý đúng đắn quan hệ với các nước lớn và đối tác quan trọng, góp phần củng cố cục diện quan hệ đối ngoại ổn định, ngày càng đi vào chiều sâu. Bên cạnh việc phòng, chống dịch COVID-19 hiệu quả, các cơ quan, đoàn thể của nước ta triển khai hiệu quả “ngoại giao COVID” hỗ trợ trang thiết bị y tế nhiều nước trong đại dịch COVID-19 vừa qua, được bạn bè quốc tế ghi nhận và đánh giá cao. Hợp tác quốc phòng, an ninh ngày càng phát huy hiệu quả trong việc thúc đẩy tin cậy chính trị với các nước.

(3) Phát huy tốt vị thế đối ngoại, tranh thủ thời cơ, tận dụng các cơ hội, nâng cao uy tín trên trường quốc tế và sự tin cậy đối ngoại. Việc ta đóng vai trò tích cực trong thúc đẩy ký kết Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); nỗ lực triển khai và mở rộng tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên Hợp quốc (LHQ); được bầu làm Ủy viên không thường trực HĐBA LHQ nhiệm kỳ 2020 - 2021 với số phiếu tín nhiệm cao (192/193); đảm nhận vai trò Chủ tịch ASEAN 2020 trong bối cảnh dịch COVID-19, tham gia có trách nhiệm vào các hoạt động của

HĐBA/LHQ với tư cách Ủy viên không thường trực, góp phần khẳng định Việt Nam là thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, củng cố hơn vị thế đối ngoại của đất nước.

(4) Ta đã tận dụng tốt các cơ hội từ môi trường quốc tế phức tạp, tạo thêm các cơ hội thuận lợi cho phát triển kinh tế; gia tăng thu hút đầu tư, mở rộng xuất khẩu; tích cực tham gia thúc đẩy đàm phán và ký kết RCEP. Điểm sáng là Liên minh châu Âu (EU) đã phê chuẩn Hiệp định thương mại tự do EU - Việt Nam (EVFTA) và đang thúc đẩy để hiện thực hóa Hiệp định đầu tư EU - Việt Nam (EVIPA), góp phần mở rộng không gian hợp tác kinh tế quốc tế, đa dạng hóa thị trường của ta thời gian tới.

(5) Quan hệ đối ngoại đảng được triển khai tích cực, chủ động theo tinh thần Chỉ thị 32 của Bộ Chính trị, đạt nhiều kết quả quan trọng, toàn diện, góp phần tạo nền tảng chính trị cho quan hệ song phương; duy trì và củng cố môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển đất nước; nâng cao vị thế của Đảng và đất nước.

Quan hệ với các đảng cầm quyền ở các nước XHCN và láng giềng có chung biên giới tiếp tục được củng cố. Quan hệ giữa Đảng ta với Đảng Nhân dân Cách mạng Lào và Đảng Nhân dân Campuchia gia tăng sự tin cậy. Quan hệ với Đảng Cộng sản Trung Quốc duy trì ổn định. Quan hệ hữu nghị đặc biệt và đoàn kết gắn bó với Đảng Cộng sản Cuba ngày càng được củng cố.

Quan hệ với các đảng cầm quyền, tham chính và các đảng có vai trò quan trọng tại các nước lớn, đối tác quan trọng, các nước trong khu vực và bạn bè truyền thống tiếp tục được mở rộng, góp phần tạo nền tảng chính trị quan trọng cho việc củng cố tổng thể quan hệ giữa nước ta với các nước. Đảng ta kịp thời gửi thư thăm hỏi, chia sẻ kinh nghiệm phòng, chống dịch với các chính đảng trên thế giới.

Quan hệ với các đảng cộng sản, công nhân có vị trí, vai trò trên chính trường các nước được thúc đẩy thực chất, có trọng tâm, trọng điểm; chú trọng phát triển chiều sâu quan hệ với nhiều đảng cộng sản, công nhân ở nhiều nước và đối tác quan trọng.

(6) Công tác đối ngoại nhân dân được triển khai chủ động, tích cực, hiệu quả. Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và tổ chức nhân dân triển khai đa dạng các hoạt động, trong đó có nhiều hoạt động có quy mô và ý nghĩa chính trị lớn, góp phần củng cố, tăng cường quan hệ đoàn kết, hữu nghị, hợp tác với nhân dân các nước; đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội; tham gia tích cực vào công tác vận động, đấu tranh bảo vệ chủ quyền Biển Đông và các vấn đề liên quan đến dân chủ, nhân quyền. Nhiều tổ chức, đoàn thể nhân dân, cộng đồng người Việt ở nhiều nước đã tạo ấn tượng sâu sắc với chính quyền và nhân dân sở tại thông qua các chương trình hỗ trợ, giúp đỡ trong thời gian đại dịch COVID-19 vừa qua.

Một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của công tác đối ngoại 6 tháng cuối năm 2020:

Thứ nhất, tăng cường tuyên truyền công tác đối ngoại của Đảng, Nhà nước ta, trong đó chú trọng duy trì ổn định quan hệ với các đối tác hàng đầu như Trung Quốc và Mỹ; các nước láng giềng Lào và Campuchia thông qua các chuyến thăm, các cơ chế hợp tác; chủ động và tích cực chuẩn bị triển khai các hoạt động đối ngoại nhân dịp Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

Thứ hai, tiếp tục tuyên truyền nước ta đảm nhiệm thành công vai trò Chủ tịch ASEAN, Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc; tổ chức tốt các hội nghị cấp cao và quan trọng của ASEAN, nhất là Hội nghị cấp cao, Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN lần thứ 3, Diễn đàn khu vực ASEAN...; thúc đẩy, vận động một số đối tác thăm song phương.

Thứ ba, chủ động triển khai công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức và năng lực của các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp và người dân về cơ hội và thách thức khi triển khai các thỏa thuận thương mại tự do thế hệ mới, như Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Liên minh châu Âu - Việt Nam (EVFTA) và các hiệp định thương mại tự do (FTA) đang đàm phán nhằm tạo thêm động lực cho tăng trưởng.

Thứ tư, tuyên truyền nhấn mạnh lập trường nhất quán và xuyên suốt của Đảng và Nhà nước ta là kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc chủ quyền và các quyền lợi về biển của ta theo luật pháp quốc tế, Công ước LHQ về Luật Biển 1982; vừa hợp tác, vừa đấu tranh; chủ động và kiên trì các biện pháp hòa

binh phù hợp luật pháp quốc tế để giải quyết, xử lý bất đồng, thúc đẩy hợp tác tại Biển Đông; thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ, không để nước nào lợi dụng, không đi với bên này chống bên kia.

KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CHÍNH THỨC VIỆT NAM CỦA THỦ TƯỚNG LÀO THOONG-LUN XI-XU-LÍT

Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào Thoong-lun Xi-xu-lít thăm Việt Nam từ ngày 05 - 06/7/2020. Chuyến thăm diễn ra sau khi cả hai nước đã bước đầu kiểm soát thành công dịch bệnh COVID-19, trong đó Việt Nam gần 03 tháng không có ca lây nhiễm mới trong cộng đồng và đang kiểm soát tốt tình hình dịch bệnh, được thế giới đánh giá cao. Chính phủ Lào chính thức tuyên bố chiến thắng dịch COVID-19 giai đoạn một, hiện Lào không còn trường hợp dương tính với vi-rút và hơn 03 tháng không có ca lây nhiễm mới trong cộng đồng.

Đây cũng là chuyến thăm đầu tiên của Lãnh đạo cấp cao nước ngoài đến Việt Nam kể từ khi dịch COVID-19 bùng phát, thể hiện quan hệ đặc biệt Việt - Lào cũng như việc hai nước kiểm soát tốt dịch bệnh, tạo động lực thúc đẩy quá trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường hợp tác, liên kết mọi mặt hậu COVID-19 giữa hai nước nói riêng và trong ASEAN nói chung.

Trong khuôn khổ chuyến thăm, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã hội đàm với Thủ tướng Lào Thoong-lun Xi-xu-lít, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm phòng chống dịch, trao đổi kỹ việc triển khai các biện pháp đẩy mạnh hợp tác cụ thể trên nhiều mặt. Thủ tướng Lào cảm ơn Việt Nam ngay từ rất sớm đã chia sẻ, hỗ trợ trang thiết bị y tế, cử chuyên gia y tế sang giúp Lào phòng, chống dịch và bước đầu đón

nhận, tổ chức cách ly cho hơn 2.000 học sinh, sinh viên Lào trở lại học tập tại Việt Nam và đề nghị Việt Nam tiếp tục tạo điều kiện cho số còn lại quay lại học tập ở Việt Nam.

Trao đổi về phương hướng đẩy mạnh hợp tác để khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội ở cả hai nước, hai Thủ tướng nhấn mạnh, trước mắt cần đẩy mạnh trao đổi hàng hóa, dịch vụ, giao lưu Nhân dân sau đại dịch; nghiên cứu mở lại đường bay trong thời gian sớm nhất; nối lại các chuyến thăm, tiếp xúc cấp cao và các cấp, các bộ, ngành, địa phương; tăng cường trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm về phát triển kinh tế - xã hội mỗi nước; thúc đẩy triển khai hiệu quả các thỏa thuận, hiệp định đã ký và kết quả Kỳ họp lần thứ 42, Ủy ban liên Chính phủ (tháng 01/2020); tiếp tục tăng cường hợp tác quốc phòng, an ninh, kinh tế, thương mại, đầu tư, tài chính; quyết tâm đảm bảo tiến độ, chất lượng các dự án đầu tư của Việt Nam tại Lào, không để các lĩnh vực then chốt này bị ảnh hưởng bởi đại dịch.

Về một số vấn đề quốc tế và khu vực cùng quan tâm, hai bên nhất trí tiếp tục phối hợp chặt chẽ trong khuôn khổ các diễn đàn khu vực như ASEAN, các cơ chế Tiểu vùng và tại Liên Hợp quốc. Thủ tướng Lào Thoong-lun Xi-xu-lít khẳng định sẽ tiếp tục ủng hộ để Việt Nam đảm nhiệm thành công vai trò Chủ tịch ASEAN 2020.

MỘT SỐ KẾT QUẢ HỘI NGHỊ CẤP CAO ASEAN LẦN THỨ 36 VÀ SỰ THAM GIA CỦA VIỆT NAM

Ngày 26/6/2020, Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 36 đã diễn ra theo hình thức trực tuyến, trên cương vị Chủ tịch ASEAN 2020, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc chủ trì Hội nghị. Hội nghị tập trung thảo luận về các vấn đề:

(1) Kiểm soát dịch bệnh COVID-19; đồng thời chủ động nỗ lực phục hồi kinh tế; (2) Tiếp tục xây dựng Cộng đồng ASEAN vững mạnh theo các mục tiêu đặt ra trong năm 2020; (3) Mở rộng và làm sâu sắc thêm quan hệ đối ngoại

của ASEAN với các đối tác trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau, hợp tác cùng có lợi, đề cao vai trò trung tâm của ASEAN; (4) ASEAN khẳng định gìn giữ môi trường hòa bình, ổn định cho hợp tác, phát triển bền vững, thịnh vượng; (5) ASEAN đề cao tinh thần thiện chí, tuân thủ luật pháp quốc tế trong giải quyết các khác biệt ở khu vực.

Phát biểu tại Hội nghị, các nhà lãnh đạo ASEAN nhất trí thực hiện các biện pháp, nhằm không ngừng mở rộng và làm sâu sắc thêm quan hệ hợp tác bình đẳng, cùng có lợi với các đối tác; đề cao lập trường nguyên tắc của ASEAN trong bảo đảm hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn và tự do hàng hải, hàng không trên Biển Đông; nhấn mạnh cần đề cao tinh thần thượng tôn pháp luật, đẩy mạnh hợp tác xây dựng lòng tin, sử dụng các biện pháp hòa bình dựa trên luật pháp quốc tế, thực hiện đầy đủ Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) và hướng tới Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC) giữa ASEAN và Trung Quốc hiệu lực, hiệu quả, phù hợp luật pháp quốc tế.

Hội nghị đã thành công tốt đẹp, đạt được các mục tiêu đề ra, thu hút được dư luận quốc tế quan tâm, theo dõi. Hội nghị đã công bố Tuyên bố Chủ tịch về kết quả Hội nghị cấp cao ASEAN 36, thông qua Tuyên bố “Tầm nhìn về ASEAN gắn kết và chủ động thích ứng: Vượt lên các thách thức và duy trì tăng trưởng” và Tuyên bố ASEAN về Phát triển nguồn nhân lực cho một thế giới công việc đang đổi thay và ghi nhận 09 văn kiện khác.

Trong khuôn khổ Hội nghị đã diễn ra phiên họp đặc biệt lần đầu về chủ đề Trao quyền cho phụ nữ trong kỷ nguyên số. Đây là thông điệp mạnh mẽ về cam kết của ASEAN thúc đẩy bình đẳng giới và nâng cao vai trò, đóng góp của phụ nữ trong đời sống xã hội, thiết thực kỷ niệm 25 năm thông qua Tuyên bố và Cương lĩnh Bắc Kinh về bình đẳng giới. Các nhà lãnh đạo ASEAN cũng có phiên trao đổi bổ ích với Đại hội đồng Liên nghị viện ASEAN (AIPA), do Chủ tịch Quốc hội Việt Nam Nguyễn Thị Kim Ngân làm Chủ tịch; Đại diện Thanh niên và các doanh nhân của Hội đồng Tư vấn kinh doanh ASEAN (ABAC).

Đánh giá về vai trò của Việt Nam, lãnh đạo nhiều nước cũng như dư luận quốc tế đều cùng chung nhận định, Việt Nam đã hoàn thành tốt vai trò Chủ tịch ASEAN trong 6 tháng vừa qua và tổ chức thành công Hội nghị Cấp cao ASEAN 36, đồng thời đánh giá cao khả năng dẫn dắt và tổ chức của Việt Nam trong các vấn đề chung của khu vực và thế giới, chia sẻ những kết quả ban đầu đáng khích lệ trong cuộc chiến chống COVID-19 và các sáng kiến như lập Quỹ ứng phó dịch COVID-19 của ASEAN, lập Kho dự trữ vật tư y tế của khu vực, Bộ quy trình vận hành tiêu chuẩn của ASEAN cho các tình huống y tế công cộng khẩn cấp, xây dựng Kế hoạch phục hồi toàn diện sau dịch bệnh... Các nước nhất trí cần nâng cao khả năng tự cường của ASEAN, vừa kiểm soát hiệu quả dịch bệnh vừa khôi phục các hoạt động kinh tế, thương mại quốc tế và khu vực, từ đó ổn định cuộc sống của người dân và doanh nghiệp.



Nghị định số 61/2020/NĐ-CP, ngày 29/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP, ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về Bảo hiểm thất nghiệp (BHTN). Nghị định gồm 04 điều, có hiệu lực thi hành từ ngày 15/7/2020. Một số quy định chủ yếu của Nghị định:

- Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3, Điều 12: Người lao động được xác định là đang đóng BHTN theo quy định tại Điều 49, Luật Việc làm khi thuộc một trong các trường hợp sau:
a) Người lao động đã đóng BHTN của tháng chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc và được cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận

trên sổ bảo hiểm xã hội; b) Người lao động đã đóng BHTN của tháng liền kề trước tháng chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc và được cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận trên sổ bảo hiểm xã hội; c) Người lao động có tháng liền kề trước tháng chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc hoặc tháng chấm dứt hợp đồng

lao động, hợp đồng làm việc mà nghỉ việc do ốm đau, thai sản từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng, không hưởng tiền lương tháng tại đơn vị và được cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận trên sổ bảo hiểm xã hội; d) Người lao động có tháng liền kề trước tháng chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc hoặc tháng chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc mà nghỉ việc không hưởng lương từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng tại đơn vị và được cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận trên sổ bảo hiểm xã hội; đ) Người lao động có tháng liền kề trước tháng chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc hoặc tháng chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc mà tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng tại đơn vị và được cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận trên sổ bảo hiểm xã hội.

Tháng đóng BHTN của người lao động được tính nếu người sử dụng lao động và người lao động đã thực hiện hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc và đã đóng BHTN. Trường hợp người lao động đã được giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp, sau khi chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp mới được cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận bổ sung thời gian đóng BHTN thì thời gian này được xác định là thời gian đóng nhưng chưa hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định tại khoản 1, Điều 45 Luật Việc làm.

- *Sửa đổi, bổ sung điểm b, Điều 21: Người lao động được xác định là có việc làm khi thuộc*

một trong các trường hợp sau: (1) Đã giao kết hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động theo mùa vụ hoặc theo công việc nhất định có thời hạn từ đủ 01 tháng trở lên. Ngày mà người lao động được xác định có việc làm là ngày hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động có hiệu lực theo quy định của pháp luật; (2) Có quyết định tuyển dụng hoặc bổ nhiệm đối với những trường hợp không thuộc đối tượng giao kết hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc. Ngày mà người lao động được xác định có việc làm trong trường hợp này là ngày người lao động được tuyển dụng hoặc bổ nhiệm ghi trong quyết định tuyển dụng hoặc bổ nhiệm; (3) Có giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đối với trường hợp người lao động là chủ hộ kinh doanh hoặc có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với trường hợp người lao động là chủ doanh nghiệp. Ngày mà người lao động được xác định có việc làm là ngày người lao động thông báo với trung tâm dịch vụ việc làm về việc hộ kinh doanh hoặc doanh nghiệp bắt đầu hoạt động kinh doanh; (4) Người lao động thông báo đã có việc làm cho trung tâm dịch vụ việc làm. Ngày mà người lao động được xác định có việc làm là ngày ghi trong thông báo có việc làm của người lao động.

Trung tâm TTCTTG-DLXH (tổng hợp)

Nguồn: Văn phòng Thành ủy;

Văn phòng Hội đồng Nhân dân thành phố;
tài liệu sinh hoạt chi bộ Ban Tuyên giáo Trung ương

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ

BAN BIÊN TẬP

■ Trưởng Ban Biên tập

- Tiến sĩ **Trần Việt Trường**
Ủy viên Ban Thường vụ,
Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy

■ Phó Trưởng Ban Biên tập

- Thạc sĩ **Lê Thị Sương Mai**
Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy

■ Tổng hợp, trình bày

- Thạc sĩ **Nguyễn Khánh Duy**, Giám đốc Trung tâm Thông tin công tác Tuyên giáo - Dự luận xã hội
- Đ/c **Võ Tấn Vĩnh**, P. Giám đốc Trung tâm Thông tin công tác Tuyên giáo - Dự luận xã hội

■ Sửa bản in

- **Lê Thị Hoàng Phương**
- **Lương Thị Hoàng Oanh**

- Giấy phép xuất bản số: 97/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông TP. Cần Thơ cấp ngày 22/7/2020.
- Khổ 20 x 29cm. Số lượng: 4.250 bản/kỳ. Nơi in: Công ty Cổ phần In Tổng hợp Cần Thơ, số 500 đường 30/4, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
- Bài, ảnh cộng tác vui lòng gửi về: Trung tâm Thông tin công tác Tuyên giáo - Dự luận xã hội, Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ, số 01 Quang Trung, phường Tân An, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
- Email: banbientapbtg@cantho.gov.vn. Điện thoại: 080.71189. Fax: 080.71244.
- Nộp lưu chiều tháng 8/2020.
- Lưu hành nội bộ.
- Bìa 1: Một số hình ảnh hoạt động ngành Tuyên huấn, Tuyên giáo Cần Thơ. Ảnh nguồn: Phòng Lưu trữ, Văn phòng Thành ủy Cần Thơ.

Sống mãi tên Người

Nhạc: HỒ HOÀNG
Lời: Thơ TÂM AN

$\text{♩} = 75$

Anh Thành, Anh Ba, Bác Vương, Bác Nguyễn; Ông Ké, Già Thu, Thầu Chín,
Hồ Quang... Hàng trăm tên, vẫn Bác Hồ ta đây! Cứu dân tộc
mình khỏi nô lệ lầm than. Con đường Bác đi dấu lấm gian nan.
Tên thay đổi, vẫn một lòng sau trước. Tên thay đổi, vẫn
một lòng Ái Quốc. Vẫn nguyên lành bát ngát một tình yêu. Tên
nào, kẻ thù đưa vào sổ đen? Tên nào bọn giặc xir từ hình vắng mặt?
Tên nào đã làm nên sấm sét? Khiếp vía kinh hồn bọn đế
quốc, sài lang? Quá đổi thiêng liêng hai tiếng Bác Hồ.
Đề mãi mãi lắng sâu hồn đất nước. Từ em bé ngây thơ, đến cụ
già quốc thước. **Tổ Coda**
Đều quen gọi bằng tiếng Bác, Bác Hồ ơi!
...oi. Nhân loại ai người khao khát tự do, đều nhắc tên
Người với lòng tôn kính. Với chúng con, tên Người là niềm tin quyết thắng. **Fine**
Là sức mạnh tinh thần đưa Tổ quốc bay lên./.

Ngon lửa niềm tin

Nhạc và lời: NHÂM GIANG ĐÔNG

Tự tin - Hơi nhanh: ♩ = 115

The musical score is written on ten staves. The first staff begins with a treble clef, a key signature of one flat (B-flat), and a 2/4 time signature. The tempo is marked 'Tự tin - Hơi nhanh' with a metronome marking of 115. The lyrics are written below the notes. The melody is composed of eighth and quarter notes, with some rests. The lyrics are in Vietnamese and describe the journey of the revolution and the role of the Communist Party.

Trên đường dài đất nước lá cờ hồng tung bay. Ngon lửa
thiêng sáng mãi giữ niềm tin yêu đời. Như dòng
sông ra biển lớn tỏa sáng và niềm tin. Tiếng Bác Hồ vang
vọng Đảng đã trao ngọn lửa hồng trong tim. Ta hát
vang trường ca ngành Tuyên giáo. Hơn chín mươi năm gian
khó khăn dầy. Vượt qua khói bom hát trong lửa
đạn. Đại thắng mùa xuân viết lên trang sử hào hùng.
Ta hát vang bài ca ngành Tuyên giáo. Yêu những đóa
hoa tư tưởng sáng ngời niềm tin. Đường ta đi luôn phát
huy truyền thống cách mạng. Có ánh sáng Mác - Lê Nin, tư
tưởng Hồ Chí Minh soi sáng đường ta đi